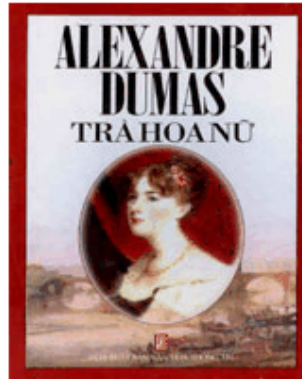


TRÀ HOA NỮ

Alexandre Dumas



LỜI GIỚI THIỆU

Alexandre Dumas (1824–1895) – Còn gọi là Dumas con, con của người bố cùng tên Alexandre Dumas lừng danh, tác giả “Ba người lính ngự lâm” – nhà tiểu thuyết và viết kịch nổi tiếng của Pháp, đã để lại cho kho tàng văn học Pháp và thế giới những tác phẩm được các thế hệ người xưa và nay yêu thích say mê: Trà hoa nữ (1848), Đianơ đơ lux (1850), Gái giang hồ (1855), Vấn đề tiền (1857), Đứa con hoang (1858), Người cha hoang phí (1859), Những ý tưởng của bà Obaray (1857)...

Trà hoa nữ (La Dameaux Camélias) được viết khi ông hai mươi tư tuổi, là tác phẩm đầu tiên khẳng định tài năng và đã đem lại vinh quang rực rỡ cho Alexandre Dumas con. Câu chuyện đau thương về cuộc đời nàng kỹ nữ yêu hoa trà Macgơrit Gôchiê đã được độc giả Pháp thời bấy giờ hoan nghênh một cách khác thường, nhất là sau khi tác phẩm được chính tác giả chuyển thành kịch. Gần một trăm năm mười năm nay, mặc dù không tránh khỏi những hạn chế tất yếu do đặc điểm thời đại Dumas quy định, tác phẩm giàu chất lãng mạn trữ tình đồng thời chứa đựng nhiều yếu tố hiện thực, thấm đượm tinh thần nhân đạo này đã chứng minh giá trị và sức sống lâu dài của nó. Không chỉ được dịch ra các thứ tiếng, Trà hoa nữ còn được dựng thành phim, kịch ở nhiều nước và bao giờ cũng được người xem ưu ái đón nhận.

Xin trân trọng giới thiệu Trà hoa nữ qua bản dịch tiếng Việt của Hải Nguyên với bạn đọc; Nhà xuất bản mong được sự góp ý chân thành của các bạn.

Chương 1

Người ta chỉ tạo nên nhân vật sau khi đã nghiên cứu kỹ con người. Cũng như, người ta chỉ nói được tiếng nước ngoài sau khi đã học hỏi nghiêm túc tiếng nói đó.

Tôi chưa đến tuổi để đi vào sáng tạo. Tôi xin chỉ làm công việc của người kể chuyện.

Xin bạn đọc tin chắc với tôi: chuyện này là một chuyện có thật. Tất cả những nhân vật trong đó, trừ vai chính, đều còn sống.

Vả chăng, ở Paris vẫn còn có chứng cho hầu hết những sự việc tôi thu thập ở đây. Những nhân chứng đó có thể xác nhận hoặc bổ sung cho câu chuyện, nếu ghi nhận của

tôi còn thiếu sót. Nhờ một trường hợp đặc biệt, chỉ riêng tôi mới có thể viết lại sự việc đó. Bởi vì tôi là người độc nhất nắm được những chi tiết cuối cùng của nó. Thiếu những chi tiết này, không thể nào kể lại câu chuyện một cách đầy đủ và thú vị được.

Tôi xin cho biết tất cả những chi tiết đến với tôi như thế nào.

Ngày 13 tháng 03 năm 1847, tôi đọc được ở đường Lapphit một yết thị lớn màu vàng, thông báo một cuộc bán đấu giá những động sản và những đồ vật hiếm đắt tiền. Cuộc đấu giá này được thực hiện sau khi người chủ đã chết. Trên yết thị không ghi tên người chủ là ai. Nhưng cuộc bán đấu giá sẽ bắt đầu vào ngày 16, từ trưa đến năm giờ chiều, tại đường Anti, nhà số 9.

Yết thị còn cho biết trong hai ngày 13 và 14, mọi người có thể đến thăm căn nhà và xem trước đồ đạc.

Vốn là người yêu thích những đồ vật quý hiếm, tôi tự nhủ sẽ không bỏ qua dịp này, nếu không mua gì thì cũng đến để xem.

Ngày hôm sau, tôi đến ngôi nhà số 9 đường Anti. Còn sớm lắm, thế nhưng nhiều người đã có mặt trong phòng. Họ ăn mặc nhung lụa đẹp đẽ, có xe song mã sang trọng dừng đợi trước cửa, nhưng vẫn ngăm nhìn sự xa hoa tráng lệ đang trải ra trước mắt một cách ngạc nhiên, có thể nói có ý thán phục nữa là khác.

Lát sau, tôi hiểu sự thán phục và ngạc nhiên ấy. Bởi vì khi đã xem xét kỹ, tôi nhận biết một cách rõ ràng: đây là căn phòng của một người đàn bà chuyên sống với tình nhân. Nay, nếu có một điều mà các bà phong nhã muốn xem – và ở đây có những bà phong nhã – thì đó chính là tư thất của người đàn bà phóng đảng, mà cách phục sức hàng ngày dám cạnh tranh với các bà. Những người đàn bà này, cũng như các bà, thuê những lô riêng ngay bên cạnh các bà trong các nhà hát; và ở Paris, họ cũng phô bày một cách xác xược cái nhan sắc hào nhoáng, đồ nữ trang và những vụ tai tiếng.

Người đàn bà trước kia là chủ căn phòng này đã chết rồi. Những người đàn bà khác, những con người đạo đức nhất, có thể đi sâu vào bên trong căn phòng của người đã khuất. Cái chết đã thuần khiết hoá không khí cái hang ổ uế tạp lộng lẫy này. Hơn nữa, nếu cần, các bà vẫn có lý do để tự biện hộ: các bà đến đây để mua đồ đạc và không cần biết đây là nhà của ai. Các bà đã đọc yết thị, để có thể lựa chọn trước. Thật là đơn giản. Điều này không thể ngăn cản các bà tìm kiếm, giữa tất cả những cái đẹp đẽ đó, những dấu vết đời tư của cô gái giang hồ sang trọng mà những kẻ khác, chắc chắn, đã từng truyền tụng cho nhau nhiều mẩu chuyện lạ lùng, đặc sắc.

Khốn thay! Những bí mật đã chết cả rồi cũng với nữ thần của nó. Vì vậy, dù với tất cả thiện chí, các bà cũng chỉ có thể bắt gặp được nhưng thứ được bày bán sau khi người chủ đã chết và không bắt gặp một cái gì được bán lúc người chủ còn sống. Và lại, lắm thứ có thể mua được: bàn ghế rất đẹp, những đồ đạc bằng gỗ quý, những chậu sành sứ Xevơ, Trung Quốc, những tượng nhỏ ở Xâcxơ, xatanh, nhung, đăng ten, không thiếu thứ gì.

Tôi đi dạo trong căn phòng, theo chân những bà quý tộc tò mò đã đến đó trước tôi. Các bà đi vào một gian phòng căng đầy rèm vải Ba Tư. Tôi sắp bước vào thì bắt gặp các bà đang bước vội ra, miệng túm túm cười. Hình như các bà hơi thẹn vì sự tò mò mới mẻ của mình.

Tôi như bị kích thích, lòng ham muốn được vào xem càng mạnh hơn. Đó chính là phòng trang sức đầy những chi tiết tỉ mỉ, mà tất cả đã biểu lộ đến cao độ sự hoang phí của người chủ đã chết.

Trên một cái bàn lớn kê sát vách, rộng ba thước, dài sáu thước (thước Anh) tất cả những bảo vật Ocôc và Ôđiôt sáng rực lên. Đó là một bộ sưu tập cực kỳ phong phú. Không một vật nào trong số hàng ngàn vật đó - những thứ rất cần cho sự trang sức của một người đàn bà như người chủ căn nhà này - được làm bằng một kim loại nào khác hơn vàng và bạc. Bộ sưu tập này chỉ có thể được hình thành dần dần, và chắc chắn không phải chỉ do riêng một tình nhân nào tạo lập được.

Không chút ngại ngùng, tôi đứng nhìn phòng trang sức của một kỹ nữ. Tôi thích thú quan sát từng chi tiết dù nó thế nào chẳng nữa. Tất cả những vật này được chạm khắc rất đẹp và đều mang chữ đầu của những tên họ khác nhau.

Tôi nhìn tất cả những vật đó, mỗi vật biểu trưng cho một sự "bán mình" của cô gái đáng thương. Tôi tự nhủ, Thượng Đế đã khoan hồng đối với nàng; vì đã cho nàng được chết trong xa hoa và sắc đẹp, không để nàng phải chịu sự trừng phạt thông thường; nhìn thấy tuổi già của mình - tức cái chết đầu tiên đối với những cô gái giang hồ.

Thực vậy, còn gì buồn hơn là phải nhìn thấy sự già nua của tội lỗi, nhất là nơi người đàn bà? Nó không giữ được phẩm giá và cũng không gây được sự hấp dẫn. Sự hối hận cứ triền miên, không phải họ hối hận vì đã đi theo con đường xấu, mà vì những tính toán sai lầm đã có và vì những đồng tiền đã không dùng đúng chỗ. Đó là điều đáng buồn nhất mà người ta thường được nghe nói. Tôi được biết một người đàn bà, ngày trước lẳng lơ đã sinh được một cô bé. Theo lời những người cùng thời cô bé này đẹp không kém gì người mẹ xưa. Với đứa con khốn nạn này, chẳng bao giờ người mẹ đó bảo: "Con là con gái của mẹ", trừ phi để ra lệnh cho cô phải nuôi bà lúc già yếu, như ngày trước bà phải nuôi cô, lúc cô còn thơ ấu. Cô bé khốn khổ tên là Luidơ, vâng lời mẹ làm việc hiến thân lấy tiền, không dục vọng, không đam mê, không thích thú; như cô đã chọn một cái nghề, nếu người ta nghĩ đến việc dạy cho cô một nghề.

Bắt buộc hàng ngày phải chứng kiến cảnh ăn chơi sa đoạ ngày từ lúc còn quá trẻ, cộng thêm vào đó là tình trạng bện hoạn triền miên, cô gái đã đánh mất ý thức về thiện và ác mà Thượng Đế đã phân phát cho cô, nhưng chẳng một ai để ý giữ gìn và phát triển cái ý thức ấy cả.

Tôi còn nhớ cô gái ấy, ngày nào cũng lang thang trên những đại lộ phố phường đúng vào một thời khắc nhất định. Bà mẹ luôn đi kèm bên cạnh, cũng rất đều đặn, như một người mẹ đích thực đi theo bên cạnh đứa con gái đích thực của mình. Thuở ấy, tôi còn trẻ lắm, nên dễ chấp nhận cái luân lý dễ dàng của thời đại. Tuy nhiên, tôi vẫn nhớ, cảnh canh giữ tội lỗi này gây cho tôi tâm trạng khinh bỉ và ghê tởm. Thêm vào đó, chưa bao giờ ta bắt gặp được một khuôn mặt đồng trinh nào lại có thứ tình cảm ngây thơ, vô tội đến như thế, một vóc dáng đau thương nào ảo não đến thế.

Người ta có thể nói, đây là hiện thân của Tội Nhục.

Một ngày kia, khuôn mặt cô bừng sáng hẳn lên, giữa cảnh ăn chơi sa đoạ mà mẹ cô đã vạch chương trình. Hình như Thượng Đế đã cho phép cô gái tội lỗi đó được tiếp nhận một hạnh phúc. Xét cho cùng, lẽ nào Thượng Đế đã tạo ra một người con gái không nghị lực lại nỡ để nàng cứ phải sống không một niềm an ủi dưới gánh nặng đau thương của cuộc đời? Một ngày kia, cô nhận thấy mình đã có thai, và sự trinh trắng còn sót lại

nơi cô như run lên sung sướng. Linh hồn có những nơi trú ẩn kỳ lạ. Luidơ chạy đi báo tin cho mẹ. Nói ra thật xấu hổ. Tuy nhiên, ở đây chúng ta không bàn đến sự vô luân của khoái lạc mà chỉ kể lại một sự kiện có thật. Có thể tốt hơn, chúng ta nên im đi, nếu chúng ta không cho rằng thỉnh thoảng nên nói đến sự đau khổ cực độ của những con người đã bị người đời buộc tội, khinh bỉ không cần đến một lời thanh minh, xét đoán. Thật đáng hổ thẹn! Nhưng quả thật người mẹ đã trả lời cho con gái của mình: "Chỉ với hai người, chúng ta đã chật vật lắm rồi. Thêm một người nữa thì lấy gì mà sống?" và "Những đứa con như thế là vô ích, thời gian thai nghén sẽ là thời gian bỏ đi".

Ngày hôm sau, một cô đỡ, bạn thân của người mẹ, đến thăm Luidơ! Luidơ phải nằm liệt giường mấy ngày liền. Khi cô đi lại được, người cô trông xanh xao, gầy yếu hơn trước rất nhiều.

Ba tháng sau, một người đàn ông thương hại hoàn cảnh cô, đến chăm sóc, chữa trị tinh thần và thể xác cho cô. Nhưng sự xúc động trước đó đã quá mạnh; và Luidơ đã chết, vì những biến chứng sau khi phải đẻ non.

Người mẹ còn sống: sống như thế nào? Chỉ có Thượng Đế biết!

Câu chuyện trở lại trong tâm trí tôi, lúc tôi đang đứng ngắm nghía những đồ vật bằng vàng bạc. Cứ như thế, thời gian lặng lẽ trôi qua, khi sức nhìn lại, thì trong căn phòng chỉ còn tôi và người đứng gác ở cửa. Ông chăm chú theo dõi tôi, hình như để xem tôi có lấy cắp gì không?

Tôi tiến đến gần ông ta. Quả thật, tôi đã làm cho người gác phải lo lắng đề phòng.

- Ông có thể cho tôi biết tên người chủ trước kia đã ở đây? – Tôi hỏi.

- Cô Macgơrit Gôchiê.

Tôi đã biết cô gái đó, qua tên gọi và những lần gặp mặt.

- Thế nào tôi nói với người gác - Macgơrit Gôchiê đã chết rồi.

- Thưa ông, phải.

- Từ bao giờ?

- Cách đây khoảng ba tuần.

- Tại sao người ta cho mọi người đến xem ngôi nhà này?

- Những người chủ nợ cho rằng điều đó có thể làm tăng được giá bán đồ đạc. Vài vốc và đồ đạc ở đây sẽ gây được ấn tượng mạnh đối với khách hàng khi họ xem trước chúng. Điều đó sẽ thúc đẩy tốt việc mua bán.

- Nghĩa là cô ta có nợ à?

- Ồ! Thưa ông, nhiều lắm.

- Với tiền bán đấu giá này, có thể trả đủ chứ?

- Thưa ông, thừa đủ.

- Vậy số tiền thừa sẽ thuộc về ai?

- Về gia đình cô ta.

- Cô ta có gia đình?
- Có lẽ thế.
- Cảm ơn ông.

Yên tâm trước những ý tưởng của tôi, người gác cổng cúi chào tôi, và tôi bước ra.

“Cô gái khốn khổ” – Tôi tự nhủ lúc ra về. Cô ta chắc đã chết với một tâm trạng rất buồn thảm. Trong giới của cô, người ta chỉ có bạn khi khoẻ mạnh. Tôi tự nhiên cảm thấy thương xót cho số phận của Macgơrit Gôchiê...

Điều này có thể buồn cười đối với nhiều người. Nhưng tôi vốn có một thái độ khoan dung không bờ bến đối với những cô gái giang hồ phóng đảng; và tôi cũng chẳng chút bận tâm để lý giải vì sao mình có sự khoan dung đó.

Một hôm, đi lấy giấy xuất cảnh ở văn phòng tỉnh, tôi nhìn thấy trên đường phố bên cạnh một cô gái đang bị hai sen đầm áp giải. Tôi không biết cô gái đó đã làm gì. Tất cả điều tôi có thể nói là cô ta khóc suốt mướt và ôm hôn một đứa trẻ chừng ba tháng mà hoàn cảnh mới này buộc cô phải lìa xa nó. Kể từ ngày đó, tôi không bao giờ dám khinh bỉ một người đàn bà mà mình mới gặp lần đầu.

Chương 2

Cuộc bán đấu giá được ấn định vào ngày 16.

Trước đó một ngày, người ta ngưng hẳn việc cho đến xem đồ đạc trong nhà, để những người thợ chuyên môn có đủ thời gian tháo gỡ rèm, màn xuống.

Những ngày ấy, tôi đi xa mới về. Theo lẽ thường người ta không cho tôi biết về cái chết của Macgơrit như một trong những tin quan trọng mà bạn bè thường báo lại cho bất cứ người nào từ xa trở về thủ đô được biết. Macgơrit thật xinh đẹp. Nhưng nếu cuộc sống cầu kỳ của người đàn bà như thế gây tai tiếng nhiều chừng nào, thì cái chết của họ ít gây xáo động chừng ấy. Đó là những lúc mặt trời lặn, lúc lặn xuống cũng như lúc mọc lên không hề rực rỡ. Cái chết của họ, nếu họ chết trẻ, thì tất cả những tình nhân họ được biết cùng một lúc. Bởi vì ở Paris, hầu hết những tình nhân của một cô gái tên tuổi đều rất quen biết nhau. Một vài kỷ niệm chung được nhắc lại. Rồi sau đó, cuộc đời những người này và những người khác vẫn cứ tiếp tục trôi đi, không hề để sự bất hạnh kia có thể khuấy động hay làm rơi một giọt nước mắt nào ở họ.

Ngày nay, khi người ta hai mươi tuổi, những giọt lệ trở nên quá khan hiếm. Nhiều lắm, chỉ những người thân thuộc đã bỏ tiền ra thuê những người khóc mướn mới phải nhỏ lệ vì số tiền đã bỏ ra mà thôi.

Còn tôi, tuy không hề có một kỷ niệm nào sâu nặng với Macgơrit, nhưng thật lòng khoan dung do bản năng, tình thương xót tự nhiên mà tôi vừa thú nhận, đã làm cho tôi suy nghĩ đến cái chết của cô có lẽ lâu hơn là cô xứng đáng được như vậy.

Nhớ lại, trước kia tôi thường gặp Macgơrit ở quảng trường Xăng Êlidê. Nàng thường đến nơi này, ngày nào cũng thế, trong một chiếc xe hai chỗ ngồi màu xanh da trời, thẳng hai con ngựa màu be đẹp đẽ. Và như thế, trông nàng có một vẻ gì đó khác biệt hẳn với bạn

bè của nàng. Sự khác biệt này càng nổi bật nhờ một nhan sắc thật sự ngoại hạng của nàng.

Những con người đáng thương này, mỗi khi ra đường, luôn luôn có kẻ cặp đi kèm.

Không một người đàn ông nào chịu để công chúng biết được những cuộc tình tự ban đêm với các cô gái giang hồ. Và những cô gái này sợ sự cô đơn. Các cô phải đem theo những người đàn bà khác, kém sung sướng hơn, không có xe riêng, hoặc một vài người đàn bà sang trọng đã về già, nơi họ sự hào nhoáng không còn lý do để tồn tại. Với những người đàn bà này, người ta có thể đến làm quen nói chuyện một cách tự nhiên, khi người ta muốn biết một vài chi tiết nào đó về cô gái mà các bà đi kèm.

Macgơrit thì khác hẳn. Cô đến quảng trường Xăng Êlidê bao giờ cũng đi một mình, đi riêng và lánh mặt đến mức tối đa: mùa đông, trong một tấm áo choàng lớn; mùa hè, với những chiếc áo dài rất đơn giản. Nếu cô mỉm cười với những người quen biết tình cờ gặp trên đường thì nụ cười riêng tư đó cũng rất kín đáo. Một bà hoàng cũng có thể cười như thế.

Cô không đi dạo từ ngã tư đến cổng vào Xăng Êlidê, như những người bạn cô vẫn đi từ xưa đến nay. Hai con ngựa nhanh chóng đưa cô đến khu rừng. Ở đó cô bước xuống xe, chậm rãi đi bách bộ trong khoảng một giờ, rồi lại lên xe, trở về nhà, với đôi ngựa phi nước đại.

Những cảnh ấy, mà đôi khi tôi được chứng kiến, giờ lại hiện ra trước mắt tôi. Tôi thương xót cái chết của người con gái đó, không khác nào người ta thương tiếc sự tàn phá hoàn toàn một công trình tuyệt đẹp.

Thực vậy, không dễ gì có thể tìm thấy được một sắc đẹp mê hồn như sắc đẹp của Macgơrit. người cô cao và mảnh dẻ, gần như hơi thái quá. Nhưng cô đã nắm được cái nghệ thuật tuyệt vời để làm tan biến những sơ sót của tạo hoá bằng sự sắp xếp giản dị tuyệt vời những thứ được dùng làm trang sức cho một người đàn bà. Tấm áo choàng Casơmia rộng buông gần chấm đất, để lộ mỗi bên một cái vạt rộng của chiếc áo đầm dài bằng lụa. Đôi găng tay che kín hai bàn tay áp sát vào ngực, để lộ những nếp nhăn rất khéo sắp xếp đến mức những con mắt khó tính đến mấy cũng không thể chỉ trích những đường nét chìm nổi.

Cái đầu tuyệt vời của nàng thật sự là một kỳ quan. Đầu nàng bé nhỏ, và nói như Mút-xê, mẹ nàng đã tạo ra nó như thế để nắn nót nó chu đáo hơn.

Trên khuôn mặt trái xoan duyên dáng không thể tả, bạn hãy đặt lên đó một cặp mắt đen long lanh dưới đôi lông mày vòng cung, nét sắc như vẽ. Hãy giảm nhẹ sáng mắt bằng những hàng mi dài; và những hàng mi này, mỗi khi hạ xuống, toả râm phơn phớt trên sắc hồng của đôi má. Hãy vẽ một cái mũi thon nhỏ, thẳng nét, thông minh, với lỗ mũi hơi nở nang như để thu hút sức nồng cháy của cuộc sống nhục dục. Hãy hình dung một cái miệng đều đặn, với đôi môi duyên dáng nở trên những chiếc răng trắng như sữa. Hãy tô màu da với những sợi tơ nhung, thứ tơ nhung trông thấy trên một trái đào mà chưa một bàn tay nào động đến. Và như thế, bạn sẽ ý thức được toàn thể cái đầu duyên dáng sang trọng đó.

Tóc nàng đen huyền, gọn sóng tự nhiên, toả ra trên trán thành hai dải nhỏ rồi vòng ra phủ kín phía sau, tròn vẹn, chỉ đủ hé cho thấy hai viên kim cương lấp lánh nơi tai. Mỗi viên trị giá từ bốn đến năm ngàn frăng. Vì sao cuộc sống dữ dội của Macgơrit lại để lại

trên khuôn mặt nàng cái ánh sáng trinh trắng, thơ ngây đến như thế? Đó chính là điều chúng ta bắt buộc phải nhìn nhận mà không thể giải thích được.

Macgơrit có một chân dung tuyệt đẹp của chính mình, do Vidal vẽ. Đó là một người độc nhất có thể tạo lại nàng giống như nàng. Tôi có giữ được bức chân dung này trong vài ngày, sau khi nàng chết. Bức chân dung quả giống nàng đến lạ lùng, đủ để gợi lại cho tôi những chi tiết mà trí nhớ tôi không còn giữ được.

Trong số những chi tiết mà tôi mô tả ở trong chương này, một vài chi tiết mãi sau này mới đến với tôi. Nhưng tôi cần viết ngay, để khỏi phải trở lại khi bắt đầu câu chuyện kể về người đàn bà này.

Macgơrit dự tất cả các buổi trình diễn đầu tiên của các vở. Tối nào nàng cũng có mặt ở rạp hát hay ở vũ trường. Mỗi khi người ta cho trình bày một vở diễn mới, chắc chắn nàng sẽ có mặt, với ba vật bất ly thân luôn luôn đặt ở phía trước lô riêng của nàng tại tầng trệt; một ống nhòm, một túi kẹo và một bó hoa trà. Đầu đặn mỗi tháng hai mươi lăm ngày hoa trà trắng, và năm ngày hoa trà đỏ. Người ta không biết lý do của sự đổi thay màu sắc này. Tôi nhận thấy điều đó, nhưng cũng không giải thích được. Những người thường đi xem ở các rạp nàng thường đến và các bạn nàng cũng nhận thấy điều đó như tôi.

Người ta không bao giờ thấy ở Macgơrit loại hoa nào khác ngoài hoa trà. Bởi thế, ở cửa hàng hoa bà Bacdông, nơi nàng thường đến mua hoa người ta gọi nàng bằng biệt danh "Trà hoa nữ". Biệt danh này đã tồn tại. Tôi biết, cũng như tất cả những người sống trong một thế giới nào đó ở Paris, Macgơrit xưa kia đã là tình nhân của những chàng trai sang trọng hào nhoáng bậc nhất. Điều này nàng công nhiên nhìn nhận và những chàng trai kia cũng hãnh diện khoe khoang. Sự việc trên chứng tỏ họ rất ăn ý với nhau.

Tuy nhiên, người ta bảo rằng khoảng ba năm nay, từ sau chuyến đi Banhê về, nàng chỉ sống với một ông quận công già nước ngoài, giàu kếch xù. Ông này đang cố gắng đưa nàng ra khỏi cuộc đời quá khứ. Điều này hình như được nàng chấp nhận khá dễ dàng.

Sau đây là những gì tôi được nghe người khác kể lại.

Mùa xuân, năm 1842, Macgơrit rất suy nhược. Các thầy thuốc buộc nàng phải đi chữa trị bằng nước suối và vì thế, nàng đến Banhê.

Ở đó, trong số những người bệnh, có cô con gái ông quận công. Cô này không những có cùng bệnh trạng như nàng, mà còn có khuôn mặt giống Macgơrit đến nỗi nhiều người khác phải nhầm là hai chị em. Chỉ có điều, cô tiểu thư quận công trẻ tuổi này đã bị chứng lao phổi ở thời kỳ thứ ba, và đã từ trần sau khi Macgơrit đến được vài ngày.

Một buổi sáng, ông quận công – lúc đó còn lưu lại Banhê như một người phải ở lại trên mảnh đất đã chôn vùi một phần trái tim mình - chợt bắt gặp Macgơrit trên đường đi tới một khúc quanh.

Như bắt gặp hình bóng cô gái mình đang đi qua, ông vội tiến đến gần Macgơrit, nắm tay nàng, rồi ôm choàng lấy nàng mà khóc. Và không cần hỏi nàng là ai, ông đã van nài xin được phép thường xuyên gặp nàng, được thương yêu nàng như thương yêu hình ảnh sống động của đứa con đã chết.

Macgơrit đang một mình ở Banhê với một bà hầu phòng, lại không phải lo bị thiệt thòi chút nào trong việc ấy nên đã nhận lời.

Ở Banhêe có những người biết rõ nàng và đã công khai đến gặp ông quận công, cho ông biết hoàn cảnh thực của Gôchiê. Thật là một đòn khá mạnh đối với ông già, vì ông không còn thấy rằng người con gái này là hình ảnh của cô con gái mình nữa. Nhưng việc đã quá muộn! Người đàn bà trẻ đã trở thành một nhu cầu của tâm hồn ông và đó là cái cố độc nhất, lý do duy nhất để ông có thể tiếp tục sống.

Ông không hề có một lời nào nặng nề với Macgơrit Gochiê. Ông không có quyền. Ông chỉ yêu cầu nàng, nếu có thể, hãy thay đổi cách sống. Để đền bù lại sự hy sinh đó, ông sẽ tạo cho nàng tất cả những gì nàng muốn. Và nàng đã nhận lời.

Phải nói vào thời kỳ đó, Macgơrit, bản chất vốn nồng nhiệt, nhưng đang trong bệnh hoạn. Quá khứ đối với nàng như một trong những nguyên nhân chính của bệnh trạng và một thứ mê tín nào đó đã làm nàng hy vọng rằng Thượng Đế sẽ cho phép nàng giữ lại sắc đẹp và sức khoẻ, nếu nàng biết hối lỗi và trở về với chúa.

Thật vậy, nước suối, những cuộc du ngoạn, sự mệt mỏi tự nhiên và sự nghỉ ngơi đã làm cho nàng gần như khoẻ hẳn vào cuối mùa hạ.

Ông quận công đưa Macgơrit trở về Paris. Ở đó, ông tiếp tục đến thăm nàng thường xuyên, như ở Banhêe.

Sự giao hảo đó – mà người khác không biết rõ cội nguồn sâu xa, cũng không biết rõ được lý do thật sự – đã gây ra nhiều tai tiếng. Bởi vì, ông quận công, vốn nổi tiếng về gia tài kếch sù của mình, giờ đây lại nổi tiếng thêm về sự ăn tiêu hoang phí.

Người ta cho đó chẳng qua là sự phóng đãng rất thường gặp ở những ông già giàu có. Chính sự phóng đãng này đã làm cho ông quận công già và người đàn bà trẻ kia gần gũi nhau. Người ta đặt ra đủ mọi giả thuyết, trừ sự thật diễn ra trước mắt.

Thực tế, tình cảm của người cha đó đối với Macgơrit rất trong sáng. Bất cứ một liên hệ nào ngoài những liên hệ thuần túy tâm hồn cô gái này, ông đều cho là tội lỗi. Không bao giờ ông nói một lời nào để Macgơrit – con gái ông – cảm thấy khó nghe.

Hãy miễn cho chúng tôi cái việc tạo cho vai chính của câu chuyện một điều gì khác hơn là sự thật. Chúng tôi xin nói thẳng ngày nào nàng còn ở Banhêe, lời hứa của nàng đối với ông quận công còn được thực hiện không gì khó khăn; và nàng đã giữ đúng. Nhưng một khi trở về Paris, người con gái vốn trước đây đã quen với cuộc sống phóng đãng ở những vũ trường, những chốn chè chén truy lạc, giờ lại phải sống cô đơn trừ những buổi viếng thăm thường lệ của ông quận công, cảm thấy có thể chết được vì buồn tẻ. Những sinh khí nóng bỏng của cuộc đời sóng gió ngày trước lại ùn ùn trỗi dậy trong đầu óc nàng, trong trái tim nàng.

Cũng nói thêm, Macgơrit trở về sau chuyến đi đó, lại xinh đẹp hơn trước rất nhiều. Nàng đã hai mươi tuổi. Căn bệnh chỉ được ru ngủ, chứ không phải bị đánh bại, lại tiếp tục gây cho nàng những dục vọng sôi động. Đó là hậu quả gần như thường xuyên của bệnh lao phổi. Những bạn thân của ông quận công không ngừng rình mò để bắt quả tang tội lỗi của người đàn bà mà họ cho là ông đã lằm để hại đến thanh danh của mình. Ông quận công đã đau khổ nhiều khi họ báo thẳng và chứng minh cho ông biết rằng người đàn bà trẻ này đã dùng những giờ mà chắc chắn ông không đến để tiếp khách; và những cuộc tiếp khách này kéo dài cho tới mãi sáng hôm sau.

Được chất vấn, Macgơrit thú nhận tất cả với ông quận công. Rồi không hề quanh co, nàng nói rằng ông đừng chăm sóc đến nàng nữa. Bởi nàng tự thấy không đủ sức để giữ

trọn những lời hứa trước đây và không muốn tiếp tục nhận những ân huệ nơi một người mà nàng đã lừa dối.

Ông quận công, tám ngày liền không xuất hiện. Đó là tất cả những gì ông có thể làm được. Và sau ngày thứ tám, ông đến năn nỉ Macgơrit hãy cứ nhìn nhận ông. Ông sẵn sàng chấp nhận lỗi sống của nàng như nàng muốn, miễn là ông vẫn được đến thăm nàng như trước. Ông thề rằng dù phải chết đi nữa, ông cũng sẽ chẳng bao giờ đưa ra một lời khiển trách nàng.

Đó là tất cả những việc đã xảy ra trong ba tháng sau khi Macgơrit trở về Paris, nghĩa là vào khoảng tháng Mười Một hay tháng Mười Hai năm 1842.

Chương 3

Ngày 16, lúc một giờ, tôi đến phố Anti.

Từ trên xe, người ta đã nghe những tiếng hô vang của những người bán đấu giá.

Căn phòng đầy những khách hiếu kỳ, Người ta trông thấy ở đây, tất cả những danh vọng của những tội lỗi sang trọng được theo dõi xem xét một cách thâm hiểm bởi vài ba bà lớn. Một lần nữa, những bà này lại lấy cớ đến nơi bán đấu giá để có quyền được nhìn thấy tận mắt cuộc sống của người đàn bà mà họ không bao giờ có dịp thân thiện. Và có lẽ họ cũng đã thêm muốn thăm kín những thú vui dễ dàng của người đàn bà ấy.

Bà quận công F.. đi sát bên cô A... - một trong những cô gái giang hồ tân tiến. Bà huân tước T... đang lưỡng lự suy tính mua một động sản mà bà Đ... - người đàn bà ngoại tình sang trọng nhất và nổi danh nhất của thời đại – đang bám theo với giá cao. Ông quận công Y... vẫn thường qua Macgơrit để phá một mớ gia sản ở Paris và qua Paris để phá một mớ gia sản ở Mađơrit mà vẫn không tiêu hết được lợi tức hàng năm của mình - vừa tiếp chuyện với bà M... - một trong những con người kể chuyện lấu lỉnh nhất, thỉnh thoảng viết lại những điều bà đã nói và ký tên ở những điều bà đã viết - vừa trao đổi những cái nhìn riêng tư với bà N... - người đàn bà đẹp, thường đi dạo ở quảng trường Xăng Êlidê với chiếc áo màu hồng hoặc xanh da trời, có xe riêng với hai con ngựa kéo to lớn, đẹp dễ mà Tony đã bán cho với giá mười ngàn frăng và bà đã trả đủ tiền rồi. Cuối cùng, cô R... - chỉ nhờ tài riêng của mình, đã làm cho vốn riêng tăng lên gấp hai lần so với những người đàn bà sang trọng có sẵn của hồi môn, và gấp ba lần so với những người đàn bà khác đã tạo nên cơ nghiệp nhờ nhân tình nhân ngãi – đã có mặt ở đây dù hôm nay trời lạnh, và hẳn không phải cô là người ít được những kẻ khác chú ý đến.

Chúng tôi còn có thể kể ra những chữ đầu tên của nhiều nhân vật khác nữa có mặt trong phòng khách này. Chính họ cũng rất ngạc nhiên khi lại được gặp gỡ nhau tại đây. Nhưng như thế tôi sợ sẽ làm mệt bạn đọc.

Chỉ cần nói, tất cả mọi người đều điên loạn. Trong số những người đàn bà có mặt tại đây, nhiều người đã từng quen biết với người đã chết, nhưng hình như họ không còn nhớ đến nàng nữa.

Người ta cười nói ồn ào. Những kẻ hô bán la chới óc. Trước những bàn đấu giá, những người khách luôn cố gắng một cách vô ích để áp đặt sự yên lặng, điều kiện cần thiết để họ có thể làm việc một cách bình tĩnh. Chưa bao giờ có một cuộc tụ họp phức tạp đến thế, sôi nổi ồn ào đến thế!

Tôi lặng lẽ nhẹ nhàng đi giữa sự náo nhiệt đáng buồn ấy, thầm nghĩ: sự ồn ào này đang diễn ra ngay bên cạnh căn phòng mà người xấu số đã trút hơi thở cuối cùng, và người ta đang bán đồ đạc trong nhà để trả những món nợ của nàng. Tôi đến đây để xem hơn là để mua. Nhìn khuôn mặt những người thầu đứng bán, tôi cảm thấy nét mặt họ rạn rỗ hẳn lên, mỗi khi có món hàng nào đó đạt đến một giá cao mà không ngờ tới.

Những con người lương thiện đã đầu tư trên sự bán mình của người đàn bà trẻ ấy và giờ đây đã thu lợi cả trăm phần. Họ đưa đơn kiện cáo nàng vào những giờ phút nàng hấp hối. Và bây giờ, sau cái chết của nàng, họ lại đến đây để nhận lãnh thành quả từ những tính toán đáng kính của họ, đồng thời nhận những món lãi sinh ra do những món tiền cho vay một cách bí ối của họ.

Người xưa thật chí lý, khi họ đã chọn chung cho những kẻ lái buôn và những tên trộm cướp một vị thần để thờ.

Áo dài, hàng casơmia, đồ nữ trang... bán chạy nhanh chóng không tưởng được. Trong số đó, không có cái gì hợp với tôi cả và tôi đành chờ đợi.

Bỗng nhiên, tôi nghe tiếng hô to: "Một quyển sách, đóng công phu, bìa da, mạ vàng, nhan đề "Manông Lexcô". Có vài dòng chữ ở trang đầu. Mười frăng".

- Mười hai! - Một giọng thốt lên, sau một lúc yên lặng khá lâu.

- Mười lăm! – Tôi hô lên.

Tại sao? Tôi không biết, chắc hẳn vì những dòng chữ viết trên cuốn sách đó.

- Mười lăm - Người hô giá lặp lại.

- Ba mươi! Người trả giá đầu tiên nhấn mạnh, vẻ thách thức, tin chắc rằng không ai có thể vượt lên được nữa.

Sự việc trở thành một cuộc đối chọi.

- Ba lăm! – Tôi la lớn.

- Bốn mươi!

- Năm mươi!

- Sáu mươi!

- Một trăm!

Tôi thú thật, nếu muốn gây ấn tượng, tôi đã thành công hoàn toàn. Bởi vì, sau cái giá đó, một sự yên lặng hoàn toàn bao phủ khắp căn phòng. Người ta chăm chú nhìn tôi, để biết cái người đã khẳng khái mua cho kỳ được cuốn sách kia.

Hình như cái giọng tôi hô tiếng cuối cùng đã làm cho đối thủ của tôi không còn nghi ngờ gì nữa: anh ta bỏ cuộc. Thế là tôi phải trả cuốn sách với giá mười lần đắt hơn. Còn anh ta chỉ khể nghiêng mình, nói với tôi một cách rất lịch sự, tuy hơi muộn một chút.

- Tôi xin nhường ông.

Không còn ai nói thêm gì nữa. Quyển sách được bán cho tôi. Nhưng tôi ngại một cuộc đương đầu mới mà tôi bắt buộc sẽ phải giữ lòng kiêu hãnh bằng cách làm đau đớn túi

tiền của mình. Tôi xin ghi tên rồi đi ra. Chắc hẳn những người chứng kiến cảnh tượng đó đã phải tự hỏi rằng tôi bỏ ra một trăm đồng để mua cuốn sách với mục đích gì, trong lúc có thể mua nó ở bất cứ nơi nào khác, với giá cao nhất cũng chỉ đến mười hay mười lăm frăng là cùng.

Một giờ sau, tôi nhờ người đến nhận sách cho mình.

Trên trang đầu của cuốn sách có ghi lời đề tặng cho người tặng sách, nét chữ viết tay rất đẹp. Lời đề tặng chỉ vền vện mấy chữ sau đây:

Manông gửi Macgơrit – Khiêm tặng.

Dưới ký tên: Acmân Duyvan.

Người viết muốn nói gì ở các từ “Khiêm tặng”?

Phải chăng Manông đã nhận thấy nơi Macgơrit – Theo như ông Acmân Duyvan nghĩ – một con người vượt hẳn mình về sự truy lạc hoặc về tâm tình?

Giải thích theo ý sau có thể dễ chấp nhận hơn. Bởi vì ý đầu là một sự thẳng thắn khiêm nhã mà Macgơrit không thể đồng ý, mặc dù nàng vẫn tự hiểu mình là người như thế nào.

Tôi lại phải đi, và tôi chỉ bận tâm vào cuốn sách vào buổi tối, khi đi nằm.

Manông Lexcô là một câu chuyện cảm động. Không một chi tiết nào của nó xa lạ đối với tôi. Tuy thế, khi có cuốn sách trong tay, tôi vẫn bị nó lôi cuốn. Tôi mở sách ra và đây là lần thứ một trăm, tôi sống lại với vai chính của tu sĩ Prévôt. Vai chính này quá thực, đến nỗi tôi có cảm tưởng như đã quen biết từ lâu. Trong hoàn cảnh mới này, một sự so sánh giữa người trong truyện với Macgơrit đã gây cho tôi những thích thú bất ngờ. Lòng khoan dung của tôi như lớn lên cùng nỗi đau thương của nàng, trở thành như một tình yêu đối với người con gái xấu số mà gia tài để lại đã cho tôi cơ hội có cuốn sách này. Manông trước kia đã chết trong một sa mạc, đúng vậy, nhưng chết trong cánh tay của người đàn ông đã yêu quý nàng với tất cả sự nồng cháy trong tâm hồn. Người này đã đào huyệt cho nàng, tưới lên đó những giọt nước mắt, và chôn vùi luôn ở đó trái tim của mình. Còn Macgơrit, một người con gái tội lỗi như Manông và cũng có thể được trở về với Chúa như Manông, đã chết giữa một sự xa hoa cực độ - nếu như tin vào những gì tôi đã thấy – nhưng lại giữa cái sa mạc của trái tim. Nó khô cằn hơn nhiều, đáng thương xót hơn nhiều so với cái sa mạc trong đó Manông được an nghỉ.

Macgơrit, quả vậy, như tôi được biết qua một số bạn hữu đã chứng kiến những giờ phút cuối cùng của đời nàng, nàng không hề tìm được một sự an ủi thực sự nào ở bên giường bệnh. Trong hai tháng cuối cùng nàng phải chống chọi một sự hấp hối kéo dài, đầy khổ ải, đau thương.

Rồi từ Manông và Macgơrit, tôi lại nghĩ đến những người đàn bà quen biết mà tôi vẫn thường gặp họ vừa đi vừa hát. Họ đang dần dần tiến đến một cái chết đau thương tất yếu, gần như không bao giờ thay đổi.

Những con người khốn khổ! Nếu thương yêu họ là một sai lầm, thì ít ra chúng ta có thể thương xót họ. Các bạn thương xót người mù không bao giờ thấy được ánh sáng của ban ngày, người điếc không bao giờ nghe được âm thanh của tạo vật, người câm không bao giờ cất lên được những tiếng nói của tâm hồn. Nhưng vin vào một cố e ngại giả tạo, bạn không chịu thương xót sự đui mù của trái tim, sự điếc lác của tâm hồn, sự câm lặng

của lương tâm. Và đã làm cho người phụ nữ bị dày đoạ không thể thấy được con đường lương thiện, không thể nghe được tiếng gọi của Chúa và nói lên được ngôn ngữ thuần khiết của tình yêu và đức tin.

Huygô đã tạo nên Mariông Đơloocmơ, Mút-xê đã tạo nên Becnơ-rết, Alecxanđơrơ Duyma đã tạo nên Phéc-năngđơ. Những nhà tư tưởng và thi sĩ, từ ngàn xưa, đã hiến dâng lòng khoan dung cho những người kỹ nữ. Và đôi khi vĩ nhân, bằng tình yêu và ngay cả tên tuổi của mình, đã phục hồi danh dự cho họ. Tôi nhấn mạnh như thế, là bởi vì trong số những bạn đọc của tôi, có nhiều người như đã sẵn sàng vút cuốn sách này sợ sách này chỉ để ca ngợi tội lỗi và nghề mại dâm, và tuổi đời tác giả, chắc chắn đã góp phần tạo nên nỗi lo sợ này. Nếu ai đó nghĩ vậy, xin hãy vút bỏ ý nghĩ sai lầm, và hãy tiếp tục đọc cuốn sách nếu chỉ vì ý nghĩa lầm lạc kia cản trở.

Tôi tin chắc một cách đơn giản vào nguyên lý này: Đối với đàn bà không được giáo dục về đạo đức, Thượng Đế hình như luôn luôn mở ra hai con đường mòn để dẫn họ đến đó. Hai con đường mòn này chính là sự đau khổ và tình yêu. Đó là những con đường đầy chông gai. Những người đàn bà nào đi vào sẽ phải trầy da, đổ máu. Nhưng đồng thời họ cũng sẽ để lại trên những gai góc của con đường ấy tất cả các thứ phục sức lộng lẫy như nhuộm. Và họ đi đến đích với sự khoẻ thân cần thiết, không làm cho người ta phải đỏ mặt trước Chúa.

Những ai được gặp những người đàn bà dũng cảm này, phải nói lại cho tất cả mọi người biết mình đã gặp họ. Bởi vì nói lên sự việc này, tức là chúng ta đã chỉ được con đường nên đi.

Đâu đơn giản là chỉ việc đặt sẵn ngay trước ngưỡng cửa cuộc đời hai tấm bảng, một tấm mang lời chỉ dẫn: "con đường lương thiện" và tấm kia là lời răn đe: "con đường tội ác" rồi nói với những người đến đó: "Hãy lựa chọn đi!" Phải như Đấng Kitô, chỉ những con đường dẫn từ con đường thứ hai đến con đường thứ nhất cho những kẻ nào đã bị cám dỗ và nhất là cho thấy: chặng đầu những con đường này không đến nỗi quá chằng chịt gai góc đến nỗi người ta e sợ không dám bước chân vào.

Đạo thiên chúa có một chuyện ngụ ngôn kỳ thú "Thằng con trai hoang phí" để khuyên chúng ta cần khoan hồng và tha thứ. Chúa Giêsu đầy tình thương đối với những tâm hồn đầy thương tích do dục vọng của con người gây ra và Chúa cũng thích băng bó những vết thương, chữa trị nó bằng chính những hương thơm. Người đã rút ra từ nó, để tự nó lành hẳn đi. Đúng như thế. Người ta bảo Mađôlen: "Người sẽ được tha tội nhiều, bởi vì người đã thương yêu". Sự khoan hồng cao cả sẽ khơi dậy một đức tin cao cả.

Tại sao chúng ta lại cứng rắn hơn Đấng Kitô? Tại sao chúng ta cứ cứng đầu bám chặt những luận điệu của thế giới này, cái thế giới tỏ ra cứng rắn để người ta tưởng nó giàu nghị lực? Tại sao chúng ta lại đồng ý với nó để xua đuổi những tâm hồn đang bị rỉ máu vì những vết thương do tội lỗi của quá khứ gây nên, những tâm hồn chỉ chờ đợi được một bàn tay thân ái đến băng bó, giúp họ lấy lại được sự an lành của trái tim?

Tôi đang nói chuyện với những người cùng thế hệ với tôi - thế hệ mà những lý thuyết của ông Vôn-te, may mắn thay không còn nữa! - Với những người, cũng hiểu như tôi rằng nhân loại từ mười lăm năm nay đang lấy đà tiến lên, lao tới một cách can cường. Ý thức về thiện và ác đã được phân minh. Đức tin được xây dựng lại, sự tôn kính những gì thiêng liêng được trả lại. Và thế giới này, nếu không phải là hoàn toàn tốt đẹp, thì ít ra nó cũng đang dần dần trở nên tốt đẹp hơn. Những nỗ lực của tất cả con người thông minh đều hướng về một mục đích và tất cả những ý chí vĩ đại đều phục tùng một

nguyên tắc: “phải tốt, phải trẻ, phải thực!”. Tôi ác chỉ là một điều hư ảo. Hãy giữ lòng tự trọng về điều thiện. Và nhất là không được thất vọng. Đừng khinh bỉ những người đàn bà không được làm mẹ, làm thiếu nữ, làm vợ. Không nên thu hẹp tình thương hạn chế chỉ trong gia đình, đừng biến lòng khoan dung thành tính ích kỷ. Bởi vì, thiên đường sẽ vui sướng trước sự hối cải của một người tội lỗi còn hơn cả khi tiếp nhận một trăm người lương thiện không hề phạm tội bao giờ. Chúng ta hãy nỗ lực làm cho thiên đường vui hơn và chắc chắn chúng ta sẽ được đền bù xứng đáng. Hãy để lại trên những con đường chúng ta đi lòng khoan dung cho tất cả những kẻ mà dục vọng trên cõi đời đã làm hư hỏng. Và có thể họ sẽ may mắn được cứu thoát khỏi một hy vọng thiêng liêng. Những bà già tốt bụng thường bảo, khi khuyên dùng một thứ thuốc nào đó do các bà tìm ra: “Nếu nó không làm lành bệnh, thì nó cũng không làm cho bệnh nặng thêm”. Lòng khoan dung của chúng ta cũng vậy, nếu nó không đem lại được điều tốt lành cho ai, thì cũng chẳng hại ai.

Thực vậy, tôi có vẻ táo bạo khi muốn đưa ra những kết luận to lớn từ một đề tài nhỏ bé. Nhưng tôi là một trong những người tin rằng: “Cái tất cả nằm trong cái nhỏ bé”. Đứa bé, tuy nhỏ tuổi nhưng đã hàm chứa trong nó một người lớn rồi. Bộ não tuy hẹp, nhưng đã che chở được tư tưởng. Con mắt tuy chỉ như một điểm nhỏ, nhưng đã ôm trùm vạn dặm.

Chương 4

Hai ngày sau, người ta đã bán sạch tất cả. Tổng số tiền thu được lên đến một trăm năm mươi ngàn frăng.

Những chủ nợ cùng chia nhau hai phần ba. Số còn lại được giao cho gia đình, gồm một em trai và một cháu trai.

Cô em này mở tròn đôi mắt, khi người có trách nhiệm đến báo tin cho biết: cô được một gia tài là năm mươi ngàn frăng.

Cách sáu bảy năm rồi, cô gái nhỏ này không gặp lại chị. Người chị này, một ngày nọ, đã biến mất, không biết đi nơi nào. Không ai nhận được tin tức gì về người chị, từ sau ngày người chị ra đi.

Nhận được tin, cô em vội vã đến Paris. Những người quen biết Macgơrit rất đỗi ngạc nhiên khi được biết rằng người độc nhất thừa hưởng gia sản kia là một cô gái mập chắt xinh đẹp, sinh sống ở nông thôn, chưa bao giờ đi xa khỏi làng.

Tài sản không hề mong ước bỗng dưng đến. Cô không hiểu ngọn ngành vào đâu cả.

Người ta cho hay cô em đã lại trở về nông thôn, đem theo một nỗi buồn sâu sắc về cái chết của người chị, nhưng ít nhất cũng được bù đắp phần nào, tiền lãi của số vốn thừa hưởng.

Tất cả những trường hợp đó lặp đi lặp lại ở Pariss, thành phố mẹ của tội lỗi và ô nhục, bắt đầu bị lãng quên dần. Và tôi cũng quên dần đi việc tôi đã tham dự vào biến cố đó như thế nào, cho đến khi một điều bất ngờ mới làm cho tôi biết được cuộc đời của Macgơrit với tất cả những chi tiết hết sức cảm động. Và sự xúc động đã thúc giục tôi phải viết lại câu chuyện này.

Đồ đạc đã bán sạch từ bốn năm ngày rồi. Gian phòng trống rỗng được dùng để cho thuê.

Bỗng nhiên một sáng, có kẻ đến gõ cửa nhà tôi.

Người giúp việc, đúng hơn là người gác kiềm cả người giúp việc trong nhà, ra mở cửa rồi đem vào cho tôi một tấm danh thiếp, nói người đưa danh thiếp muốn nói chuyện với tôi.

Tôi nhìn tấm danh thiếp thấy dòng chữ; Acmân đuyvan.

Hình như tôi đã thấy cái tên này ở đâu rồi. Và tôi đã nhớ ra: trong trang đầu của cuốn sách Manông lexcô.

Con người tặng sách cho Macgơrit muốn nói gì với tôi? Tôi cho mời người khách lạ ấy vào tức khắc.

Đó là một người đàn ông trẻ, tóc hung hung, dáng to lớn, da hơi xanh, mặc một bộ đồ đi đường đầy bụi bặm, hình như đã vài ba ngày rồi chưa thay và cũng không buồn cho chải lại sau khi đã đến Paris.

Đuyvan rất xúc động, và cũng không cố che giấu sự xúc động của mình. Với đôi mắt đầm lệ, giọng run run, anh ta nói với tôi:

- Thưa ông, xin ông thứ lỗi cho về việc tôi đến thăm ông hôm nay, với cách ăn mặc như thế này. Nhưng tôi cũng tin rằng giữa những người trẻ tuổi, chúng ta có thể thông cảm cho nhau dễ dàng. Hôm nay, tôi rất mong muốn được gặp ông, đến nỗi tôi không có thì giờ để đến khách sạn, dù tôi đã gửi hành lý đến đó rồi. Tôi chạy gấp đến đây, tuy còn sớm nhưng vẫn cứ lo không gặp được ông.

Tôi yêu cầu Đuyvan ngồi lại bên lò sưởi. Anh làm theo và rút khăn tay ra đưa lên cho lau mặt trong chốc lát.

- Chắc ông không hiểu được – anh ta vừa nói vừa thở ra buồn bã – một người khách lạ như tôi, đến đây giờ này, với cách ăn mặc như thế này, và lại khóc như thế này, để mong nhờ ông một việc gì. Thưa ông, tôi đến đây, tình thực chỉ để nhờ ông giúp cho một việc quan trọng.

- Ông cứ nói, tôi sẵn sàng tiếp nhận ý kiến của ông.

- Ông có đến tham dự cuộc bán đấu giá tài sản của Macgơrit Gôchiê?

Nói tới đó, sự xúc động mà người đàn ông trẻ đã dẫn được trong giây lát vụt mạnh hơn anh ta, và anh buột phải đưa hai bàn tay lên để che mắt.

- Tôi có vẻ đáng buồn cười quá!- Anh ta nói – Xin lỗi ông, và xin ông tin cho là chẳng bao giờ tôi có thể quên sự nhằn nại mà ông đã có khi chịu khó nghe tôi.

- Thưa ông, - tôi đáp - Nếu tôi có thể giúp được điều gì đó để giảm đi một ít sự đau khổ của ông, ông cứ nói cho tôi biết. Tôi sẽ rất sung sướng khi giúp đỡ ông.

Nỗi đau khổ của Đuyvan thật đáng thương cảm, và mặc dù chưa biết mọi chuyện thế nào, tôi vẫn muốn được giúp anh.

Anh ta nói tiếp:

- Ông có mua gì tại cuộc bán đấu giá tài sản của Macgơrit?

- Thưa ông, có: một cuốn sách.

- Manông Lexcô?

- Đúng vậy.

- Ông còn giữ cuốn sách đó?

- Tôi để trong phòng ngủ của mình.

Nghe thấy thế. Acman Duyvan như nhẹ hẳn một gánh nặng, và cảm ơn tôi. Chứng như tôi đã giúp ích cho anh nhiều vì đã giữ lại cuốn sách.

Tôi liền đứng dậy, vào phòng lấy sách đem ra và đưa cho anh ta.

- Chính nó đây rồi! – Anh vừa nói, vừa nhìn lời đề tặng ở trang đầu, giờ từng trang và nói tiếp. – Chính đây rồi!

Hai giọt nước mắt lớn nhỏ lên những trang giấy.

- Ôi! Thưa ông. – Anh ta ngẩng đầu lên nhìn tôi, không hề có ý giấu những giọt lệ và như còn muốn khóc thêm nữa là khác – ông có cần cuốn sách này lắm không?

- Thưa ông, thế nào?

- Vì tôi đến đây để xin ông nhượng lại cho tôi.

- Xin ông tha cho sự tò mò của tôi – tôi nói – Chính ông là người đã tặng cuốn sách này cho cô Macgorit Gôchiê?

- Vâng, chính tôi.

- Thưa ông, cuốn sách này là của ông. Ông hãy nhận lại. Tôi sung sướng được trả nó lại cho ông.

Nhưng – Duyvan hơi bối rối - vậy ít nhất, ông vui lòng cho tôi hoàn lại số tiền ông đã mua.

- Ông cho phép tôi tặng lại. Giá bán một cuốn sách trong một cuộc đấu giá như thế chẳng là bao. Và tôi cũng không nhớ rõ tôi đã trả bao nhiêu.

- Ông đã trả một trăm frăng.

- Đúng đấy - đến lượt mình, tôi cảm thấy hơi lúng túng – mà làm thế nào mà ông biết được?

- Cũng đơn giản thôi, thưa ông. Tôi hy vọng đến Paris kịp ngày bán đấu giá tài sản của Macgorit. Nhưng mãi sáng nay tôi mới đến được. Tôi rất muốn có một vật do nàng để lại. Tôi đã chạy đến người phụ trách cuộc bán đấu giá để xin phép xem danh sách những vật đã bán và tên những người mua. Tôi thấy cuốn sách này ông mua và quyết định đến xin ông vui lòng nhượng lại cho, mặc dầu cái giá ông mua đã làm tôi e ngại rằng có thể ông cũng có một kỷ niệm nào đó trong việc mua cuốn sách.

Nói những lời như thế, Acman tất nhiên e ngại rằng tôi cũng có thể quen biết Macgorit như anh quen biết nàng.

Tôi vội trấn an anh ta:

- Tôi được biết cô Macgơrit chỉ vì đã từng gặp mặt thôi. Cái chết của cô gây xúc cảm nơi tôi cũng giống như xúc cảm của một người trai trẻ bao giờ cũng có khi hay tin về cái chết của một người đàn bà đẹp mà mình đã từng gặp mặt. Tôi muốn mua một cái gì đó của Macgơrit trong ngày bán đấu giá, và đã nhất quyết mua cho kỳ được cuốn sách này. Tôi không biết tại sao, chắc tại muốn trêu tức một anh chàng cứ cố leo giá như thách thức tôi tranh giành cuốn sách. Bởi thế, thưa ông, tôi xin nhắc lại rằng cuốn sách này là của ông. Xin ông hãy nhận lấy nó từ tay tôi không phải như tôi đã nhận nó từ tay người bán đấu giá. Mà hãy xem nó như vật cam kết cho một sự quen biết lâu dài hơn, sự liên hệ thân thiết hơn giữa chúng ta.

Thưa ông, ông tốt quá! – Duyvan nắm chặt tay tôi – Tôi xin nhận và tôi sẽ biết ơn ông suốt đời.

Tôi muốn hỏi thêm Acman về Macgơrit. Bởi vì lời đề tặng trong cuốn sách, chuyển đi của người con trai đó, nhiệt tình tìm lại cho được cuốn sách ở anh đã kích thích tính tò mò nơi tôi. Nhưng tôi sợ hỏi như thế làm cho Duyvan hiểu nhầm là tôi đã từ chối không nhận tiền để có quyền xen vào việc riêng tư của anh.

Hình như đoán được ý của tôi, Duyvan hỏi:

- Ông đã đọc cuốn sách này?

- Đọc hết cả.

- Ông nghĩ gì về hai dòng chữ tôi đã viết?

- Tôi hiểu ngay rằng người con gái đáng thương mà ông đã tặng cuốn sách không thuộc hạng tầm thường. Tôi không thể nào xem những dòng chữ đó chỉ là những lời khen sáo nhạt.

- Thưa ông, ông có lý. Người con gái đó đúng là một thiên thần. Đây, xin ông đọc bức thư này.

Và anh ta đưa cho tôi một tờ giấy, hình như nó đã được đọc đi đọc lại nhiều lần.

Tôi mở ra. Nội dung tờ giấy như sau:

"Anh Acman thân mến, em đã nhận được thư anh. Anh vẫn đối tốt với em và em xin cảm ơn thượng đế vì điều này. Vâng, anh yêu quý, em đang lâm bệnh, một căn bệnh ngặt nghèo. Nhưng sự quan tâm của anh đã làm giảm đi nhiều nỗi đau đớn của em. Chắc em sẽ không còn sống được bao lâu nữa để mà được cái hạnh phúc nắm chặt lấy bàn tay đã viết lá thư rất cảm động em vừa nhận được. Những lời lẽ trong thư có thể làm cho em lành bệnh, nếu bệnh của em là căn bệnh có thể chữa lành. Em sẽ không được gặp lại anh, bởi vì, em đã đứng bên cái chết rồi, mà giờ đây em và anh lại đứng cách xa nhau đến trăm ngàn dặm. Anh Duyvan ơi! Em Macgơrit của anh ngày xưa đã thay đổi nhiều rồi. Thà rằng anh đừng gặp em nữa còn hơn là phải gặp em trong lúc này. Anh hỏi em có tha lỗi cho anh không? Ôi! Tâm hồn cao thượng! Người bạn chí thân! Nỗi đau khổ mà anh để em phải chịu đựng chỉ là bằng chứng của tình yêu anh dành cho em mà thôi. Em nằm bệnh đã từ một tháng nay và em yêu quý thiết tha tình yêu của anh, đến nỗi ngày nào em cũng viết nhật ký đời em, bắt đầu từ lúc chúng ta xa nhau cho mãi đến lúc nào em không còn đủ sức lực để viết.

Anh Duyvan ơi! Nếu anh vẫn còn thực sự giữ lòng yêu thương em thì ngày trở về, anh hãy đến nhà Juyli Đupơra, Juyli sẽ trao cho anh cuốn nhật ký ấy. Anh sẽ tìm được trong

đó cái lý do của câu chuyện đã xảy ra giữa chúng ta và hiểu mà tha thứ cho em. Juyli đối với em rất tốt. Chúng em thường ngồi nói về anh. Khi thư anh đến, Juyli cũng có mặt tại đó, và chúng em đã vừa khóc vừa đọc thư anh.

Trong trường hợp anh không cho em biết tin tức về anh, Juyli sẽ trao những tờ giấy này lại cho anh, khi anh trở về Pháp. Anh đừng cảm ơn em về tập nhật ký ấy. Sự nhớ lại hàng ngày những giây phút sung sướng độc nhất của đời em đã đem lại cho em một niềm vui rất lớn. Nếu anh tìm thấy lại được trong tập nhật ký sự tha thứ đối với quá khứ thì em lại tìm thấy ở đó một nguồn an ủi vĩnh cửu.

Em muốn để lại cho anh một cái gì đó có thể nhắc mãi hình ảnh em trong tâm trí anh. Nhưng tất cả tài sản của em đã bị tịch thu rồi và không còn một cái gì còn thuộc về em nữa.

Anh có hiểu cho không, người anh yêu quý, em sắp chết, và từ phòng ngủ của em, em đã nghe tiếng chân của người gác trong phòng khách. Những chủ nợ đã thuê người canh giữ ở đó, để không ai có thể vào lấy gì mang đi. Và nếu như em không chết, em cũng sẽ không còn gì cả. Các chủ nợ đang chờ đợi những giây phút cuối cùng của đời em để họ có thể bán đi đồ đạc.

Ôi người đời thật tàn nhẫn! Hay đúng hơn, em đã lầm, chính thượng đế rất công bằng và không thể nào lay chuyển được.

Thôi đành vậy, anh yêu quý, anh hãy đến lúc người ta bán đấu giá, và anh sẽ mua một cái gì đó. Bởi vì, nếu em để dành bất cứ một thứ gì cho anh mà người ta biết được, thì người ta sẽ cho là anh biển thủ đồ đạc bị tịch thu.

Cuộc đời mà em sẽ từ giã thật là bi đát!

Ước gì Thượng Đế sẽ rủ lòng thương! Ước gì Người sẽ cho em gặp lại anh trước khi chết. Nhưng chắc chắn hơn, em xin vĩnh biệt anh, anh yêu quý. Xin anh tha lỗi cho em nếu em không thể viết tiếp được nữa. Những người bảo sẽ chữa em lành bệnh, chỉ làm cho em ngày càng thêm hao mòn vì mất máu thôi, và bàn tay em giờ đây không đủ sức để viết thêm được nữa...

Macgơrit Gôchiê"

Thật vậy, những chữ cuối cùng rất khó đọc. Tôi trả bức thư cho Acman. Có lẽ anh đã vừa đọc lại trong tâm trí những gì tôi đọc trên tờ giấy. Bởi vì, anh vừa cầm lấy bức thư vừa nói:

- Ai có thể nghĩ rằng một kỹ nữ lại có thể viết được một bức thư như thế.

Xúc động về những kỷ niệm ngày xưa, anh nhìn lại giấy lát nét chữ trong thư, và cuối cùng đưa bức thư lên môi, rồi nói tiếp:

- Khi tôi nghĩ Macgơrit chết mà không gặp được tôi và tôi chẳng bao giờ gặp lại nàng, khi tôi nghĩ nàng đã làm cho tôi những gì mà một người chị cũng không làm được, tôi không thể nào tha thứ cho tôi, vì đã bỏ mặc nàng chết như thế.

Cho đến chết! Cho đến chết! Vẫn còn nghĩ đến tôi, vẫn viết cho tôi, và vẫn gọi tên tôi, Macgơrit thân yêu và khổn khổ!

Và Acman, để cho tư tưởng lẫn nước mắt tự do tuôn trào, đưa tay cho tôi, nói tiếp:

- Người ta cho tôi quá trẻ con, nếu thấy tôi than khóc thế này bởi một người đàn bà đã chết. Vì người ta không thể biết được, tôi đã làm cho người đàn bà đó đau khổ như thế nào, tôi đã tàn ác như thế nào, và nàng đã tốt bụng, chịu đựng, nhẫn nhục như thế nào. Trước đây tôi cứ nghĩ tôi là người tha thứ cho nàng. Thế mà bây giờ đây, tôi cảm thấy tôi không xứng đáng với sự tha thứ mà nàng đã dành cho tôi. Ôi! Tôi sẵn sàng đổi mười năm cuộc sống của tôi để được khóc một giờ dưới chân nàng.

Thật khó an ủi một niềm đau thương mà người ta không biết rõ. Tuy nhiên, vì quá thương cảm một người trai trẻ đã thành thực tâm sự với mình về những nỗi đau khổ riêng tư, tôi nghĩ những lời nói của tôi có lẽ sẽ không đến nỗi lạc lõng, vô ích đối với anh ta và tôi nói:

- Chắc anh cũng có bà con và bạn hữu? Hãy hy vọng lên. Hãy đến thăm họ. Và họ sẽ an ủi anh. Bởi vì tôi, tôi chỉ có thể thương hại cho anh thôi!

- Đúng vậy – anh vừa nói vừa đứng dậy, và đi từng bước dài trong phòng. Tôi làm phiền ông. Xin lỗi ông... Tôi quên rằng sự đau khổ của tôi đã quấy rầy đến ông, và tôi đã làm phiền ông một việc chẳng liên quan và chẳng lợi ích gì cho ông cả.

- Xin ông đừng hiểu lầm lời tôi nói. Tôi sẵn sàng giúp ông tất cả. Chỉ tiếc rằng tôi không biết làm như thế nào để làm dịu nỗi đau khổ của ông. Nếu tôi và những người bạn của tôi có thể giúp ông giải khuây, nếu cuối cùng ông cần đến tôi về bất cứ việc gì, xin ông tin là chúng tôi rất sung sướng được làm vui lòng ông.

- Xin lỗi, xin lỗi ông, sự đau khổ đã làm cho những xúc cảm con người bùng lên một cách quá mức. Ông cho phép tôi ở nán lại vài phút, đủ thời gian để tôi lau khô những giọt nước mắt, để cho những đứa nhỏ ngoài đường phố sẽ không tò mò theo nhìn một thằng con trai lớn tuổi như thế này mà lại còn khóc. Ông vừa làm cho tôi sung sướng khi trao cuốn sách này lại cho tôi. Tôi không biết phải đền đáp ông bằng cách nào.

- Bằng cách chấp nhận cho tôi được làm thân với anh ít nhiều – tôi nói với Acman – và bằng cách cho phép tôi được biết nguyên nhân sự đau khổ của anh. Người ta sẽ được an ủi khi kể lại cho người khác nghe những đau khổ của mình.

- Ông có lý. Nhưng hôm nay tôi quá cần được khóc. Nếu phải kể, tôi chỉ có thể nói ra những lời lẽ rời rạc, chẳng liên hệ gì với nhau. Một ngày khác tôi sẽ kể lại câu chuyện đó. Ông sẽ thấy tôi có lý hay không khi thương tiếc người con gái ấy. Và giờ đây – anh nói tiếp, vừa lấy tay dụi mắt vừa nhìn mình trong tấm kính lớn – có lẽ ông thấy tôi không đến nỗi ngốc lắm! Xin ông cho phép tôi được trở lại thăm ông.

Cái nhìn của người con trai ấy hiền dịu và trong sáng. Tôi chỉ muốn ôm lấy anh ta mà hôn

Còn anh ta, đôi mắt lại bắt đầu mờ lệ. Biết tôi nhận thấy, anh ta vội nhìn đi chỗ khác.

- Anh ạ - tôi nói – hãy can đảm lên!

- Xin chào ông.

Phải cố gắng đến cực độ để khỏi khóc, anh bước ra, đúng hơn là anh chạy vội ra khỏi nhà tôi.

Tôi vén màn cửa sổ và nhìn thấy anh bước lên chiếc xe nhỏ đang chờ trước cửa. Nhưng vừa ngồi vào xe anh đã lấy chiếc khăn tay ra che mặt và oà khóc.

Chương 5

Một thời gian khá lâu trôi qua. Tôi không nghe nói đến Acman. Nhưng trái lại tôi thường nghe bàn tán về Macgorit. Tôi không biết bạn có để ý không: chỉ cần cái tên của một người đứng ra xa lạ với bạn hoặc ít ra không liên can gì đến bạn, được nhắc một lần trước mặt bạn, là những chi tiết liên hệ khác sẽ dần dần đến vây quanh cái tên ấy. Và bạn sẽ nghe tất cả những người quen biết nói về những điều mà trước đây họ không bao giờ nói với mình. Và lúc đó bạn sẽ nhận ra rằng con người đó gần như có mối liên hệ với mình, đã nhiều lần đi qua trong đời mình mà mình không lưu ý. Bạn sẽ tìm thấy những biến cố mà bạn được nghe kể lại một sự trùng hợp, một mối quan hệ mật thiết thực sự với một số biến cố chính của đời bạn.

Trường hợp tôi không hoàn toàn đúng như thế, bởi vì tôi đã thấy nàng, đã biết nàng, đã gặp nàng rất nhiều lần. Tuy nhiên, từ ngày bán đấu giá, tôi thường được nghe nhắc đến tên nàng. Và trong trường hợp tôi vừa nói ở chương vừa qua, cái tên này hoà lẫn trong một niềm đau buồn sâu đậm, làm cho sự ngạc nhiên của tôi cứ lớn dần lên và sự tò mò của tôi cũng tăng lên theo.

Hậu quả là tôi không bao giờ tiếp xúc với một người bạn nào mà không nhắc đến Macgorit:

- Bạn có biết một người tên Macgorit Gôchiê không?
- Trà hoa nữ?
- Biết rồi!

Những tiếng "biết rồi" ấy đôi khi đi kèm theo những nụ cười mà người ta không thể không đoán được ý nghĩa của nó.

- Vậy à! Cô gái ấy như thế nào? – Tôi hỏi tiếp.
- Một cô gái tốt bụng.
- Chỉ có thế?
- Chúa ơi! Vâng, đúng thế. Có trí tuệ hơn và có thể có tâm hồn hơn những cô gái khác.
- Anh không biết gì đặc biệt về cô ta sao?
- Cô ta làm phá sản bá tước R...
- Chỉ có thế?
- Cô ta là tình nhân của ông quận công già tên...
- Có đúng cô ta là tình nhân của ông ta không?
- Người ta nói thế. Nhưng dù sao thì ông ta cũng đã chi cho cô ta rất nhiều tiền.

Luôn luôn vẫn những chi tiết đại để như thế.

Tuy nhiên, tôi vẫn tò mò muốn biết chút ít về câu chuyện tình giữa Macgorit và Acman.

Một ngày kia, tôi gặp được một trong những người đã sống nhiều trong mỗi thân tình với những kỷ nữ tên tuổi. Tôi hỏi:

- Anh có biết Macgơrit Gôchiê không?

Cũng vẫn tiếng “biết rõ” được lặp lại.

- Cô gái ấy thế nào?

- Đẹp và hiền lành. Cái chết của cô đã làm tôi đau đớn nhiều.

- Có phải cô ta có một tình nhân tên là Acmân Duyvan?

- Một anh chàng cao lớn tóc hung?

- Phải.

- Đúng vậy.

- Và Acmân là người thế nào?

- Một anh chàng đã cùng tiêu hết với nàng số tiền ít ỏi của mình, tôi nghĩ vậy. Và sau đó bị bắt buộc phải xa nàng. Người ta bảo anh chàng mê nàng như điên đảo!

- Còn nàng?

- Người ta cũng bảo nàng yêu hẳn lắm. Nhưng anh bạn cũng biết thế nào là tình yêu của những cô gái đó. Không thể đòi hỏi nơi họ đến cái mức mà họ không thể cho được.

- Acmân sau đó thế nào?

- Tôi không biết. Chúng tôi biết rất ít về anh ta. Anh ta sống năm hay sáu tháng với Macgơrit, nhưng ở đồng quê. Khi nàng trở về thì anh ta đã đi rồi

- Và từ đó đến nay anh không gặp lại anh ta?

- Không hề gặp lại.

Tôi cũng vậy. Tôi không gặp lại Acmân. Đến nỗi có lúc tôi tự hỏi rằng phải chăng khi anh ta đi tìm tôi, cái tin mới nhận về cái chết của Macgơrit đã khuyếch đại cả tình yêu ngày trước lẫn sự đau khổ của anh ta? Tôi tự nhủ, có lẽ anh ta đã quên người chết rồi, đồng thời cũng đã quên lời hứa trở lại gặp tôi.

Cái giả thiết ấy có vẻ khá đúng đối với một kẻ khác. Nhưng ở đây, nỗi thất vọng của Acmân rất chân thành. Và đi từ thái cực này đến thái cực khác, tôi lại hình dung sự đau khổ của anh ta đã biến thành căn bệnh và nếu tôi không được tin tức gì của anh ta, chắc hẳn do anh ta bị bệnh, hay cũng có thể anh ta đã chết rồi.

Ngoài ý muốn của mình, tôi vẫn cứ để tâm nghĩ đến người con trai ấy. Có thể có cái gì giống như ích kỷ trong sự lưu tâm đó. Có thể tôi thoáng thấy được trong nỗi đau khổ đó một câu chuyện tâm tình cảm động. Cuối cùng, có thể vì câu chuyện tâm tình đó đã dự phần khá lớn trong niềm lo âu của tôi về sự im lặng của Acmân Duyvan.

Bởi vì Duyvan không đến, tôi quyết định đi tìm gặp anh. Tìm ra một duyên cớ, không khó gì. Khốn nỗi, tôi không có địa chỉ. Và trong số tất cả những người tôi gặp hỏi, không một ai biết cả.

Tôi đi đến đường Anti. Người gác cổng của Macgơrit có thể biết Acman ở đâu. Nhưng đây lại là người gác cổng mới. Anh ta cũng chẳng biết gì hơn tôi. Thế là tôi tìm tới nghĩa trang nơi cô Giôchiê an nghỉ. Đó là nghĩa trang Môngmat.

Thời tiết tháng tư thật đẹp. Những ngôi mộ không còn vẻ đau thương và hiu quạnh như trong mùa đông. Trời đã bắt đầu trở nên ấm áp để những người còn sống nhớ lại và đi thăm viếng những người đã chết. Tôi vừa đi đến nghĩa trang vừa tự nhủ: chỉ cần thăm mộ của Macgơrit, tôi sẽ biết được nỗi đau khổ của Acman nay có còn không, và tôi có thể sẽ biết được Duyvan hiện giờ ra sao.

Tôi đi vào căn nhà của người giữ nghĩa trang và hỏi anh ta phải chăng ngày 22 tháng hai có một người đàn bà tên Macgơrit Gôchiê đã được an táng tại nghĩa trang Môngmat.

Người ta lật tìm trong một quyển sổ lớn có ghi tên và đánh số tất cả những người đã đưa vào nơi an nghỉ cuối cùng này và trả lời cho tôi biết, đúng vào buổi trưa ngày 22 tháng hai, một người đàn bà tên là Macgơrit Gôchiê đã được an táng tại đây.

Tôi yêu cầu người giữ nghĩa trang dẫn tôi đến ngôi mộ. Bởi vì đi vào đây mà không có người hướng dẫn thì chắc chắn không khỏi bị lạc giữa cái thành phố những người chết. Ở đây cũng có rất nhiều đường đi lối lại như thành phố của người sống. Người giữ nghĩa trang gọi bác làm vườn, chỉ bảo những điều cần thiết. Nhưng người này đã ngắt lời và nói:

- Tôi biết... Tôi biết... - bác ta quay sang phía tôi và nói tiếp - Năm mộ ấy dễ tìm lắm.
- Tại sao vậy? – Tôi hỏi.
- Bởi vì nó có những bông hoa khác hẳn những mộ khác.
- Chính ông đã chăm sóc ngôi mộ ấy?
- Thưa ông, vâng. Và tôi ước rằng tất cả những người thân thuộc đều chăm sóc những người đã chết như người con trai đó, người đã gửi gắm ngôi mộ cho tôi.

Sau vài phút đi quanh co, người làm vườn dừng lại và nói với tôi:

- Đây, chúng tôi đã đến nơi.

Quả vậy, dưới mắt tôi là một khoảng đất vuông vức đầy hoa, khiến người ta không thể nghĩ đây là một ngôi mộ, nếu không để ý đến một tấm bia cẩm thạch trắng khắc tên một người.

Tấm bia này dựng thẳng đứng. Một khung lưới sắt bao bọc mảnh đất đã mua làm năm mộ, mảnh đất phủ đầy hoa trà màu trắng.

- Ông nghĩ gì về ngôi mộ đó? - Người làm vườn hỏi.
- Trông thật đẹp.
- Mỗi khi một cây hoa trà héo đi, tôi được lệnh phải thay ngay cây khác.
- Thế ai ra lệnh đó?
- Một người trai trẻ. Người này đã khóc rất nhiều khi đến đây lần đầu. Hẳn đó là tình nhân của người đã chết. Hình như người chết là một người đàn bà phóng đãng. Người ta bảo cô ta rất đẹp, chắc ông có biết chứ?

- Vâng.
- Cũng như cậu kia? - Người làm vườn nói với một cụ cười láu lỉnh.
- Không, tôi không hề nói chuyện với cô ta lần nào.
- Và giờ đây, ông lại đến thăm cô ấy ở đây. Việc làm của ông thật đáng quý! Bởi vì những kẻ đến đây để thăm người con gái khốn khổ ấy thật quá thừa thớt.
- Vậy không có người nào đến nữa sao?
- Không có người nào cả, trừ chàng trai trẻ đã đến đây một lần.
- Chỉ một lần thôi à?
- Vâng, thưa ông.
- Và từ đó đến nay, anh ta không trở lại nữa?
- Vâng, nhưng anh ta sẽ lại đến khi anh ta trở về.
- Vậy anh ta đã đi xa?
- Vâng.
- Ông có biết anh ta hiện nay ở đâu không?
- Tôi tin chắc anh ta đang ở nhà em gái của cô Giôchiê.
- Làm gì ở đó?
- Anh ta đến đó để xin phép mang người chết dời đi nơi khác.
- Tại sao anh ta không để cô ấy nằm ở đây?
- Ông biết, thưa ông, người sống luôn có những ưu tư đối với người chết. Chúng tôi ở đây, ngày nào cũng chứng kiến được điều đó. Mảnh đất này chỉ mua trong thời hạn năm năm. Người con trai đó muốn có một sự nhượng bán vĩnh viễn, và một mảnh đất mới hơn trong khu đất mới. Như thế sẽ tốt hơn.
- Khu đất mới là gì?
- Đó là những mảnh đất mới nằm ở bên trái khu đất này, hiện giờ người ta đang bán. Nếu nghĩa trang này từ xưa luôn luôn được giữ gìn như hiện nay, trên thế giới sẽ không có một nghĩa trang nào có thể so sánh với nó. Nhưng còn lắm việc phải làm, trước khi mọi việc được hoàn toàn như mong muốn. Hơn nữa nhiều người còn ngơ ngác lắm.
- Ông muốn nói gì?
- Tôi muốn nói, có những con người rất tự phụ, ngay cả khi đã đến nơi đây. Ấy vậy, cô Giôchiê này, hình như cô đã sống khá phóng túng, xin ông thứ lỗi cho. Giờ đây, cô gái đáng thương ấy đã chết rồi. Còn bao nhiêu cô gái khác mà người ta không nhắc nhở gì đến và chúng tôi ngày nào cũng đem nước đến tưới mộ cho họ. Thế nhưng khi bà con của những người đã an nghỉ bên cạnh cô được biết cô là ai, họ muốn nêu lên ý kiến rằng họ chống đối việc để cô ta nằm ở đây; rằng phải có những mảnh đất dành riêng cho hạng đàn bà như cô ấy, cũng như mảnh đất dành cho những người nghèo khó. Người ta đã bao giờ thấy điều đó ở đâu chưa? Tôi đã nhắc nhẹ cái sai trái của họ, một

cách lễ độ, tôi đây...Những người giàu có, một năm không đến đây quá bốn lần để thăm những người chết, và chỉ đem theo những bông hoa đã mua, mà những bông hoa ấy nào có ra gì! Ngay đến việc trả tiền chăm sóc mộ cho những người mà họ giao, họ cũng rất dè dặt. Họ viết lên trên những ngôi mộ ấy những lời than khóc mà họ chưa hề nhỏ ra một giọt nước mắt nào. Rồi chính họ lại đến để làm khó dễ với người láng giềng của người đã chết. Ông hãy tin những điều tôi nói. Tôi không biết cô gái này, tôi không biết cô đã từng làm gì, nhưng tôi thương cô gái bất hạnh ấy. Tôi chăm sóc mộ cô, tôi bán những hoa trà với giá rất phải chăng. Đó là một người chết mà tôi quý mến. Chúng tôi thì, thưa ông, chúng tôi bắt buộc phải thương yêu những người chết. Bởi vì công việc rất bận rộn, chúng tôi gần như không có thì giờ để thương yêu một cái gì khác nữa.

Tôi nhìn bác làm vườn và có lẽ bạn đọc cũng hiểu được sự xúc động của tôi khi nghe những lời người làm vườn nói.

Chắc hẳn người làm vườn thấy được điều đó, nên bác hỏi tiếp:

- Người ta bảo rằng nhiều người phá sản vì cô gái đó. Và cô ta có những tình nhân rất yêu quý cô ta. Thế nhưng khi tôi nghĩ, không một người nào đến đây mua cho cô ta được một cành hoa, thì thật quá lạnh lùng! Tuy thế, cô gái này cũng chưa phải là đáng thương lắm. Bởi vì cô còn có một ngôi mộ và có một người còn nhớ đến cô. Người này đã làm những bổn phận chung cho cả những người khác. Nhưng ở đây, chúng tôi còn có những người con gái khốn khổ cũng cùng hạng và cùng lứa tuổi như cô Giôchiê mà người ta đã ném xuống cái hố công cộng. Tôi đứt ruột mỗi khi nghe tiếng những thi thể đó rớt xuống lòng đất. Và không có một ai đến chăm sóc những người con gái đó, một khi họ đã nằm xuống đây. Nghề của chúng tôi làm thật không có gì để vui, nhất là khi chúng tôi còn một ít lương tâm. Ông nghĩ thế nào? Điều này mạnh hơn tôi quá nhiều. Tôi có một đứa con gái hai mươi tuổi. Mỗi khi người ta đưa đến đây một người chết trẻ tuổi con tôi, tôi lại nghĩ đến nó, và mặc cho người đó là một bà lớn hay một cô gái lang thang, tôi cũng không thể nào ngăn được nỗi xúc động.

- Chắc tôi đã làm phiền ông với những mẩu chuyện của tôi. Ông đến đây hẳn không phải để nghe những chuyện như thế. Người ta bảo tôi đưa ông đến mộ cô Giôchiê, tôi đã đưa ông đến nơi. Giờ đây, tôi còn có thể làm gì nữa để giúp ông?

- Ông có biết địa chỉ của Acman Duyvan không?

- Có, anh ta ở đường ... Chính ở đó. Ít ra, tôi đã đến đó để nhận tiền trả cho tất cả những cây hoa ông thấy đấy.

- Cảm ơn ông.

Tôi nhìn lại lần cuối ngôi mộ đầy hoa. Tôi những muốn nhìn thấu đến chiều sâu ngôi mộ để được trông thấy đất đã làm gì với một con người xinh đẹp mà người ta đã giao phó cho nó. Rồi tôi buồn bã ra về.

- Có phải ông muốn đến gặp Duyvan không? - Người giữ vườn đi bên cạnh tôi hỏi.

- Vâng.

- Tôi tin chắc anh ta chưa trở về. Bởi vì nếu đã về, thì anh ta đã đến đây rồi.

- Như thế ông đoán chắc anh ta không quên cô Macgrit?

- Không những tôi tin chắc, mà tôi còn cam đoan rằng Duyvan muốn dời ngôi mộ chỉ cốt để được nhìn thấy lại cô gái đó.

- Như thế nghĩa là sao?

- Câu đầu tiên anh ta nói với tôi khi đến nghĩa trang là: "Làm thế nào để nhìn thấy mặt nàng?" Chỉ có một cách là dời ngôi mộ đi. Tôi đã hướng dẫn cho anh ta tất cả những thủ tục cần thiết để có thể dời được. Bởi vì ông biết, để chuyển những người chết từ mộ này sang mộ khác, phải được sự cho phép của gia đình và có một cảnh sát trưởng chứng giám. Chính vì để có được giấy phép Duyvan đã đi tìm đến nhà cô em gái cô Giôchiê. Khi trở về, dĩ nhiên việc đầu tiên của anh ta là đến đây thăm chúng tôi.

Chúng tôi đi đến cổng nghĩa trang. Một lần nữa, tôi cảm ơn người làm vườn và đặt vào tay bác vài đồng bạc. Sau đó, tôi tìm đến địa chỉ của Acman Duyvan mà người làm vườn vừa cho tôi biết.

Acman vẫn chưa về.

Tôi viết giấy để lại, yêu cầu anh ta khi trở về đến gặp tôi, hoặc cho tôi biết có thể tìm gặp anh ta ở đâu.

Hôm sau, vào buổi sáng, tôi nhận được thư của Duyvan cho biết anh đã về và mời tôi đến nhà gặp anh. Anh cũng cho biết thêm vì bị mệt đến kiệt sức nên không thể đến tôi được.

Chương 6

Tôi gặp Acman đang nằm trên giường.

Thấy tôi, anh ta đưa bàn tay nóng hổi bắt tay tôi.

- Anh bị sốt – tôi nói.

- Sẽ không sao cả. Đây chỉ là sự mệt mỏi do một chuyến đi đường quá gấp.

- Anh đến nhà cô em gái của Macgirit?

- Phải. Ai nói cho anh biết thế?

- Tôi biết. Anh có được thỏa mãn điều anh yêu cầu không?

- Vâng, nhưng ai đã cho anh biết về chuyến đi và mục đích của tôi trong chuyến đi đó?

- Người làm vườn ở nghĩa trang.

- Anh đã thấy ngôi mộ?

Tôi lo ngại không dám trả lời. Bởi vì giọng nói chứng tỏ người nói ra câu đó đang sẵn sàng bị cuốn vào nỗi xúc động mà trước đây tôi đã có lần chứng kiến. Và một thời gian dài, cứ mỗi lần nghĩ đến hoặc nghe người khác gợi lại niềm đau thương cũ, sự xúc động ấy lại nổi lên giằng xé đau đớn trong anh.

Vì thế, tôi chỉ gật đầu.

- Ông ấy chăm sóc ngôi mộ tốt chứ? – Acman hỏi tiếp.

Hai dòng lệ lớn lăn dài trên má người bệnh. Anh ta cố ý quay đầu để giấu đi. Tôi làm vẻ như không để ý đến và cố gắng đổi hướng câu chuyện.

- Như thế anh đi cách đây đã ba tuần rồi? – Tôi nói.

Acman đưa tay lên mắt và trả lời:

- Ba tuần đúng.

- Chuyển đi của anh khá lâu.

- Ồ! Tôi không đi liên tục được. Tôi đã đau hết mười lăm ngày. Nếu không tôi đã trở về lâu rồi. Vừa đến nơi, tôi đã bị sốt, và bắt buộc phải nằm mãi trong phòng.

- Và anh đã trở về đây, khi chưa lành hẳn.

- Nếu tôi ở lại thêm tám ngày nữa, có lẽ tôi đã chết rồi.

- Nhưng giờ đây, anh đã về, anh phải lo chữa trị đi. Bạn bè anh sẽ đến thăm. Tôi là người đầu tiên nếu được anh cho phép.

- Trong hai giờ nữa tôi sẽ dậy được.

- Đừng có liều thế.

- Không, được mà.

- Anh có việc gì đến nỗi phải vội thế?

- Tôi phải đi gặp ông cảnh sát trưởng.

- Tại sao anh không nhờ một người nào đó làm việc này. Nếu không anh có thể đau nặng thêm đấy.

- Chính đó là điều độc nhất có thể làm cho tôi khỏi bệnh. Tôi phải thấy được mặt nàng. Từ lúc tôi nhận được tin nàng chết, và nhất là khi tôi nhìn thấy mộ nàng, tôi không thể ngủ được nữa. Tôi không thể tưởng tượng được người đàn bà khi tôi xa, rất trẻ và rất đẹp như thế, lại chết đi. Tôi phải làm sao để có thể xác định chắc chắn điều đó. Tôi cần phải biết Thượng Đế đã đối xử như thế nào với con người mà tôi đã yêu quý đến thế. Và có thể sự ghê rợn trước cảnh tượng đó sẽ thay thế sự thất vọng của kỷ niệm. Anh sẽ đi với tôi đấy chứ... nếu điều đó không làm anh phiền lắm!

- Em gái cô ấy đã nói gì với anh?

- Không có gì cả. Cô ta có vẻ ngạc nhiên khi thấy một người khách lạ muốn mua một mảnh đất để làm phần mộ cho Macgirit, và cô ta đã ký tên ngay vào giấy phép mà tôi yêu cầu.

- Anh hãy nghe tôi, hãy đợi lành bệnh hẳn rồi tính đến chuyện dời mộ.

- Ồ! Tôi sẽ khoẻ hẳn. Anh yên tâm, và chẳng tôi sẽ điên mất, nếu tôi không kết thúc nhanh cái quyết định đó, sự thực hiện nó đã trở thành một nhu cầu cho nỗi đau của tôi. Tôi thề với anh, tôi chỉ yên tâm khi nào tôi thấy lại được Macgirit. Đây có thể là một sự khát khao so cơn sốt đã đốt nóng tôi, một mơ ước của những đêm không ngủ, một hậu quả của sự loạn trí. Tôi sẽ xem, tôi có nên đi tu dòng kín như ông Rân-xê không, sau khi đã thấy nàng.

- Tôi hiểu điều đó – tôi nói với Acman – tôi sẵn sàng giúp anh mọi việc. Anh đã gặp Juyli Dupora chưa?

- Vâng, tôi đã gặp cô ấy ngay ngày đầu tiên trở về.

- Cô ta có đưa cho anh những giấy tờ mà Macgorit để lại chứ?

- Có đây – Acman rút một cuộn giấy dưới gối đưa ra rồi để ngay lại chỗ cũ.

- Tôi thuộc lòng tất cả những gì ghi trong những tờ giấy này – anh ta nói với tôi - Từ ba tuần nay, mỗi ngày tôi đọc đi đọc lại đến mười lần. Anh cũng sẽ được đọc, nhưng sau này đã, khi tôi được bình tĩnh hơn. Và tôi có thể cho anh hiểu tất cả những gì là tâm tư, là tình cảm được bộc lộ trong những lời thú tội này. Còn bây giờ, tôi có một việc cần nhờ anh.

- Việc gì vậy?

- Anh có một chiếc xe dưới đó chứ?

- Có.

- Vậy được. Anh có thể cầm thẻ thông hành của tôi đi đến bưu điện hỏi xem có thư từ gì cho tôi không. Cha tôi và em gái tôi chắc đã viết thư đến Paris cho tôi. Tôi ra đi hết sức vội vã, đến nỗi không kịp báo tin về nhà. Khi anh trở về, chúng ta sẽ đi báo trước cho ông cảnh sát trưởng về việc dời mộ ngày mai.

Acman trao cho tôi tờ thông hành và tôi đi đến đường Jăng Jắc Rútô.

Có hai lá thư cho Duyvan. Tôi nhận và đem về. Khi tôi trở về, Acman đã ăn mặc chỉnh tề và sẵn sàng ra đi.

- Cám ơn – anh vừa nói vừa nhận những lá thư. – Vâng, - anh nói tiếp sau khi nhìn địa chỉ - đây là thư của cha tôi và em gái tôi. Hẳn họ không hiểu về sự im lặng của tôi.

Anh ta mở thư ra và đoán đúng hơn là đọc. Bởi vì mỗi lá thư dài những bốn trang, nhưng chỉ giây phút sau anh đã xếp lại.

- Thôi chúng ta đi! – Anh nói với tôi. – Tôi sẽ trả lời thư vào ngày mai.

Chúng tôi đến gặp ông cảnh sát trưởng.

Acman trình giấy cho phép của em gái Macgorit. Ông cảnh sát trưởng trao cho anh ta một giấy báo tin để đưa lại cho người giữ nghĩa trang. Việc dời mộ sẽ tiến hành trong ngày mai, vào 10 giờ sáng. Một giờ trước đó tôi sẽ đến gặp anh, để cùng đi với anh đến nghĩa trang.

Tôi cũng thế, tôi cũng hiểu kỳ muốn được xem cảnh tượng đó. Và tôi thú thật, đêm đó tôi không ngủ.

Chỉ với tôi cũng đã có biết bao ý tưởng đến khuấy động tâm trí rồi. Tôi nghĩ, đêm đó hẳn là một đêm dài đối với Acman.

Ngày hôm sau, lúc chín giờ, tôi đến nhà anh. Anh trông xanh xao dễ sợ, nhưng có vẻ bình tĩnh hơn. Anh mỉm cười và đưa tay nắm tay tôi.

Những ngon nển đã cháy sạch. Trước khi ra đi Acmân lấy ra một bức thư rất dày để gửi cho cha anh. Trong đó chắc là tâm sự và những cảm giác của anh suốt một đêm.

Nửa giờ sau, chúng tôi đến Môngmat.

Ông cảnh sát trưởng đã chờ sẵn ở đó. Chúng tôi đi chậm chậm về phía phần mộ của Macgơrit. Ông cảnh sát trưởng đi đầu. Acmân và tôi tiếp theo sau cách vài bước.

Thình thoảng tôi thấy cánh tay của bạn tôi run lên. Tôi nhìn anh. Anh hiểu cái nhìn và mỉm cười với tôi. Từ khi chúng tôi bước ra khỏi nhà anh đến giờ, chúng tôi không hề nói với nhau một lời.

Lúc gần tới phần mộ, Acmân dừng lại để lau những giọt mồ hôi đọng trên mặt.

Nhân lúc đó, tôi cũng dừng lại để thở. Bởi vì, chính tôi cũng nghe như quả tim mình bị siết chặt giữa hai gọng kìm.

Từ đâu mà người ta có cái cảm giác thoải mái đau đớn để dự vào những cảnh tượng như thế? Khi chúng tôi đến ngôi mộ, người làm vườn đã chuyển những chậu hoa đi nơi khác. Cái lưới sắt cũng đã lấy đi rồi và hai người đàn ông đang cong lưng đào đất.

Acmân đứng dựa vào một thân cây và nhìn.

Toàn bộ cuộc đời anh như hiện ra trong đôi mắt.

Thình lình, một nhát cuốc chạm mạnh vào một tảng đá.

Nghe tiếng động ấy, Acmân lui lại như bị điện giật. Anh siết chặt tay tôi với một sức mạnh làm đau cả bàn tay.

Một người đào huyệt lấy một cái xẻng lớn xúc đất dưới hố đem để dần lên trên. Rồi khi chỉ còn những phiến đá mà người ta chặn trên quan tài, anh ta nhặt từng phiến một, vứt ra bên ngoài.

Tôi chú ý nhìn Acmân. Tôi sợ những cảm xúc của anh, mỗi phút càng tập trung rõ rệt, có thể đánh quỵ anh. Nhưng anh vẫn cứ nhìn. Những con mắt như đóng đinh vào một chỗ và mở to như người bị điên. Má anh, môi anh nhè nhẹ run lên, chứng tỏ anh đang lâm vào một cơn xúc động rất dữ dội.

Còn tôi, tôi chỉ có thể nói một điều: Tôi hơi hối hận vì đã trót đến đây.

Khi nắp quan tài hoàn toàn hiện ra, viên cảnh sát trưởng nói với những người đào huyệt:

- Các anh mở ra.

Những người này vâng lời, bình tĩnh, như đang làm một việc giản dị nhất đời.

Quan tài bằng gỗ sồi. Những người đào huyệt bắt đầu mở những đinh vít nắp quan tài. Đất ẩm ướt đã làm cho những cái đinh sét gỉ, vì thế mở ra cũng không dễ lắm. Một mùi hôi khó chịu xông lên, mặc dù thi hài người chết đã được liệm giữa những loại cây cỏ có hương thơm.

- Thượng đế ơi! Thượng đế! – Acmân thì thầm. Và anh trở nên xanh xao một cách đáng sợ.

Những người đào huyệt bước lui ra.

Tấm vải liệm màu trắng rộng lớn bao bọc thi thể vẽ nên những nếp uốn khúc nhăn nhúm. Tấm vải này, một đầu đã bị rã hỏng gần như hoàn toàn, để lộ ra một bàn chân của người chết.

Tôi có cảm giác nặng nề và giờ đây, khi tôi viết những dòng này, kỷ niệm về cảnh tượng đó còn hiện ra rõ ràng trong trí tưởng tượng của tôi, với tất cả sự nặng nề của nó trong thực tại.

- Nhanh lên! – Viên cảnh sát giục.

Thế là một trong hai người đàn ông kia bắt đầu mở tấm vải liệm và nắm chặt một đầu tấm vải kéo mạnh để lộ ra khuôn mặt của Macgơrit.

Thật khủng khiếp và rùng rợn.

Hai con mắt chỉ còn hai lỗ sâu hoắm, đôi môi đã biến mất để lộ hàm răng nghiến chặt. Những sợi tóc đen dài và khô, dán chặt vào hai bên thái dương, che khuất phần nào những lỗ hốc màu xanh hai bên má. Thế nhưng tôi vẫn tìm thấy lại được trong khuôn mặt đó, cái khuôn mặt trắng hồng hào, vui tươi ngày xưa tôi thường hay gặp.

Acmân không rời mắt khỏi khuôn mặt đó và đưa chiếc khăn tay lên miệng cắn chặt.

Tôi cảm thấy như có một vòng sắt đang siết mạnh vào đầu, một cái khăn trùm lên đôi mắt, những tiếng vù vù trong trong hai tai. Tất cả những điều tôi có thể làm là mở nút lọ dầu đã tình cờ đem theo và hít mạnh hơi dầu.

Giữa sự choáng váng ấy, tôi nghe viên cảnh sát trưởng nói với Duyvan:

- Ông nhận ra chứ?

- Vâng! – Duyvan trả lời.

- Thế thì đóng lại và mang đi – Viên cảnh sát trưởng nói tiếp.

Những người phu đào huyệt phủ miếng vải liệm lên mặt người chết, đóng quan tài lại, và mỗi người một đầu khiêng quan tài về chỗ người ta đã định trước cho họ.

Acmân không nhúc nhích. Cặp mắt như bị đóng đinh vào cái hố trống không. Anh ta xanh như cây ma chúng tôi vừa thấy... Có thể nói anh ta đã hoá thành đá rồi.

Tôi hiểu được cái gì đã đến, khi sự đau đớn đã giảm đi trước một cảnh tượng không còn nữa, và như thế là không có gì nâng đỡ anh nữa.

Tôi tiến đến gần viên cảnh sát trưởng:

- Sự có mặt của ông Duyvan – tôi vừa nói vừa chỉ Acmân – có cần thiết nữa không!

- Không - ông ta đáp – tôi khuyên ông nên dẫn ông ấy về ông ấy có vẻ ốm đấy.

- Lại đây! Tôi nói với Acmân và nắm tay anh ta kéo đi.

- Cái gì? – Anh ta vừa nói vừa nhìn tôi, hình như không còn biết tôi là ai.

- Xong rồi – tôi tiếp - giờ đây anh phải về, anh bạn ạ. Anh quá xanh, lại bị lạnh. Anh sẽ tự giết anh với những cảm xúc như vậy.

- Anh có lý, chúng ta đi đi – anh trả lời như cái máy những vẫn không nhúc nhích.

Thế là tôi nắm tay anh và kéo anh đi.

Anh để tôi dẫn đi như một đứa trẻ, thỉnh thoảng chỉ thì thầm: “Anh có thấy những con mắt?”

Và anh ta quay lại nhìn, hình như cảnh tượng vừa rồi đã lên tiếng gọi anh.

Những bước chân của anh đi như đứt đoạn. Anh tiến tới bằng những bước giật. Răng của anh đánh vào nhau, tay anh lạnh ngắt. Một sự xúc động thẳm kín dữ dội xâm chiếm toàn thể con người anh.

Tôi nói với anh. Anh không trả lời tôi.

Tất cả những điều anh có thể làm là để cho tôi dắt đi.

Ra khỏi cổng, chúng tôi tìm được một chiếc xe. Thật đúng lúc.

Duyvan vừa ngồi vào chỗ thì sự run rẩy của anh tăng dần. Cơ xúc động thần kịch liệt và dữ dội này là cho tôi hoảng sợ. Nhưng anh đã nắm lấy tay tôi và thì thầm: “Không sao cả, không có chuyện gì cả, tôi chỉ muốn khóc thôi”.

Tôi thấy ngực anh phồng lên. Và máu lên đỏ ngầu đôi mắt.

Tôi đưa cho anh hít lọ dầu tôi đã dùng lúc nãy. Và khi chúng tôi về đến nhà anh, thì anh chỉ còn run rẩy thôi.

Người giúp việc giúp một tay, tôi đặt anh nằm lên giường rồi đốt một lò sưởi lớn trong phòng. Sau đó, tôi chạy đi tìm thầy thuốc của tôi, kể lại những gì vừa xảy ra cho ông ta nghe.

Người thầy thuốc chạy đến.

Acmân đỏ ửng cả người. Anh như loạn trí, và ú ớ những tiếng không ăn khớp gì với nhau. Giữa những tiếng đó, chỉ có cái tên Macgorit là nghe được rõ ràng.

- Thế nào? – tôi hỏi bác sĩ, khi ông đã khám người bệnh xong.

- Anh ta bị một cơn sốt cao, không hơn không kém. Và cũng may đấy, tôi tin thế, lạ Chúa, anh ta đã có thể phát điên. May mắn thay cơn bệnh thể xác sẽ giết cơn bệnh tinh thần. Trong một tháng nữa anh ta sẽ qua khỏi cơn bệnh này, và có thể khỏi cả cơn bệnh tinh thần kia nữa.

Chương 7

Những loại bệnh như bệnh của Acmân, có được điều may mắn là sẽ giết chết người bệnh ngay tức khắc hoặc sẽ được chữa lành rất nhanh chóng.

Mười lăm ngày sau những biến cố tôi vừa kể trên, Acmân đã bình phục hẳn. Chúng tôi trở thành hai người bạn rất thân. Trong thời gian anh ốm, tôi thường xuyên có mặt ở cạnh anh, ngày tại phòng anh.

Mùa xuân đến đem lại sự tràn ngập của cỏ cây, hoa lá, chim muông và những khúc hát tình tứ. Cửa sổ phòng bạn tôi mở rộng, nhìn ra khu vườn tươi thắm mà những mùi hương dịu dàng bay vào tận phòng anh.

Thầy thuốc cho phép anh được ngồi dậy. Chúng tôi thường ngồi bên cửa sổ được mở rộng nói chuyện với nhau vào những giờ nắng gay gắt nhất, từ trưa đến hai giờ chiều.

Tôi giữ gìn không nhắc đến Macgơrit. Tôi luôn sợ cái tên đó sẽ đánh thức một kỷ niệm buồn bã đã được ru ngủ dưới cái bề ngoài yên lành của bạn tôi. Nhưng Acman trái lại, hình như sung sướng được nhắc nhở đến nàng, không phải với một giọt lệ trong mắt như ngày xưa, mà với một nụ cười hiền lành, làm tôi yên tâm về trạng thái tâm hồn anh.

Tôi để ý, từ khi đến thăm nghĩa trang lần cuối, từ khi cảnh tượng bốc mộ gây cho anh một cơn xúc động dữ dội, sự đau đớn tinh thần nơi anh hình như đã được thay thế dần dần bởi cơn bệnh thể xác. Cái chết của Macgơrit không còn hiện ra trước mắt anh trong khung cảnh ngày trước nữa. Một thứ an ủi đã hình thành, sau khi anh đã biết chắc chắn cái sự thật phũ phàng rồi. Và để đẩy lui hình ảnh đen tối thường xuất hiện nơi anh, anh đã đi sâu vào những kỷ niệm sung sướng của những ngày thân ái với Macgơrit, và hình như chỉ còn muốn giữ lại những kỷ niệm đó mà thôi.

Thân thể anh bị suy kiệt quá nhiều vì bệnh sốt, ngay cả lúc đã lành bệnh rồi vẫn không thể cho phép trí óc anh được xúc động mạnh. Và niềm vui mùa xuân của vũ trụ chung quanh Acman đã đưa tư tưởng anh trở về với những hình ảnh xinh tươi.

Anh luôn luôn cưỡng lại, không chịu tin cho gia đình biết chuyện tai biến đã xảy ra cho anh. Khi anh đã được cứu sống rồi, cha anh vẫn không hề biết gì về bệnh tình của anh cả.

Một buổi chiều, chúng tôi ngồi bên cửa sổ lâu hơn thường lệ. Thời tiết thật đẹp. Mặt trời lặn trong một hoàng hôn xanh tươi và vàng rực. Tuy chúng tôi ở Paris, nhưng màu xanh bao quanh như đã tách rời chúng tôi khỏi thế giới bên ngoài, và thỉnh thoảng mới nghe âm vang một chiếc xe nào xa xa vọng đến xen lẫn vào giữa câu chuyện của chúng tôi.

- Cũng vào khoảng thời gian này trong năm, vào một buổi chiều như chiều hôm nay tôi gặp Macgơrit – Acman nói, anh như đang lắng nghe những ý nghĩ của chính mình chứ không phải nghe những điều tôi nói với anh

Tôi không trả lời.

Anh quay sang phía tôi, nói tiếp:

- Thế nào tôi cũng phải kể cho anh nghe câu chuyện này. Anh sẽ viết thành một quyển sách. Có thể người ta không tin quyển sách đó, nhưng viết nó ra có thể thú vị đấy.

- Anh sẽ kể cho tôi nghe chuyện đó vào lúc khác, anh bạn ạ, anh chưa được khoẻ lắm đâu.

- Buổi chiều nay trời ấm áp tôi ăn hết một con gà giò – anh nói với tôi và mỉm cười – Tôi hết sốt rồi. Chúng ta không có việc gì để làm, tôi sẽ kể cho anh nghe tất cả.

- Vì anh nhất định muốn thế, tôi xin nghe.

- Đó là một câu chuyện rất đơn giản. Tôi sẽ kể cho anh theo thứ tự những sự việc đã xảy ra. Nếu sau này anh có làm một cái gì đó, thì tùy ý anh, kể khác đi cũng được.

Dưới đây là những điều anh đã kể cho tôi nghe. Và nếu tôi có sửa đổi chẳng, thì chỉ vài ba từ nào đó thôi trong câu chuyện cảm động này.

- Vâng – Acman nói và ngả đầu dựa vào lưng ghế bành – Vâng, đó là một buổi chiều như chiều hôm nay. Tôi đã sống suốt ngày ở đồng quê với một người bạn của tôi, Gatong R... Chiều đến, chúng tôi trở về Paris, và không biết làm gì nữa, chúng tôi vào nhà hát Variété.

Trong lúc nghỉ giải lao, chúng tôi ra ngoài. Ra đến hành lang, chúng tôi gặp một người đàn bà đi qua và bạn tôi nghiêng mình chào.

- Anh chào người nào đó? – tôi hỏi.

- Macgirit Gôchiê - bạn tôi đáp.

- Hình như cô ta thay đổi nhiều, bởi vì tôi không nhận ra được. – Tôi nói với một cảm xúc mà chắc hẳn bạn sẽ hiểu.

- Cô ta bị bệnh. Cô gái đáng thương ấy sẽ không còn sống lâu lắm đâu.

Tôi vẫn còn nhớ rõ những lời nói đó, như vừa mới được nói ngày hôm qua đây.

Anh nên biết, anh bạn thân mến, từ hai năm nay rồi, hình ảnh người con gái ấy, dù chỉ một lần gặp gỡ, đã để lại nơi tôi một ấn tượng lạ lùng.

Không hiểu tại sao tôi bỗng tái mặt và tim tôi đập dữ dội. Tôi có nói với một người bạn thân chuyên về khoa học huyền bí. Anh ta gọi cảm xúc đó của tôi là “ái lực của những truyền cảm”. Tôi thì nghĩ một cách đơn giản: định mệnh đã buộc tôi trở thành người phải lòng Macgirit, và tôi đã tiên cảm được điều đó.

Bao giờ nàng cũng là người gây cho tôi một ấn tượng đặc biệt. Nhiều bạn thân của tôi chứng kiến điều đó và cũng đã cười tôi rất nhiều khi biết ấn tượng ấy từ ai đưa đến.

Lần đầu tiên tôi thấy nàng là ở quảng trường Buôcx, tại cổng Xuyt. Một cỗ xe dờ mui dừng lại. Một người đàn bà ăn bận toàn màu trắng trên xe bước xuống. Những tiếng thì thầm khen ngợi nổi lên đón nàng, khi nàng bước vào nhà hàng. Còn tôi như bị đóng đinh tại chỗ, từ khi nàng đi vào đến khi nàng đi ra. Xuyên qua cửa kính, tôi nhìn nàng lựa chọn những thứ nàng đến mua. Tôi có thể bước vào lắm. Nhưng tôi không dám. Tôi biết người đàn bà ấy là ai, và tôi sợ nàng có thể đoán biết lý do đã đưa tôi vào nhà hàng và sẽ cảm thấy khó chịu. Tuy nhiên, tôi không nghĩ rằng tôi sẽ được gặp lại nàng.

Nàng ăn mặc sang trọng. Một cái áo dài mutxôlin có tuy, một khăn choàng Ấn Độ hình vuông, bốn góc có thêu hoa và kim tuyến, một nón rơm Italia và một cái khuyên đeo nhất làm bằng một sợi dây chuyền vàng lớn, thời trang của xã hội này.

Nàng lại lên xe và đi. Một cậu con trai nhà hàng đứng ở cổng dõi mắt nhìn theo cô khách quan trọng ấy. Tôi tiến lại gần cậu ta và yêu cầu cho biết tên người đàn bà ấy.

- Đó là cô Macgirit Gôchiê - cậu ta trả lời.

Tôi không dám hỏi địa chỉ và bỏ đi.

Kỷ niệm về cuộc gặp gỡ ấy - bởi vì nó thật sự là một kỷ niệm – không ra khỏi đầu óc tôi như nhiều cuộc gặp gỡ khác trước đây. Tôi tìm khắp nơi người đàn bà áo trắng đẹp không khác gì một nữ hoàng đó.

Vài ngày sau có một cuộc trình diễn lớn tại Ôpêra Cômíc. Tôi đến dự. Người đầu tiên tôi nhìn thấy trong lô trước sân khấu là Macgơrit Gôchiê.

Người đàn ông trẻ đi với tôi cũng nhận ra nàng bởi vì anh ta vừa chỉ nàng, vừa nói với tôi:

- Xem kìa, một người con gái đẹp.

Vào lúc đó Macgơrit nhìn về phía chúng tôi. Cô ta thấy bạn tôi và ra hiệu cho anh ta đến gặp cô.

- Tôi phải đến chào nàng – anh ta nói – Tôi sẽ trở lại trong chốc lát.

Tôi không thể không nói với anh ta: “Anh sung sướng thật”.

- Vì sao?

- Được đến gặp người đàn bà đó.

- Anh mê nàng rồi phải không?

- Không – Tôi nói và đỏ mặt, bởi vì thật sự tôi không biết vì sao mình đã nói thế - Nhưng tôi rất muốn được quen biết cô ta.

- Anh đến với tôi, tôi sẽ giới thiệu.

- Anh hãy xin phép cô ta đã.

- Ồ! Có gì đâu. Không cần phải mệt trí với nàng, anh cứ đến với tôi.

Điều anh ta vừa nói làm tôi khó chịu. Tôi run người khi nghĩ đến quả thật Macgơrit không xứng đáng như tôi nghĩ về nàng.

Có một câu chuyện ở quyển sách của Anphông Kar, nhan đề “Am Rauschen”: Một chiều một người đàn ông đi theo một người đàn bà rất sang trọng. Mới gặp lần đầu, anh ta đã trở thành kẻ si tình. Bởi nàng quá đẹp. Để được hôn bàn tay người đàn bà ấy, anh cảm thấy có đủ sức mạnh quyết đoán được tất cả, đủ ý chí để chinh phục được tất cả, đủ can đảm để làm được tất cả. Anh chỉ hơi dám nhìn chiếc bút tất xinh xắn nơi chân mà nàng vén vạt áo để lộ ra vì sợ vạt áo dài buông chằm đất. Trong khi anh mơ mộng về tất cả những gì anh phải làm để có được người đàn bà đó, thì người đàn bà đó chặn anh dừng lại ở một góc đường, và hỏi anh muốn đến nhà nàng không.

Anh vội quay mặt đi và băng ngang qua đường buồn bã trở về nhà.

Tôi nhớ lại câu chuyện đó, và tôi sẵn sàng để được đau khổ vì người đàn bà đó. Tôi sợ nàng chấp nhận tôi quá nhanh, và trao cho tôi quá nhanh một tình yêu mà tôi muốn đạt được bằng sự chờ đợi lâu dài hay phải chịu hy sinh một to lớn. Chúng ta như thế đấy. Chúng ta - những con người! Và sung sướng thật, óc tưởng tượng đã trao cái thi vị ấy lại cho các giác quan, và những dục vọng của xác thịt đã chấp nhận sự nhân nhượng đó trước những ước mơ của tâm hồn.

Cuối cùng, nếu người ta bảo tôi: “Anh sẽ có được người đàn bà ấy chiều nay và ngay mai anh sẽ bị giết chết”, tôi sẽ chấp nhận. Nếu người ta bảo: “Anh hãy đưa ra mười ngàn đồng vàng và anh sẽ là tình nhân của người đàn bà ấy”, tôi sẽ từ chối và khóc. Không khác nào đứa bé khi tỉnh dậy bỗng thấy toà lâu đài ở giấc mơ trong đêm tối đã tan biến mất rồi.

Tuy nhiên, tôi muốn được quen biết nàng. Đó là một phương tiện, và đó cũng là phương tiện độc nhất để tôi hiểu nàng như thế nào.

Tôi nói với bạn tôi rằng cần được nàng đồng ý việc anh giới thiệu tôi với nàng. Và tôi đi lại tha thẩn trong hành lang, tưởng tượng lúc nàng sẽ gặp tôi, và tôi không biết giữ thái độ như thế nào trước cái nhìn của nàng.

Tôi gắng sắp đặt trước những lời mà tôi sẽ nói với nàng...

Tình yêu thật là một trò trẻ con tuyệt vời và cao cả.

Một lát sau, bạn tôi lại trở xuống.

“Nàng đang đợi chúng ta” – anh ta nói với tôi.

- Chỉ có mình nàng? – tôi hỏi.
- Có một người đàn bà khác nữa.
- Không có đàn ông?
- Không.
- Đi vậy!

Bạn tôi đi về phía cửa lớn nhà hát.

- Ồ, không phải ngã đó! – Tôi nói với anh.
- Chúng ta đi mua một ít quà. Nàng nhờ tôi.

Chúng tôi đến hàng bán bánh kẹo trong hành lang Ôpêra.

Tôi như muốn mua hết tất cả cửa hàng này và tôi nhìn xem có thể mua những gì để đặt vào xách, thì bạn tôi bảo:

- Nửa cân nho ướp lạnh.
- Nàng có thích loại nho đó không?
- Nàng không bao giờ ăn thứ gì khác. Điều này, tôi biết rất rõ.

Chúng tôi bước ra khỏi cửa hàng. Anh nói tiếp:

- À, anh biết tôi giới thiệu anh với một người đàn bà như thế nào không? Anh chớ tưởng đây là một bà quận công. Nàng chỉ là một kỹ nữ với tất cả những gì thật là phóng đảng, anh bạn thân mến ă. Anh chẳng phải băn khoăn gì cả. Anh cứ tự do nói toạc tất cả những ý nghĩ trong đầu anh ra.
- Được, được! – Tôi ấp úng như thế và đi theo anh ta, tự nhủ thầm: Thế là sự say mê của tôi sắp chấm dứt.

Khi tôi bước vào trong lô, Macgơrit đang cười vang. Tôi muốn nàng buồn thì tốt hơn. Bạn tôi giới thiệu tôi. Macgơrit nghiêng đầu chào tôi và nói:

- Quà của tôi đâu?
- Có đây.

Vừa nhận quà, nàng vừa nhìn tôi. Tôi đưa mắt nhìn xuống, đỏ mặt.

Nàng nghiêng đầu về phía người bạn gái ngồi gần bên, nói nhỏ vào tai người đó, và cả hai phá lên cười lớn.

Chắc hẳn tôi là nguyên nhân của chuỗi cười đó. Sự bối rối nơi tôi nhân lên gấp bội. Vào thời gian ấy, tôi có một người tình nhân, hạng tiểu tư sản, rất dịu dàng và rất tình cảm. Tâm hồn đa cảm và những bức thư đượm buồn của nàng đã làm cho tôi phải cười. Giờ đây tôi hiểu sự khó chịu mà tôi đã gây cho nàng, qua sự khó chịu tôi đang cảm thấy, và trong khoảng năm phút, tôi bỗng yêu nàng hơn bất cứ một ai có thể yêu một người đàn bà.

Macgơrit ăn nhỏ, không hề chú ý gì đến tôi cả.

Người giới thiệu tôi không muốn để tôi trong vị trí đáng buồn cười ấy.

- Macgơrit – anh nói – cô không nên ngạc nhiên khi thấy ông Duyvan không nói gì với cô cả. Cô đã làm cho anh ta điên đầu, đến nỗi anh ta không tìm ra được lời nào để nói.

- Tôi lại cứ tưởng ông ấy đã đưa anh đến đây, bởi vì nếu để anh đến đây một mình thì có lẽ hơi buồn.

- Nếu điều đó đúng, - tôi tiếp lời – tôi đã không yêu cầu ông Ecne xin phép cô để được giới thiệu tôi.

Đó có thể chỉ là một phương cách để trì hoãn giây phút của định mệnh.

Chỉ cần sống ít lâu với những cô gái như hạng Macgơrit, người ta sẽ hiểu được cái thích thú các cô ưa dùng để đánh lệch hướng phán đoán và để trêu ghẹo, những người các cô mới gặp lần đầu. Đương nhiên, đây là một sự trả thù những sự nhục mạ mà các cô bắt buộc phải tiếp nhận từ phía những người các cô thường gặp hàng ngày.

Vì thế, để trả lời cho các cô, phải có một tập quán nào đó của thế giới các cô. Cái tập quán đó, tôi không có. Thêm nữa, ý tưởng mà tôi tự tạo ra về Macgơrit làm cho tôi thêm khó chịu về sự đùa cợt của nàng. Không một cái gì thuộc về người đàn bà này có thể làm tôi thờ ơ cả. Vì thế, tôi đứng dậy, nói với cô ta bằng một giọng không bình thường mà tôi không thể che giấu được:

- Nếu đó là điều mà cô nghĩ về tôi, thưa cô, tôi chỉ còn việc xin cô tha lỗi cho sự bất nhã của tôi, và xin cô tin chắc điều đó sẽ không lặp lại lần thứ hai.

Thế là tôi chào và đi ra.

Tôi vừa đóng cửa lại thì lại nghe một lần thứ ba nữa những tiếng cười phá lên. Lúc ấy tôi rất muốn được kẻ nào đó thúc mạnh cùi tay vào người.

Tôi trở về chỗ cũ.

Người ta rung chuông báo hiệu sắp trình diễn.

Ecne trở lại ngồi gần bên tôi.

- Anh làm sao thế? – anh ta vừa nói vừa ngồi xuống – các ả tưởng anh điên rồi.

- Macgơrit nói gì khi tôi đã đi?

- Cô ta cười và nói với tôi, cô ta chưa bao giờ gặp một người lần thẩn đến như anh. Nhưng anh đừng nghĩ là mình đã bị đánh bại. Chỉ nên nhớ rằng đối với những cô gái đó, anh không nên nghĩ đến danh dự và nề nếp. Các cô ả không hiểu gì về cái gọi là thanh nhã và lịch sự cả. Đó cũng giống như những con chó mà người ta tưới nước hoa cho, thể thôi. Chúng nghe mùi nước hoa khó chịu và sẽ lăn tòm xuống nước để hết hôi.

- Tóm lại, tôi cũng không cần – tôi gượng đáp với một giọng bình thản – Tôi sẽ không bao giờ gặp lại người đàn bà đó. Nếu trước kia cô ta đã lôi cuốn tôi khi tôi chưa biết cô ta, thì giờ đây, sau khi đã gặp cô ta, điều đó khác hẳn rồi.

- Ồ! Tôi sẽ không ngạc nhiên khi nhìn thấy anh một ngày nào đó sẽ ngồi tận chỗ trong cùng ở lô của cô ta. Và được nghe tin anh đã phá sản vì cô ta. Đồng ý anh nói có lý, cô ta là một người mất dạy. Nhưng lại là một tình nhân xinh đẹp!

May mắn là màn đã kéo lên và bạn tôi không nói nữa.

Kể lại hôm đó người ta đã trình diễn những gì thì tôi xin chịu. Tất cả những gì tôi nhớ, đó là thỉnh thoảng tôi lại đưa mắt nhìn lại nơi lô mà tôi vừa đột ngột từ giả; ở đó các khuôn mặt những người khách mới cứ lần lượt kế tiếp nhau xuất hiện.

Tuy nhiên, tôi không thể nào không nghĩ đến Macgơrit. Một thứ tình cảm khác xâm chiếm lấy tôi. Tôi phải làm điều đó để quên đi sự nhục mạ của nàng và cái đáng buồn cười của tôi. Tôi tự nhủ, tôi sẵn sàng, bỏ hết của cải để có được người con gái ấy và cái quyền giữ lại chỗ ngồi mà tôi vừa vội vàng từ bỏ.

Trước khi buổi trình diễn chấm dứt, Macgơrit và người bạn gái của cô đã rời lô đi ra.

Ngoài ý muốn, tôi cũng rời bỏ chỗ ngồi của tôi.

- Anh về à? – Enec hỏi tôi.

- Vâng.

- Tại sao?

Ngay lúc đó anh ta nhận thấy không còn ai ở trong lô của Macgơrit nữa, liền bảo:

- Đi đi, chúc may mắn, hay đúng hơn là chúc anh may mắn hơn.

Tôi bước ra.

Tôi nghe ở cầu thang tiếng áo xào xạc và tiếng người nói cười. Tôi đứng sang một bên và nhìn thấy hai người đàn bà bước ra cùng hai thanh niên. Họ không nhìn thấy tôi.

Tại tầng dưới nhà hát, một thằng bé giúp việc tiến đến bên các ả.

- Chú hãy bảo người đánh xe chờ ở hiệu cà phê Ănglê

- Macgơrit nói – Chúng tôi sẽ đi bộ đến đó.

Vài phút sau, đang đi như rình mò trên đường phố, tôi nhìn thấy qua cửa sổ một phòng lớn khách sạn, Macgơrit dựa vào bao lơn, tựa từng cánh một bông hoa trà ở bó hoa của nàng.

Một trong hai chàng thanh niên đi cùng nàng đang cúi xuống bên nàng và nói chuyện thì thầm với nàng.

Tôi vào nhà hàng, ngồi trong một phòng khách tầng thứ nhất, mắt không rời khung cửa sổ nói trên.

Vào một giờ sáng, Macgơrit lên xe với ba người bạn của mình.

Tôi cũng lên một chiếc xe nhỏ và cho đi theo nàng.

Chiếc xe dừng ở số 9 đường Antin.

Macgơrit bước xuống xe và một mình đi vào nhà.

Dĩ nhiên đó là một sự tình cờ. Nhưng sự tình cờ này làm cho tôi rất sung sướng.

Kể từ ngày hôm đó tôi thường gặp mặt Macgơrit tại các nhà hát và quảng trường Xăng Êlidê. Luôn luôn vẫn niềm vui tươi đó ở nàng và luôn luôn vẫn sự xúc động đó đối với tôi.

Mười lăm ngày trôi qua, tôi không gặp nàng ở đâu cả. Tôi tìm gặp Gatông hỏi thăm tin tức về nàng.

- Cô gái đáng thương đó đang bị bệnh – anh ta trả lời.

- Cô ta bị bệnh gì?

- Cô ta bị đau ngực. Cuộc sống của cô ta không cho phép cô ta lành bệnh được. Hiện cô ta nằm liệt giường, nói đúng ra, cô đang chết dần.

Trái tim thật lạ lùng.

Tôi gần như cảm thấy thoả mãn trước căn bệnh của nàng.

Ngày nào, tôi cũng đến hỏi thăm tin tức và bệnh tình của nàng, nhưng không bao giờ ghi tên hoặc để danh thiệp lại. Vì thế, tôi được biết nàng đã bình phục và sắp đi Banhêe dưỡng bệnh.

Thế rồi, một thời gian trôi qua. Ấn tượng - nếu không phải là kỷ niệm – có vẻ như phai mờ dần trong tâm trí tôi. Tôi đi du lịch. Những tập quán, những công việc thế chỗ cho cái ý nghĩ kia. Nghĩ đến cuộc gặp gỡ đầu tiên đó, tôi chỉ thấy đây là một trong những đam mê thường có khi người ta còn trẻ và sau này nghĩ lại người ta sẽ mỉm cười.

Và chẳng, chẳng được kỷ niệm đó cũng chẳng có vinh dự gì. Bởi vì tôi đã đánh mất hình ảnh Macgơrit từ khi nàng ra đi; và như tôi đã nói với bạn điều đó, khi nàng đi qua bên tôi trong hành lang ở Variê-tê, tôi không nhận ra nàng nữa.

Nàng mang một tấm voan, đúng vậy.

Nhưng trước đây, hai năm trước đây, nếu nàng có che giấu mặt nàng bằng cách nào, tôi cũng vẫn nhận ra nàng.

Điều này không thể ngăn tim tôi đập mạnh, khi tôi biết đó là nàng. Hai năm trôi qua không gặp nàng và những điều mà sự xa cách đó đã đem lại vụn vỡ tan biến ngay như sương khói khi tay tôi chạm khẽ vạt áo nàng.

Chương 8

Tuy nhiên – sau một phút, Acman nói tiếp – tôi vẫn hiểu, tôi còn yêu nàng và mạnh hơn cả ngày trước. Và trong ý muốn được gặp lại Macgirit còn có cả cái ý chí muốn cho nàng biết, tôi đã cao giá hơn nàng một bậc.

Để đạt được mục đích, con tim đã không ngoan việc dẫn bao nhiêu lý lẽ, lựa chọn bao nhiêu con đường.

Vì thế, tôi không thể đứng lâu hơn trong hành lang. Tôi trở về ngồi bên đàn nhạc và nhìn nhanh khắp nhà hát để xem nàng ngồi ở lô nào.

Nàng ngồi trước sân khấu, ở tầng dưới, và chỉ một mình thôi. Nàng thay đổi nhiều như tôi đã nói với bạn. Tôi không còn tìm thấy trên môi nàng nụ cười hờ hững nữa. Nàng đã ốm đau và nàng sẽ còn ốm đau nhiều.

Mặc dầu đã tháng tư rồi, nàng vẫn ăn mặc như giữa mùa đông, toàn người đều nhung len.

Tôi nhìn nàng một cách rất chai lỳ, đến nỗi cái nhìn tôi đã thu hút cái nhìn của nàng.

Nàng nhìn tôi một lúc, rồi lấy ống nhòm đưa lên để nhìn cho rõ hơn và chắc chắn đã ngờ ngợ nhận biết tôi, tuy không thể quyết chắc tôi là ai. Bởi vì khi nàng để kính xuống, một nụ cười – cách chào duyên dáng của những người đàn bà - nở trên đôi môi nàng và như chờ đợi một cái chào trả lời nơi tôi. Nhưng tôi không đáp lại, như để cản lối nàng và tỏ ra tôi đã quên rồi khi nàng còn nhớ lại.

Nàng tưởng đã lầm và quay đi nơi khác.

Màn kéo lên.

Tôi đã gặp Macgirit nhiều lần ở rạp hát. Tôi không hề thấy nàng để ý một chút nào về những gì người ta trình diễn.

Còn đối với tôi, những điều trình diễn cũng không hấp dẫn tôi lắm. Tôi chỉ chú ý đến nàng, nhưng lại cố gắng làm sao để nàng không thấy được điều đó.

Tôi thấy nàng trao đổi cái nhìn với người ở lô trước mặt nàng. Tôi đưa mắt nhìn theo và nhận ra một người đàn bà khá quen biết trong lô đó.

Người đàn bà này xưa kia sống bằng nghề kỹ nữ, đã từng cố gắng qua nhiều sân khấu nhưng không thành công. Và sau đó, do có nhiều mối quen biết với những người đàn bà sang trọng ở Paris, bà ta chuyển sang nghề buôn bán và đã lập ra được một nhà hàng thời trang.

Tôi thấy nơi người đàn bà này một phương tiện tốt để giúp tôi gặp Macgirit. Và nhân một lúc người này nhìn về phía tôi, tôi đưa mắt và đưa tay chào.

Điều tôi tiên đoán đã đến: bà ta gọi tôi đến lô của mình.

Người đàn bà buôn thời trang này tên là Prud'homme Đuvecoq, trạc bốn mươi tuổi, mập mạp. Với những người đàn bà như người này, chúng ta không cần gì nhiều đến tài ngoại giao để được biết điều muốn biết, nhất là khi điều muốn biết đó lại đơn giản như những điều tôi vừa nghĩ. Tôi, nhân lúc bà ta bắt đầu nhìn lại Macgirit, liền hỏi:

- Bà nhìn ai thế?

- Macgirit Gôchiê.

- Bà biết người đó?
 - Vâng, tôi là người chăm sóc thời trang cho cô, và cô là người láng giềng của tôi.
 - Thế ra bà ở đường Antin?
 - Số 7. Cửa sổ phòng trang sức của cô ta đối diện với cửa sổ phòng tôi.
 - Người ta bảo cô ta là một cô gái rất duyên dáng.
 - Anh không biết cô ấy sao?
 - Không. Nhưng tôi muốn được quen biết cô.
 - Anh có muốn tôi bảo nàng đến lô chúng ta không?
 - Không. Nhưng tôi muốn bà giới thiệu tôi với cô ta.
 - Ở nhà cô?
 - Vâng.
 - Điều đó hơi khó.
 - Tại sao?
 - Bởi vì cô ta đang được một ông quận công già rất hay ghen che chở. - Được che chở là một điều tốt.
 - Vâng, được che chở - Prud'homme đáp – ông già thật đáng thương, ông ta sẽ rất lúng túng nếu phải làm tình nhân của cô ấy.
- Prud'homme kể cho tôi nghe Macgort đã quen biết ông quận công già ở Banhêe như thế nào.
- Chính vì thế mà cô ta đến đây chỉ một mình?
 - Vâng, đúng.
 - Nhưng ai sẽ đưa cô ấy về?
 - Ông ta.
 - Vậy ông ta sắp đến?
 - Trong vài phút nữa.
 - Và ai đưa bà về?
 - Không ai cả.
 - Tôi xin được phép làm người đó.
 - Nhưng anh đang đi với một người bạn, tôi tin thế
 - Thế thì chúng tôi cùng đưa bà về.
 - Bạn anh là ai thế?

- Đó là một chàng trai dễ thương, rất láu lỉnh, hẳn sẽ lấy làm vui sướng khi được làm quen với bà.
- Thế thì đồng ý nhé. Sau màn này, tôi biết đây là màn cuối, bốn chúng ta sẽ cùng về.
- Sẵn sàng, tôi sẽ đi báo trước cho bạn tôi biết.
- Được, đi đi.

- A! – Prudăng nói, khi tôi sắp sửa bước ra – Kìa xem, ông quận công đã vào lô của Macgơrit rồi.

Tôi nhìn theo.

Quả thật, một người đàn ông chừng bảy mươi tuổi vừa đến ngồi sau người đàn bà trẻ đó và đưa cho nàng một túi quà. Nàng đang lấy quà ra và mỉm cười, rồi nàng đưa túi quà ra phía trước lô, ra hiệu cho Prudăng như hỏi:

- Chị có dùng không?
- Không – Prudăng nói.

Macgơrit thu túi quà về và quay lại, bắt đầu nói chuyện với ông quận công.

Kể lại tất cả những chi tiết này, thật là trẻ con. Nhưng tất cả những gì liên quan đến người con gái ấy đều hiện ra rõ ràng trong trí nhớ tôi, và hôm nay tôi không thể nào không nhớ lại.

Tôi bước xuống, báo cho Gatông biết trước việc tôi vừa sắp đặt cho anh ta và cho tôi.

Anh ta nhận lời

Chúng tôi rời chỗ ngồi để lên lô trên với bà Prudăng Đuvecnoa.

Chúng tôi vừa mở cửa phòng nhạc thì bắt buộc phải dừng lại để nhường lối cho Macgơrit và ông quận công đi ra.

Tôi sẵn sàng đổi mười năm đời tôi để được cái vị trí của ông già này.

Ra đến lộ, ông ta đưa Macgơrit lên ngồi trên một cỗ xe bốn bánh do ông điều khiển. Và cả hai khuất dạng theo nhịp tể nhanh của hai con ngựa cao đẹp.

Chúng tôi bước vào lô của Prudăng.

Khi vỡ tuồng chấm dứt, chúng tôi xuống tìm một chiếc xe nhỏ để đưa chúng tôi đến số 7 đường Antin.

Đến trước cửa, Prudăng mời chúng tôi vào nhà, để cho xem những hàng hoá mà chúng tôi không biết gì về giá trị của nó cả. Nhưng bà ta thì rất tự đắc. Hẳn bạn cũng hiểu tôi đã nhận lời một cách vốn vĩa như thế nào.

Hình như dần dần tôi đã tiến đến gần Macgơrit hơn. Tôi nhanh chóng đưa nàng vào đầu đề câu chuyện.

- Ông quận công già ở tại nhà người láng giềng của chị? – tôi hỏi Prudăng.
- Không! Không phải. Cô ta ở một mình thôi.

- Như vậy cô ta sẽ buồn ghê gớm lắm – Gatông nói.
 - Gần như chiều nào chúng tôi cũng họp mặt với nhau. Hoặc khi đi đâu về, cô ấy lại gọi tôi, Macgơrit không bao giờ ngủ trước hai giờ sáng, cô ta không thể ngủ sớm hơn được.
 - Tại sao?
 - Bởi vì cô ta bị bệnh đau ngực và gần như lúc nào cũng bị sốt.
 - Cô ta không có tình nhân? – tôi hỏi.
 - Tôi không hề thấy ai ở lại, khi tôi ra về. Nhưng tôi không nói rằng không có người nào đến, khi tôi đã đi rồi. Thường thường tôi gặp tại nhà cô một ông bá tước N... nào đó. Ông này tin rằng công việc của mình có thể tiến triển tốt đẹp bằng những cuộc viếng thăm Macgơrit vào lúc mười một giờ, và bằng cách gửi tặng những nữ trang nàng thích. Nhưng nàng lại không muốn gặp mặt ông ta bất cứ ở đâu. Nàng đã sai lầm; vì đó là một người đàn ông rất giàu. Thịnh thoàng, tôi lại bảo nàng: "Cô em ạ, đó là người đàn ông cần cho cô em!". Nhưng vô hiệu. Nàng quay lưng lại với tôi và trả lời rằng người đó đàn độn lắm. Người đó đàn, tôi đồng ý. Nhưng cô ta sẽ có một địa vị. Chứ ông quận công già thì có thể chết nay mai. Những người già đều ích kỷ. Gia đình ông luôn chỉ trích ông về tình thương đối với Macgơrit. Đó là hai lý do để ông sẽ không cho nàng được thừa hưởng gì cả. Tôi giảng giải cho cô ta. Cô ta trả lời: khi ông quận công chết, sẽ nhận lời bá tước cũng không muộn gì.
- sống như nàng thật lạ lùng – Prudăng nói tiếp – Tôi, nếu tôi biết rõ ông ta không hợp với tôi, tôi sẽ không ngần ngại gì cho ông ấy rút nhanh đi cho rằng. Ông già kia thì rõ nhạt nhẽo. Ông gọi cô ta là con gái ông. Chăm sóc cho cô ta như một đứa trẻ nhỏ. Ông luôn luôn bám bên lưng cô ta. Tôi tin chắc, vào giờ này, một trong những người nhà của ông đang rình ngoài đường để xem có ai đi ra và nhất là có ai đi vào nhà Macgơrit không.
- A! Cô Macgơrit đáng thương – Gatông vừa nói, vừa ngồi lại bàn pianô và đánh một điệu vanxơ – Tôi không biết điều đó. Tuy nhiên gần đây tôi thấy cô ta ít được vui vẻ.
 - Xuyt! – Prudăng vừa nói vừa lắng tai nghe. Gatông dừng lại – Hình như cô ta gọi tôi.
- Chúng tôi lắng nghe.
- Quả nhiên có tiếng gọi Prudăng.
- Thôi các ông đi đi cho! – Bà Đuvecnoa bảo chúng tôi.
 - A! Bà cho thế là tinh thần hiếu khách đấy à? – Gatông vừa cười vừa nói – Chúng tôi chỉ đi khi nào chúng tôi muốn đi.
 - Tại sao chúng tôi phải đi?
 - Tôi sang Macgơrit.
 - Chúng tôi đợi ở đây.
 - Điều đó thì không thể được.
 - Thế thì chúng tôi đi cùng với bà.
 - Càng không được.

- Tôi biết Macgơrit – Gatông nói – Tôi có thể đến thăm cô ta lắm chứ.

- Nhưng Acman không biết cô ta.

Tôi sẽ giới thiệu anh ta.

- Không thể được.

Chúng tôi lại lắng nghe lần nữa tiếng Macgơrit gọi Prudăng.

Prudăng chạy đến phòng trang sức. Tôi và Gatông đi theo. Bà ta mở cửa sổ ra.

Chúng tôi đứng núp lại để bên ngoài đừng trông thấy.

- Tôi đã gọi chị hơn mười phút rồi – Macgơrit nói từ cửa sổ nhà mình, với một giọng hơi khó chịu.

- Cô muốn tôi giúp gì?

- Tôi muốn chị đến ngay lập tức.

- Tại sao?

- Bởi ông bá tước N... vẫn còn đó. Ông làm tôi chán chết được.

- Tôi không thể đi ngay bây giờ được.

- Ai ngăn cản chị?

- Trong nhà tôi hiện có hai thanh niên, họ không chịu ra về.

- Chị hãy bảo họ là chị cần đi.

- Tôi đã nói với họ rồi.

- Cũng được, hãy để họ ở đó. Khi họ thấy chị đi rồi, họ sẽ đi.

- Sau khi đã xáo trộn tất cả mọi thứ ở đây?

- Nhưng họ muốn gì?

- Họ muốn gặp cô.

- Thế họ tên gì?

- Cô biết một người, ông Gatông R...

- À, vâng. Tôi biết ông ấy. Và ông kia?

- Acman Duyvan, cô không biết phải không?

- Không. Nhưng cứ đưa họ đến. Tôi nghĩ ai cũng vẫn hơn ông bá tước. Tôi đang đợi. Chị sang nhanh cho.

Macgơrit đóng cửa sổ lại. Prudăng cũng đóng cửa sổ lại.

Macgơrit, đã có lần nhớ lại mặt tôi, nay lại không nhớ tên tôi. Tôi thích một kỷ niệm không tốt đẹp đối với tôi hơn là sự lãng quên ấy.

- Tôi biết chắc – Gatông nói – cô ta sẽ sung sướng khi được gặp chúng ta.
- Rất sung sướng thì chưa hẳn đâu – Prudăng vừa đáp vừa quàng lại khăn choàng và để mũ lên đầu – Cô ta tiếp các anh để đuổi ông bá tước. Các anh phải cố gắng tỏ ra lịch sự hơn ông bá tước. Nếu không, tôi hiểu Macgơrit lắm, cô ta sẽ lại gây chuyện với tôi đấy.

Chúng tôi đi theo Prudăng, cùng đi xuống.

Tôi run sợ. Tôi nghĩ cuộc viếng thăm này sẽ có một ảnh hưởng lớn đối với đời tôi.

Tôi còn cảm động hơn cả buổi chiều tôi được giới thiệu với nàng tại nhà hát Ôpêra Cômíc.

Đến cửa, tim tôi đập rất mạnh, đến nỗi các ý nghĩ trong đầu óc tôi biến đi đâu cả.

Tiếng đàn pianô thoảng đến tai chúng tôi.

Prudăng gọi chuông.

Tiếng đàn dừng lại.

Một người đàn bà, có vẻ như một người bạn hơn là hầu phòng, ra mở cửa cho chúng tôi.

Chúng tôi vào phòng khách, rồi từ phòng khách đến phòng trang nhã (phòng khách đặc biệt ở nhà các bà sang trọng).

Một người thanh niên đứng dựa bên lò sưởi.

Macgơrit ngồi trước đàn pianô, để những ngón tay chạy trên các phím và bắt đầu những bản nhạc.

Cảnh tượng ấy thật buồn tẻ. Người đàn ông thì bối rối trước sự bất lực của chính mình, và người đàn bà thì chán ngán do sự viếng thăm của một con người mà mình không ưa thích.

Nghe tiếng Prudăng, Macgơrit đứng dậy và tiến đến phía chúng tôi. Sau khi đã nhìn Đuvecnoa một cách biết ơn, cô ta nói với chúng tôi:

- Xin mời các ông vào, và hãy là những khách quý.

Chương 9

Chào ông Gatông thân mến – Macgơrit nói với bạn tôi – Tôi rất vui sướng được tiếp đón ông. Tại sao ông không vào lò của tôi ở Variê-tê?

- Tôi sợ bị xem là thiếu tế nhị.

- Nhưng bạn thân cả mà – Macgơrit nhấn mạnh, như muốn nói cho những người có mặt ở đó hiểu dù nàng có tiếp Gatông một cách thân mật, anh ta cũng chỉ là bạn thân và luôn luôn chỉ là bạn - Những người bạn thân thiết nhau không bao giờ ngại thiếu tế nhị đối với nhau!

- Xin cô vui lòng cho tôi giới thiệu ông Ac-mân Đuy-van.

- Tôi đã cho phép Prudăng được làm điều đó.

- Và lại, thưa cô – tôi vừa nghiêng mình vừa nói những lời không được rõ ràng lắm – Tôi từng vinh dự được giới thiệu với cô một lần rồi.

Con mắt xinh đẹp của Macgơrit hình như đang cố tìm lại trong ký ức. Nhưng cô ta không nhớ, hay có vẻ như không nhớ tý nào.

- Thưa cô – tôi nói – tôi cảm ơn cô đã quên buổi giới thiệu đầu tiên đó. Bởi vì hôm đó, tôi đã rất buồn cười và có lẽ đã làm phiền cô. Ngày ấy cách đây đã hai năm, ở rạp Ôpêra Cômic, tôi cùng đi với Enec.

- À! Tôi nhớ ra rồi! – Macgơrit nói tiếp và mỉm cười - không phải ông đáng buồn cười, nhưng chính tôi là người ưa trêu chọc. Giờ đây tôi vẫn còn thói quen đó, nhưng ít thôi. Thưa ông, chắc ông đã tha lỗi cho tôi? – Và cô đưa tay ra. Tôi cúi xuống hôn.

- Đúng vậy – cô ta nói – ông hãy tưởng tượng, tôi có cái tật xấu là muốn làm những người tôi gặp lần đầu đều lúng túng. Cái đó thật ngốc. Thầy thuốc bảo tôi, nguyên nhân là vì tôi hay nóng nảy và luôn luôn bệnh hoạn. Ông hãy tin như thế.

- Nhưng trông cô có khoẻ mạnh.

- Ôi! Tôi vừa bị ốm rất nặng.

- Tôi có được biết. Tôi thường đến đây để hỏi thăm tin tức về cô và tôi sung sướng được biết cô đang trong thời kỳ dưỡng bệnh.

- Người ta chưa bao giờ đưa cho tôi một danh thiếp của ông.

- Tôi không bao giờ để danh thiếp lại cả.

- Phải chăng ông là người thanh niên ngày nào cũng đến hỏi thăm sức khỏe của tôi trong lúc tôi bệnh và không bao giờ cho biết tên họ?

- Vâng, chính tôi.

- Thế thì, không phải ông đã tha thứ, mà ông còn rất khoan dung nữa. - Chắc ông bá tước không thể làm được như thế! – Nàng vừa nói vừa quay sang phía ông bá tước N... sau khi đã nhìn tôi, với một cái nhìn mà qua đó những người đàn bà bổ túc thêm cho ý niệm của mình đối với một người đàn ông.

- Tôi chỉ mới biết cô có hai tháng thôi – Ông bá tước trả lời.

- Và ông này chỉ biết tôi mới năm phút thôi. Ông luôn trả lời ngớ ngẩn lắm!

Đàn bà thật tàn nhẫn đối với những kẻ họ không yêu.

Ông bá tước đỏ mặt và cắn chặt đôi môi.

Tôi thương hại ông ta, bởi vì ông ta cũng si tình như tôi. Và sự thẳng thắn cứng rắn của Macgơrit chắc làm cho ông khổ lắm, nhất là trước mặt hai người khách lạ.

- Cô đang đánh đàn khi chúng tôi đi vào – tôi nói tiếp để thay đổi câu chuyện - Nếu được cô xem như chỗ quen biết cũ, cô cứ tự nhiên tiếp tục. Tôi rất vui sướng.

- Ôi! – Cô ta vừa nói vừa ném mình lên ghế trường kỷ và ra hiệu cho chúng tôi ngồi xuống – Gatông biết rõ tôi chơi thứ nhạc nào. Thật là tốt, khi chỉ có một mình tôi và ông bá tước. Nhưng tôi không muốn các anh phải chịu một thứ cực hình như thế.

- Cô dành riêng cái ân huệ đó cho tôi? – Ông bá tước N... nói với một nụ cười mà ông ta cố gắng làm cho nó có vẻ tế nhị và mỉa mai.

- Ông thật sai lầm khi trách móc tôi. Đó chỉ là cái ân huệ độc nhất.

Nàng đã cố tình ngăn không cho người đàn ông đáng thương này được nói một lời nào nữa cả. Ông ta nhìn người đàn bà trẻ với cái nhìn thật sự van lơn.

- Nói đi, Prudăng – cô ta tiếp- chị đã làm điều tôi yêu cầu chưa?

- Rồi.

- Tốt lắm. Chị sẽ cho tôi biết sau. Chúng ta phải nói chuyện. Chị sẽ không được bỏ đi khi chưa có ý kiến của tôi.

- Chắc hẳn chúng tôi là những người không tế nhị, - tôi nói – Và giờ đây, chúng tôi xin phép rút lui, Gatông và tôi.

- Không nên chút nào cả. Điều đó không phải để nói với các anh. Trái lại, tôi muốn các anh ở lại đây.

Ông bá tước rút một cái đồng hồ đẹp ra và nhìn giờ: “Đã đến giờ tôi phải đến câu lạc bộ rồi”, ông nói. Macgơrit không nói gì cả.

Ông bá tước rời lò sưởi và đến bên nàng;

- Xin chào tạm biệt.

Macgơrit đứng dậy:

- Xin chào bá tước thân mến, ông đã vội đi?

- Vâng, tôi sợ làm phiền cô.

- Hôm nay, ông cũng không làm phiền tôi hơn mấy hôm trước đâu. Bao giờ gặp lại ông?

- Khi nào cô cho phép.

- Thế thì vĩnh biệt.

Thật là tàn nhẫn. May mắn thay, ông bá tước đã nhận được một nền giáo dục tốt và có một tư cách rất tốt. Ông cúi hôn bàn tay Macgơrit đưa ra một cách uể oải và bước ra sau khi đã chào chúng tôi.

Lúc bước ra ngưỡng cửa, ông quay lại nhìn Prudăng.

Chị này nhún vai với ý nghĩ: “Ông còn muốn gì? Tôi đã làm tất cả những gì có thể”.

- Nanin! – Macgơrit kêu to – Hãy soi đèn cho bá tước.

Chúng tôi nghe tiếng mở cửa và đóng cửa.

Cuối cùng, Macgơrit xuất hiện và nói lớn: “Thế là ông ta đã đi rồi! Ông ta làm tôi nhưc cả óc”.

- Cô nàng ơi! Prudăng nói – Cô quá độc ác với ông ta. Ông ta là người rất tốt, và rất hoà nhã đối với cô. Xem kìa, một cái đồng hồ để lại trên lò sưởi cho cô đó. Cái đồng hồ này ít nhất cũng đánh giá một ngàn đồng vàng, tôi tin chắc thế.

Và bà Đuvecnoa đến bên lò sưởi, mân mê cái đồng hồ vừa nói vừa nhìn một cách thèm muốn.

- Chị bạn thân mến – Macgơrit nói và ngồi lại bên chiếc đàn pianô – khi tôi đem cân một bên là những gì ông đã cho tôi và một bên là những gì ông đã nói với tôi, tôi nghĩ rằng tôi đã bán những buổi tiếp chuyện của mình rất hạ giá.

- Chàng trai đáng thương đó đã say mê cô.

- Nếu tôi phải lắng nghe tất cả những người yêu tôi, tôi sẽ chẳng còn thì giờ để ăn nói nữa.

Nàng cho những ngón tay lướt trên phím đàn pianô và sau đó lại quay sang nói với chúng tôi:

- Các anh có dùng gì không? Tôi muốn một ít rượu dầm trái cây.

- Và tôi, tôi sẽ ăn chút thịt gà giò – Prudăng tiếp - nếu chúng tôi ăn tối.

- Được lắm, chúng ta hãy đi ăn tối – Gatông nói.

- Không chúng ta hãy ăn tại đây.

Cô ta gọi chuông. Ninna chạy ra.

- Hãy dọn bữa tối!

- Thưa, cần những gì ạ?

- Tuỳ ý chị. Nhưng nhanh lên, nhanh lên!

Ninna bước ra.

- Chính thế đấy. – Macgơrit vừa nói vừa nhảy như một đứa bé – Chúng ta sẽ ăn tối. Nhớ lại cái ông bá tước ngốc ấy, phiền quá!

Càng nhìn người đàn bà ấy, tôi càng cảm thấy say mê ngây ngất. Cô ta xinh đẹp đến mê hồn. Ngay cả sự gầy yếu nơi cô cũng là một nét duyên dáng.

Tôi đắm chiêu ngắm nàng.

Cái gì đã xảy ra trong tôi vào lúc ấy? Thật khó mà giải thích. Tôi tràn ngập lòng tha thứ đối với cuộc đời nàng, sự thán phục đối với nhan sắc nàng. Cái bằng chứng không vụ lợi mà nàng đã bộc lộ qua sự từ chối một chàng trai sang trọng, giàu có, sẵn sàng phá sản vì nàng diễn ra trước mắt tôi, đã xoá hết những lỗi lầm của nàng trong quá khứ.

Trong người đàn bà đó, có một cái gì như sự trong trắng ngây thơ.

Người ta thấy nàng vẫn còn trinh trắng giữa cuộc sống tội lỗi. Dáng đi vững chãi, thân hình mềm mại, lỗ mũi màu hồng nở nang, đôi mắt lớn với quầng thâm xanh, biểu lộ một trong những bản chất nồng cháy, đang toả rộng một mùi hương đầy khoái cảm không khác nào những lọ hương phương Đông, dù đậy kín thế nào cũng cho thoát ra ít nhiều hương thơm của chất nước bên trong.

Cuối cùng, hoặc do bản chất, hoặc do hậu quả của tình trạng đau yếu, thỉnh thoảng trong đôi mắt người đàn bà ấy, những tia chớp của dục vọng loé lên, có thể xem như ân huệ của Chúa đối với kẻ vào được nàng yêu thương. Nhưng, những kẻ đã yêu thương

Macgơrit thì không thể đếm hết được, và những kẻ được nàng yêu thương thì chưa được bắt đầu tính.

Tóm lại, người ta nhận thấy nơi người con gái ấy một nữ đồng trinh mà sự tình cờ không đâu đã làm nên cô ả giang hồ; và cô ả giang hồ mà một tình cờ không đâu có thể làm nên người nữ đồng trinh rất tình tứ và rất thanh khiết. Macgơrit vẫn còn sự kiêu hãnh và tính độc lập. Hai tình cảm này, nếu bị thương tổn, có thể tạo nên những gì mà chỉ sự tinh khiết mới có thể làm được. Tôi không nói gì cả. Nhưng tâm hồn tôi như dồn cả vào trong tim tôi và tim tôi hiện lên trong đôi mắt tôi.

- Thế ra – nàng đột ngột nói tiếp – chính ông đến để biết tin tức về tôi, khi tôi bị bệnh?
- Vâng.
- Ông có biết điều đó rất đáng quý không? Tôi có thể làm gì để cảm ơn ông?
- Cho phép tôi thỉnh thoảng được đến thăm cô.
- Xin tùy ý. Từ năm giờ đến sáu giờ, từ mười một giờ đến nửa đêm. Nay, anh Gatông, anh hãy đánh cho nghe bản "Khuyên mời vũ điệu".
- Tại sao?
- Trước hết là để làm tôi vui lòng, và sau đó, là bởi tôi không thể nào đánh hết bản đó một mình được.
- Vậy cái gì đã làm cô lúng túng?
- Phần thứ ba, khúc chuyển sang "đie".

Gatông đứng dậy, tới ngồi trước pianô, và bắt đầu hoà khúc kỳ diệu của Uêbơ mà bản nhạc đã mở sẵn trên giá.

Macgơrit, một tay tựa vào pianô, đứng nhìn bản nhạc, đôi mắt theo dõi từng âm và nàng hát theo với một giọng rất thấp. Khi Gatông đã đàn đến đoạn nàng chỉ cho anh biết, nàng hát nho nhỏ, đưa những ngón tay nhẹ nhẹ chạy dài ở mặt chiếc pianô;

- Rê, mi, rê, đô, fa, mi, rê... đó chính là đoạn tôi không thể đàn được. Anh hãy lặp lại.

Gatông đàn lại, sau đó Macgơrit nói:

- Bây giờ anh để tôi cố gắng thử xem – nàng ngồi vào chỗ và bắt đầu đánh đàn. Nhưng những ngón tay nàng luôn luôn ngoan cố lắm lần trên những âm vừa nói trên.
- Lạ lùng thật! – nàng nói với một giọng thật trẻ con – Tôi chẳng làm thế nào đánh đoạn đó được! Các anh có tin rằng, có lúc tôi ngồi mãi đến hai giờ sáng chỉ vì bấy nhiêu. Và khi tôi nghĩ, cái ông bá tước ngốc ấy lại đánh đoạn đó thành công mà không cần nhìn bản nhạc, thì tôi càng tức ông ta hơn. Có lẽ thế.

Rồi nàng tập lại, nhưng vẫn không thể nào đàn được.

- Quý tha ma bắt ông Uêbơ này, và âm nhạc, và cả những chiếc đàn pianô nữa! – Nàng vừa nói vừa ném cuốn sách nhạc đến cuối phòng – Có ai hiểu dùm cho rằng chẳng bao giờ tôi có thể đánh tám "đie" liên tục nhau được?

Nàng vòng tay lại nhìn chúng tôi và dậm chân.

Máu lên đỏ cả đôi má và một tiếng ho nhẹ làm đôi môi hé mở.

- Coi chừng, coi chừng! – Prudăng nói sau khi đã lấy mũ ra và đang chuốt lại mái tóc rẽ trước một tấm gương lớn – Cô sẽ nổi tức lên và sẽ làm hại cô. Chúng ta ăn thôi.

- Thế thì tốt hơn. Tôi đói đến là người rồi!

Macgơrit gọi chuông rồi lại ngồi vào pianô, và bắt đầu hát nửa giọng một điệu hát phóng đãng, vừa hát vừa đệm đàn không bồi hồi chút nào.

Gatông biết bài hát đó và cả hai cùng hát như một tốp song ca.

- Ôi! Đừng hát những thứ quái tởm ấy! – Tôi thân mật nói với Macgơrit bằng một giọng van lơn.

- Ô! Anh rất trinh trắng! – Nàng nói với tôi, rồi mỉm cười và đưa bàn tay ra cho tôi.

- Tôi không nói cho tôi, mà cho chính cô.

Macgơrit làm một điệu bộ, như để nói

“Ôi! Đã từ lâu lắm rồi! Tôi đã từ giã sự trinh trắng lâu lắm rồi!”

Vừa lúc đó Nanin bước vào.

- Bữa ăn tối đã sẵn sàng chưa? – Macgơrit hỏi.

- Vâng, thưa bà, khoảng khắc nữa!

- Nhân đây – Prudăng nói với tôi – anh chưa từng thấy căn nhà này, đến đây tôi sẽ chỉ cho anh xem. Anh phải biết phòng khách đẹp tuyệt. Macgơrit đi với chúng tôi ít bước, rồi nàng gọi Gatông và cùng đi với anh ta vào phòng ăn, để xem bữa ăn tối đã sẵn sàng chưa.

- À – Prudăng vừa nói lớn vừa nhìn lên một cái bệ, và cầm đưa ra một cái tượng nhỏ – tôi không biết cậu nhỏ này ở đâu ra!

- Cậu nhỏ nào?

- Một chú chồn chiên nhỏ, cầm một cái lồng với một con chim.

- Hãy lấy đi, nếu chị thích.

- À, nhưng tôi sợ làm mất sự thích thú của cô.

- Tôi muốn cho chị hầu phòng của tôi. Tôi thấy không đẹp chút nào cả. Nhưng nếu chị thích chị cứ lấy đi.

Prudăng nghĩ đến món quà, chứ không phải cách người ta tặng. Chị lấy bức tượng để riêng một bên và dẫn tôi đến phòng trang sức, nơi đó chị chỉ cho tôi hai bức tiểu họa và nói

- Đó là bá tước G... rất say mê Macgơrit. Chính ông đã đem lại danh vọng cho cô ta. Anh có biết ông ta không?

- Không, và ông này? – tôi vừa hỏi vừa nhìn bức tiểu họa thứ hai.

- Đó là công tước L... Ông ta buộc phải ra đi.

- Tại sao?

- Bởi vì ông ta đã gần như phá sản. Đó là một người rất yêu Macgơrit.

- Và chắc hẳn nàng cũng yêu ông ra lắm?

- Thật là một cô gái lạ đời. Người ta không bao giờ biết rõ cô ta muốn gì. Buổi chiều khi ông ta đi cô ta vẫn ở rạp hát như thường lệ, tuy nhiên cô đã khóc nhiều, lúc đưa tiễn

Ngay lúc đó, Nanin xuất hiện báo cho biết bữa ăn tối đã dọn rồi.

Khi chúng tôi vào phòng ăn, Macgơrit đang đứng tựa vào vách và Gatông cầm tay nàng thì thầm nói chuyện.

- Anh điên rồi – Macgơrit trả lời- Anh biết rõ tôi không thích anh. Không phải sau hai năm người ta biết một người đàn bà như tôi, rồi người ta đòi hỏi được làm tình nhân. Chúng tôi thì, hoặc nhận lời tức khắc, hoặc chẳng bao giờ. Thôi mời các ông ngồi lại bàn.

Rời tay Gatông, Macgơrit mời anh ta ngồi bên phải và tôi ngồi bên trái, rồi nàng bảo Nanin:

- Trước khi ngồi chị hãy bảo nhà bếp, có ai gọi chuông cũng đừng mở cửa đấy.

Lời căn dặn này đã đưa ra lúc một giờ sáng.

Chúng tôi cười, chúng tôi uống, chúng tôi ăn rất nhiều trong bữa tối nay. Trong chốc lát sự vui nhộn đã xuống đến mức giới hạn thấp nhất của nó. Và những lời nói, vốn được một giới hạn nào đó cho là thích thú nhưng làm hoen ố những cái miệng đã phát ra, thỉnh thoảng lại bị bật ra, trước sự tán thưởng của Nanin, Prudăng và Macgơrit. Gatông đã vui đùa thẳng thắn. Đó là một thanh niên có tâm hồn, nhưng trí óc đã bị sai lạc ở mức nào đó, do những tập quán buổi đầu.

Có một lúc tôi muốn giải buồn, làm cho tâm hồn tôi và tư tưởng tôi dừng đứng trước cảnh tượng đang diễn ra trước mắt và nhận phần trong niềm vui đùa ấy, giống như nhận một món ăn. Nhưng lần lần, tôi tách khỏi sự ồn ào đó. Ly tôi vẫn cứ đầy, và tôi gần như sần nảo nhìn thấy người con gái hai mươi tuổi xinh tươi ấy ăn uống nói năng không khác một phu khuân vác, và cười rộ lên càng lớn trước những lời nói càng xằng bậy tục tĩu.

Tuy nhiên, cách nói năng, ăn uống ấy, đối với những người khác là hậu quả của sự sa đoạ, của tập quán, hay của sức mạnh; còn ở Macgơrit, hình như lại là một nhu cầu để quên lãng một cơn sốt, một cơn căng thẳng thần kinh. Mỗi ly rượu sâm banh làm má nàng đỏ lên như sốt và một cơn ho, nhẹ nhẹ lúc bắt đầu bữa ăn, đã trở thành nặng nề, kéo dài, và khá dữ dội để bắt nàng phải ngả đầu trên ghế và lấy tay ôm ngực mỗi khi phải ho lên.

Tôi đau cái đau đốn đã gây nên cho cơ thể mảnh mai đó, bởi những sự bừa bãi, quá độ hàng ngày.

Cuối cùng một sự việc mà tôi đã tiên đoán và lo lắng đã xảy ra. Vào cuối bữa ăn. Macgơrit bị một cơn ho dữ dội hơn tất cả những cơn từ khi tôi bước vào căn nhà này. Hình như ngực nàng bị xé ở bên trong. Cô gái đáng thương hại đó, mặt đỏ rần, nhắm

mắt lại vì đau đớn và đưa khăn lên môi thấm một vết máu hoen đỏ. Thế rồi, nàng đứng dậy và chạy sang phòng trang sức.

- Cái gì thế, Macgơrit? – Gatông hỏi.

- Cô ta cười nhiều quá, và khắc ra máu – Prudăng nói - Ồ! Không sao cả, điều đó thường xảy ra hàng ngày. Cô ta sẽ trở lại. Hãy để cho cô ta một mình thôi. Cô ta thích như thế đấy.

Còn tôi, tôi không thể ngồi đó. Trước sự ngạc nhiên của Prudăng và Nanin đang gọi tôi, tôi chạy theo Macgơrit.

Chương 10

Phòng nàng chỉ được chiếu sáng bởi một ngọn nến độc nhất trên bàn. Ngả người trên chiếc ghế dài lớn, áo nhả nhúm, nàng để một tay trên tim và tay kia buông thõng xuống. Trên bàn, đặt một cái thau nhỏ bằng bạc, đựng nửa thau nước, trong nước loáng thoáng những sợi máu nhỏ.

Macgơrit mặt xanh xao, miệng nửa mở, cố gắng lấy lại hơi sức. Thình thoảng, ngực nàng căng lên, thở một hơi dài, hình như nhờ thế nàng đỡ hơn được chút xíu và trong giây phút có được cảm giác dễ chịu.

Tôi đến gần nàng, nàng không một cử động. Tôi ngồi xuống và cầm lấy bàn tay nàng đang để trên ghế dài:

- À! Anh đó à? – nàng nói với tôi và mỉm cười.

Hình như tôi có vẻ hơi lo lắng, bởi vì nàng nói:

- Anh cũng thấy đau hay sao?

- Không, nhưng cô còn đau lắm không?

- Rất ít – và nàng lấy chiếc khăn nhỏ lau những giọt nước mắt, mà cơn ho đã lừa lên đôi mắt- Giờ đây, tôi đã quen lắm rồi.

- Nhưng cô tự giết cô – tôi nói với một giọng xúc động – Tôi muốn làm bạn thân của cô, để ngăn cản không để cho cô phải tự làm khổ thân mình như thế.

- À! Điều đó, thật ra anh không phải bận tâm lo lắng – nàng đáp lại với giọng hơi chua chát – Anh hiểu, nếu những kẻ khác chăm sóc cho tôi, chính là vì họ biết rõ, không còn cách gì để chữa bệnh này được cả.

Một lát sau, cô đứng dậy, cầm ngọn nến đặt lên lò sưởi và đến soi mình trong tấm gương lớn.

- Tôi xanh xao quá – nàng vừa nói vừa sửa áo lại và đưa tay vuốt những sợi tóc rối – À thôi! Chúng ta hãy trở lại bàn ăn. Anh đi chứ?

Nhưng tôi vẫn ngồi, không cử động

Cô ta hiểu nỗi xúc động mà cảnh tượng vừa qua đã gây cho tôi, bởi vì cô tiến đến gần tôi, đưa bàn tay cho tôi và nói:

- Xem kìa, anh đi đi chứ?

Tôi cầm lấy tay cô, đưa bàn tay lên môi hôn. Ngoài ý muốn, hai giọt lệ ngưng đọng trong mắt tôi đã rơi xuống.

- Ô kìa! Anh trẻ con thế! – Cô vừa nói, vừa ngồi xuống bên tôi – Anh lại khóc, vì sao thế?

- Tôi có vẻ ngờ nghệch, nhưng điều tôi vừa trông thấy đã làm tôi đau đớn quá.

- Anh thật tốt bụng! Anh muốn gì? Tôi không thể ngủ được. Tôi phải tìm cách giải khuây một ít. Và chẳng, những người con gái như tôi, thêm hay bớt một người, có hề gì? Các thầy thuốc bảo tôi, máu tôi khạc ra từ khí quản. Tôi có vẻ hơi tin. Đó là tất cả nhưng gì tôi có thể giúp các ông ấy.

- Hãy nghe đây, Macgơrit – tôi nói với một nhiệt tình không thể giấu được – Tôi không biết ảnh hưởng của cô đối với đời tôi sẽ như thế nào. Nhưng tôi biết rằng, không có một người nào, ngay cả em gái tôi, được tôi chăm sóc như cô. Điều đó hẳn được bắt đầu khi tôi gặp cô. Vậy, nhân danh thượng đế, cô hãy chăm sóc cô, và không nên sống như cô đã sống.

- Nếu tôi tự chăm sóc tôi, tôi sẽ chết mất. Điều giúp tôi đứng vững, chính là cuộc đời náo động tôi đang sống. Thêm nữa, tự chăm sóc mình, điều đó rất cần cho những người đàn bà sang trọng, có gia đình và bạn hữu. Còn như chúng tôi, khi chúng tôi không còn ích gì cho sự hào nhoáng hay vui thú của những tình nhân chúng tôi, thì họ bỏ chúng tôi. Và những đêm dài nối tiếp những ngày dài. Tôi biết rõ như thế, tôi có lúc nằm trên giường bệnh hai tháng, và sau tuần thứ ba không còn người nào đến thăm tôi nữa.

- Quả thật tôi không là gì cả đối với cô – tôi nói – Nhưng nếu cô bằng lòng, tôi sẽ chăm sóc cô như một người anh. Tôi sẽ không rời bỏ cô, và tôi sẽ giúp cô lành bệnh. Thế rồi, khi lấy lại sức khoẻ, cô sẽ trở lại cuộc đời cô đã sống, nếu cô muốn. Nhưng tôi chắc chắn cô sẽ thích một cuộc đời êm đềm, nó sẽ giúp cô sung sướng hơn và giữ cô xinh đẹp lâu dài.

- Bây giờ anh nghĩ như thế, bởi vì anh vừa uống rượu đấy. Nhưng anh sẽ không có sự kiên nhẫn như anh vừa nói đó đâu.

- Cho phép tôi được nói với cô, Macgơrit, cô đã ốm suốt hai tháng, và trong hai tháng đó, tôi đã đến ngày một, để được biết tin tức về cô.

- Đúng vậy, nhưng tại sao anh không lên nhà?

- Bởi vì tôi chưa được biết cô.

- Người ta cần giữ ý như thế với một người con gái như tôi không?

- Người ta luôn giữ ý đối với mỗi người đàn bà. Ít ra, đó là ý kiến của tôi.

- Thế thì anh sẽ chăm sóc tôi?

- Vâng.

- Anh sẽ ở bên tôi suốt ngày?

- Bất kỳ lúc nào, nếu điều đó không làm phiền lòng cô.

- Anh gọi tên thái độ ấy là gì?
 - Sự tận tụy.
 - Và sự tận tụy đó từ đâu đến?
 - Từ một sự thông cảm không thể cưỡng lại của tôi đối với cô.
-
- Thế nghĩa là anh yêu tôi? Nói ngày đi, có phải đơn giản hơn không?
 - Có thể là thế? Nhưng nếu như có một ngày tôi phải nói điều đó, thì ngày đó không phải là ngày hôm nay.
 - Tốt hơn, đừng bao giờ anh nói điều đó với tôi cả.
 - Tại sao vậy?
 - Bởi vì điều đó chỉ có thể đưa đến hai hậu quả.
 - Như thế nào?
 - Hoặc tôi không chấp nhận, thế là anh sẽ giận tôi: hoặc tôi chấp nhận, thế là anh sẽ có một tình nhân đáng buồn. Một người đàn bà cau có, bệnh hoạn, buồn tẻ, hay vui một nỗi vui còn đáng buồn hơn cả sự ưu phiền. Một người đàn bà ho ra máu, và tiêu phí một trăm nghìn frăng mỗi năm. Người đó rất tốt đối với một ông già rất giàu như ông quận công. Nhưng rất phiền chán đối với một chàng trai trẻ như anh. Và bằng chứng là tất cả những tình nhân trẻ của tôi ngày xưa đều đã rời bỏ tôi rất nhanh chóng.
- Tôi không trả lời gì cả, chỉ lắng nghe. Sự thành thật đó gần như là một lời thú tội. Cuộc đời đau đớn ấy, tôi hé thấy dưới màn sáng đang chói rạng đang che phủ, và người con gái khốn khổ đó đã chạy trốn thực tại trong sự sa đoạ, say sưa và mất ngủ. Tất cả những điều đó xúc động tôi đặc biệt, đến nỗi tôi không tìm ra được lời nào để nói.
- À thôi – Macgơrit nói tiếp – chúng ta đã nói những chuyện trẻ con quá. Đưa tay cho tôi, và chúng ta trở vào phòng ăn. Người ta không nên biết sự vắng mặt của chúng ta mang ý nghĩa gì.
 - Vào đi, nếu cô muốn. Nhưng xin lỗi cô, cho phép tôi được ngồi lại đây.
 - Tại sao?
 - Bởi vì sự vui đùa của cô làm tôi đau xót quá.
 - Thế tôi sẽ buồn bã.
 - Nghe đây, Macgơrit, hãy cho tôi nói với cô một điều mà hẳn nhiều người đã thường nói với cô rồi. Và do đó, thói quen để nghe nó có thể cản trở niềm tin nơi cô. Nhưng không vì thế mà kém thiết thực. Và tôi xin sẽ không bao giờ lặp lại với cô nữa.
 - Đó là... - nàng nói với một nụ cười không khác gì những bà mẹ đang lắng nghe một sự rồ dại của con cái mình.
 - Đó là, từ khi tôi trông thấy cô, tôi không thể hiểu thế nào và tại sao, nhưng cô đã chiếm một chỗ trong cuộc đời tôi. Tôi đã xua đuổi một cách vô ích hình ảnh cô trong tư tưởng tôi. Hình ảnh đó cứ trở lại mãi. Chính hôm nay, khi tôi gặp lại cô sau hai năm xa

cách, cô đã đi một bước càng sâu hơn vào tâm trí tôi. Cuối cùng giờ đây cô tiếp tôi, tôi được biết cô. Tôi biết tất cả những gì khác thường nơi cô. Cô trở nên cần thiết đối với tôi; và tôi sẽ điên mất, không phải chỉ vì cô không yêu thương tôi, mà ngay cả khi nếu cô không để cho tôi được phép yêu thương cô.

- Nhưng đáng buồn cho anh, tôi sẽ nói cho anh biết điều mà bà Đ... đã nói. Vậy chắc anh giàu lắm. Anh phải biết, tôi tiêu sáu, bảy ngàn frắn mỗi tháng. Sự tiêu phí đó đã trở thành cần thiết đối với đời tôi. Anh không hiểu nổi, anh bạn đáng thương của tôi. Tôi sẽ làm phá sản anh không mấy chốc; và gia đình anh sẽ cấm không cho anh sống bên cạnh một con người như tôi. Anh hãy yêu thương tôi như một người bạn và không thể khác hơn. Anh hãy đến thăm tôi. Chúng ta sẽ cười đùa, chúng ta sẽ nói chuyện với nhau. Nhưng anh không nên phóng đại giá trị của tôi. Bởi vì thật ra, tôi không đáng giá là bao. Anh có một tấm lòng vàng. Anh cần được thương yêu. Anh còn trẻ lắm, và quá đa cảm để sống trong thế giới của chúng tôi. Anh hãy cưới một người vợ. Anh thấy chứ. Tôi là người con gái lương thiện, và tôi nói với anh rất thành thật.

- Ồi chào! Các bạn nói gì đó? – Prud'homme la to. Chúng tôi không nghe tiếng bước chân chị đến và chị hiện ra ở cửa phòng với mái tóc búng rối và áo hở rộng cổ. Tôi biết sự lôi thôi đó là do bàn tay của Gatông.

- Chúng tôi nói lý lẽ với nhau, - Macgirit nói - chị hãy để chúng tôi ở đây một lát. Chúng tôi sẽ đến gặp chị chốc nữa.

- Được, được. Cô cậu cứ nói chuyện đi! – Prud'homme vừa nói vừa bước ra và đóng mạnh cửa phòng như để nhấn mạnh những lời nói sau cùng của mình.

- Thế nhé – Macgirit nói tiếp, khi chúng tôi còn lại một mình – Anh đừng yêu tôi nữa.

- Tôi sẽ đi.

- Đến nước đó sao?

Tôi đã tiến quá sâu để có thể lui lại. Và chẳng, người con gái ấy đã làm tôi nhức đầu. Sự lẫn lộn vui buồn, trinh trắng, sa đoạ; ngay cả cái bệnh đang phát triển nơi nàng, tính mẫn cảm cũng như tính dễ kích động nơi nàng, tất cả làm cho tôi hiểu, nếu ngay từ đầu, tôi không chinh phục được bản chất hay quên và nhẹ dạ của nàng, nàng sẽ vụt khỏi tay tôi mãi mãi.

- Xem nào! Anh nói nghiêm chỉnh đấy chứ!

- Rất nghiêm túc.

- Nhưng tại sao anh không nói điều đó với tôi sớm hơn?

- Tôi có thể nói vào lúc nào được?

- Ngày ngày hôm sau, khi anh đã được giới thiệu với tôi tại nhà hát Ôpêra Cômíc.

- Tôi nghĩ rằng cô sẽ tiếp tôi một cách khó chịu nếu tôi đến thăm cô.

- Tại sao?

- Bởi vì tối hôm ấy tôi có vẻ ngờ nghệch quá.

- Điều đó đúng đấy. Nhưng tuy thế, anh đã yêu tôi ngay từ ngày ấy?

- Vâng.

- Điều đó chắc không ngăn cấm anh đi nghỉ và ngủ ngon, yên ổn sau một đêm hát. Chúng tôi hiểu những tình yêu lớn lao đó là như thế nào rồi.

- Thế đấy. Chính là điều cô làm. Cô có biết chiều hôm ấy, từ rạp Ôpêra Cômíc ra, tôi làm gì không?

- Không.

- Tôi đã đợi cô ở hiệu cà phê Ănglê. Tôi theo dõi chiếc xe đưa cô và ba người bạn của cô về. Khi thấy cô một mình xuống xe và đi vào nhà, tôi rất sung sướng.

Macgơrit bỗng cười lên.

- Cô cười gì thế?

- Không gì cả.

- Cô cho tôi biết đi, tôi van cô. Nếu không, tôi nghĩ cô đã chế nhạo tôi.

- Anh không giận chứ?

- Tôi có quyền gì để nóng giận.

- Thế nghĩa là có lý do để tôi trở về nhà một mình.

- Lý do gì?

- Người ta đợi tôi ở nhà.

Cô cho tôi một nhát dao cũng không làm tôi đau đớn đến thế. Tôi đứng dậy, đưa tay chào:

- Xin từ biệt – tôi nói.

- Tôi biết rõ anh giận tôi rồi – cô nói – Nhưng người đàn ông vẫn thường điên rồ để muốn biết những cái làm cho họ thêm mệt trí.

- Nhưng tôi đoán chắc – tôi nói tiếp với một giọng lạnh lùng, để chứng tỏ tôi thoát hẳn khỏi sự đam mê của mình – tôi quả quyết với cô, tôi không nổi giận vì có người đợi cô. Đó là việc rất tự nhiên. Cũng như rất tự nhiên tôi bỏ đi lúc ba giờ sáng.

- Vậy cũng có người đang đợi anh ở nhà?

- Không, nhưng tôi phải đi.

- Thế thì xin từ biệt.

- Cô đuổi tôi?

- Không phải thế!

- Tại sao cô làm cho tôi khổ?

- Tôi làm cho anh khổ ở chỗ nào?

- Cô bảo có người đợi cô.

- Tôi không thể nhịn được cười, khi nghĩ anh đã rất sung sướng khi thấy tôi về một mình. Vì người ta có nhiều lý do lắm.
- Người ta thường tạo nên niềm vui từ một trò trẻ con. Phá huỷ niềm vui đó, thật là tàn ác. Vì để nó tồn tại, người ta có thể làm cho kẻ tìm ra niềm vui đó được sung sướng hơn.
- Nhưng anh nghĩ anh đang nói chuyện với ai? Tôi không phải là một cô gái đồng trinh, cũng không phải là bà quận chúa. Tôi chỉ biết anh hôm nay và không nỡ nản gì anh về những hành động của tôi. Cho rằng một ngày kia, tôi sẽ trở thành tình nhân của anh, thì anh cũng cần biết, tôi còn có những tình nhân khác nữa. Nếu anh đã làm phiền tôi vì những chuyện ghen tị của anh giờ đây, thì sau này, trò ghen tị đó sẽ ra sao nữa! Tôi chưa hề thấy một người đàn ông nào như anh.
- Bởi vì chưa một người đàn ông nào yêu cô như tôi yêu cô.
- Xem này, nói thẳng đi, anh có thật sự yêu tôi nhiều đến thế không?
- Với tất cả khả năng người ta có thể yêu được. Tôi tin thế.
- Và điều đó có từ bao giờ rồi.
- Từ ngày tôi trông thấy cô bước xuống xe, đi vào Xuyt, cách đây ba năm.
- Anh có biết rằng đó là một điều rất cao quý không? Vậy tôi phải làm gì để đến đáp tình yêu lớn lao ấy?
- Cô phải yêu tôi một ít – Tôi nói với nhịp tim đập mạnh, như muốn ngăn chặn lời tôi. Bởi vì mặc dầu có những nụ cười như có ý nhạo báng mà nàng giữ trong suốt buổi nói chuyện, hình như Macgơrit đã bắt đầu chia xẻ sự xúc động của tôi. Và tôi dần dần đi đến cái phút mà tôi chờ đợi từ lâu.
- Nhưng còn ông quận công?
- Ông quận công nào?
- Ông già ghen tuông của tôi.
- Ông ấy sẽ không biết gì cả!
- Nhưng nếu ông ta biết?
- Ông sẽ tha thứ cho cô.
- Ồ không! Ông sẽ bỏ rơi tôi và tôi sẽ như thế nào?
- Cô có thể hy sinh sự từ bỏ ấy cho một người khác.
- Tại sao anh biết được?
- Bởi vì cô đã dặn đừng để ai vào nhà đêm nay.
- Đúng vậy, nhưng người đó là một người bạn đảng hoàng.
- Nhưng cô chẳng để ý gì lắm đâu. Bởi vì cô đã cấm ông đến nhà giờ này.

- Anh không thể là người chỉ trích tôi điều đó. Bởi vì chính để tiếp các anh, anh, và bạn của anh, mà tôi làm như vậy.

Dần dần, tôi tiến gần Macgirit, đưa tay choàng lấy người nàng, và tôi cảm thấy thân hình mềm mại của nàng dựa nặng vào tôi.

- Nếu cô biết tôi yêu cô chừng nào! – Tôi nói nhỏ nhỏ bên tai nàng.

- Đúng thật vậy?

- Tôi xin thề.

- Anh có thể hứa với tôi rằng anh sẽ làm tất cả theo ý muốn của tôi mà không cần nói một lời, không cần cho tôi những chỉ dẫn, không cần chất vấn tôi gì cả? Như thế có thể tôi sẽ yêu anh.

- Tôi sẽ làm tất cả những gì cô muốn.

- Nhưng tôi nói cho anh biết trước, tôi muốn sống tự do và làm tất cả những gì tôi thích; không phải cho anh biết bất cứ một chi tiết nhỏ nào của cuộc đời tôi. Đã lâu rồi, tôi đi tìm một nhân tình trẻ, không nghị lực, yêu mà không nghị kỵ, được yêu nhưng không có quyền gì. Tôi chưa bao giờ tìm được người như thế. Những người đàn ông đáng lẽ phải thoả mãn khi được người ta cho họ nhiều điều mà có lẽ họ chỉ dám ao ước có được một lần, đã đòi hỏi những tình nhân họ phải cho họ biết về hiện tại, về quá khứ và ngày cả về tương lai nữa. Những người đàn ông đó, càng trở nên quen thuộc, lại càng muốn ngự trị và trở thành khó tính, muốn người ta cho họ tất cả những gì họ muốn. Nếu giờ đây tôi quyết định có một tình nhân mới, tôi muốn người đó phải có ba đặc tính hiếm có này; anh ta phải tin tưởng, phải biết chiều chuộng, phải kín đáo.

- Được lắm, tôi sẽ làm tất cả những gì cô muốn.

- Chúng ta sẽ xem.

- Và khi nào chúng ta sẽ xem?

- Sau này.

- Tại sao.

- Bởi vì – Macgirit vừa nói vừa gỡ cánh tay tôi ra, cầm một bó hoa trà đỏ lớn cô đã đem về từ sáng, lấy một bông hoa trà cắm lên nút áo tôi, và nói - bởi vì người ta không bao giờ có thể thực hiện những giao ước ngay ngày người ta ký.

Điều này thì dễ hiểu thôi.

- Khi nào tôi sẽ gặp lại cô? - Vừa nói tôi vừa ôm chặt nàng trong hai cánh tay.

- Khi nào cánh hoa trà này đổi sắc.

- Lúc nào nó sẽ đổi sắc?

- Ngày mai, từ 11 giờ đến nửa đêm. Anh bằng lòng chứ?

- Cô còn hỏi tôi điều đó ư?

- Không một lời nào về chuyện này với bạn của anh, hay với Prudăng hoặc bất cứ người nào khác.

- Tôi xin hứa với cô.
- Giờ đây, hãy hôn tôi đi và chúng ta sẽ trở vào phòng ăn.
- Cô ta đưa môi cho tôi hôn, vuốt lại mái tóc. Và chúng tôi bước ra khỏi phòng, cô vừa đi vừa hát. Tôi như điên dại nửa người.

Vào phòng khách, nàng dừng lại nói nhỏ với tôi:

- Vừa rồi chắc anh ngạc nhiên khi thấy tôi sẵn sàng nhận lời anh ngay tức khắc. Anh có biết như thế là vì sao không?

Nàng cầm lấy tay tôi và đặt lên tim nàng, nơi tôi nghe những tiếng đập liên hồi, rồi nói tiếp:

- Là vì cuộc sống của tôi ngắn ngủi hơn những kẻ khác, nên tôi tự hứa sẽ sống vội vàng hơn.
- Đừng nói với tôi như thế, tôi năn nỉ cô.
- Ồ! Anh hãy tự an ủi – nàng vừa tiếp vừa cười - nếu tôi còn sống một thời gian nữa, tôi sẽ sống lâu hơn là yêu tôi.

Và bước vào phòng ăn, nàng vừa đi vừa hát.

- Nanin đâu rồi? - Nàng nói khi chỉ nhìn thấy có Gatông và Prudăng.
- Nanin ngủ trong phòng cô, đang đợi cô vào ngủ đó – Prudăng trả lời.
- Con bé tội nghiệp! Tôi giết chết nó mất! Thôi, giờ đây xin mời các ông về, đã đến giờ rồi.

Mười phút sau Gatông và tôi ra về. Macgơrit siết chặt tay tôi, chào tạm biệt. Chỉ còn lại một mình Prudăng

- À này – Gatông hỏi khi chúng tôi đã ra ngoài – anh nghĩ gì về Macgơrit?
- Đúng là một thiên thần. Tôi điên lên vì nàng.
- Tôi nghi ngờ điều đó. Anh có nói điều đó cho nàng nghe chứ?
- Có.
- Và nàng có hứa là tin lời anh không?
- Không.
- Không giống như Prudăng.
- Cô à có hứa với anh ?
- Nàng còn đi xa hơn, anh bạn ạ! Người ta sẽ không thể tin được, nhưng quả thật nàng vẫn còn đáng giá lắm, Nàng Đuvecnoa to lớn ấy!

Chương 11

Đến chặng này của câu chuyện Acman dừng lại.

- Anh có thể đóng cửa sổ? – Anh nói với tôi, - Tôi bắt đầu thấy lạnh. Trong thời gian ấy tôi sẽ đi nằm.

Tôi đóng cửa sổ lại. Acman còn rất yếu. Anh cởi chiếc áo ngủ ra, nằm lên giường, dựa đầu lên gối trong chốc lát, như một người mệt mỏi vì chuyển đi dài ngày, hoặc bị xúc động bởi những kỷ niệm nặng nề.

- Có lẽ anh nói nhiều quá – tôi bảo anh ta – anh có muốn tôi đi về để cho anh ngủ không? Anh sẽ kể tiếp đoạn cuối câu chuyện vào ngày khác.

- Câu chuyện ấy có làm cho anh chán không?

- Không, trái lại.

- Thế thì tôi kể tiếp. Nếu anh để tôi ở lại một mình, tôi sẽ không ngủ được.

"Khi tôi trở về nhà – anh kể tiếp – không cần phải nghĩ ngợi, tất cả những chi tiết đó vẫn hiện ra trong tư tưởng tôi. Tôi không đi nằm được. Tôi bắt đầu suy nghĩ về những gì đã xảy ra trong suốt ngày hôm nay. Sự gặp gỡ, sự giới thiệu, sự cam kết của Macgorit đối với tôi. Tất cả đều diễn ra rất nhanh, rất bất ngờ, nên có những giây phút, tôi tưởng như tôi đang nằm mộng. Tuy nhiên, đó không phải là lần đầu tiên một người con gái như Macgorit hứa hẹn với một người đàn ông như thế: đồng ý chấp nhận ngay ngày hôm sau, điều mà ngày hôm trước người ta yêu cầu.

Tôi đã suy nghĩ điều đó một cách vô ích. Ấn tượng đầu tiên mà người tình tương lai gây ra cho tôi thật quá mạnh, đến nỗi nó tồn tại mãi. Tôi vẫn cứng đầu không chịu nhìn thấy nơi nàng một người con gái giống như những người con gái khác. Với tính kheo khoang rất phổ biến ở những người đàn ông, tôi sẵn sàng tin nàng không thể nào cưỡng lại để không chia sẻ với tôi sẽ hấp dẫn mà tôi đã có với nàng.

Tuy nhiên, tôi có ngay trước mắt những ví dụ rất trái ngược. Tôi thường nghe người ta bảo tình yêu của Macgorit trở thành như một món hàng mà giá cả lên xuống tùy theo mùa.

Nhưng mặt khác, làm thế nào mà hoà hợp cái dư luận đó với sự từ chối liên tục của nàng đối với ông bá tước trẻ mà chúng tôi đã gặp tại nhà nàng? Bạn sẽ bảo tôi, ông này làm cho nàng chán ngấy và nàng được ông quận công chu cấp một cách đầy đủ rồi? Nếu cần đến một tình nhân, nàng phải chọn cho được một người đàn ông nàng thích. Thế tại sao nàng không chấp nhận Gatông, một người đẹp trai, thông minh giàu có mà lại chấp nhận tôi, người mà nàng thấy là rất ngờ nghệch ngay từ ban đầu tiếp xúc với tôi?

Vẫn biết tình cờ có trong một phút đáng giá hơn sự chạy theo suốt một năm dài.

Đối với tất cả những người dự bữa tối hôm đó, tôi là người độc nhất cảm thấy lo lắng, khi nàng rời bàn ăn. Tôi đã đi theo nàng. Tôi đã xúc động đến nỗi không che giấu được. Tôi đã khóc khi hôn tay nàng. Trường hợp đó, cộng với sự thăm viếng của tôi hàng ngày trong suốt hai tháng trời nàng đau ốm, có thể cho nàng thấy nơi tôi một người đàn ông khác hẳn những người đàn ông trước đây nàng đã gặp. Và có thể nàng đã tự nhủ rằng nàng nên làm điều đó với một tình yêu được biểu lộ như thế, như nàng đã làm điều đó biết bao nhiêu lần rồi, và nó chẳng có tác dụng gì với nàng nữa cả.

Tất cả những giả thiết đó, như bạn đã thấy, rất gần sự thật. Nhưng dù lý do sự bằng lòng của nàng là thế nào đi nữa, vẫn có một điều chắc chắn, đó là nàng đã bằng lòng.

Ôi, tôi đã say mê Macgơrit. Tôi sắp được nàng. Tôi không thể đòi hỏi nơi nàng gì hơn nữa. Tuy nhiên, tôi lặp lại, dù nàng chỉ là kỹ nữ, tôi đã thi vị hoá nàng quá nhiều, đã xây dựng tình yêu đó thành một thứ tình yêu tuyệt vọng, cho nên đến gần giây phút mà tôi không cần phải hy vọng nữa, tôi lại đắm ra nghi ngờ.

Suốt đêm tôi không ngủ được.

Tôi không nhận ra tôi. Tôi như điên dại nửa người. Khi thì, tôi thấy tôi không phải đẹp lắm, không phải giàu lắm, cũng không đủ sang trọng để có được người đàn bà như thế. Khi thì, tôi thấy tôi đầy kiêu ngạo về ý tưởng của sự chiếm hữu đó. Rồi tôi bắt đầu sợ thái độ của Macgơrit đối với tôi chỉ là một bất thường trong vài ba ngày và cảm nhận trước nỗi thống khổ có thể gây ra trong sự đổ vỡ bỗng chốc. Tôi tự nhủ, tốt hơn là tôi đó, tôi không nên đến nhà nàng và nên đi đâu đó, rồi để thư lại cho nàng biết những lo sợ của tôi. Từ đó, tôi lại đi đến những hy vọng không cùng, đến một sự tin tưởng không bờ bến. Tôi tạo ra những giấc mơ tương lai không tưởng tượng được. Tôi tự nhủ, người con gái nhờ tôi sẽ lành bệnh về thể xác cũng như về tinh thần. Tôi sẽ suốt đời sống với nàng và tình yêu của nàng sẽ làm tôi sung sướng hơn cả tình yêu của những nữ đồng trinh.

Cuối cùng, tôi không thể lặp lại cho bạn biết hàng nghìn ý nghĩ, từ tim tôi đã dâng lên đầu tôi, và dần dần đã tắt theo giấc ngủ đến xâm chiếm tôi lúc trời bắt đầu sáng.

Khi tôi thức dậy, đã hai giờ rồi. Thời tiết thật huy hoàng. Tôi không còn nhớ, cuộc đời đối với tôi đã có bao giờ tươi đẹp đến thế, đầy đủ đến như thế. Những kỷ niệm đêm trước hiện ra trong tâm trí tôi, không bóng mờ, không chướng ngại, và được tương bưng chào đón bởi những hy vọng về buổi tối đến. Tôi sửa soạn một cách vội vàng. Tôi thoải mái và sẵn sàng làm những hành động tốt. Thình thoảng tim tôi lại nháy lên vì vui mừng và tình yêu căng lên trong lồng ngực tôi. Một cơn sốt dịu dàng xâm chiếm lấy tôi. Tôi không bàng khuâng gì nữa vì những lý do làm tôi bận rộn trước khi ngủ. Tôi chỉ thấy kết quả. Tôi chỉ nghĩ đến giờ phút mà tôi gặp lại Macgơrit.

Tôi không thể nào ở nhà được. Căn phòng hình như quá hẹp để chứa đựng hạnh phúc của tôi. Tôi cần cả thiên nhiên trọn vẹn để có thể tâm tư tình tự.

Tôi ra đi.

Tôi đi qua đường Antin. Chiếc xe ngựa của Macgơrit đang đợi trước cửa nhà nàng. Tôi đi về phía Xăng Êlidê. Tôi yêu thương tất cả, ngay đến những người không quen biết mà tôi gặp trên đường.

Tình yêu thật là thánh thiện!

Sau một giờ, tôi đi từ Macli đến ngã tư, rồi từ ngã tư đến Macli, tôi thấy chiếc xe của Macgơrit từ xa. Tôi không nhận ra được như tôi đoán.

Lúc đi vòng qua quảng trường Xăng Êlidê, cô dừng lại. Một thanh niên to lớn tách ra từ một nhóm đông anh đang trò chuyện, tới nói chuyện với nàng.

Họ nói chuyện trong giây lát. Người thanh niên trở lại với nhóm bạn của mình. Mấy con ngựa lại đi. Và tôi lại gần nhóm người đó. Tôi nhận ra, người vừa nói chuyện với Macgơrit là bá tước G... mà tôi đã thấy chân dung và Prudăng đã cho tôi biết. Đó là người đã giúp đỡ Macgơrit có được địa vị như ngày nay.

Chính ông là người đem qua nàng đã cấm không cho vào nhà. Tôi giả thiết là nàng đã dừng xe lại, để cho ông ta biết lý do về sự ngăn cấm ấy. Và đồng thời, tôi cũng hy vọng rằng nàng đã tìm một duyên cớ nào đó để khỏi tiếp chuyện với ông ta đêm sau.

Phần còn lại ngày hôm ấy đã trôi qua như thế nào tôi không nhớ. Tôi đi từng bước, tôi hút thuốc, tôi nói chuyện. Nhưng đã nói gì, tôi đã gặp ai, tính cho đến mãi mười giờ đêm, tôi không còn giữ một kỷ niệm nào cả.

Tất cả điều tôi nhớ lại là tôi về nhà, đã tiêu phí ba giờ để sửa soạn phục sức. Tôi đã nhìn một trăm lần cái đồng hồ treo và cái đồng hồ đeo tay. Nhưng khốn nạn, cả hai luôn luôn chạy đều chạy như nhau, đều chỉ giờ phút như nhau, để chỉ cùng một giờ như nhau. Khi nghe tiếng chuông đổ mười giờ rưỡi, tôi tự nhủ đã đến giờ ra đi.

Vào thời gian đó, tôi ở đường Prôvân. Tôi đi theo đường Mông Blân, xuyên qua đại lộ, đến đường Luy Grân, đến đường Po, Mahông, rồi đến đường Antin.

Tôi nhìn lên cửa sổ nhà Macgơrit.

Thấy có ánh đèn, tôi gọi chuông.

Tôi hỏi người gác: "Có cô Giôchiê ở nhà không?".

Anh ta trả lời: "Cô ấy không bao giờ về nhà trước mười một giờ hay mười một giờ mười lăm".

Tôi nhìn đồng hồ đeo tay.

Tôi nghĩ tôi đã đi rất chậm rãi. Nhưng thật ra tôi chỉ mất năm phút để từ đường Prôvân đến nhà Macgơrit.

Thế là, tôi đi dạo trên một đường phố không quán xá và quạnh hiu trong giờ này.

Độ nửa giờ sau Macgơrit trở về. Nàng bước xuống xe và nhìn quanh. Hình như nàng có ý tìm ai.

Chiếc xe chậm rãi quay đi. Chuông ngựa và nơi để xe đặt ở nơi khác. Trong lúc Macgơrit sắp gọi chuông tôi đến gần nàng và nói:

- Xin chào!
- A! Chào anh? – Nàng nói một giọng hơi ngờ ngợ về nỗi vui mừng đã gặp tôi ở đó.
- Cô chẳng đã cho phép tôi gặp cô hôm nay sao?
- Đúng vậy, tôi đã quên điều đó.

Lời nói đó làm đảo lộn tất cả những ý nghĩ của tôi buổi sáng, tất cả những hy vọng của tôi suốt ngày. Tuy nhiên, tôi bắt đầu tập làm quen với những cách đối xử đó. Và tôi không bỏ đi, điều mà ngày xưa, nhất định tôi đã làm.

Chúng tôi đi vào.

Nanin đã mở cửa từ trước.

- Prudăng vẫn chưa về? – Macgơrit hỏi.
- Thưa bà, chưa.

- Khi bà ta về, hãy nói bà sang ngay cho. Trước tiên chị hãy tắt đèn phòng khách đi. Và nếu có người đến hãy bảo rằng tôi chưa về.

Đó thực là một người đàn bà bận rộn một công việc gì đó và có lẽ đang bị làm phiền bởi một kẻ không ổn nào. Tôi không biết sẽ phải có thái độ như thế nào và phải nói gì. Macgơrit đi về phía phòng ngủ của cô ta. Tôi đứng yên tại chỗ.

“Đến đây” – Cô ta nói với tôi.

Cô lấy mũ ra, lấy áo choàng bằng nỉ ra và ném cả lên giường rồi ngã người trên một ghế bành lớn, gần lò sưởi mà cô ta đã cho đốt ấm mãi đến đầu mùa hạ. Và cô ta nói với tôi, vừa mân mê cái dây đồng hồ đeo tay.

- À, anh có chuyện gì mới để kể cho tôi nghe?

- Không có gì cả, nếu không phải là chuyện tôi đã lầm lỗi khi đến đây tối nay.

- Tại sao?

- Bởi vì cô có vẻ không vừa ý, và chắc chắn, tôi đã làm phiền cô.

- Anh không làm phiền tôi đâu. Chỉ tại tôi bị bệnh. Tôi đã đau suốt ngày. Tôi không ngủ được. Và tôi bị nhức đầu ghê gớm.

- Cô cho phép tôi về để cô có thể đi nghỉ.

- Ồ! Anh có thể ở lại. Nếu tôi muốn đi nằm, tôi có thể nằm trước mặt anh.

Vào lúc đó có người gọi chuông.

“Còn ai đến nữa!” – Nàng nói với một vẻ khó chịu.

Giây lát sau lại có tiếng gọi chuông.

- Thế ra không có người nào mở cửa sao? Tôi phải đi mở vậy!

Thực vậy, nàng đứng dậy và nói với tôi:

- Anh đợi đây.

Nàng đi ngang qua căn phòng. Tôi nghe tiếng mở cửa... Tôi lắng nghe.

Người đàn ông mà nàng đã ra mở cửa cho, dừng lại ở phòng ăn. Nghe những tiếng đầu tiên, tôi biết ngay là giọng của ông bá tước N...

- Chiều nay sức khỏe cô ra sao? – Ông ta nói.

- Ồm – Macgơrit trả lời, giọng khô khan.

- Có lẽ tôi làm phiền cô?

- Có thể.

- Cô tiếp tôi như thế sao? Tôi đã làm gì cô, cô Macgơrit thân mến?

- Anh bạn ơi, anh không làm gì tôi cả. Tôi bị bệnh. Tôi phải đi nằm. Như thế, anh về đi để tôi vui lòng. Thật là phiền quá. Không chiều nào tôi về mà không thấy anh xuất hiện trong năm phút. Anh muốn gì? Tôi sẽ là tình nhân của anh? Hãy nghe tôi, tôi đã nói với

anh trăm lần rồi, không là không. Anh làm tôi khó chịu ghê gớm. Anh có thể đi đến một nơi khác. Tôi gặp lại anh lần này là lần cuối. Tôi không chấp nhận anh. Điều ấy đã rõ ràng rồi. Vĩnh biệt. À, Nanin đã về. Nó sẽ đem đèn cho anh đi ra. Xin chào!

Và không thêm một lời nào, không nghe người thanh niên kia đang lẩm nhẩm điều gì, Macgơrit trở về phòng nàng và đóng cửa lại một cách dữ dội. Và cũng qua cửa đó, Nanin, đến lượt chị ta, cũng trở vào gần như tức khắc.

- Chị nghe tôi – Macgơrit nói – chị hãy bảo thẳng với tên gốc đó, là tôi chán rồi, tôi không muốn tiếp hẵn nữa. Cuối cùng, tôi đã quá mệt mỏi để phải luôn luôn nhìn thấy những con người ấy đến đây để đòi hỏi tôi chỉ một việc. Chúng nó trả tiền cho tôi, chúng tưởng như thế là sạch nợ với tôi rồi! Nếu những người đàn bà bắt đầu cái nghề tủi nhục của chúng tôi biết rõ là sẽ như thế nào, thì chắc họ thích làm hầu phòng hơn. Nhưng không, thói khoe khoang, sự ham muốn những cái áo dài, những cỗ xe, những viên kim cương đã lôi cuốn chúng tôi. Người ta tin vào cái gì mà người ta muốn tin. Bởi vì sự bán thân cũng có cái đức tin của nó. Người ta làm hao mòn dần dần trái tim người ta, thân xác người ta, sắc đẹp người ta. Người ta ghê sợ như một con thú dữ, khinh bỉ như một tên cùng khốn. Người ta bị bao vây bởi những kẻ luôn luôn đến để đòi hỏi nhiều hơn là để ban phát. Và một ngày nào đó, người ta chết như một con chó chết, sau khi đã làm hư hỏng những người khác và làm hư hỏng ngay cả mình nữa.

- Xem kìa, bà hãy bình tĩnh – Nanin nói - chiều nay bà bị xúc động quá đấy.

- Cái áo dài này làm tôi bức bối – Macgơrit vừa nói vừa giật tung những móc áo – Đưa cho tôi cái áo khoác. À, còn Prudăng?

- Bà ta chưa về. Khi nào bà ta về, bà ta sẽ đến gặp bà.

- À, lại một con người nữa – Macgơrit vừa nói vừa cởi áo dài ra và choàng áo khoác vào – A, lại một người nữa đó, biết tìm gặp tôi khi cần đến tôi, và không thể giúp tôi một việc gì mà không tính công. Bà ấy biết rằng chiều nay tôi đang chờ tin trả lời. Và tôi tin chắc bà ta đang lo chạy những công việc riêng tư của mình mà không để ý gì đến việc giúp đỡ tôi cả.

- Có thể bà ấy bị người ta giữ lại.

- Hãy cho chúng tôi rượu dấm trái cây!

- Bà sẽ làm cho bà đau thêm – Nanin nói.

- Thầy kê, hãy đem trái cây, patê, hay cánh gà giò hoặc một cái gì đó cũng được, ngay tức khắc. Tôi đang đói.

Nói lại cho bạn biết cái ấn tượng mà cảnh tượng đó đã gây nên trong tôi chỉ là vô ích. Bạn có thể đoán lấy, phải không?

- Anh sẽ ăn tối với tôi – cô ta nói. – Trong lúc chờ đợi, anh hãy đọc sách. Tôi phải đi vào phòng trang sức trong chốc lát.

Cô ta đốt ngọn nến trên một giá đèn, mở cách cửa nơi chân giường và biến mất.

Còn lại một mình, tôi bắt đầu suy nghĩ về cuộc đời của người con gái đó. Tình yêu nơi tôi lớn thêm lên vì thương xót.

Tôi sai những bước dài trong căn phòng nàng, vừa đi vừa nghĩ ngợi thì Prud'homme bước vào.

- À, anh đó à? – Bà ta nói – Macgortit đâu rồi?

- Trong phòng trang sức.

- Tôi sẽ chờ, mà này cô ta bảo anh có duyên đấy. Anh biết điều đấy chứ?

- Không.

- Cô ta không nói cho anh biết tí nào sao?

- Không một chút nào.

- Anh đến đây có việc gì?

- Tôi đến thăm cô ta.

- Vào nửa đêm?

- Sao lại không?

- Hay nhỉ!

- Cô ta tiếp tôi rất tẻ.

- Cô ta sẽ tiếp anh tử tế hơn.

- Bà tin thế?

- Tôi đem về cho cô ta một tin vui.

- Cũng chẳng can chi. Thế cô ta có nói với bà về tôi không.

- Chiều ngày qua hay đúng hơn là trong đêm qua, khi anh ra đi với bạn thân của anh... Nhân đây, xin hỏi thêm, bạn anh là người như thế nào? Gatông R... ấy, tôi xin thề, người ta gọi thế phải không?

- Vâng – tôi nói và không nhịn được cười, khi nhớ đến tâm sự mà Gatông đã thổ lộ với tôi trong lúc Prud'homme thú nhận mới biết sơ sơ về anh chàng.

- Cậu ấy dễ thương, cậu ấy làm nghề gì?

- Cậu ta có hai mươi ngàn frăng lợi tức.

- Thật thế à? Thôi được, bây giờ trở lại chuyện anh. Macgortit đã hỏi tin tức anh nơi tôi. Cô ta hỏi: Anh là ai? Anh làm nghề gì? Cuối cùng là tất cả những gì người ta có thể hỏi về một người đàn ông độ tuổi các anh. Tôi cho cô ấy biết tất cả những gì tôi biết và nói thêm rằng anh là một anh chàng rất có duyên. Thế đó.

- Tôi cảm ơn bà. Giờ đây, bà hãy nói cho tôi biết ngày qua cô ta đã nhờ bà giúp việc gì?

- Không việc gì cả. Chỉ để đuổi ông bá tước như cô ta muốn. Nhưng hôm nay cô ta có nhờ tôi một việc. Và chiều nay, tôi đến đây để trả lời.

Vừa lúc đó, Macgortit từ phòng tranh bước ra. Trên đầu là một mũ ngủ được trang trí bằng một chòm tua màu vàng, mà người ta thường gọi là những dải su.

Trông cô ta thật mê người.

Cô ta đi chân trần, trong một đôi giày bằng sa tanh, và vừa làm xong công việc trái chuốt móng tay.

- À chị - cô ta nói khi trông thấy Prudăng - chị có gặp ông quận công?

- Đã gặp.

- Ông ta nói gì với chị?

- Ông ta đã đưa cho tôi.

- Bao nhiêu?

- Sáu ngàn.

- Chị có đem theo đó không?

- Có.

- Ông ta có vẻ khó chịu không?

- Không.

- Con người đáng thương!

Câu "Con người đáng thương" được nói bằng một giọng không thể diễn tả được.

Macgơrit nhận sáu tờ bạc một ngàn frăng.

- Thật đúng lúc – nàng nói – Prudăng thân mến, chị có cần tiền không?

- Cô biết chứ, cô em ạ, trong hai ngày nữa, ngày 15, nếu có thể cô cho tôi mượn ba hay bốn trăm frăng, cô sẽ giúp tôi nhiều đó.

- Sáng mai sẽ có, bây giờ đã quá khuya để có thể đổi tiền lẻ được.

- Đừng quên nhé.

- Chị yên tâm. Chị ở lại dùng bữa tối với chúng tôi.

- Không! Sacơ đang chờ tôi ở nhà.

- Thế ra chị vẫn luôn luôn bị điên đầu với cậu ấy sao.

- Ngốc quá em ạ. Thôi ngày mai. Chào Acman.

Bà Đuvecnoa ra về.

Macgơrit mở ngăn tủ ra, rút những tờ giấy bạc vào bên trong.

- Anh cho phép em đi ngủ! – Nàng vừa nói vừa mỉm cười và đi về phía giường nàng.

- Không chỉ cho phép mà tôi còn yêu cầu nữa là khác.

Cô ném cái khăn choàng ngoài xuống phía dưới chân giường và nằm xuống.

- Giờ đây – cô nói – anh hãy đến ngồi gần em rồi chúng ta nói chuyện.

Prud'homme nói đúng, câu trả lời chị ta đem về làm cho Macgortit vui hẳn lên.

- Anh tha thứ cho em thái độ cau có chiều này chứ?
- Tôi sẵn sàng tha thứ cho cô tất cả những gì khác nữa.
- Và anh yêu em chứ?
- Trở thành điên được.
- Mặc cho các tính xấu của em nữa?
- Mặc cho tất cả.
- Anh thề đi.
- Vâng – tôi nói nhỏ nhỏ.

Nanin bưng thức ăn vào. Một con gà giò ướp lạnh, một chai rượu Boócdô, những trái dâu tây và hai phần ăn.

- Tôi không làm rượu dầm trái cây – Nanin nói - rượu Boócdô sẽ tốt hơn đối với bà. Thưa ông, có phải thế không?
- Chắc chắn thế - tôi trả lời, vẫn còn xúc động bởi những lời nói cuối cùng của Macgortit và dăm dăm nhìn nàng với đôi mắt cuồng nhiệt.
- Được – cô ta nói – hãy đặt tất cả những món ăn trên bàn nhỏ và đẩy bàn đến gần giường. Chúng tôi sẽ tự phục vụ lấy. Thế là chị đã thức ba đêm rồi, chắc chị cần ngủ lắm, chị đi ngủ đi. Tôi không cần gì nữa.
- Có cần đóng cửa lớn, khoá hai lần không?
- Tôi tin là cần. Và nhất là dặn người ta, từ giờ đến trưa mai đừng để ai vào cả.

Chương 12

Vào năm giờ sáng, khi ánh sáng ban ngày bắt đầu xuất hiện xuyên qua những tấm màn, Macgortit nói với tôi:

- Anh hãy tha lỗi, vì em phải mời anh ra về, nhưng không thể khác được. Sáng nào, ông quận công cũng đến. Người ta sẽ cho ông biết là em đang ngủ khi ông đến, và có lẽ ông sẽ đợi cho đến lúc em dậy.

Tôi ôm đầu Macgortit vào trong hai bàn tay. Những sợi tóc nàng rối tung, xoã xuống quanh người, tôi hôn nàng một lần cuối cùng và nói:

- Bao giờ anh được gặp lại em?
- Thế này nhé – nàng nói – Anh hãy cầm chiếc chìa khoá mạ vàng để trên lò sưởi, đến mở cửa kia, rồi đem chìa khoá lại đây và đi đi. Nội trong ngày, anh sẽ nhận được một lá thư và những mệnh lệnh của em. Bởi vì, anh biết đó, anh phải vâng lời em một cách mù quáng.
- Vâng. Nhưng nếu anh muốn đòi hỏi em một điều gì đó?

- Điều gì vậy?
- Em hãy để anh giữ chìa khoá này.
- Em chưa làm điều đó với bất cứ một ai.
- Thế thì hãy làm điều đó cho anh. Và anh thề với em, anh không yêu em như những kẻ khác yêu em.
- Thôi được, anh hãy giữ lấy. Nhưng em cho anh biết trước, tất cả đều tùy em, chiếc chìa khoá sẽ không ích gì với anh cả.
- Có những chốt phía bên trong cửa.
- Độc ác!
- Em sẽ cho lấy những chốt ra.
- Vậy thì, em yêu anh một ít chứ?
- Em không biết nói thế nào. Nhưng hình như là thế. Giờ đây anh đi đi. Em buồn ngủ quá.

Chúng tôi ngồi lại thêm vài giây nữa trong vòng tay nhau, rồi tôi ra đi.

Đường phố vắng vẻ. Cả thành phố còn chìm trong giấc ngủ. Một bầu không khí mát dịu lan tràn khắp phố phường và tiếng động của con người, trong vài giờ nữa sẽ toả ra khắp nẻo.

Hình như cái thành phố đang ngủ thuộc về tôi. Tôi tìm kiếm trong trí nhớ những người trước đây tôi thèm muốn hạnh phúc của họ và tôi không tìm ra một người nào để đem so sánh được rằng tôi lại không hạnh phúc hơn họ.

Được yêu bởi một người con gái trinh trắng, đem lại cho người ấy lần đầu tiên những bí mật của tình yêu, đúng là một hạnh phúc lớn. Nhưng đó chỉ là một điều giản dị nhất đời. Chiếm được một trái tim không quen với những sự tấn công, đó là đi vào một thành phố bỏ ngõ và không quân đội canh giữ. Giáo dục, ý thức về bốn phận và gia đình là những canh phòng dũng mãnh, nhưng không có người canh phòng hăng hái đến mấy mà một cô gái mười sáu tuổi không thể lừa phỉnh được. Cô gái này, qua tiếng nói của người yêu, đã cảm nhận được những lời khuyên đầu tiên của tạo hoá về tình yêu, những lời khuyên này càng có vẻ thuần khiết bao nhiêu thì càng mãnh liệt bấy nhiêu.

Người con gái càng lớn lên trong đạo đức chừng nào, càng tự buông mình dễ dàng chừng ấy, nếu không cho người tình, thì ít nhất cũng cho ái tình. Bởi vì, cô ta không có cả sự nghi ngờ lẫn nghị lực, và được cô yêu thương là một thắng lợi mà người đàn ông nào hai mươi lăm tuổi cũng có thể làm được, khi họ muốn.

Và điều này quá đúng, nên bạn thấy người ta đã bao vây, những thiếu nữ bằng biết bao nhiêu sự canh giữ và những thành lũy! Nhưng những tu viện không có những bức tường qua cao, những bà mẹ không có những chiếc chìa khoá đủ chắc, tôn giáo không có những nghĩa vụ khá liên tục để giam giữ nhưng con chim xinh đẹp đó trong lồng: Thêm nữa, người ta cũng chẳng thèm nhọc sức vút lên lồng chim một ít bông hoa. Bởi thế, các cô gái đó thèm muốn cái thế giới mà người ta che giấu. Các cô tin chắc rằng thế giới này rất là cám dỗ. Và các cô phải tìm kiếm lắng nghe tiếng nói đầu tiên, qua những chấn

song, đến cả những bí mật của thế giới đó, và ban phép lành cho bàn tay đầu tiên đã vén lên một góc bức màn bí ẩn của nó.

Nhưng để được yêu thương thực sự của một kỹ nữ, đó là một chiến thắng khó khăn hơn nhiều. Ở những con người này, thể xác đã giữa mòn tâm hồn, giác quan và đốt cháy trái tim, sự truy lạc bọc kín tình cảm trong một lớp áo giáp bằng sắt. Những lời nói với họ, họ đã biết từ lâu rồi. Những phương tiện người ta dùng đến, họ đã hiểu cả rồi. Cả tình yêu mà họ gây nên, họ cũng đã bán nó rồi. Họ thương yêu vì nghề nghiệp, chứ không phải vì tình cảm. Họ được giữ gìn kỷ lưỡng bởi những tính toán hơn hẳn sự tính toán một nữ đồng trinh có được bởi người mẹ hay bởi tu viện. Vì thế, họ đã phát minh ra tiếng “bất thường” cho những tình yêu không buôn bán mà thỉnh thoảng họ tạo nên như một sự yên nghỉ, một sự tha thứ hay một niềm an ủi. Không khác nào những người cho vay nặng lãi đã bòn rút tiền của hàng ngàn người và tin rằng mình đã chuộc hết tội lỗi, vì một ngày nào đó, đã đem cho một kẻ khốn nạn đang chết đói nào đó hai mươi lăm frăng không đòi hỏi tiền lời, cũng không đòi hỏi biên lai. Và lại, khi Thượng Đế cho phép một kỹ nữ được biết đến tình yêu, cái tình yêu đó ban đầu giống như một sự tha thứ, gần như luôn luôn trở thành một điều trừng phạt đối với cô ả. Không có sự tha thứ nào lại không kèm theo hình phạt. Khi một người mà quá khứ đáng chê trách, bỗng dưng cảm thấy bị xâm chiếm bởi một tình yêu sâu đậm chân thực, không cưỡng lại được, một tình yêu mà người đó chẳng bao giờ tin rằng mình có thể có; khi người đó đã thú nhận cái tình yêu đó rồi thì người đàn ông được yêu như thế đã chế ngự người đàn bà ấy đến mức độ nào rồi! Người đàn ông đó cảm thấy mạnh hơn bao giờ hết, và với quyền lực tàn nhẫn, được phép nói với người đàn bà: “Cô không đối xử với tình yêu khác hơn là cô đã đối xử với tiền bạc”.

Thế là những người đàn bà này không còn biết vin vào những bằng chứng nào nữa. Một đứa trẻ trong một chuyện ngụ ngôn, sau khi nó đùa thật lâu trong cánh đồng, vùng la lớn: “Cứu tôi với!” để phá rối những người đang làm việc; một ngày kia đã bị một con gấu vỗ và không làm sao cho những kẻ trước đây thường bị lừa có thể tin rằng lần này những tiếng kêu cứu của mình thật. Đối với những cô gái khốn khổ kia cũng như thế, khi họ yêu thương một cách nghiêm chỉnh. Các cô đã nói dối quá nhiều lần rồi, người ta không còn có thể tin ở các cô nữa.

Và các cô bị nhai ngấu nghiến bởi tình yêu, giữa sự hối hận của chính các cô.

Do đó, chúng ta thấy được những sự hy sinh cao cả và những chốn tu hành khắc khổ, mà một vài người trong số họ đã nêu được những gương sáng.

Nhưng khi người đàn ông đã gây được cái tình yêu cứu rồi có một tâm hồn khá cao thượng để chấp nhận nó, không cần nhớ đến quá khứ khi người đó lặn xả vào; và cuối cùng, khi người đó yêu như người đó đã được yêu, người đàn ông ấy sẽ chỉ trong một lần, làm cạn tất cả những cảm xúc trần tục của mình. Và sau cái tình yêu đó, quả tim anh ta sẽ đóng kín trước bất cứ mối tình nào khác.

Những suy tư đó không đến trong tâm trí tôi vào buổi sáng khi tôi trở về nhà. Chúng có lẽ chỉ là sự tiên cảm của những điều sẽ đến với tôi. Và mặc cho tình yêu của tôi đối với Macgơrit, tôi đã không thấy được, dù chỉ thoáng qua, những hậu quả tương tự. Những suy nghĩ đó, hôm nay mới đến với tôi. Tất cả đều đã được kết thúc, không thể nào trở lại. Nhưng suy nghĩ đó là hậu quả tự nhiên của những cái gì đã xảy ra.

Nhưng giờ đây, chúng ta hãy trở về, tôi sung sướng đến điên người, khi nghĩ rằng những ngăn cách đặt ra giữa tôi và Macgơrit do trí tưởng tượng của tôi vẽ ra đều tan

biến cả, rằng tôi sẽ có nàng, tôi đã chiếm được một chỗ nào đó trong tư tưởng nàng, tôi đã có trong túi tôi chiếc chìa khoá đó...Tôi thoả mãn trước cuộc đời, tôi đã tự phụ về tôi, và tôi biết ơn Thượng Đế đã ban cho tôi tất cả những thứ đó.

Một ngày nào đó, một người trai trẻ đi trên đường phố, bỗng chạm nhằm một người đàn bà. Anh ta nhìn, anh ta quay đầu lại, rồi bỏ đi.

Người đàn bà ấy, anh ta không quen biết. Người đàn bà ấy có những thú vui, những đau buồn, những mối tình mà anh không dự vào một chút nào cả. Anh không sống vì người đàn bà đó, và có lẽ, nếu anh nói với người đàn bà đó, người đàn bà đó sẽ chế giễu anh, cũng như Macgơrit đã chế giễu tôi. Những tuần lễ, những tháng, những năm trôi qua. Và bỗng nhiên khi hai người đi theo định mệnh của mình trong một trật tự khác biệt, sự ngẫu nhiên dẫn họ về đối diện với nhau. Nhưng người đàn bà trở thành người tình của chàng trai đó, yêu thương anh. Thế nào? Tại sao? Hai người đó như nhập làm một. Thân hình vừa mới nhen nhúm đã hình như thường xuyên hiện hữu với họ tự những bao giờ. Và tất cả những gì từng xảy ra trước đó, đã mờ xoá trong trí nhớ của hai người. Thật là lạ lùng. Nhưng chúng ta phải thú nhận điều đó.

Cũng như tôi, tôi không còn nhớ tôi đã sống cái đêm đó như thế nào. Toàn thân tôi toả rạng niềm vui, khi nhớ lại những lời trao đổi trong cái đêm ban đầu đó. Hoặc là Macgơrit đã khôn khéo lừa phỉnh, hoặc là nàng đã có những say đắm đột ngột đối với tôi. Những say đắm này đã bộc lộ trong cái hôn đầu tiên. Rồi đôi khi nó cũng chết đi, như nó đã được sinh ra.

Càng nghĩ những điều đó, tôi càng tự nhủ rằng Macgơrit không có một lý do nào để biểu lộ giả tạo một tình yêu mà nàng không cảm thấy. Tôi tự nhủ, những người đàn bà có hai cách thương yêu, và cách này có thể từ cách kia mà ra. Họ thương yêu hoặc với trái tim, hoặc vì nhục dục. Nhiều khi một người đàn bà chấp nhận một tình nhân chỉ vì để vâng theo mệnh lệnh của các giác quan, bỗng biết được, không hề mong đợi, những bí mật của tình yêu không vật chất, và rồi chỉ sống với trái tim. Và nhiều khi một thiếu nữ chỉ tìm trong hôn nhân sự hoà hợp của hai tình thương thuần túy, bỗng tiếp nhận được sự hiện hữu của tình yêu vật chất – cái kết cục mãnh liệt từ những ấn tượng trong trắng nhất của tâm hồn.

Tôi ngủ thiếp đi giữa những ý nghĩ đó. Tôi bị đánh thức bởi một lá thư của Macgơrit với những dòng chữ sau đây:

“Đây, những mệnh lệnh của em. Chiều nay, ở Vôđơvin. Anh hãy đến vào lúc nghỉ giải lao hồi thứ ba”.

M.G Tôi cắt tờ giấy đó trong ngăn kéo, để được luôn luôn nhìn thấy cái thực tại ấy dưới bàn tay trong trường hợp tôi nghi ngờ, và điều này thỉnh thoảng đã xảy ra.

Cô không bảo tôi đến gặp ban ngày, nên tôi e ngại không đến nhà cô. Nhưng tôi có một ước muốn rất lớn là được gặp cô trước buổi tối. Tôi đến Xăng Êlidê. Nơi đó, như đêm qua, tôi lại thấy cô đi qua rồi lại đi về.

Lúc bảy giờ, tôi đã có mặt ở Vôđơvin. Không bao giờ tôi đến rạp hát sớm đến thế.

Tất cả các lô lần lượt đầy người. Chỉ một lô vẫn còn trống ; lô trước sân khấu, ở tầng trệt.

Bắt đầu hồi thứ ba, tôi nghe cánh cửa lô ấy mở ra và Macgơrit xuất hiện.

Nàng đi ngay phía trước, nhìn xuống dàn nhạc tìm kiếm. Thấy tôi ở đó, nàng đưa mắt nhìn tôi cảm ơn.

Tối hôm đó, nàng đẹp lạ lùng.

Phải chăng tôi là nguyên nhân của sự trang điểm đó? Nàng đã yêu tôi đến mức nào để tin rằng nàng càng đẹp, tôi càng sung sướng? Tôi vẫn chưa biết được, nhưng nếu ý nghĩ nàng như thế, thì nàng đã thành công. Bởi vì khi nàng xuất hiện, những cái đầu người như dựa vào nhau gợn sóng, và các diễn viên đang trên sân khấu, cũng đã đưa mắt nhìn con người mà sự diễn xuất hiện làm xôn xao bao nhiêu khán giả.

Và tôi đã có cái chìa khoá căn phòng người đàn bà ấy. Trong ba hay bốn giờ nữa nàng sẽ là của tôi.

Người ta chê bai những kẻ đã phá sản vì những nữ diễn viên và những gái giang hồ. Điều làm tôi ngạc nhiên, là những người đàn ông đó đã không vì những người đàn bà ấy mà hành động hai mươi lần điên rồ hơn. Phải sống như tôi cuộc sống đó, để biết những khoe khoang nhỏ nhặt hàng ngày mà những người đàn bà dành cho họ đã gắn chặt đến thế nào trong trái tim họ, bởi vì chúng ta không có lời nào khác, để nói đến tình yêu của người đàn ông đó đối với người đàn bà họ yêu.

Prud'homme ngồi vào trong lô. Và một người đàn ông mà tôi biết, đó là bá tước G... ngồi ở cuối lô.

Thấy người này, một luồng giá lạnh đi qua tim tôi.

Dĩ nhiên, Macgort nhận thấy ấn tượng gây nên nơi tôi, bởi sự hiện diện của người đàn ông trong lô nàng. Bởi vì nàng lại mỉm cười với tôi lần nữa, và quay lưng lại bá tước, nàng có vẻ như chăm chú nhìn vở kịch đang diễn. Đến lần nghỉ giải lao hồi thứ ba, nàng quay lại nói vài tiếng. Ông bá tước đứng dậy, rời lô. Và Macgort ra hiệu cho tôi đến gặp nàng.

- Xin chào! – Nàng nói với tôi khi tôi bước vào và đưa tay cho tôi.

- Xin chào! – Tôi đáp, vừa cho Macgort, vừa cho Prud'homme.

- Mời anh ngồi.

- Nhưng tôi chiếm chỗ của một người. Bá tước G... sẽ trở lại chứ?

- Vâng, tôi đã nhờ ông đi lấy một ít quà, để chúng ta có thể nói chuyện với nhau trong chốc lát. Bà Duvecnoa là chỗ thân tình.

Macgort vừa nói vừa đứng dậy, đi trở vào phía bóng tối của lô, ôm hôn lên trán tôi và hỏi:

- Tối nay anh có chuyện gì vậy?

- Tôi hơi mệt một tí.

- Vậy anh phải đi nằm đi – nàng đáp lại, với một vẻ hơi mỉa mai rất hợp với cái đầu thon nhỏ và tinh ranh của nàng.

- Ở đâu?

- Ở nhà anh ấy.

- Cô biết rõ, tôi sẽ không ngủ được ở đó.
 - Thế thì không nên làm nũng với chúng tôi ở đây chỉ vì anh thấy một người đàn ông ở trong lô tôi.
 - Không phải vì lẽ ấy đâu.
 - Không, em biết lắm, và anh có lỗi. Thôi chúng ta đừng nói đến điều ấy nữa. Sau buổi hát, anh hãy đến nhà Prudăng. Anh hãy đợi ở đó, cho đến khi nào em gọi anh. Anh hiểu chứ?
 - Vâng.
- Tôi có thể không vâng lời nàng được chăng?
- Anh vẫn yêu em luôn luôn chứ? – Cô nói tiếp.
 - Cô còn hỏi tôi điều đó?
 - Anh có nghĩ đến em không?
 - Suốt cả ngày.
 - Anh có biết, em lo sợ sẽ yêu anh mất không? Anh hãy hỏi lại Prudăng thì rõ.
 - A! Thật là mệt quá – cô gái lớn mập này trả lời.
 - Bây giờ, anh hãy trở về chỗ cũ của anh. Ông bá tước sắp vào. Và ông ta gặp anh ở đây không lợi ích gì.
 - Tại sao?
 - Bởi vì nhìn thấy ông ta, anh sẽ khó chịu.
 - Không. Nếu cô bảo tôi rằng cô muốn đến Vôđơvin chiều nay, tôi cũng có thể thuê cái lô này cho cô như ông ta.
 - Khốn nỗi ông ta đã thuê cái lô này cho em mà em không hề đòi hỏi. Và ông ta xin được cùng đi với em. Anh biết rõ chứ, em không thể từ chối. Tất cả điều em có thể làm, là viết thư cho anh, để anh biết em ở đâu, để anh có thể thấy em. Và bởi vì chính em, em cũng có cái mong muốn được nhìn lại anh sớm hơn.
 - Anh có lỗi, xin thứ lỗi cho anh.
 - Tốt quá! Hãy vui vẻ trở về chỗ anh đi. Và nhất là đừng có ghen nữa.

Cô ôm hôn tôi lần nữa. Và tôi đi ra.

Trong hành lang, tôi gặp ông bá tước đang đi trở vào.

Tôi trở lại chỗ ngồi của tôi.

Nói cho cùng sự hiện diện của ông G... trong lô của Macgơrit là một chuyện dễ hiểu thôi. Ông đã là người tình của nàng, ông thuê cho nàng một cái lô, ông cùng đi với nàng đến rạp hát. Tất cả những cái đó là đương nhiên. Và khi tôi có người tình là một cô gái như Macgơrit, tôi phải chấp nhận những thói quen của nàng. Phần còn lại của đêm đó, xem

ra, tôi vẫn chịu không ít khổ. Tôi rất buồn lúc đi ra, sau khi đã thấy Prudăng, bá tước G... và Macgơrit lên chiếc xe chờ ở trước cửa.

Tuy thế, mười lăm phút sau, tôi có mặt tại nhà Prudăng, chị ta vừa mới về.

Chương 13

Anh đến cũng nhanh, gần như chúng tôi – Prudăng nói.

- Vâng – tôi trả lời như máy – Macgơrit ở đâu?

- Ở nhà cô.

- Một mình thôi?

- Với ông G...

Tôi sai từng bước dài trong phòng khách.

- Thế anh cần gì?

- Chị nghĩ tôi chờ ở đây, mãi đến khi ông G... ra khỏi nhà Macgơrit thì có ngổ lăm không?

- Anh cũng thế, anh không có lý chút nào. Anh hiểu chứ. Macgơrit không thể đuổi ông bá tước ra khỏi nhà. Ông G... đã quen cô từ rất lâu. Ông đã chi cho cô rất nhiều tiền. Và ông sẽ còn chi nữa cho cô. Macgơrit chi tiêu hơn một trăm ngàn frăng mỗi năm. Cô ta có nhiều nợ. Ông quận công gửi cho cô ta tất cả những gì mà cô đòi hỏi. Nhưng cô không bao giờ dám đòi hỏi tất cả những gì cô cần. Cô không thể gây rối với ông bá tước đã chi cho cô ít nhất khoảng chục ngàn frăng mỗi năm. Macgơrit yêu anh lắm, anh bạn thân mến. Nhưng sự dằn dứ giữa anh và cô, trong phạm vi lợi ích của cô và lợi ích của anh, không thể nghiêm túc được. Không thể với bảy hay tám ngàn frăng trợ giúp, anh có thể bảo đảm được sự xa xỉ của cô gái đó. Số tiền đó không đủ để bảo quản chiếc xe ngựa của cô ta. Anh hãy chấp nhận Macgơrit, như cô ta trong hiện tại, một cô gái thông minh xinh đẹp. Anh hãy là người tình của cô trong một tháng, hai tháng. Anh hãy đem đến cho cô ta những bó hoa, những quà tặng và những lời hát. Nhưng anh không nên đặt thêm vào đâu anh cái gì khác nữa, và không nên cho cô ta thấy những cảnh ghen tuông lố bịch. Anh có biết anh giao thiệp với một người như thế nào không? Macgơrit không phải là một mẫu mực đạo đức. Anh được lòng cô, anh yêu cô, anh không nên băn khoăn gì hơn nữa. Tôi thấy anh hay hay với tính hay hờn dỗi ấy! Anh đã có được một tình nhân duyên dáng nhất ở Paris. Cô đã tiếp anh trong một căn phòng lộng lẫy. Cô mang đây kim cương. Cô không làm tổn của anh một đồng xu. Anh nghĩ xem. Thế mà anh không bằng lòng! Thật quá lăm! Anh đòi hỏi nhiều quá.

- Chị có lý. Nhưng có cái gì đó mạnh hơn tôi. Ý nghĩ người đàn ông đó là tình nhân của cô ta làm cho tôi đau đớn vô cùng.

- Trước hết – Prudăng tiếp - người đó có còn là tình nhân của cô ấy nữa không? Đó là một người đàn ông cô ta cần, chỉ thế thôi. Đã hai ngày rồi cô ta đóng cửa, không tiếp ông ta. Sáng nay, ông ra lại đến, cô ta không còn cách nào khác là chấp nhận cái lô đã thuê và để ông ta được đi cùng. Ông ta đã dẫn cô trở về, đã lên nhà cô chốc lát. Ông sẽ không ở lại, bởi vì anh đang chờ đây. Tất cả những cái đó đều rất tự nhiên đối với tôi. Và lại, anh đã chấp nhận ông quận công kia mà.

- Vâng, nhưng đó là một ông già. Và tôi tin chắc Macgơrit không phải là tình nhân của ông ấy. Hơn nữa, người ta có thể chấp nhận một sự dấn dút mà không chấp nhận đến hai. Sự dễ dãi đó quả đúng như một điều tính toán và nó đưa con người đã đồng ý sự chấp nhận đó, ngay cả khi vì tình yêu, tới gần những kẻ ở hạng thấp hơn, xem sự chấp nhận là một nghề nghiệp và rút ra lợi lộc từ cái nghề đó.

- Ô, anh bạn, anh lạc hậu quá! Tôi đã từng thấy biết bao nhiêu người quý phái nhất, sang trọng nhất, giàu có nhất, đã làm điều tôi khuyên anh không một chút khó nhọc, không hổ thẹn, không hối hận! Và điều đó, ngày nào cũng xảy ra. Nhưng anh nghĩ, làm thế nào để những cô gái giang hồ ở Paris có thể giữ vững nếp sống sang trọng của các cô, nếu các cô không chấp nhận ba hay bốn tình nhân cùng một lúc? Không có tài sản nào dù cho lớn đến mấy đi nữa có thể, chỉ một mình nó, cung cấp đủ những chi phí của một người đàn bà như Macgơrit. Một tài sản chừng năm trăm ngàn frăng lợi tức là một tài sản lớn ở nước Pháp. Nghe đây ông bạn, năm trăm ngàn frăng lợi tức sẽ là không đủ để chi tiêu. Và đây là lý do tại sao: một người có một lợi tức như thế, dĩ nhiên, có một ngôi nhà sắp đặt, những con ngựa, những người giúp việc, những chiếc xe, những cuộc đi săn, những bạn hữu. Thường thì, những người đó đều có vợ, có con, phải đi đây đi đó, phải bàn bạc, du lịch và gì gì nữa... tôi nào có biết! Tất cả những thói quen đó, đã có rồi. Và như thế, người đó không thể vứt bỏ đi được mà khỏi bị xem như đã phá sản và không gây tai tiếng. Tính toán tất cả với năm trăm ngàn frăng mỗi năm, và thế cũng là đã quá nhiều. Thế thì phải có những mối tình khác để bổ túc cho chi phí hàng năm của người đàn bà. Với Macgơrit, điều này có nhiều thuận lợi hơn. Cô ta nhờ một phép lạ của trời, đã rơi vào một ông nhà giàu có đến cả chục triệu, mà vợ và con gái đều chết cả. Ông ta lại cũng toàn có những đứa cháu cũng giàu có. Ông đã cho cô ta tất cả những gì cô muốn, và chẳng cần đòi hỏi ở cô điều gì cả. Nhưng cô ta không thể xin quá bảy mươi ngàn frăng mỗi năm, và tôi chắc chắn, nếu cô ta đòi hỏi nhiều hơn nữa, thì mặc cho sự giàu có và tình thương đối với cô ta, ông cũng sẽ từ chối.

Tất cả những thanh niên có từ hai mươi đến ba mươi ngàn frăng lợi tức ở Paris, nghĩa là có vừa đủ để có thể sống trong thế giới họ lui tới, hiểu rất rõ, khi họ là tình nhân của một người đàn bà như Macgơrit, số tiền họ cho người ấy không đủ để trả tiền thuê nhà và thuê người giúp việc. Những người này không nói với cô ta rằng họ biết điều đó. Họ có vẻ như không biết gì cả. Và khi họ đã cạn rồi, thì họ bỏ đi. Nếu họ huênh hoang muốn trang trải mọi sự, họ sẽ phá sản như những đứa ngu ngốc và sẽ chết ở Phi Châu, sau khi để lại trăm ngàn frăng nợ ở Paris. Anh tin là người đàn bà kia biết ơn họ? Không một tí ơn nghĩa nào cả. Trái lại, cô ta bảo, cô ta đã hy sinh địa vị của mình cho họ, và trong khi đi với họ, cô ta đã thiệt thòi về tiền bạc. Than ôi! Anh cho những chi tiết đó là nhục nhã phải không? Đúng vậy. Anh là một thằng đàn ông có duyên mà tôi thương với tất cả tấm lòng. Tôi đã sống từ hai mươi năm nay giữa những cô gái giang hồ, tôi biết các cô là thế nào và các cô đáng giá như thế nào. Tôi không muốn thấy anh đặt thành quan trọng cái bất thường nhất thời của một người con gái đẹp đối với anh.

Prud'homme nói tiếp:

- Hơn nữa, ngoài điều đó ra, chúng ta hãy cứ chấp nhận rằng Macgơrit yêu anh đến nỗi có thể từ chối ông bá tước và ông quận công, trong trường hợp ông này biết được sự dấn dút của cô và bảo cô phải lựa chọn giữa anh và ông ta. Sự hy sinh của cô đối với anh sẽ rất to lớn, không chối cãi được. Vậy về phía anh, anh sẽ đền bù lại sự hy sinh tương đương nào? Rồi khi sự chán chường đã đến, khi cuối cùng, anh thấy anh không còn sự ham muốn nữa, anh sẽ làm gì để đền bù lại việc anh đã làm cho cô ta thiệt thòi? Không có gì cả. Anh đã tách rời cô ta khỏi cái thế giới mà trong đó là cả tài sản và tương

lai của cô ta. Cô ta sẽ cho anh những năm đẹp đẽ nhất của cuộc đời và cô ta sẽ bị lãng quên. Hoặc anh sẽ là một người đàn ông tầm thường, thế là anh vứt cả quá khứ vào mặt cô ta. Anh sẽ bảo cô ta khi từ già rằng anh chỉ làm như tất cả những tình nhân khác, và anh sẽ bỏ mặc cô ta trong sự đói nghèo khổ đương nhiên. Hoặc anh sẽ là một người đàn ông lương thiện, anh bắt buộc phải giữ nàng bên anh, và anh sẽ tự chuốc họa cho chính anh. Bởi vì sự dấn dút đó có thể tha thứ được ở một thanh niên, nhưng không thể chấp nhận được nơi người đứng tuổi. Cô ta trở thành một chướng ngại cho tất cả. Cô ta không cho phép tạo nên một gia đình, hay tạo nên một tham vọng, những mối tình thứ hai và cuối cùng của người đàn ông. Vậy hãy tin tôi, anh bạn ạ, hãy chấp nhận sự vật đúng với giá trị của nó, những người đàn bà như những người đàn bà, và không cho phép một cô gái giang hồ được tự nhận là chủ nợ của anh, bất cứ ở phương diện nào!

Lời lẽ được nói ra thực sự không ngoan, với một lý luận mà tôi không ngờ Prud'homme có thể có. Tôi không tìm ra lý lẽ nào để trả lời, ngoài việc thừa nhận chị ta có lý. Tôi đưa tay bắt tay chị ta và cảm ơn những lời khuyên bảo.

- Vững vàng nhé! - Chị ta nói với tôi – Anh hãy đuổi xa những lý thuyết sai trái đó đi và hãy cười. Cuộc đời là đẹp, anh bạn thân mến, tùy theo mặt kính xuyên qua đó người ta nhìn cuộc đời. Anh hãy đến hỏi ý kiến Gatô. Bạn anh là một người nổi bật đối với tôi, hiểu được tình yêu như tôi đã hiểu. Có một điều anh phải tin chắc, nếu không anh sẽ trở thành một thằng con trai vô vị: Ngay lúc này, gần đây, một cô gái đẹp đang trông đợi người đàn ông ở nhà nàng cút đi, đang nghĩ đến anh và sẽ giữ anh ở lại suốt đêm, yêu quý anh. Tôi tin chắc như thế. Và bây giờ, anh hãy ra đứng cạnh cửa sổ với tôi, hãy nhìn ông bá tước sắp đi ra và nhường chỗ lại cho chúng ta.

Prud'homme mở một cánh cửa ra. Chúng tôi dựa tay trên bao lơn, cùng đứng bên cạnh nhau.

Chị ta nhìn những người đi đường, lúc này đã rất thưa thớt. Còn tôi, tôi đang mơ mộng.

Tất cả những gì chị ta nói quay vù vù trong đầu tôi. Và tôi không thể chấp nhận Prud'homme có lý. Nhưng tình yêu chân thực nơi tôi đối với Macgort không hoà hợp với lập luận đó. Thình thoảng tôi lại thờ ra, làm cho Prud'homme quay lại nhìn và nhún vai, như một người thầy thuốc thất vọng trước một bệnh nhân.

"Người nhận thấy cuộc đời thật ngắn ngủi – tôi tự nhủ, - xuyên qua sự nhanh chóng của những cảm giác". Tôi chỉ biết Macgort từ hai ngày nay, cô ta chỉ là tình nhân của tôi từ ngày hôm qua. Nhưng cô ta đã xâm nhập vào tư tưởng tôi, vào trái tim tôi, vào cuộc đời tôi, quá sâu đậm đến nỗi cuộc viếng thăm của ông bá tước G... đối với tôi đã thành tai hại

Cuối cùng, ông bá tước đi ra, lên xe và biến mất. Prud'homme đóng cửa sổ lại.

Vừa lúc đó, Macgort gọi chúng tôi:

- Các bạn đến nhanh lên. Đã đặt bàn ăn rồi. Chúng ta sẽ ăn tối.

Khi tôi vào nhà, Macgort chạy đến, nhảy chồm lên ôm cổ tôi, hôn tôi say đắm.

- Chúng ta cau có luôn luôn phải không? – nàng nói với tôi.

- Không đã chấm dứt rồi – Prud'homme đáp – Tôi đã cho anh ta một bài luận lý và anh ta hứa sẽ ngoan hơn.

- Quý hoá lắm!

Ngoài ý muốn, tôi đưa mắt nhìn lên giường nàng. Không có gì xáo động cả. Còn Macgơrit, nàng đã choàng vào người cái áo khoác màu trắng rồi.

Chúng tôi ngồi vào bàn.

Duyên dáng, dịu dàng, cởi mở, Macgơrit có tất cả.

Thình thoảng tôi tự thấy mình bắt buộc phải hiểu rằng tôi không có quyền đòi hỏi nơi nàng cái gì khác, rằng nhiều người sẽ cảm thấy sung sướng nếu được ở địa vị tôi. Và như người chần chừ của Vyyếtgin, tôi chỉ việc vui hưởng những giờ nhàn rỗi mà một người thần linh, hay đúng hơn, một nữ thần, đã đem lại cho tôi.

Tôi cố gắng đem thực hành những lý thuyết của Prudăng và cũng vui vẻ như hai người bạn gái của tôi. Nhưng những điều mà ở hai người bạn gái này là tự nhiên, thì nơi tôi, lại là sự cố gắng, và cái cười gượng ép của tôi, mà các cô hiểu lắm là thành thực, đang đi sát bên những giọt lệ.

Cuối cùng bữa ăn tối chấm dứt. Tôi ở lại một mình với Macgơrit. Theo thói quen, nàng đến ngồi trên tấm thảm trước lò sưởi và nhìn ngọn lửa trong lò với một vẻ buồn bã.

Nàng suy tư. Về điều gì? Tôi không hiểu. Tôi nhìn nàng thương cảm và gần như sợi hãi nghĩ đến điều tôi sẵn sàng đau đớn thay cho nàng.

- Anh biết em đang nghĩ gì không?

- Không.

- Về một sự sắp đặt mà em đã tìm thấy.

- Sắp đặt về cái gì?

- Em không thể nói cho anh biết được. Nhưng em có thể cho anh biết kết quả. Kết quả là từ đây đến một tháng nữa, em sẽ được tự do. Em không còn nợ nần gì cả. Và chúng ta sẽ được cùng đi nghỉ mùa hè ở thôn quê.

- Em không thể cho anh biết em đã làm như thế nào à?

- Không. Chỉ cần anh thương em như em đã thương anh, và mọi sự sẽ tốt đẹp hơn.

- Chỉ mình em tìm được sự sắp đặt đó?

- Vâng.

- Và sẽ thực hiện một mình?

- Chỉ một mình em, sẽ có những phiền phức – Macgơrit nói với một nụ cười không bao giờ tôi quên được – Nhưng chúng ta sẽ cùng chia cái lợi.

Tôi không thể không đỏ mặt, khi nghe đến chữ lợi. Tôi nhớ đến chuyện Manông Lexcô cùng ăn với Đêgrơ tiền của ông B...

Tôi trả lời với giọng hơi cứng rắn và đứng dậy:

- Em cho phép anh, Macgơrit thân mến, chỉ nhận những cái lợi do những cuộc kinh doanh anh nghĩ ra, và tự anh khai thác lấy.

- Điều đó nghĩa là thế nào?

- Điều đó nghĩa là, anh rất nghi ngờ ông bá tước G... là người chung công việc với em trong cuộc làm ăn đó, mà anh sẽ không chấp nhận dự vào, hay thu nhận những món lợi.

- Anh là một đứa con nít. Em tin anh yêu em. Em đã lầm. Thôi được.

Ngay lúc đó, cô đứng dậy, đến mở pianô ra và bắt đầu đánh bài "Khuyên mời vũ điệu" cho đến đoạn luôn luôn làm cho cô phải dừng lại chỗ những điệu lên cao.

Phải chăng đó là thói quen, hay vì muốn nhắc cho tôi nhớ lại ngày chúng tôi đã gặp nhau? Tất cả những gì tôi biết là chính cái nhạc điệu đó đã đưa những kỷ niệm ngày trước trở về với tôi. Tôi tiến lại gần nàng, đưa hai tay ôm lấy đầu nàng, và tôi hôn nàng.

- Em tha lỗi cho anh chứ? – tôi nói.

- Anh đã thấy rồi đó – nàng đáp lại – nhưng anh hãy để ý, chúng ta mới chỉ yêu nhau đến ngày thứ hai và em đã có cái để tha lỗi cho anh. Anh không giữ đúng những điều đã hứa: "Vâng lời mù quáng".

- Em muốn gì, Macgơrit? Anh yêu em nhiều. Anh ghen tị từng tý đối với những ý nghĩ của em. Điều em đề nghị với anh lúc này làm anh vui mừng đến điên đầu. Nhưng cái bí ẩn liên quan tới sự thực hiện ý định đó như siết chặt trái tim anh.

- Xem nào. Chúng ta lý luận một chút – nàng vừa nói, vừa nắm lấy hai bàn tay tôi và nhìn tôi, cười với một nụ cười duyên dáng mà tôi không thể nào cưỡng lại được – Anh yêu em có phải không? Anh sẽ sung sướng được sống ba hay bốn tháng ở thôn quê chỉ với mình em. Em cũng thế, em sẽ sung sướng với sự sống cô đơn chung cho hai người. Không phải chỉ sung sướng với sự sống cô đơn chung cho hai người. Không phải chỉ sung sướng mà thôi, em lại còn cần điều đó cho sức khỏe của em nữa. Em không thể rời Paris trong một thời gian lâu thế mà không sắp xếp lại công việc của em. Và những công việc của một người đàn bà như em bao giờ cũng rất bề bộn, phức tạp. Tuy nhiên, em đã tìm được phương cách để làm ổn thỏa tất cả những công việc của em, và tình của em đối với anh. Vâng, anh đừng cười em đã yêu anh như điên dại. Ấy thế mà anh lại làm ra vẻ bề trên và nói với em bằng những lời nặng nề. Con nít, ba lần con nít. Anh chỉ cần nhớ: em yêu anh. Và anh không phải lo lắng e ngại gì cả. Đồng ý chứ? Được không?

- Tất cả những gì em muốn đều được anh đồng ý, em đã biết rõ rồi mà.

- Thế là không đến một tháng nữa, chúng ta sẽ về một làng quê nào đó. Chúng ta sẽ đi dạo chơi ở bờ sông và uống sữa tươi. Điều đó đối với anh, có vẻ lạnh lùng lắm. Em, Macgơrit Gôchiê, lại nói như thế đó. Anh ạ, cái đời sống ở Paris này hình như đã làm cho em rất sung sướng những vẫn không đốt cháy em được. Em đã chán ngán và em đã có những ước muốn đột ngột hướng về một cuộc sống yên lặng hơn, có thể nhắc lại cho em thời thơ ấu. Người ta luôn luôn có một thơ ấu, mặc dù sau này sẽ là như thế nào. Ôi! Anh hãy yên tâm. Em sẽ không bao giờ bảo anh, em là con gái của một ông đại tá về hưu, em đã từng được nuôi dưỡng ở Xanh Đơni. Em là một đứa con gái khổ khổ ở thôn quê, và cách đây sáu năm em chưa biết được ngay chính cái tên của em. Anh đã yên tâm chưa? Chính thế đấy. Tại sao anh lại là người đầu tiên mà em đề nghị cùng chia sẻ niềm vui của ước vọng đã đến với em? Không nghi ngờ gì cả, bởi vì em đã nhận thấy được anh yêu em vì em, chứ không vì anh. Còn những kẻ khác, chỉ yêu em vì sự ích kỷ của họ.

Em thường về thôn quê. Nhưng chẳng bao giờ về theo như ý muốn. Chính em tin ở anh, để tạo nên cái hạnh phúc đơn sơ kia. Vậy anh không nên độc ác mà hãy ban cho em cái hạnh phúc đó.

Anh hãy tự nhủ: "Nàng không thể sống lâu hơn được. Một ngày kia, tôi sẽ hối hận, nếu không làm cho nàng cái việc đầu tiên mà nàng yêu cầu, mà việc đó lại rất dễ làm".

Trả lời thế nào cho những lời nói như vậy? Nhất là khi kỷ niệm sau đêm ân ái đầu tiên vẫn còn nồng nàn và người ta đang trong sự chờ đợi đêm thứ hai.

Một giờ sau, tôi ôm Macgơrit vào giữa vòng tay và nếu nàng yêu cầu tôi phạm một tội ác, hẳn tôi đã vâng lời nàng.

Sáu giờ sáng, tôi ra đi. Trước khi ra đi, tôi nói với nàng:

- Đêm nay gặp lại.

Nàng ôm tôi rất chặt. Nhưng nàng không trả lời.

Ngày hôm đó, tôi nhận được một lá thư với những dòng sau đây:

"Anh thân yêu! Em hơi đau và thầy thuốc bảo em cần nghỉ ngơi. Đêm nay, em sẽ nghỉ sớm và không tiếp anh được. Nhưng để bù lại, trưa mai em sẽ chờ đón anh. Em yêu anh".

Câu nói đầu tiên của tôi "Nàng lừa dối tôi".

Mồ hôi lạnh toát lên trán tôi. Tôi đã yêu người đàn bà đó thái quá, đến nỗi chỉ một điều nghi ngờ thôi đủ làm cho tôi phải rối loạn.

Tuy nhiên, tôi phải biết, biến cố ấy có thể xảy ra gần như ngày một, đối với Macgơrit. Và điều đó cũng thường xảy ra đối với những người tình khác của tôi, nhưng không làm tôi phải bận tâm đến thế. Vậy thì do đâu mà cái uy lực của người đàn bà này đối với tôi lại đặc biệt như vậy?

Thế là tôi nghĩ, tôi đã có cái chìa khoá của nhà nàng. Tôi có thể đến thăm nàng như thường lệ. Bằng cách ấy, tôi có thể nhanh chóng biết được sự thật. Và nếu tôi bắt gặp một người nào đó ở nhà nàng, tôi sẽ cho hẳn một cái tát.

Trong lúc chờ đợi, tôi đến Xăng Êlidê. Tôi ở đó bốn giờ liền. Nàng không xuất hiện. Chiều đến, tôi đi tìm khắp các rạp hát nàng thường đến. Không có bóng nàng ở rạp nào cả.

Mười một giờ, tôi đến đường phố Antin.

Không thấy ánh đèn qua cửa sổ nhà Macgơrit. Tuy thế, tôi vẫn gọi chuông.

Người gác cổng hỏi tôi đi đâu.

- Đến nhà cô Giôchiê – tôi trả lời.

- Cô ấy chưa về.

- Tôi sẽ lên nhà để đợi.

- Không có ai trong nhà cả.

Dĩ nhiên đó là một sự từ chối mà tôi có thể không chấp nhận, bởi vì tôi có chìa khoá. Nhưng sợ một sự ồn ào tai tiếng nên tôi đi ra.

Tôi không thể trở về nhà. Tôi không thể rời con đường này. Tôi không thể đi khuất, không nhìn vào nhà Macgơrit. Hình như tôi còn có cái gì đó cần phải biết, hay ít ra, những nghi ngờ của tôi đang chờ đợi được xác nhận.

Vào nửa đêm, một xe ngựa hai chỗ ngồi mà tôi từng biết rõ, dừng lại trước ngôi nhà số 9.

Bá tước G... bước xuống xe đi vào trong nhà, sau khi đã cho phép xe được trở về.

Trong giây phút nào đó, tôi đã hy vọng rằng, cũng như đối với tôi, người ta sẽ bảo ông ta là Macgơrit không có ở nhà, và tôi sẽ thấy ông ta trở ra. Nhưng mãi cho đến bốn giờ sáng, tôi vẫn chờ đợi và không thấy điều gì như vậy.

Tôi đã đau đớn nhiều từ ba tuần nay, nhưng điều đó chẳng có nghĩa lý gì, nếu đem so sánh với sự đau đớn của tôi trong đêm đó.

Chương 14

Trở về nhà, tôi bắt đầu khóc như một đứa trẻ. Không có người nào mà ít nhất đã không bị lừa gạt một lần trong đời và không biết nỗi đau khổ khi bị lừa dối là đến như thế nào.

Tôi tự nhủ - với sức nặng của những quyết định hình thành trong cơn sốt, mà người ta luôn luôn tin có đủ sức mạnh để giữ được - phải cắt đứt dứt khoát với mối tình ấy. Và trong tâm trạng bức bối, tôi chờ đợi ngày hôm sau, để đi kiếm một chuyến xe trở về nhà với cha tôi và em tôi, hai tình yêu mà tôi tin chắc không bao giờ lừa dối tôi.

Tuy nhiên, tôi không muốn ra đi mà không cho Macgơrit biết rõ tôi đã ra đi. Chỉ có người đàn ông nào dứt khoát không yêu tình nhân nữa mới có thể từ giã mà không cần viết thư từ gửi lại.

Tôi viết đi viết lại hai mươi lá thư trong đầu tôi.

Tôi đã đan díu với một cô gái giang hồ giống như tất cả những cô gái giang hồ khác. Tôi đã thi vị hoá cô gái này thái quá. Cô đã đối xử với tôi như một đứa học trò. Và để lừa gạt tôi, cô đã dùng một mưu mẹo đơn giản và hỗn láo. Điều này đã rõ ràng. Lòng tự ái của tôi sôi lên. Phải từ bỏ người đàn bà này và không cho nàng hưởng sự thoả mãn được biết cuộc đổ vỡ này đã làm cho tôi đau khổ. Và đây, những gì tôi đã viết, với những nét chữ rất hào hoa và những giọt lệ điên cuồng khổ đau trong đôi mắt.

"Em Macgơrit thân mến!

Anh hy vọng sự mệt mỏi của em ngày qua cũng chẳng là bao nhiêu. Anh đã đợi đến mười một giờ đêm, để được biết những tin tức về em. Và người ta đã trả lời anh rằng không thể vào nhà. Và người ta trả lời anh rằng em không về nhà. Ông G... sung sướng hơn anh bởi vì ông ta đến sau anh chốc lát. Và mãi đến bốn giờ sáng, ông ta hãy còn tại nhà em.

Hãy tha lỗi cho anh về những giờ buồn tẻ mà anh đã đem lại cho em. Và em hãy tin chắc, anh sẽ không bao giờ quên những giây phút sung sướng mà anh đã nợ em.

Hôm nay, anh rất muốn đến để biết những tin tức về em. Nhưng anh phải chuẩn bị trở về với cha anh.

Xin vĩnh biệt em, Macgơrit thân yêu của anh. Anh không đủ giàu sang để yêu em, nhưng anh mơ ước cũng không phải nghèo khổ để yêu em như em muốn. Vậy chúng ta hãy quên đi: Em, cái tên một người đối với em gần như xa lạ và anh, một hạnh phúc đã trở thành không thể có được.

Anh gửi lại em cái chìa khoá: nó chưa hề được anh dùng lần nào. Và nó sẽ có ích cho em, nếu em thường bị ốm, như em đã ốm đau ngày hôm qua”.

Anh thấy chưa, tôi không đủ nghị lực để chấm dứt cái thư đó mà không có chút mĩa mai cay cú. Điều này chứng tỏ tôi vẫn còn yêu nàng.

Tôi đọc đi đọc lại mười lần lá thư đó, và ý nghĩ lá thư này sẽ làm khổ Macgơrit đem lại cho tôi một chút êm dịu. Tôi cố gắng tỏ ra đã dạn dày trong tình cảm được bộc lộ. Vào lúc tám giờ, khi người giúp việc đến, tôi trao cho anh ta lá thư để anh ta đem đi tức khắc.

- Có phải chờ thư trả lời không? – Jôdép hỏi (Người giúp việc tôi tên là Jôdép, cũng như tất cả những người giúp việc khác).

- Nếu người ta hỏi anh có cần trả lời không, anh hãy bảo: anh không biết gì cả, và anh cứ chờ đợi.

Tôi hy vọng nàng sẽ trả lời.

Thật chúng ta đều khổ nạn và hèn yếu cả.

Trong suốt thời gian người giúp việc tôi đi, tôi cảm thấy rất bối rối. Khi thì nhớ lại Macgơrit đã đến với tôi như thế nào; tôi tự hỏi, tôi lấy quyền gì để viết cho nàng một lá thư bất nhã như thế, trong lúc nàng có thể trả lời cho tôi biết không phải ông G... đã lừa tôi mà chính tôi đã lừa ông G... Chính cái lập luận này đã cho phép những người đàn bà có nhiều tình nhân. Khi thì nhớ lại những lời thề thốt của cô gái ấy, tôi nghĩ lá thư của tôi vẫn còn hiền lành quá, và tôi không tìm ra những lời lẽ cứng rắn hơn để tạt vào mặt người đàn bà có đã phi báng một tình yêu rất chân thành như tình yêu của tôi. Rồi tôi tự nhủ, có lẽ tốt hơn tôi đừng nên viết lá thư đó, mà nên đến ngay nhà nàng, trong ngày hôm nay, và bằng cách đó, tôi sẽ sung sướng đón nhận những giọt lệ mà tôi phải làm cho nàng đổ ra.

Cuối cùng, tôi tự hỏi nàng sẽ trả lời tôi như thế nào, và sẵn sàng tin nàng sẽ xin lỗi tôi.

Jôdép trở về.

- Thế nào? – tôi hỏi.

- Thưa ông, bà ta đang ngủ và vẫn còn ngủ. Nhưng nếu khi nào bà dậy, người nhà sẽ trao thư lại và nếu có trả lời, người nhà sẽ đem đến.

Nàng ngủ.

Hai mươi lần tôi suy t cho người đi lấy lại bức thư. Nhưng tôi luôn luôn tự nhủ: “Có lẽ người ta đã đưa cho nàng rồi”, và tôi bắt đầu cảm thấy hối hận.

Càng gần đến giờ để đón nhận thư trả lời của nàng, tôi lại càng hối hận vì đã lỡ viết thư.

Mười giờ, mười một giờ, mười hai giờ. Chuông reo vang.

Mười hai giờ, tôi suýt đến nơi hẹn, như không có việc gì xảy ra cả. Rốt cuộc, tôi chẳng biết làm thế nào để thoát ra khỏi cái vòng sắt nó đang siết chặt người tôi.

Thế là tôi với sự mê tín của những người đang chờ đợi: nếu tôi ra đi chốc lát, đến lúc trở về tôi sẽ tìm được câu trả lời. Những câu trả lời, được chờ một cách bức bối, luôn luôn đến khi người ta không có ở nhà mình.

Tôi đi ra, với cái cố đi ăn trưa.

Đáng lẽ ăn trưa tại tiệm cà phê Foa ở góc đại lộ theo thói quen, tôi lại đến ăn trưa tại Pale Roazal, và đi qua đường phố Antin. Mỗi lần, từ xa trông thấy một người đàn bà, tôi lại tưởng chính Nanin đem thư trả lời tôi. Tôi qua đường phố Antin. Không hề gặp một người chạy việc nào cả. Tôi đến Pale Roazal, vào phòng ăn. Một người bồi đem thức ăn lại, hay đúng hơn, anh ta dọn thứ gì tùy ý, bởi vì tôi không ăn.

Ngoài ý muốn, cặp mắt tôi cứ luôn luôn nhìn vào đồng hồ.

Tôi trở về, tin chắc rằng tôi sẽ nhận được thư của Macgơrit.

Người gác cổng không nhận được gì cả. Tôi lại hy vọng nơi người giúp việc. Người này trả lời không hề thấy người nào đến từ lúc tôi ra đi đến giờ.

Nếu Macgơrit trả lời tôi, nàng đã trả lời từ lâu rồi.

Thế là tôi bắt đầu hối tiếc về những lời lẽ trong thư của tôi. Đáng lẽ tôi phải im lặng hoàn toàn. Điều này, dĩ nhiên, có thể đem lại một sự lo lắng nào đó cho nàng. Bởi vì không thấy tôi đến nơi hẹn tối hôm trước, chắc nàng sẽ hỏi tôi lý do vắng mặt ấy, và chỉ đến lúc đó, tôi mới nên nói cho nàng biết những lý do. Bằng cách ấy, nàng không thể làm thế nào khác hơn là tự mình oan cho nàng. Và điều tôi muốn là chính nàng phải tự mình oan cho nàng. Tôi đã nhận thấy trước dù những lý lẽ mà nàng đưa ra để phân trần như thế nào đi nữa, tôi cũng sẽ tin vào chúng. Và thà rằng tôi sẽ chấp nhận tất cả, còn hơn không được gặp lại nàng nữa.

Tôi đi đến chỗ tin rằng chính nàng sẽ đến nhà tôi. Nhưng giờ khắc cứ trôi qua, và nàng không đến.

Dĩ nhiên, Macgơrit không giống như tất cả những người đàn bà khác. Bởi vì rất ít người nhận được một lá thư như tôi viết mà lại không trả lời một điểm nào cả.

Vào lúc năm giờ, tôi chạy đến Xăng Êlidê. Nếu tôi gặp nàng, tôi nghĩ, tôi sẽ tỏ ra lãnh đạm, và nàng sẽ tin chắc tôi không còn nghĩ đến nàng nữa.

Đến khúc quanh đường phố Roazal, tôi thấy nàng đi qua trên một cỗ xe. Sự gặp gỡ quá đột ngột làm tôi tái người. Tôi không biết nàng thấy được nỗi xúc động của tôi không. Tôi quá bối rối, đến nỗi chỉ thấy cái xe nàng thôi.

Tôi tiếp tục đi dạo trong Xăng Êlidê. Tôi nhìn những quảng cáo của các rạp hát. Bởi vì tôi còn hy vọng gặp nàng.

Ở Pale Roazal có một cuộc trình diễn lần đầu tiên. Tất nhiên Macgơrit sẽ đến xem.

Tôi có mặt ở rạp hát lúc bảy giờ.

Tất cả các lô đều đông người. Nhưng Macgơrit không có mặt.

Thế là tôi rời khỏi Pale Roazal và đi đến tất cả các rạp hát mà nàng thường đến xem ở Vôđơvin, ở Variê-tê, ở Ôpê-ra Cômíc.

Không thấy nàng ở đâu cả.

Hoặc lá thư tôi đã làm cho nàng khổ tâm, đến nỗi nàng không đi xem hát nữa. Hoặc là nàng sợ phải gặp lại tôi và tránh một sự giải thích.

Đó là điều mà lòng kiêu hãnh của tôi đã gợi ra trong trí tôi, khi tôi đang đi trên đại lộ thì gặp Gatông. Anh ta hỏi tôi từ đâu đi đến.

- Từ Pale Roazal – tôi trả lời.

- Còn tôi từ rạp Ôpê-ra – anh ta nói – Tôi tưởng anh cũng ở đó chứ.

- Tại sao? Bởi vì Macgơrit ở đó.

- Nàng có ở đó?

- Vâng.

- Chỉ một mình?

- Không, với một bạn gái.

- Không còn ai nữa?

- Bá tước G... có vào lô nàng trong chốc lát. Nhưng nàng đã đi ra với ông quận công. Trong giây phút tôi chờ thấy anh xuất hiện ở đó. Bên cạnh tôi có một chỗ ngồi mà trong suốt buổi tối được bỏ trống. Tôi tin chắc là anh đã thuê.

- Nhưng tại sao Macgơrit đến đâu tôi phải đến đó?

- Bởi vì anh là tình nhân của nàng, trời ơi!

- Ai đã bảo anh điều đó?

- Prudăng, tôi đã gặp cô ta ngày hôm qua. Tôi khen anh bạn đấy, anh bạn ạ. Đó là một tình nhân trẻ đẹp mà không phải ai muốn cũng được cả đâu. Hãy bám lấy. Cô ta sẽ là vinh dự cho anh đấy!

Cái suy nghĩ đơn giản của Gatông đã cho tôi thấy những ngờ vực của tôi thật là lỗ bịch.

Nếu tôi gặp anh ta đêm qua và nếu anh ta nói với tôi như thế, chắc hẳn sáng nay tôi đã không viết lá thư ngu ngốc đó rồi.

Tôi muốn đến nhà Prudăng và nhờ chị đến nói với Macgơrit là tôi muốn gặp nàng. Nhưng tôi sợ để trả thù lại nàng sẽ trả lời là không tiếp tôi. Thế là, tôi trở về nhà, sau khi đi qua đường phố Antin.

Một lần nữa, tôi phải hỏi người gác cổng có thư cho tôi không.

Không có gì cả.

Lúc đi nằm, tôi tự nhủ rằng có lẽ nàng muốn xem tôi sẽ làm gì thêm nữa, hay tôi sẽ rút lại lá thư hôm nay. Nhưng không thấy tôi viết gì thêm cho nàng, ngày mai nàng sẽ viết thư cho tôi.

Đêm hôm ấy, tôi vô cùng hối hận về việc tôi đã làm. Tôi ở nhà một mình, không ngủ được, dằn vặt vì những lo lắng và hờn ghen. Nếu để sự việc tiến triển theo con đường bình thường, tự nhiên của nó, tôi đã có thể đến bên Macgơrit, nghe những lời êm ái mà tôi chỉ được nghe có hai lần, và giờ đây, trong cô đơn, chúng như làm cháy thân xác tôi.

Điều đáng sợ là trong lúc đó, tôi nhận ra tôi là kẻ có lỗi. Quả vậy, tất cả đều nói lên rằng Macgơrit yêu tôi. Trước tiên, cái dự định sẽ sống mùa hè chỉ với tôi tại thôn quê. Rồi đến một điều chắc chắn là không có gì phải bắt buộc nàng phải là tình nhân của tôi. Bởi vì tài sản của tôi không đủ cho những nhu cầu và ngay cả cho những chi phí bất thường của nàng. Vậy thì nàng chỉ có hy vọng tìm thấy nơi tôi một tình thương chân thành, có thể làm cho nàng được an ủi trong lúc nàng phải sống giữa tình yêu và tiền bạc. Thế mà chỉ đến ngày thứ hai, tôi đã phá vỡ hy vọng đó, tôi đã đền đáp lại bằng sự mỉa mai cay đắng cái tình yêu được chấp nhận trong hai đêm. Điều tôi làm không chỉ lỗi bịch mà còn bất nhã. Tôi trả tiền cho người đàn bà đó chưa, để được quyền chê trách cuộc sống của nàng? Rút lui từ sau ngày thứ hai, tôi có vẻ như một gã ăn bám tình yêu sợ người ta bắt trả tiền bữa ăn tối. Thế đấy! Tôi quen biết Macgơrit mới ba mươi sau giờ. Tôi là tình nhân của nàng mới hai mươi bốn giờ. Và tôi bắt đầu hờn dỗi ghen tuông. Đáng lẽ tôi phải cảm thấy quá sung sướng khi được nàng san sẻ tình yêu cho tôi thì tôi lại muốn tất cả, và bắt nàng phải cắt đứt ngày tất cả những liên hệ trong quá khứ đồng thời cũng là nguồn lợi cho tương lai của nàng. Tôi có gì để trách cứ nàng? Không có gì cả. Nàng đã viết cho tôi là nàng bị ốm trong khi nàng có thể nói một cách trắng trợn, và sự thẳng thắn hì hóm của một số đàn bà, rằng nàng bận tiếp một tình nhân khác. Đáng lẽ phải tin ở thư nàng, đáng lẽ phải đi dạo trên tất cả đường phố Paris, trừ đường Antin, đáng lẽ phải đi dự dạ hội với những bạn hữu, và ngày mai đúng giờ đã hẹn, có mặt tại nhà nàng thì tôi lại bắt chước Ôtenlô. Tôi đi rình rập dò xét nàng. Tôi tin sẽ trừng phạt được nàng bằng cách không gặp nàng nữa. Nhưng nàng có thể sung sướng trước sự dứt khoát đó và có thể thấy tôi là đứa rất ngu ngốc. Sự im lặng của nàng, không phải là sự trả đũa, mà chính là sự khinh bỉ.

Đáng lẽ tôi phải đem lại cho Macgơrit một món quà, để nàng không nghi ngờ gì về lòng độ lượng của tôi. Món quà này cho phép tôi xem nàng nhưng một cô gái giang hồ và có thể từ giả không nợ nần gì với nàng nữa. Nhưng tôi nghĩ, làm như thế tôi sẽ nhục mạ tình yêu, nếu không phải là tình yêu của nàng đối với tôi, thì ít ra nó cũng là tình yêu của tôi đối với nàng. Bởi vì, tình yêu đó rất trong sạch và không chấp nhận sự chia sẻ. Không thể trả giá bằng một món quà tặng dù quà tặng này có đáng giá gấp mấy đi nữa cái hạnh phúc mà người ta đã cho, dù cái hạnh phúc này ngăn ngui mấy đi nữa.

Đó là những điều tôi đã nghĩ suốt đêm. Mỗi giây mỗi phút trôi qua, tôi lại càng sẵn sàng để đến nói với Macgơrit điều ấy.

Trời đã sáng rồi. Tôi vẫn chưa ngủ. Tôi sốt. Tôi không thể nghĩ điều gì khác ngoài Macgơrit ra.

Như anh hiểu, phải đứng hẳn về một phía dứt khoát. Phải chấm dứt hoặc với người đàn bà này, hoặc với những bản khoán của tôi, nếu nàng vẫn còn đồng ý tiếp tôi.

Nhưng người ta luôn luôn trì hoãn để chọn một thái độ dứt khoát. Không thể ở nhà được, cũng không dám đến Macgơrit. Tôi gắng tìm một phương cách để gặp nàng, phương cách mà lòng tự ái của tôi có thể cho rằng đó là sự ngẫu nhiên trong trường hợp thành công được.

Đã chín giờ, tôi chạy đến nhà Prud'homme. Bà ta hỏi tôi lý do về cuộc viếng thăm vào sáng sớm đó.

Tôi không dám trả lời một cách thẳng thắn lý do tôi đến. Tôi trả lời rằng tôi đã đi ra phố sớm để giữ một chỗ ngồi trên chuyến xe về C... nơi cha tôi hiện ở.

- Anh sung sướng thật – bà ta nói - khi rời xa Paris, trong một buổi đẹp trời như hôm nay.

Tôi nhìn Prud'homme, tự nhủ phải chăng bà ta đã chế nhạo tôi.

Nhưng vẻ mặt của Prud'homme rất nghiêm trang.

- Anh sẽ đến chào Macgortit chứ? – Bà ta nói tiếp với giọng nghiêm trang.

- Không.

- Anh làm thế là đúng.

- Chị cho là đúng?

- Dĩ nhiên. Bởi vì anh đã đoạn giao với nàng thì gặp lại ích gì?

- Vậy chị đã biết sự đổ vỡ giữa chúng tôi?

- Cô ta đã cho tôi xem lá thư của anh.

- Cô ấy nói gì với chị?

- Cô ta nói với tôi: "Chị Prud'homme thân mến, người chị đỡ đầu không lịch sự. Người ta nghĩ những bức thư kiểu đó, nhưng không bao giờ người ta viết ra".

- Cô ta nói với giọng thế nào?

- Vừa cười, cô ta vừa nói thêm: "Anh ta ăn tối hai lần tại nhà tôi, và anh ta không hề nghĩ đến việc thăm tôi để đáp lễ".

Thế đó, hậu quả mà lá thư và sự ghen tuông của tôi đã mang lại. Tôi bị hạ nhục một cách tàn nhẫn, bởi sự kiêu ngạo trong tình yêu của mình.

- Chiều ngày qua, cô ta đã làm gì?

- Cô ta đi xem hát ở Ôpêra.

- Tôi biết điều đó. Và sau đó?

- Cô ta ăn tối ở nhà.

- Chỉ một mình?

- Với bá tước G... tôi nghĩ vậy.

Như vậy sự đoạn giao của tôi không thay đổi gì cả trong nếp sống của Macgortit.

Chính trong những trường hợp ấy, một số người có thể bảo bạn: "Không nên nghĩ đến người đàn bà đó nữa. Người ta không yêu anh đâu".

Tôi gượng cười và nói với Prud'homme.

- Tôi rất bằng lòng khi được biết Macgơrit không buồn bã gì cả về chuyện tôi.
- Và nàng rất có lý. Anh đã làm điều anh phải làm. Anh đã có lý hơn cô ta. Bởi vì người con gái đó yêu anh. Cô ta chỉ nói chuyện về anh, và rất có thể sẽ phạm một điều điên rồ nào đó.
- Cô ta yêu tôi? Vậy thì sao cô ta không trả lời thư tôi?
- Bởi vì cô ta hiểu rằng cô ta sai lầm vì đã yêu anh. Hơn nữa, những người đàn bà, đôi khi cho phép người ta gạt gẫm tình yêu, nhưng không bao giờ cho phép người ta làm thương tổn lòng tự ái của họ. Và người ta sẽ làm tổn thương lòng tự ái của một người đàn bà, nếu sau hai ngày được làm tình nhân lại giã từ, dù với lý do nào được đưa ra để biện hộ cho sự đoạn giao đó. Tôi hiểu Macgơrit, cô ta có thể chết, còn hơn phải trả lời thư anh.
- Thế thì bây giờ tôi phải làm gì?
- Không cần làm gì cả. Cô ta sẽ quên anh. Anh sẽ quên cô ta. Các bạn sẽ không có gì để oán trách nhau cả.
- Nhưng nếu tôi viết thư để xin nàng tha lỗi cho?
- Anh hãy xem lại kỹ. Có thể cô ta sẽ tha lỗi cho anh.

Tôi gần như muốn nhảy lên ôm hôn Prudăng.

Mười lăm phút sau, tôi đã về đến nhà và tôi viết thư cho Macgơrit.

"Có người hối hận vì một lá thư đã viết ngày qua. Ngày mai, người ấy sẽ bỏ đi, nếu cô không tha lỗi cho hắn. Và giờ đây, người ấy muốn được biết bao giờ người ấy có thể đến đặt sự hối lỗi dưới chân cô.

Khi nào người ấy có thể gặp cô, chỉ một mình cô thôi? Bởi vì cô biết, những lời thú tội cần được đưa ra không người chứng kiến".

Tôi xếp bài văn xuôi ấy lại và bảo Jôdép mang đến trao cho Macgơrit. Macgơrit cho biết nàng sẽ trả lời thư ấy sau.

Tôi chỉ ra đi khỏi nhà một chút để ăn chiều. Mãi đến khoảng mười một giờ đêm, tôi vẫn chưa nhận được thư trả lời.

Thế là tôi quyết định không kéo dài sự đau khổ nữa và ngày hôm sau sẽ lên đường.

Biết chẳng nếu đi nằm cũng không ngủ được, tôi bắt đầu sửa soạn hành lý.

Chương 15

Đã gần một giờ rồi, Jôdép và tôi đang sửa soạn cho mọi việc cho chuyến đi thì có người gọi chuông dữ dội trước cửa.

- Có mở cửa không? – Jôdép hỏi tôi.
- Cứ mở cửa đi – tôi bảo, và tự hỏi không biết ai giờ này còn đến nhà tôi. Tôi không dám tin đó là Macgơrit.

- Thưa ông – Jôdép vừa vào vừa nói – có hai người đàn bà.
- Chúng tôi đây, Acman - một giọng nói vang lên và tôi hiểu ngay đó là tiếng Prudăng.
Tôi bước ra khỏi phòng.

Prudăng đang đứng nhìn những đồ vật trong phòng khách. Macgơrit ngồi trên ghế dài trầm tư.

Tôi bước vào, đi đến bên nàng. Tôi quỳ xuống. Tôi cầm lấy hai bàn tay nàng và rất xúc động: “Tha lỗi cho anh!”.

Nàng ôm hôn lên trán tôi, nói:

- Thế là đã ba lần em tha lỗi cho anh.
- Anh đang chuẩn bị sáng mai đi.
- Thế thì cuộc viếng thăm của em có thể thay đổi quyết định của anh chẳng? Em đến đây không phải để ngăn cản không cho anh rời Paris. Em đến đây, bởi vì suốt ngày em không có thì giờ trả lời anh. Và em không muốn để anh nghĩ rằng em đã giận anh. Chị Prudăng không muốn em đến. Có thể em sẽ phá rối anh.
- Em phá rối anh ư, Macgơrit? Bằng cách nào?
- Ôi trời! Anh có thể có một người đàn bà trong nhà – Prudăng đáp- nếu hai người khác đến nữa thì chắc làm phiền.

Trong lúc Prudăng nhận xét như thế, Macgơrit nhìn tôi một cách chăm chú.

- Chị Prudăng thân mến – tôi đáp - chị không hiểu chị vừa nói gì sao?
- Căn phòng này trông xinh lắm – Prudăng nói - Thế người ta có thể xem phòng ngủ được không?
- Được chứ!

Prudăng đi vào phòng ngủ của tôi. Không phải để thăm phòng, nhưng để xoá bỏ cái đại đột chị vừa nói ra. Và để chúng tôi lại một mình, tôi và Macgơrit.

- Tại sao em lại đem Prudăng đến đây? - tôi hỏi.
- Bởi vì chị ta cùng đi xem hát với em, và để lúc ra về có người đi với em.
- Chẳng phải đã có anh rồi đó sao?
- Vâng, nhưng em không muốn quấy rầy anh, hơn nữa em tin chắc khi đưa đến cửa nhà em, anh sẽ xin lên nhà. Và vì em không thể chấp nhận điều đó được, em không muốn anh sẽ bỏ đi với cái quyền được bắt lỗi em vì đã từ chối.
- Nhưng tại sao em không thể tiếp anh được?
- Bởi vì em được canh giữ rất kỹ, và chỉ một chút nghi ngờ nào đó cũng đủ làm hại cho em rất lớn.
- Đó có phải là lý do độc nhất không?

- Nếu còn lý do nào khác, em sẽ cho anh biết. Chúng ta sẽ không còn những bí mật riêng tư của anh hay của em nữa.

- Thế thì Macgơrit ạ, anh không muốn quanh co nhiều, anh muốn nói thẳng với em. Em có yêu anh chút nào không?

- Rất nhiều.

- Thế thì, tại sao em lừa dối anh?

- Anh bạn thân mến ơi! Nếu em là bà quận công này hay bà quận công nọ, nếu em có hai trăm ngàn frăng lợi tức, em là tình nhân của anh mà còn có một tình nhân khác, lúc bấy giờ anh có quyền hỏi em tại sao em lừa dối anh. Nhưng em là Macgơrit Gôchiê, em có bốn mươi ngàn frăng tiền nợ, không có một đồng xu tài sản nào cả. Và em phải chi tiêu mỗi năm một trăm ngàn frăng. Câu hỏi của anh trở nên thừa và câu trả lời của em trở nên vô ích.

- Đúng thế - tôi vừa đáp vừa ngả đầu lên gối Macgơrit – nhưng anh yêu em như một thằng điên.

- Thế thì anh bạn thân mến ơi! Anh cần yêu em ít hơn một tí, hiểu em nhiều hơn phần nào. Lá thư của anh làm em khổ tâm rất nhiều. Nếu em có tự do, trước tiên là ngày hôm đó, em không tiếp ông bá tước hay sau khi đã tiếp ông ta, em sẽ đến xin lỗi anh, như anh lúc nãy. Và sau này, em sẽ không có một tình nhân nào khác ngoài anh. Có lúc em tin, em có thể tự cho em cái hạnh phúc đó trong sáu tháng. Anh lại không muốn điều đó. Anh muốn biết cho được những phương tiện. Ôi! Chúa ơi! Những phương tiện, điều đó đoán ra rất dễ. Đó là một sự lớn hơn anh có thể tưởng mà em phải chịu đựng để sử dụng những phương tiện này. Em có thể nói với anh: “Em cần hai mươi ngàn frăng” không? Anh đã si mê em. Anh có thể tìm ra được, bất chấp sau này anh có trách cứ em. Nhưng em không muốn phải nợ anh cái gì cả. Anh không hiểu sự tế nhị đó. Mà đó là một sự tế nhị. Chúng em đây, khi chúng em còn chút ít tâm hồn, chúng em sẽ đặt cho những lời nói và sự vật một ý nghĩa, mà những người đàn bà khác không biết được. Như vậy, em lặp lại với anh rằng về phần Macgơrit Gôchiê, cái phương tiện mà nàng tìm ra để trả những món nợ, không phải đòi hỏi đến tiền bạc của anh, là một sự tế nhị mà anh phải chấp nhận, không được nói năng gì cả. Nếu anh chỉ mới biết em ngày hôm nay, anh phải sung sướng vì điều em đã hứa hẹn với anh, và anh không nên hỏi gì về công việc mà em đã làm ngày hôm kia. Thỉnh thoảng chúng ta phải mua cho kỳ được sự thoải mái của tâm hồn, dựa vào những hy sinh của thể xác chúng ta; và chúng ta càng đau khổ hơn sau đó, khi sự thoải mái vượt khỏi tầm tay mình.

Tôi lắng nghe, và tôi nhìn Macgơrit với sự thán phục. Con người kỳ diệu ấy, trước đây tôi ao ước được hôn chân nàng, nay lại bằng lòng để tôi đi vào tâm tưởng và dành cho tôi một vai trò trong đời sống của nàng. Vậy mà tôi vẫn chưa bằng lòng những điều nàng đã cho. Tôi tự hỏi, lòng ham muốn ở đàn ông có giới hạn chẳng, khi cứ được thoải mái nhanh chóng như tôi đã được thoải mái, thì nói lại đòi hỏi những điều khác.

Nàng nói tiếp:

- Đúng vậy, chúng em đây, những sinh vật của ngẫu nhiên, chúng em có những dự vọng quái dị và những tình yêu không tưởng nổi. Chúng em tự cho chúng em, khi là sinh vật này, khi là vật khác. Có những kẻ đã bị phá sản và sẽ không nhận được gì hơn ở chúng em cả. Có những kẻ khác đã chinh phục được chúng em chỉ bằng một bó hoa. Quả tim chúng em có nhiều cái bất thường: đó là sự giải trí độc nhất và cũng là sự tha

thứ độc nhất. Em đã hiến dâng cho anh mau hơn đối với bất cứ một ai. Em xin thề với anh. Tại sao? Bởi vì khi thấy em khạc ra máu, anh đã cầm tay em. Bởi vì anh đã khóc. Bởi vì anh là con người duy nhất thật sự lo lắng cho em. Em sẽ kể cho anh nghe một câu chuyện điên rồ. Ngày xưa, em có một con chó nhỏ. Nó nhìn em với một vẻ buồn bã mỗi khi em ho. Đó là một con vật độc nhất mà em yêu quý.

Khi nó chết, em khóc nó có lẽ nhiều hơn cái chết của mẹ em. Quả thật, mẹ em đã đánh đập em suốt hai năm trong cuộc đời của em. Như thế, em đã yêu anh tức khắc, cũng như em đã yêu con chó của em vậy. Nếu người ta biết, họ có lẽ có được gì với giá một giọt lệ, họ sẽ được yêu quý hơn, và chúng em sẽ ít bị phá hoại hơn.

Lá thư của anh đã phản anh. Nó bộc lộ cho em biết, anh không có tất cả sự thông minh, tế nhị của con tim. Lá thư này đã làm hại anh nhiều trong tình yêu của em đối với anh hơn bất cứ điều gì anh có thể làm. Đó chính là sự ghen tuông, đúng thế, nhưng là sự ghen tuông mỉa mai xấc xược. Khi nhận được thư anh, em đã buồn. Em tình gặp anh vào buổi trưa, ăn trưa với anh. Cuối cùng, nhờ sự gặp gỡ đó mà xoá sạch một tư tưởng đang luôn luôn ám ảnh em.

Macgơrit nói tiếp:

- Lại còn điều này nữa, anh là con người duy nhất mà em hiểu ngay là em có thể suy nghĩ, nói năng một cách tự do trước mặt anh. Tất cả những người vây chung quanh những cô gái như em đều có cái thích thú dò xét từng lời nói nhỏ nhặt, rút ra những kết luận từ những cử chỉ không ý nghĩa gì. Đương nhiên, chúng em không có bạn hữu. Chúng em có những tình nhân ích kỷ. Họ vun phí tài sản của họ, không phải do chúng em như họ nói mà do tính hên hoang của chính họ.

Đối với những con người như thế, chúng em phải vui lên, khi họ vui, ăn khoẻ lên khi họ muốn ăn với chúng em. Chúng em không được phép có một trái tim, nếu cưỡng lại, chúng em sẽ bị chế giễu và bị suy sụp lòng tin cậy.

Chúng em không còn là chúng em nữa. Chúng em không phải con người mà là những đồ vật. Chúng em là những con người đứng đầu tiên trong lòng tự ái của họ, là những người đứng sau cùng trong sự quý mến của họ. Chúng em có những bạn gái như Prudăng vậy. Những người đàn bà trước chuyên nghiệp kỹ nữ, ngày này vẫn thích được xài phí, nhưng tuổi tác của họ không cho phép nữa. Thế là họ trở thành những người bạn của chúng em, hay đúng hơn, những người cùng bàn ăn với chúng em. Tình bạn của họ đi đến chỗ nô dịch và chẳng bao giờ không vụ lợi. Chúng em có thêm mười tình nhân nữa cũng chẳng quan trọng gì đối với những người đàn bà ấy; miễn sao họ có thêm những chiếc áo dài hay một vòng đeo tay, và thỉnh thoảng họ có thể đi dạo trong những chiếc xe của chúng em, có thể đến ngồi trong lô của chúng em ở rạp hát. Họ nhận lại những bó hoa ngày hôm qua của chúng em và họ mượn chúng em những chiếc áo casơmia. Không bao giờ giúp chúng em một công việc nào, dù nhỏ đến mấy mà họ không đòi hỏi được trả công gấp hai. Chính mắt anh đã thấy buổi chiều Prudăng đem về cho em sáu ngàn frăng mà em đã yêu cầu chị ta đến hỏi nơi ông quận công. Chị ta mượn lại năm trăm frăng để chẳng bao giờ trả lại hay sẽ trả bằng những cái mũ chẳng bao giờ em dùng đến, thế thôi.

Như vậy, chúng em không thể, hay đúng hơn em - một người hay buồn và luôn bệnh hoạn - chỉ có thể có một hạnh phúc, đó là tìm một người đàn ông khá cao thượng để đứng tra hỏi em về trách nhiệm đối với cuộc đời em, và trở thành người tình của tâm hồn hơn là của thân thể em. Con người đó, em đã tìm thấy nơi quận công. Nhưng ông

quận công đã già, và tuổi già không che chở được ai, không an ủi được ai. Em muốn tin rằng mình có thể chấp nhận cuộc đời mà ông ta tạo nên cho em. Nhưng anh nghĩ thế nào? Em chết dần vì buồn chán để tự thiêu rụi đi sao? Thế thì thà nhảy vào đám lửa đang bùng cháy còn hơn là phải chết ngạt dần mòn trong than hồng.

Thế là em gặp ông. Anh trẻ trung, hăng hái, sung sướng. Em cố gắng tạo anh thành con người mà em đã gọi tên giữa nỗi cô đơn náo nhiệt của đời em. Em yêu anh, không phải yêu con người anh như hiện nay, mà là con người như người ta ước muốn. Anh không chấp nhận vai trò ấy. Anh đã vút vai trò ấy, xem như không xứng đáng với anh. Anh là một người tình nhân tâm thường. Hãy làm như những người khác vậy: Hãy trả tiền công cho em; và chúng ta đừng nói gì nữa.

Sau những lời thú nhận dài đó, Macgơrit mệt mỏi ngã người vào chiếc ghế dài và đưa chiếc khăn lên môi để làm giảm một cơn ho nhẹ.

- Xin Lỗi - tôi nói nhỏ nhỏ - Anh đã hiểu tất cả điều đó. Nhưng anh muốn được nghe em nói, Macgơrit yêu quý. Chúng ta hãy quên những gì còn lại và chúng ta chỉ cần nhớ một điều: Chúng ta còn trẻ và chúng ta yêu nhau. Macgơrit, em hãy xử dụng anh tùy theo ý em muốn. Anh là nô lệ của em, là con chó nhỏ của em. Nhưng nhân danh Thượng đế, em hãy xé lá thư của anh và đừng để anh ra đi vào ngày mai, anh sẽ chết mất.

Macgơrit rút lá thư của tôi từ phía trên áo ra đưa lại cho tôi và nói với nụ cười hiền lành không bao giờ tôi quên được:

- Anh cầm lấy đi, em đem lại cho anh đây.

Tôi xé lá thư đó và ứa nước mắt cúi hôn bàn tay đã trả lại lá thư cho tôi.

Vừa lúc đó, prudăng lại xuất hiện.

- Chị prudăng, chị biết anh ấy yêu cầu gì không?

- Macgơrit nói

- Anh ta yêu cầu cô thứ lỗi.

- Đúng thế.

- Và cô đã tha lỗi cho anh ta?

- Phải thứ chứ sao. Nhưng anh ấy còn muốn cái khác nữa?

- Cái gì vậy?

- Anh ấy muốn đến ăn tối với chúng ta.

- Và cô bằng lòng chứ?

- Chị nghĩ thế nào?

- Tôi nghĩ đây là hai đứa trẻ thơ, đứa nào cũng như đứa kia, đều không có đầu óc cả. Nhưng tôi cũng nghĩ, tôi đang rất đói bụng. Và cô chấp nhận càng sớm, chúng ta càng có thể ăn sớm hơn.

- Thôi, chung ta đi!- Macgơrit nói – Ba chúng ta hãy lên xe. À, - Cô nói tiếp và quay sang phía tôi- Nanin chắc ngủ rồi. Anh sẽ mở cửa. Hãy cầm chìa khoá của em và cố gắng đừng làm mất nữa nhé.

Tôi ôm hôn Macgơrit đến ngạt thở.

Jôdép bước vào:

- Thưa ông – anh ta nói với về đây thoả mãn – hành lý đã sắp xếp xong rồi.
- Hoàn toàn xong?
- Vâng, thưa ông.
- Thế thì được. Hãy mở ra lại. Tôi không đi nữa.

Chương 16

Tôi có thể - Acman nói - kể lại cho anh nghe chỉ trong vài dòng câu buổi đầu dan díu đó. Nhưng tôi muốn anh thấy được rõ ràng, do những biến cố nào, và từng nấc bậc ra sao, chúng tôi đã đi đến đó. Tôi chấp nhận tất cả những gì Macgơrit muốn, và Macgơrit chỉ có thể sống với tôi mà thôi.

Chính ngày hôm sau, tiếp theo buổi chiều đến thăm, tôi gửi nàng cuốn Manông Lexcô.

Kể từ giây phút ấy, bởi vì tôi không thể thay đổi nếp sống của tình nhân tôi nên tôi phải thay đổi nếp sống của mình. Tôi muốn trước hết đừng để trí óc có thì giờ suy nghĩ về vai trò mình chấp nhận. Bởi vì, ngoài ý muốn, tôi cảm thấy rất buồn. Cuộc đời tôi, thường ngày rất bình thản, đột nhiên mang vẻ ồn ào và lộn xộn. Anh hiểu, dù không vụ lợi đến đâu, tình yêu của một cô gái giang hồ không phải không làm ta hao tổn gì cả. Không có gì đắt tiền: những chi phí bất thường về hoa, về những lô hát, những bữa ăn tối, những buổi đi chơi ở đồng quê mà người ta không bao giờ có thể nào từ chối đối với một tình nhân.

Như tôi đã nói với bạn, tôi không có tài sản. Cha tôi làm tổng đốc thuế vụ ở C...Ông nổi tiếng là trung trực. Nhờ thế, ông đã tìm ra số tiền ký gửi cần thiết để được đảm nhận chức vụ. Mỗi năm, ông nhận được bốn mươi ngàn frăng và như thế sau mười năm. Ông đã hoàn lại được tiền vay mượn để ký gửi. Và đã lo dành dụm món của hồi môn cho em gái tôi. Cha tôi là con người đáng kính nhất mà chúng tôi có thể tìm thấy. Mẹ tôi lúc chết, để lại sáu ngàn frăng lợi tức. Cha tôi đã đem chia cho tôi và em gái tôi, ngày ông nhận được chức vụ. Rồi khi tôi được hai mươi một tuổi, ông đem nhập vào số tiền lời nhỏ ấy một trợ cấp hàng năm là năm ngàn frăng và tin chắc với tám ngàn frăng đó, tôi có thể sống sung sướng ở Paris, nếu bên cạnh tiền lời ấy, tôi biết tạo cho mình một địa vị trong toà án hay trong ngành y. Như thế, tôi đến Paris học luật và đã thành luật sư. Rồi cũng như đa số thanh niên khác, tôi cất bằng vào túi và theo dõi nếp sống nhàn rỗi ở Paris. Những chi tiêu của tôi rất khiêm tốn. Tôi tiêu trong tám tháng hết sạch tiền lời của tôi trong suốt một năm. Bốn tháng mùa hè còn lại, tôi trở về ở với cha tôi. Nói tóm lại, tôi đã tiêu khoảng mười hai ngàn frăng tiền lời. Và tôi được tiếng là một đứa con tốt. Và chẳng, tôi không mắc nợ một xu nào.

Đó là hoàn cảnh của tôi, ngày tôi bắt đầu quen với Macgơrit.

Bạn hiểu cho, ngoài ý muốn, chi tiêu hàng ngày của tôi cứ lên dần. Macgơrit, bản tính rất bất thương và thuộc vào hạng những người đàn bà không bao giờ chịu nhìn nhận rằng hàng ngàn cuộc giải trí kết hợp thành cuộc đời họ, đã tạo nên một chi phí lớn lao đáng kể. Hậu quả, vì muốn được gần tôi, trong một thời gian dài, buổi sáng cô viết thư cho tôi rằng sẽ ăn chiều với tôi, không phải tại nhà cô, mà tại một khách sạn, hoặc ở Paris, hoặc ở thôn quê. Tôi đến đưa nàng đi. Chúng tôi đi ăn chiều, đi xem hát. Chúng tôi cũng thường ăn tối. Tính ra, tôi đã tiêu mỗi buổi chiều hết bốn hay năm đồng vàng. Nghĩa là khoảng hai ngàn rưỡi hay ba ngàn frăng mỗi tháng. Thế có nghĩa là số tiền để sống một năm, tôi chỉ tiêu trong ba tháng rưỡi. Và điều này bắt buộc tôi, hoặc phải đi vay nợ, hoặc phải giã từ Macgơrit.

Thế nhưng, tôi đã chấp nhận tất cả, trừ giải pháp cuối cùng.

Bạn tha lỗi cho, nếu tôi đưa ra đây tất cả những chi tiết đó. Nhưng bạn sẽ thấy, những chi tiết đó là do nguyên nhân của những biến cố sẽ đến sau này. Điều tôi kể với bạn là một chuyện có thật, đơn giản, và tôi cũng để nguyên tính ngây thơ của những chi tiết, tính giản dị ở những diễn biến của nó.

Như vậy tôi hiểu, không một cái gì có thể làm tôi quên được tình nhân của tôi, và tôi phải tìm cho kỳ được một phương tiện để cung cấp những chi tiêu mà nàng đã tạo cho tôi. Thế là mỗi tình đó đã đảo lộn tôi, đến nỗi những giây phút tôi sống xa Macgơrit đã thành những năm tháng dài, và tôi cảm thấy cần phải đốt cháy những giây phút đó, một cách hết sức gấp rút, để không nhận ra rằng, tôi đã sống những giây phút đó.

Tôi bắt đầu vay mượn, năm hay sáu ngàn frăng trong số vốn nhỏ của tôi. Tôi bắt đầu cờ bạc. Bởi vì từ ngày người ta giải tán những sòng bạc cố định, thì thiên hạ đánh bạc khắp nơi. Ngày trước, khi người ta vào Fracati, người ta hy vọng làm giàu ở đó: người ta cờ bạc để kiếm tiền, và nếu thua thì tự an ủi có rằng lúc có thể ăn được. Nhưng bây giờ, trừ những sòng thực thụ còn có một sự nghiêm khắc nào đó để sòng phẳng, người ta gần như chắc chắn rằng khi ăn được một số tiền lớn, sẽ không thể nhận được số tiền đó. Thiên hạ hiểu dễ dàng tại sao.

Cờ bạc chỉ diễn ra giữa những thanh niên rất cần tiền bạc và không đủ tài sản cần thiết để sống cuộc đời họ đang sống. Vì thế họ đánh bạc và hậu quả đương nhiên là: hoặc họ ăn, thế là những người thua đã giúp họ trả tiền thuê ngựa, tiền chu cấp cho những tình nhân của họ, điều này quả thật là rất khó coi; hoặc họ thua, thế là nợ nần dồn dập. Những sự giao thiệp bắt đầu quanh tẩm thảm xanh kết thúc bằng những cuộc cãi cọ, trong đó danh dự và mạng sống luôn bị xâm xé ít nhiều. Và khi người ta là một con người lương thiện, không có tội lỗi nào khác ngoài cái tội không có hai trăm ngàn frăng lợi tức.

Tôi không nói đến những kẻ trộm cắp trong các sòng bạc. Một ngày nào đó, người ta sẽ được tin chúng phải ra đi, hay phải nhận một sự trừng phạt.

Như thế là tôi lẫn xả vào cái cuộc sống quay cuồng, náo nhiệt, náy lửa như hoả diệm sơn mà trước kia tôi sợ hãi mỗi khi nghĩ đến. Ngày nay, đối với tôi, nó đã thành sự bổ túc không thể thiếu được cho tình yêu của tôi đối với Macgơrit. Bạn nghĩ, tôi phải làm gì bây giờ?

Những đêm không ngủ ở đường Antin, nếu phải ngủ ở nhà, tôi sẽ không bao giờ ngủ được. Lòng ghen tuông bắt tôi phải thức suốt đêm, đốt cháy tư tưởng tôi, máu tôi. Khi đi đánh bạc, cờ bạc làm tôi quên được trong giây phút cuồng nhiệt xâm chiếm tim tôi và

dẫn nó đến một sự say đắm mà lợi ích đã bám chặt lấy tôi ngoài ý muốn, mãi cho đến lúc chuông đồng hồ đổ, lúc mà tôi phải trở về bên cạnh tình nhân của tôi. Chính như thế đó, tôi hiểu được cái dữ dội trong tình yêu của tôi. Ăn hay thua, tôi cũng từ giã không thương tiếc sòng bạc, đồng thời lại thương hại những người còn ngồi lại đó. Vì họ sẽ không được cái hạnh phúc như tôi khi ra khỏi sòng bạc.

Đối với nhiều người, bài bạc là một nhu cầu. Đối với tôi, đó là một phương thuốc.

Khi nào không yêu Macgơrit nữa, khi ấy tôi cũng sẽ không còn mê cờ bạc nữa.

Vì thế, giữa tất cả những sự kiện đó, tôi vẫn giữ được một sự tỉnh táo khá hơn. Tôi chỉ thua cái gì tôi có thể trả được và tôi chỉ ăn cái gì tôi có thể thua được.

Và chẳng, sự may mắn ưu đãi tôi. Tôi không thiếu nợ, và tôi chỉ tiêu gấp ba lần số tiền khi tôi chưa đánh bạc. Không dễ gì cưỡng lại được một cuộc sống đã cho phép tôi được thoả mãn hàng ngàn bất thường của Macgơrit mà không làm tôi lặn độn túng thiếu. Còn nàng, vẫn luôn luôn yêu tôi, có thể yêu nhiều hơn nữa.

Như tôi đã nói với bạn, lúc đầu tôi chỉ được tiếp từ khuya cho đến sáu giờ sáng. Rồi thỉnh thoảng, tôi được chấp nhận vào trong những lô xem hát. Thỉnh thoảng nàng lại đến ăn chiều với tôi. Có hôm, tôi rời nhà nàng ra đi lúc tám giờ sáng, có hôm tôi ở lại mãi cho đến trưa.

Trong lúc chờ đợi một biến dạng về tinh thần, một đổi dạng về thể chất đã bắt đầu thấy nơi Macgơrit. Tôi đã bắt đầu chăm sóc, giúp nàng lành bệnh. Và cô gái đáng thương đó, đoán được mục đích của tôi, đã vâng chiều theo ý tôi để tỏ lòng biết ơn. Tôi đã nhẹ nhàng, không va chạm, không khó khăn, đưa nàng thoát khỏi gần hết những thói quen cũ. Tôi đưa nàng đến gặp người thầy thuốc của tôi. Ông ta cho biết, chỉ có sự nghỉ ngơi yên tĩnh mới có thể bảo vệ được sức khoẻ cho nàng. Macgơrit, ngoài ý muốn, đã quen dần với nếp sống mới mà nàng đã cảm thấy có hiệu quả tốt đẹp. Nàng bắt đầu một vài đêm chịu sống ở nhà. Hoặc khi nào trời tối, Macgơrit choàng mình trong chiếc casơmia, phủ một tấm voan mỏng, và chúng tôi cùng đi bộ như hai đứa trẻ suốt cả buổi chiều trên những con đường nhỏ có bóng râm ở Xăng Êlidê. Nàng trở về nhà hơi mệt mỏi, dùng bữa tối nhẹ rồi đi nằm, sau khi đã chơi một vài bản nhạc hay đọc ít trang sách, điều mà trước đây nàng chưa bao giờ làm. Những tiếng ho mỗi khi nghe như xé lồng ngực tôi dần dần biến đi hết.

Được sáu tuần, vấn đề ông bá tước xem như đã dứt khoát: ông ta đã bị hy sinh hoàn toàn. Chỉ có ông quận công còn buộc tôi phải giấu những liên hệ với Macgơrit. Nên nói thêm, thường thường ông quận công cũng bị từ chối, lúc tôi có mặt tại nhà nàng. Người nhà lấy cớ nàng đang ngủ cấm không cho người ta đánh thức.

Rốt cuộc, do thói quen và ngày cả nhu cầu của Macgơrit muốn gặp tôi luôn, đã đưa tôi đến chỗ từ giã sòng bạc đúng lúc mà một người chơi sành nghề phải từ giã. Tính toán lại với những số tiền ăn được, tôi đã có được khoảng mười ngàn frăng. Số tiền này, đối với tôi, như một cái vốn để chi tiêu mãi.

Đến thời điểm tôi vẫn thường về thăm cha và em gái tôi, tôi không về. Vì thế, tôi đã nhận được những bức thư của cha và em tôi nhắc nhở và yêu cầu tôi nên về thăm nhà.

Để đáp lại những yêu cầu đó, tôi cố gắng trả lời cho êm chuyện, luôn luôn lặp đi lặp lại rằng tôi khoẻ mạnh, tôi không cần tiền. Hai điều mà tôi tin sẽ an ủi được cha tôi về sự chậm trễ viếng thăm hàng năm của tôi.

Một ngày kia, trời vừa sáng, Macgơrit thức dậy dưới ánh mặt trời rực rỡ, nhảy xuống giường và hỏi tôi có đồng ý đưa nàng về thôn quê suốt ngày không.

Nàng cho tìm Prudăng. Ba chúng tôi cùng đi, sau khi Macgơrit đã căn dặn Nanin nói với ông quận công biết rằng nàng cần đi chơi ngày hôm nay và đã về nông thôn với và Đuvecnoa.

Ngoài việc sự có mặt của Đuvecnoa là cần thiết để làm yên tâm ông quận công già, Prudăng còn là một người đàn bà gần như để dành cho những cuộc đi du ngoạn ở nông thôn. Với tính luôn luôn vui vẻ và ăn uống bao giờ cũng ngon lành, chị này đã đem lại niềm vui cho những người cùng đi. Hơn nữa, chị ta rất rành trong việc lựa chọn trứng, sữa, trái xori, thịt thỏ nấu xốt, nói chung tất cả những gì cần cho một bữa ăn trưa ở vùng phụ cận Paris.

Bây giờ, chỉ cần biết chúng tôi phải đi đâu.

Lại cũng chính Prudăng giải quyết những bối rối của chúng tôi.

- Có phải các bạn muốn đi đến đồng quê thực sự không? - Chị ta hỏi.

- Đúng thế.

- Thế thì chúng ta đến Bugival ở Poan đuy Rua, nơi có quán goá phụ Acnul. Acnul, anh hãy đi thuê một chiếc xe.

Một giờ rưỡi sau, chúng tôi đã tới nhà goá phụ Acnul. Các ngày trong tuần và là nơi ăn nhậu của ngày chủ nhật. Từ một khu vườn cao ngang tầng lầu thứ nhất một ngôi nhà bình thường, người ta khám phá được một cảnh trí thật sự huy hoàng. Phía trái, cái cổng Macti dừng lại ở cuối chân trời; phía mặt, cái nhìn trải rộng trên những ngọn đồi trùng điệp. Và con sông nhỏ - gần như không chuyển động trong vùng này - giống hình một dải lụa trắng dài, rộng chập chờn gợn sóng giữa cánh đồng Gabillông và đảo Croaxi, được ru ngủ vĩnh viễn trong tiếng run rẩy của những cây bạch dương cao lớn và lời thì thầm của những cây liễu.

Xa xa trong ánh sáng mặt trời, nổi lên những ngôi nhà nhỏ màu trắng, ngói đỏ và những công xưởng - vì ở xa nên đã mất đi cái tính chất cứng rắn và thương mại - đã hoàn thành bức tranh phong cảnh ấy một cách tuyệt vời.

Nơi tận cùng là Paris chìm trong sương mù.

Như Prudăng đã nói với chúng tôi, đây là một vùng nông thôn thực sự. Và tôi cũng phải nói, bữa ăn trưa hôm đó là một bữa ăn trưa thực sự.

Không phải vì lòng biết ơn đối với hạnh phúc tôi đã hưởng được mà tôi đã nói tất cả những điều đó. Nhưng Bugival, mặc cho cái tên khó nghe, thật sự là một vùng xinh đẹp trong những vùng xinh đẹp nhất mà con người có thể tưởng tượng. Tôi đã đi du lịch nhiều nơi, tôi đã thấy những vùng danh tiếng, nhưng không có vùng nào duyên dáng hơn cái làng bé nhỏ vui tươi trải rộng dưới chân ngọn đồi đang che chở nơi này.

Bà Acnul mời chúng tôi đi chơi thuyền. Macgơrit và Prudăng vui vẻ nhận lời.

Người ta luôn luôn gắn liền nông thôn với tình yêu, và người ta đã có lý. Không có gì làm nổi bật người đàn bà ta yêu bằng khung cảnh bầu trời xanh, hương thơm, những bông hoa, những làn gió nhẹ, sự cô quạnh rực rỡ của những cánh đồng và những khu

rừng. Dù người ta yêu người đàn bà mãnh liệt đến mức nào, dù người ta đã đặt niềm tin người đàn bà đến chừng nào, dù với sự vững chắc nào mà quá khứ người đàn bà đã cho phép đặt ra cho tương lai, người ta vẫn luôn luôn có chút nhiều ghen tuông. Nếu bạn đã có lần yêu, yêu một cách nghiêm chỉnh, chắc bạn phải cảm thấy cái nhu cầu tách rời người mình yêu ra khỏi thế giới chung quanh và chỉ muốn có một mình bạn trọn vẹn trong cuộc sống của nàng. Hình như, dù người đàn bà có hờ hững thế nào đối với môi trường chung quanh thì cũng vẫn mất đi phần nào hương thơm và sự thuần khiết khi va chạm với những con người và những đồ đạc.

Tôi cảm thấy điều đó rõ ràng hơn bất cứ người nào. Tình yêu của tôi không phải là một tình yêu bình thường. Tôi yêu với tất cả sự cuồng nhiệt của một con người bình thường, nhưng người tôi yêu lại là Macgơrit. Nghĩa là ở Paris, mỗi bước tôi có thể chạm trán một người đàn ông trước kia từng là tình nhân hoặc mai đây sẽ là tình nhân của người đàn bà đó. Còn như ở nông thôn, giữa những con người chúng tôi không bao giờ gặp, và họ cũng chẳng để ý đến chúng tôi, giữa tạo vật huy hoàng trong mùa xuân và cái mệnh mông của trời đất, cách xa cái náo nhiệt của phố phường, tôi có thể giấu kín được tình yêu của tôi và yêu thương không hổ thẹn, không lo sợ.

Ở đó, người kỹ nữ trong nàng hầu như đã biến đi. Tôi có bên tôi một người đàn bà trẻ đẹp mà tôi yêu thương và tôi được yêu thương. Đó là Macgơrit. Quá khứ không còn nữa. Tương lai không còn những mây mù. Mặt trời đã chiếu sáng người tình của tôi như chiếu sáng một hôn thê trinh trắng nhất. Chúng tôi đi dạo ở những chỗ xinh đẹp đó, hình như đã được tạo nên để gợi nhớ những câu thơ của Lamactin hay để hát những khúc du dương của Xcuđô, Macgơrit mặc chiếc áo trắng dài, nàng nghiêng người trong cánh tay tôi và dưới bầu trời đầy sao đêm, nàng nhắc lại cho tôi nghe những lời nàng nói với tôi tối hôm qua. Thế giới ở nơi xa kia vẫn tiếp tục sinh hoạt mà không làm mờ ám được cảnh trí vui tươi của tuổi trẻ chúng tôi, tình yêu chúng tôi.

Đó là giấc mơ mà ánh mặt trời gay gắt ngày hôm đó, xuyên qua kẽ lá, đã đem đến cho tôi. Nằm dài trên cỏ, nơi hòn đảo chúng tôi vừa ghé đến, thoát khỏi những ràng buộc của xã hội trước đây đã ngăn giữ tâm trí tôi, tôi để cho tư tưởng tôi bay bổng và hái lượm tất cả những hy vọng được bắt gặp.

Thêm vào điều đó, từ chỗ chúng tôi, tôi thấy trên bờ sông có một căn nhà nhỏ xinh xắn hai tầng, với một khung lưới sắt hình bán nguyệt. Qua khung lưới đó, tôi nhìn thấy trước ngôi nhà một tấm thảm cỏ xanh đều đặn như một tấm nỉ. Và sau ngôi nhà là một khu rừng nhỏ, đầy những nơi trú ẩn bí mật.

Những dây hoa leo che kín mặt thềm trước ngôi nhà mà không có người ở đó, và vươn lên cho đến tầng lầu thứ nhất.

Càng nhìn kỹ ngôi nhà đó, tôi càng nghĩ có lẽ là của tôi rồi. Bởi vì nó là hình ảnh của giấc mơ tôi có từ trước. Tôi thấy Macgơrit và tôi sống ở đó, ban ngày tha thẩn trong khu rừng bao bọc mảnh đồi, buổi chiều ngồi trên thảm cỏ. Và tôi tự nhủ, có sinh vật nào trên mặt quả đất này được sung sướng như chúng tôi không.

- Ngôi nhà xinh quá! – Macgơrit nói với tôi, trong lúc nàng nhìn về hướng tôi nhìn và có thể nàng đã nhìn thấy được những ý nghĩ của tôi.

- Ở đâu? – Pruđăng hỏi.

- Nơi xa kia – Macgơrit đưa tay chỉ căn nhà phía trước.

- À! Xinh quá! – Prudăng nói tiếp – Các bạn thích đấy chứ?
 - Thích lắm.
 - Thế thì hãy nói với ông quận công thuê cho cô. Ông ấy sẽ thuê ngôi nhà đó, tôi chắc chắn đấy. Tôi sẽ đi điều đình cho nếu cô muốn.
- Macgơrit nhìn tôi như muốn hỏi tôi nghĩ gì về ý kiến đó.
- Giấc mơ của tôi vụt tan biến khi tôi nghe những lời nói cuối cùng của Prudăng. Chúng vụt tôi trở về thực tế một cách quá tàn nhẫn, làm cho tôi rối loạn tâm trí.
- Quả thật đó là một ý nghĩ rất hay! – Tôi lẩm bẩm mà không hiểu mình đã nói gì.
 - Thế thì em sẽ sắp xếp việc đó – Macgơrit vừa nói vừa nắm chặt tay tôi. Nàng đã hiểu lời nói của tôi qua ý nghĩ của nàng – Chúng ta hãy đi hỏi xem ngôi nhà ấy có cho thuê không.
 - Ngôi nhà không có người ở và người ta cho thuê với giá hai ngàn frăng.
 - Anh sẽ sung sướng khi được ở đây – Macgơrit nói.
 - Chắc chắn anh sẽ đến ở đây.
 - Vậy vì ai mà em đến chôn xác ở đó, nếu không phải vì anh?
 - Như thế thì, Macgơrit ạ, em hãy để anh bỏ tiền ra tự tay thuê lấy ngôi nhà đó.
 - Anh điên rồi sao? Đó không chỉ là một điều vô ích, mà còn có hại nữa là khác. Anh biết rõ em không có quyền nhận tiền của ai cả, trừ một người. Cứ để mặc em. Anh trẻ con quá. Thôi đừng nói gì nữa!
 - Thế nghĩa là khi tôi có hai ngàn rảnh rồi, tôi sẽ đến ở với các bạn – Prudăng nói.
- Chúng tôi rời khỏi ngôi nhà. Trên đường trở về Paris, chúng tôi bàn bạc với nhau về cái quyết định đó. Tôi ôm Macgơrit trong vòng tay và đến khi bước xuống xe, tôi bắt đầu nghĩ về cái phương thức của cô tình nhân tôi với một quan điểm ít rắc rối hơn.

Chương 17

Ngày hôm sau, Macgơrit từ giã tôi từ sáng sớm, bảo ông quận công chắc sẽ đến sớm lắm. Nàng hứa viết thư cho tôi khi ông quận công ra về để cho tôi sẽ biết về việc hẹn gặp mỗi tối như thường lệ.

Quả vậy, trong ngày hôm đó, tôi nhận được những dòng chữ này:

“Tối em đi Bugival với ông quận công. Anh hãy đến nhà Prudăng chiều nay, vào lúc tám giờ”.

Đúng giờ đã dặn, Macgơrit trở về và đến gặp tôi tại nhà Duvecnoa.

- Được lắm, mọi việc đã ổn thoả - nàng vừa nói vừa đi vào.
- Đã thuê được ngôi nhà ấy rồi à – Prudăng hỏi.
- Vâng. Ông quận công bằng lòng ngay tức khắc.

Tôi không biết ông quận công. Nhưng tôi hổ thẹn vì tôi đã đánh lừa ông ta như vậy.

- Nhưng chưa hết đâu! – Macgơrit nói tiếp.

- Còn điều gì nữa?

- Tôi đang lo lắng về chỗ ở của anh Acman.

- Cũng trong ngôi nhà ấy? – Prudăng vừa nói vừa cười.

- Không. Nhưng cũng ở Poa đuy Rua. Lúc ông quận công và tôi ăn trưa, trong khi ông ta ngắm nhìn ngôi nhà, tôi đã hỏi bà Acnol xem bà có một căn nhà thích hợp không. Thật may, bà ta có một căn phòng dành hoàng với một phòng khách, một tiền sảnh và một phòng ngủ. Tôi nghĩ, thế là đủ những gì cần thiết. Sáu mươi frăng mỗi tháng. Ngôi nhà được trang hoàng đủ để giải toả cho một người bị u uất. Tôi xin giữ lại căn nhà ấy. Tôi làm thế có đúng không?

Tôi nhảy lên ôm choàng lấy cổ Macgơrit.

- Được lắm – nàng nói tiếp – anh có một chìa khoá của cái cửa nhỏ. Em hứa cho ông quận công một cái chìa khoá cửa lưới. Nhưng ông không nhận. Bởi vì, khi ông đến, ông chỉ đến vào ban ngày. Em tin ông rất sung sướng về cái ý đổi thay đã đưa em xa rời Paris trong một thời gian, điều đó sẽ làm cho gia đình ông giảm bớt dư luận. Tuy nhiên, ông đã hỏi tại sao em yêu thích Paris đến thế, lại tự quyết định giam mình trong vùng nông thôn này. Em trả lời: em đang bị bệnh và muốn được tĩnh dưỡng. Ông có vẻ tin em, nhưng luôn lo ngại. Như vậy, chúng ta cần phải đề phòng rất nhiều, anh Acman yêu quý ạ. Bởi vì ông ta sẽ cho người theo dõi ở đó. Ông ta không phải chỉ thuê một căn nhà, mà ông ta còn phải trả nợ cho anh nữa và khốn nạn thay, em cũng có những món nợ. Anh thông cảm tất cả chứ?

- Vâng – tôi trả lời, cố đè nén tất cả những thắc mắc mà lối sống của nàng thỉnh thoảng lại đánh thức dậy nơi tôi.

- Em đi thăm kỹ khắp ngôi nhà. Chúng ta sẽ rất sung sướng được ở đó. Ông quận công lo liệu mọi mặt. Anh yêu quý- nàng vừa nói vừa ôm choàng lấy tôi như điên – Anh không khốn khổ đâu. Một nhà triệu phú đã lót giường cho anh.

- Bao giờ cô sẽ đến ở?- Prudăng hỏi.

- Càng sớm càng tốt.

- Cô sẽ đem theo xe và ngựa chứ?

- Tôi sẽ đem theo tất cả. Chị sẽ trông coi nhà cửa trong lúc tôi đi vắng.

Tám ngày sau, Macgơrit đã là chủ ngôi nhà ở đồng quê và tôi đã đến sống ở Poa đuy Rua.

Thế là bắt đầu một cuộc sống mà tôi phải khó nhọc mới có thể diễn tả cho bạn hiểu được.

Trong những ngày đầu ở Bugival, Macgơrit chưa thể từ bỏ hoàn toàn những thói quen của nàng. Trong nhà luôn luôn có những cuộc họp mặt, vui chơi. Tất cả những bạn gái của nàng đều đến thăm. Suốt một tháng dài, không ngày nào Macgơrit không tiếp ở bàn

ăn từ tám đến mười người khách. Prudăng, về phần mình, cũng dẫn dắt những người chị ta quen biết và cũng đãi đằng đúng cách, xem như ngôi nhà này thuộc quyền chị ta.

Tiền bạc của ông quận công được dùng để trả mọi thứ chi tiêu. Tuy thế, thỉnh thoảng Prudăng cũng đòi tôi một tờ giấy bạc một ngàn frăng, bảo là lấy cho Macgơrit. Bạn đã biết tôi ăn được ít nhiều trong bài bạc. Do vậy, tôi vội vã đưa cho Prudăng cái gì Prudăng bảo là lấy cho Macgơrit nhờ chị ta hỏi dùm. Và sợ nàng cần hơn những gì tôi có, tôi đã về Paris mượn một số tiền bằng số tiền trước kia tôi đã mượn, và đã trả rất sòng phẳng.

Như thế, tôi sẵn sàng có trong tay khoảng mười ngàn frăng, không kể tiền trợ cấp của tôi.

Tuy nhiên, niềm vui mà Macgơrit có được khi tiếp các bạn gái của mình cũng giảm dần, trước những chi phí và niềm vui ấy kéo theo và nhất là trước sự cần thiết đôi khi bắt buộc nàng phải xin thêm nơi tôi. Ông quận công, người đã thuê nhà cho Macgơrit đến ở, không thấy tới lui nữa. Vì ông luôn sợ phải gặp cái đám đông người vui nhộn ấy. Ông không muốn người ta trông thấy ông. Bởi vì, một hôm đến ăn chiều với Macgơrit, ông ta gặp phải một đám khách, khoảng mười lăm người, chưa ăn xong bữa trưa vào đúng cái giờ ông dự tính sẽ ngồi lại cái bàn để ăn chiều. Không nghi ngờ gì cả, ông mở cửa phòng ăn. Những tiếng cười dậy lên đón tiếp sự có mặt của ông. Ông bắt buộc phải rút lui một cách đột ngột, trước sự vui đùa một cách hỗn láo của những người con gái có mặt tại đó.

Macgơrit đứng dậy rời bàn ăn, gặp lại ông quận công trong phòng bên cạnh và cố gắng hết sức để làm cho ông quên sự việc vừa xảy ra. Nhưng ông già, lòng tự ái bị tổn thương, vẫn không hết hằn học. Ông đã nói khá độc ác với cô gái đáng thương đó rằng ông đã mệt mỏi để trả tiền cho những điên cuồng của một người đàn bà không biết đem lại sự tôn kính đối với ông ngay ở tại nhà mình, và ông bỏ đi trong giận dữ.

Từ ngày đó, người ta không còn nghe nói đến ông quận công nữa. Macgơrit thôi không tiếp khách đến ăn, đã thay đổi những thói quen của mình. Nhưng vô ích, ông quận công không còn cho biết tin tức gì về ông. Tôi thì được hưởng cái lợi là người tình nhân của tôi từ nay thuộc về tôi hoàn toàn. Và như thế, giấc mơ của tôi được thực hiện. Macgơrit không thể xa rời tôi được nữa. Không cần biết những hậu quả sẽ ra sao, nàng công khai cho mọi người biết sự dan díu của chúng tôi. Và dần dần, tôi rất ít bước ra khỏi ngôi nhà này. Những người giúp việc gọi tôi là ông và công khai nhìn nhận tôi là chủ nhà.

Prudăng, trước cuộc sống mới này, đã nhiều lần giảng luân lý cho Macgơrit. Nhưng nàng trả lời rằng nàng yêu tôi, nàng không thể sống thiếu tôi được, và mặc cho mai kia sẽ như thế nào, nàng không thể từ bỏ cái hạnh phúc được có tôi luôn luôn bên cạnh. Nàng còn nói thêm, tất cả những kẻ nào không ưa sự việc trên thì có quyền tự do không tới lui nữa.

Đó là những gì tôi nghe được trong một hôm Prudăng nói với Macgơrit rằng chị ta có một tin rất quan trọng cần báo cho nàng biết. Và tôi đứng nghe trộm ở trước cửa phòng đóng kín.

Một thời gian sau, Prudăng quay trở lại.

Tôi đang ở sau vườn khi chị ta đi vào. Tôi hơi nghi ngờ trước thái độ của Macgơrit đi ra đón Prudăng, nghĩ rằng một cuộc nói chuyện giống như lần trước chắc sẽ tái diễn, và tôi cũng muốn được nghe như lần trước.

Hai người đàn bà đi vào phòng riêng, rồi đóng cửa lại. Tôi rình nghe.

- Chị có chuyện gì thế? – Macgơrit hỏi.

- À, tôi đã gặp ông.

- Ông đã nói gì với chị?

- Ông sẵn sàng tha thứ cái cảnh đáng bức mình ngày trước. Nhưng ông đã biết cô đang sống công khai với ông Acmân Đuyvan. Điều này ông không thể tha thứ được. Ông nói với tôi: "Macgơrit phải từ bỏ anh chàng đó đi, và mọi việc sẽ như xưa. Tôi sẽ đưa cho cô ta tất cả những gì cô ta muốn. Nếu trái lại, cô ta phải thôi hẳn, đừng yêu cầu tôi bất cứ việc gì".

- Chị trả lời thế nào?

- Rằng tôi sẽ tin cho cô biết quyết định của ông ta. Tôi đã hứa với ông là sẽ làm cho cô thấy được lẽ phải. Hãy suy nghĩ kỹ, cô em yêu dấu, địa vị cô em sẽ mất đi, và Acmân sẽ chẳng bao giờ tìm lại được cho cô em. Anh chàng này đã yêu cô em với tất cả tâm hồn mình, nhưng không đủ tài sản để chu cấp, thoả mãn tất cả những nhu cầu của cô em. Và một ngày nào đó, cô em cũng phải từ giã thôi. Ngày đó sẽ quá muộn. Ông quận công sẽ không muốn làm bất cứ cái gì cho cô em nữa. Cô em có đồng ý để chị báo lại cho Acmân biết không?

Macgơrit có vẻ suy nghĩ, bởi vì nàng không trả lời.

Tim tôi đập mạnh trong lúc tôi lắng tai chờ đợi.

Macgơrit nói:

- Không. Tôi không rời bỏ Acmân, và tôi không giấu việc tôi sống chung với anh ấy. Đó có thể là một việc điên rồ. Nhưng tôi yêu anh ấy! Chị bảo tôi phải làm gì? Giờ đây, Acmân đã quen yêu thương tôi mà không bị trở ngại. Anh ấy sẽ đau khổ nhiều, nếu bị ép buộc phải rời xa tôi, dù chỉ một giờ trong ngày. Và chẳng, tôi có sống được bao lâu nữa đâu mà tự làm mình khổ khổ và thừa hành cái ý muốn của ông già mà chỉ nhìn mặt tôi đã phải già đi rồi. Ông ta giữ lấy tiền bạc của mình, tôi không cần đến nữa.

- Nhưng cô em sẽ làm thế nào?

- Tôi không biết.

Prudăng sắp nói gì đó. Nhưng tôi đột ngột bước vào và chạy đến quỳ dưới chân Macgơrit, nhỏ lên hai bàn tay nàng những giọt lệ sung sướng vì được nàng yêu đến thế.

- Đời anh là của em. Macgơrit. Em không cần đến người đàn ông kia nữa. Đã có anh đây rồi, không đời nào anh có thể bỏ em. Và anh chẳng bao giờ đền đáp được cái hạnh phúc mà em đã ban cho anh. Không còn những trở ngại ràng buộc nữa, Macgơrit ạ, chúng ta yêu nhau trọn vẹn! Ngoài ra, chúng ta không cần biết đến điều gì thêm nữa.

- Ồ! Vâng, em yêu anh, Acmân ạ - nàng vừa thì thầm vừa đưa hai cánh tay ôm choàng lấy cổ tôi – Em yêu anh, nhưng chẳng bao giờ em tin em có thể yêu đến mức này được. Chúng ta sẽ sung sướng, chúng ta sẽ sống yên lành. Em sẽ vĩnh biệt cuộc sống trước đây, giờ đây em cảm thấy hồ thẹn vì nó. Anh sẽ không bao giờ chỉ trích cái quá khứ của em, có phải thế không?

Những giọt nước mắt làm cho tiếng nói của tôi phải nghẹn lại. Tôi chỉ có thể trả lời bằng cách ôm chặt Macgơrit vào lòng, ghì sát nàng vào tim tôi.

- Thế đấy! – Nàng vừa nói, vừa quay nhìn Prudăng với một giọng xúc động – Chị hãy tả lại cảnh này cho ông quận công biết. Và chị nói thêm, chúng tôi không cần đến sự giúp đỡ của ông ấy nữa.

Kể từ hôm đó, ông quận công không còn là vấn đề nữa. Macgơrit không còn là cô gái trước đây tôi quen biết. Nàng cố tránh tất cả những gì có thể nhắc đến cuộc sống trước đây. Không một người đàn bà nào, một người con gái nào có thể đem lại cho chồng mình hay cho anh em mình một tình thương và sự chăm sóc như nàng đối với tôi. Cái bản chất đau ốm của nàng luôn nhạy bén với những ý nghĩ và sẵn sàng đáp ứng mọi tình cảm. Nàng chấm dứt quan hệ với những bạn gái cũ, cũng như những thói quen, ngôn ngữ cũ và phong phú ngày xưa. Khi người ta thấy chúng tôi đi ra khỏi nhà làm một cuộc du ngoạn trong chiếc thuyền nhỏ mà tôi đã mua, người ta không bao giờ có thể nghĩ rằng người đàn bà mặc chiếc áo dài trắng, đội chiếc mũ rơm rộng vành, mang trên cánh tay cái khăn lụa đơn giản để khỏi cảm lạnh kia lại chính là Macgơrit Gôchiê, con người bốn tháng trước đây đã nổi danh vì xa hoa và tai tiếng.

Ôi! Chúng tôi hồi hả lặn ngụp trong hạnh phúc, nhưng chúng tôi đã đoán biết rằng chúng tôi không thể hạnh phúc như thế này lâu dài lắm đâu.

Đã hai tháng rồi, chúng tôi không về Paris. Không một người nào đến thăm chúng tôi, trừ Prudăng và Juyli Đupơra, người mà sau này sẽ trao lại tập nhật ký cảm động mà tôi đang giữ.

Suốt ngày tôi luôn luôn ở bên cạnh Macgơrit. Chúng tôi mở những cửa sổ ngó ra vườn, nhìn mùa hạ từng bừng trong những bông hoa nở rộ. Và dưới bóng cây, chúng tôi luôn luôn bên nhau, sống một cuộc sống thực sự mà từ trước đến nay tôi và Macgơrit chưa hề biết đến.

Nàng luôn có những ngạc nhiên rất ngây thơ trước những sự việc nho nhỏ. Có những ngày, nàng chạy nháy trong vườn như một cô gái lên mười, đuổi bắt một cánh bướm hay một con chuồn chuồn. Người kỹ nữ đã từng phí tiền mua hoa hơn cả số tiền cần cho một gia đình sống đầy đủ, yên vui, giờ đây ngồi trên thảm cỏ hàng giờ để quan sát một cánh hoa đơn giản đã cho nàng cái biệt danh.

Chính trong khoảng thời gian đó, nàng thường đọc cuốn Manôn Lexcô. Tôi đã nhiều lần bắt gặp nàng đang ghi chú trên cuốn sách và nàng luôn luôn bảo tôi rằng khi một người đàn bà yêu, người ấy không thể làm điều Manôn đã làm.

Ông quận công đã hai ba lần viết thư cho nàng. Nàng nhìn nét chữ, trao lại cho tôi những lá thư và không đọc.

Thỉnh thoảng những lời ông viết trong các bức thư ấy đã làm cho tôi rơi lệ.

Ông đã tin rằng không chi tiền cho Macgơrit nữa, nàng sẽ trở lại với ông. Nhưng khi ông thấy được sự vô ích của phương cách ấy, ông không còn giữ được quyết định của mình nữa. Ông đã viết thư và yêu cầu nàng, hãy như trước kia, cho phép ông được trở lại, dù với bất cứ điều kiện nào cũng được.

Như thế, tôi đã đọc những bức thư hồi thúc, nhắc đi nhắc lại đó, và tôi đã xé bỏ, không nói cho Macgơrit biết nội dung. Tôi không khuyên nàng gặp lại ông quận công, mặc dù

tôi cảm thấy động lòng trước những đau khổ của ông già đáng thương đó. Tôi sợ, nàng sẽ hiểu lầm lời khuyên cho phép ông quận công trở lại thăm viếng như xưa là có ý để được ông đòi thọ những chi tiêu trong gia đình. Tôi sợ nhất là nàng nghĩ tôi có thể từ chối trách nhiệm đối với nàng, với những hậu quả mà tình yêu của nàng đối với tôi đã lôi cuốn nàng đi đến.

Đương nhiên, ông quận công, không nhận được thư trả lời, không còn viết thư nữa. Và Macgơrit với tôi tiếp tục sống chung với nhau, không phải lo lắng gì về tương lai.

Chương 18

Nói cho bạn biết những chi tiết cuộc sống mới của chúng tôi rất khó. Nó được tạo thành bởi một chuỗi dài những trò chơi thơ trẻ, rất thân thiết với chúng tôi, nhưng thật vô nghĩa đối với kẻ khác nếu tôi kể lại. Anh đã hiểu thế nào là yêu thương một người đàn bà. Anh hiểu là lúc ấy ngày tháng qua mau như thế nào và với sự lười biếng say sưa nào, người ta chờ ngày mai đến. Anh cũng biết thế nào là sự quên hẳn tất cả mọi việc nảy sinh từ một mối tình nồng nhiệt tin tưởng và được chia sẻ. Một người đàn bà không được yêu sẽ trở thành một vật vô ích trong vũ trụ. Người ta hối tiếc đã ném những mảnh tim của mình cho những người đàn bà khác và người ta thấy, hình như không thể nắm bàn tay nào khác êm ấm hơn bàn tay người ta đang nắm trong tay mình.

Trí óc không chấp nhận một công việc nào, một kỷ niệm nào, hay bất cứ cái gì đó có thể làm nó quên lãng cái tư tưởng độc nhất là người ta luôn luôn hiến dâng. Mỗi ngày, người ta khám phá ra tình cảm của mình một nét duyên dáng mới, một niềm khát khao mới.

Cuộc sống chỉ còn là sự thực hiện không ngừng nghỉ một ước vọng liên tục, linh hồn chỉ còn là một nữ thần có nhiệm vụ canh giữ ngọn lửa thiêng liêng của tình yêu.

Thường thường khi đêm đến, chúng tôi ra ngồi dưới khu rừng nhỏ, nhìn xuống ngôi nhà. Ở đó, chúng tôi lắng nghe những âm điệu vui vẻ của buổi chiều. Và cả hai cùng nghĩ đến những giờ sắp tới, chúng tôi sẽ nằm trong vòng tay nhau cho đến sáng ngày hôm sau. Đôi khi chúng tôi nằm suốt ngày không để cho ánh mặt trời lọt vào phòng mình. Những tấm màn buông kín và thế giới bên ngoài dừng lại trong giây lát đối với chúng tôi. Chỉ một Nanin có quyền mở cửa đi vào, nhưng chỉ những lúc cần đem bữa ăn đến. Chúng tôi cứ nằm và nhận lấy thức ăn, và chỉ ngắt quãng để cười hay để vui đùa với nhau. Rồi tiếp đó là một giấc ngủ trong chốc lát. Bởi vì, chìm đắm trong tình yêu, chúng tôi giống như hai người thợ lặn cứng đầu chỉ trở lên mặt nước để lấy lại hơi thở.

Tuy nhiên, có lúc tôi vẫn chợt bắt gặp được những giây phút buồn bã và những giọt lệ của Macgơrit. Tôi hỏi nàng tại sao có những lúc buồn ấy và nàng trả lời:

- Tình yêu của chúng ta không phải là một thứ tình yêu bình thường, anh Acman thân yêu. Anh yêu em. Như từ trước đến nay, em chưa thuộc quyền sở hữu của người nào cả. Và em run lên, khi nghĩ mai sau anh sẽ hối hận về tình yêu của anh và xem quá khứ của em như một tội ác, anh lại buộc em trở về cuộc sống ngày xưa, nơi anh đã gặp em. Giờ đây em đã hưởng được niềm vui của cuộc sống mới, em sẽ chết đi, nếu phải trở về cuộc sống cũ. Anh Duyvan, anh hãy nói với em là anh sẽ không bao giờ rời bỏ em.

- Anh xin thề với em điều đó!

Trước câu trả lời đó, nàng nhìn thẳng vào mắt tôi như tìm hiểu xem lời thề kia có chân thành không. Thế rồi, nàng ngã vào vòng tay tôi, úp mặt vào ngực tôi nói tiếp:

- Thế là em biết, anh yêu em đến mức độ nào!

Một buổi tối, chúng tôi đứng tựa ở bao lơn bên cửa sổ, ngắm nhìn mặt trăng đang vắt vẻo lơ lửng ra khỏi những đám mây. Chúng tôi lắng nghe tiếng gió lay động mạnh cành lá. Chúng tôi nắm chặt tay nhau. Mười phút dài, chúng tôi im lặng rồi Macgơrit nói với tôi:

- Mùa đông đã đến, anh có muốn chúng ta cùng đi không?

- Đi đâu, em?

- Sang Italia.

- Thế em buồn phải không?

- Em sợ mùa đông, nhất là em sợ trở về Paris.

- Tại sao?

- Vì nhiều lý do.

Và bỗng nhiên, nàng nhắc lại, không cho tôi biết lý do nỗi sợ của nàng:

- Anh có muốn đi không? Em sẽ bán tất cả những gì em có. Em sẽ không giữ lại bất cứ dấu vết gì của con người em ngày trước, không còn kẻ nào biết em là ai. Anh có muốn không?

- Chúng ta sẽ đi, nếu điều đó làm em vui lòng, Macgơrit ạ. Chúng ta sẽ làm một cuộc du lịch. Nhưng anh không thấy cần thiết phải bán những đồ đạc mà sau này em sẽ sung sướng khi tìm thấy lại. Anh không có tài sản khá lớn để thế chấp nhận một sự hy sinh như thế. Nhưng anh đủ điều kiện để chúng ta cùng đi du lịch rộng rãi trong năm hay sáu tháng, nếu điều đó làm em vui thích.

- Nghĩ cho cùng thì không nên đi – nàng vừa nói vừa rời cửa sổ, đến ngồi trên chiếc ghế dài trong bóng tối – Đi phung phí tiền bạc ở nơi xa đó ích gì? Ở đây, em đây em đã tiêu phá khá nhiều rồi.

- Em trách anh sao? Em không có lòng độ lượng rồi! – Cái thời tiết giông tố này đã làm cho em đau đầu. Em không nói được điều em muốn nói.

Và sau khi ôm choàng lấy tôi để hôn, nàng rơi vào một tâm trạng mơ mộng khá lâu.

Rất nhiều lần, những cảnh như thế xảy ra, và nếu tôi không biết được nguyên nhân, tôi cũng có thể đoán nơi Macgơrit một tâm trạng đang lo sợ cho tương lai.

Nàng không thể nghi ngờ về tình yêu của tôi. Bởi vì mỗi ngày, tình yêu đó càng tăng lên. Tuy nhiên, tôi thấy nàng buồn và nàng không bao giờ giải thích những nỗi buồn đó, chỉ nói rằng do nguyên nhân sức khỏe của nàng mà thôi.

Sợ nàng mệt mỏi bởi một cuộc sống quá đều đặn, tôi đề nghị nàng trở về Paris. Nhưng nàng luôn luôn từ chối đề nghị đó, và quả quyết với tôi không ở đâu làm cho nàng sung sướng hơn ở thôn quê.

Prud'homme chỉ thỉnh thoảng rất lâu mới đến. Nhưng chị ta thường viết thư, và tôi không bao giờ hỏi đến nội dung những bức thư đó, tuy mỗi lần thư đến lại thấy Macgortis băn khoăn suy nghĩ. Tôi chỉ còn biết tưởng tượng ra mọi chuyện thế thôi.

Một hôm, Macgortis đang ở trong phòng nàng, tôi bước vào. Nàng đang viết.

- Em viết cho ai đấy? – Tôi hỏi.

- Cho Prud'homme. Anh có muốn em đọc những gì em viết đây không?

Tôi ghé thăm tất cả cái gì giống như nghi kỵ. Tôi trả lời Macgortis là tôi không cần biết. Mặc dù tôi biết chắc là những lá thư đó sẽ cho tôi biết nguyên nhân những nỗi buồn của nàng.

Ngày hôm sau, thời tiết là rất tốt. Macgortis đề nghị tôi cùng đi chơi thuyền và đến thăm đảo Croazi. Nàng có vẻ vui lắm. Lúc chúng tôi trở về thì đã năm giờ rồi.

- Bà Đuvechna có đến – Nanin báo thế khi chúng tôi đi vào.

- Chị ta đi rồi? – Macgortis hỏi.

- Vâng, bằng xe của bà. Bà ta bảo nói chuyện với bà rồi

- Được, tốt – Macgortis đáp lại – Hãy chuẩn bị dọn ăn đi.

Hai ngày sau, một bức thư của Prud'homme lại được gửi đến, và trong mười lăm ngày, Macgortis có vẻ như phá bỏ được nỗi buồn bí ẩn. Nàng không ngớt xin lỗi tôi, từ khi những nỗi buồn ấy không còn nữa.

Tuy nhiên, chiếc xe không trở về.

- Vì lý do nào mà Prud'homme không gửi xe trả lại cho em?

- Một trong hai con ngựa bị ốm, và chiếc xe phải đi sửa lại. Những việc đó nên làm khi chúng ta còn ở đây. Vì chúng ta không cần xe hơn khi chúng ta trở về Paris.

Vài ngày sau, Prud'homme đến và xác nhận điều đó.

Hai người đàn bà dẫn nhau đi dạo trong vườn. Khi tôi đến gần thì họ đã thay đổi câu chuyện đang nói.

Buổi chiều, khi ra về, Prud'homme than phiền rằng cảm thấy lạnh và yêu cầu Macgortis cho mượn một chiếc áo casomía.

Một tháng dài trôi qua, Macgortis vui vẻ hơn và dễ thương hơn những ngày trước rất nhiều.

Tuy nhiên, chiếc xe không trở về, và áo casomía không thấy trả lại. Tất cả những điều đó làm tôi khó chịu. Tôi biết rõ Macgortis để thư từ của Prud'homme trong ngăn kéo nào. Nhân một lúc Macgortis đi ra sau vườn, tôi chạy đến bên ngăn kéo thử gắng mở ra. Nhưng chỉ vô ích. Ngăn kéo được khoá kỹ đến hai lần.

Thế là tôi sang lục soát những ngăn kéo trước đây nàng thường để nữ trang và kim cương. Nhưng kéo này mở ra dễ dàng và những hộp nữ trang đã biến mất, dĩ nhiên với tất cả nữ trang trong đó.

Một sự kinh sợ đau đớn siết chặt tim tôi.

Tôi muốn đi gọi Macgơrit để nàng cho tôi biết sự thật về việc này. Nhưng chắc hẳn nàng sẽ không nói thật.

- Em, Macgơrit thân mến – tôi nói – anh xin em cho phép anh đi Paris. Người ta không biết anh hiện nay ở đâu, và chắc hẳn người ta đã nhận được thư những lá thư của cha anh. Ông chắc sẽ hoang mang đấy. Anh phải về để trả lời.

- Anh cứ đi – nàng bảo tôi nhưng hãy trở về sớm đấy.

Tôi ra đi.

Tôi chạy thẳng đến nhà Prudăng.

Không xã giao, vào đề dài dòng, tôi hỏi ngay:

- Chị cho tôi biết, thành thật đi, những con ngựa của Macgơrit hiện giờ ở đâu?

- Đã bán rồi.

- Những viên kim cương?

- Đã cầm rồi.

- Ai đã bán ai và cầm?

- Tôi.

- Tại sao chị không cho tôi biết những việc đó?

- Bởi vì Macgơrit cấm đoán tôi.

- Vậy tại sao chị không hỏi tiền nơi tôi.

- Bởi vì cô ta không muốn.

- Tiền đó để làm gì?

- Để trả nợ.

- Thế nàng thiếu nợ nhiều lắm?

- Ba mươi ngàn frăng hay gần số đó. Ôi, anh bạn thân mến. Tôi đã nói với anh rồi đấy chứ. Anh không muốn tin tôi, thế là giờ đây anh đã thấy sự thật.

Người buôn thảm đến nhà ông quận công, được mời ra khỏi cửa. Ngày hôm sau, ông viết cho anh ta biết ông không còn lo cho cô Giôchiê nữa. Con người đó muốn có tiền, nhưng người ta chỉ trả góp cho anh ta vài ngàn frăng mà tôi đã hỏi nơi cậu. Rồi những người lương thiện báo cho anh ta biết con nợ của anh ta đã bị ông quận công bỏ rơi rồi và hiện giờ đang sống với một thanh niên không có tài sản. Những chủ nợ khác cũng được biết như thế. Họ đã đến đòi tiền và tịch thu đồ đạc. Macgơrit muốn bán tất cả, nhưng đã không kịp rồi, phải trả nợ. Và để khỏi quấy rầy anh về tiền bạc, cô ta đã bán ngựa, bán những chiếc áo casơmia, cầm những nữ trang. Anh muốn lấy những biên lai bán và cầm đồ không?

Prudăng mở ngăn kéo ra, cho tôi xem những tờ giấy đó.

- À! Anh thấy đó - chị ta nói tiếp với sự quả quyết của một người đàn bà có quyền nói: «Tôi đã có lý» - Ôi! Anh tưởng chỉ cần yêu nhau là có thể đi về đồng quê để sống một cuộc đời thơ mộng và nhàn rỗi? Không anh bạn thân mến ạ, không! Bên cuộc sống lý tưởng, có cuộc sống vật chất. Nhưng quyết định trong sạch nhất cũng bị cột chặt lại ở mặt đất bởi những sợi dây nhố nhăng, nhưng bằng sắt. Người ta không bứt đứt dễ dàng đâu! Nếu Macgơrit đã không lừa dối anh những hai mươi lần rồi, đó là chỉ vì nàng có một bản chất ngoại lệ. Tôi khuyên can nàng nhiều. Điều này không có gì sai, vì tôi rất khổ tâm khi thấy cô gái đáng thương đó đã hết sạch của cải. Cô ta không muốn! Cô ta bảo tôi, cô ta yêu anh, và cũng không muốn lừa dối anh dù bất cứ giá nào. Tất cả những điều đó rất tốt đẹp, rất nên thơ. Nhưng đó không phải là thứ người ta dùng để trả cho các chủ nợ. Và giờ đây, nàng không có thể làm gì hơn, trừ phi có ba mươi ngàn frăng, tôi lặp lại cho anh biết.

- Được tôi sẽ đưa số tiền đó.

- Anh sẽ đi vay?

- Trời ơi! Dĩ nhiên rồi.

- Anh sẽ làm một việc tốt. Nhưng anh sẽ gây chuyện rắc rối với cha anh, thêm trở ngại cho tài sản của anh. Người ta không thể tìm ngay ba mươi ngàn frăng trong hôm nay hoặc ngày mai. Anh hãy tin tôi, anh Acman thân mến. Tôi biết rõ những người đàn bà hơn anh. Anh không nên điên cuồng thế. Ngày mai anh sẽ hối hận. Hãy sáng suốt hơn. Tôi không bảo anh từ biệt Macgơrit. Nhưng hãy sống với nàng như anh đã sống trước đây, vào đầu mùa hè. Hãy để cho nàng tìm những phương tiện để ra khỏi bế tắc. Ông quận công sẽ lại làm lành với nàng. Ông bá tước N... nữa, nếu nàng đồng ý. Ngày hôm qua, ông ta còn nói với tôi thế, sẽ trả tất cả những món nợ của nàng, và sẽ cho nàng bốn hay năm ngàn frăng mỗi tháng. Ông ta có hai trăm ngàn frăng lợi tức. Đó sẽ là một điều kiện tốt đối với nàng. Còn anh, anh cần phải xa nàng. Chớ nên đợi đến lúc phá sản. Hơn nữa, ông bá tước N... là một tên ngu ngốc. Không gì có thể ngăn cấm anh vẫn là tình nhân của Macgơrit. Nàng sẽ khóc một ít, lúc ban đầu rồi sẽ quen đi. Rồi một ngày kia. Nàng sẽ cảm ơn anh về việc anh đã làm. Hãy giả thiết như Macgơrit đã có chồng và đã lừa dối chồng, có thể thôi.

Tôi đã nói cho anh biết điều đó một lần rồi. Nhưng lúc đó, lời nói của tôi chỉ như một lời khuyên nhủ. Và ngày nay, nó đã gần như một sự bắt buộc.

Prud'homme có lý, một cách tàn nhẫn.

- Như thế đó – Prud'homme nói tiếp và cắt giấy tờ vào trong ngăn kéo - Những người kỹ nữ luôn luôn thấy trước rằng người ta sẽ yêu họ nhưng không bao giờ biết rằng họ có thể yêu. Nếu không, họ đã dành dụm được tiền riêng và đến ba mươi tuổi, họ có thể chấp nhận một tình nhân mà không cần nói đến tiền bạc. Nếu trước đây, tôi biết được cái điều mà bây giờ tôi mới biết! Cuối cùng, anh đừng nói với Macgơrit gì cả. Hãy đưa nàng về Paris. Anh đã sống bốn hay năm tháng một mình với nàng, thế là tốt rồi. Hãy nhắm mắt lại. Đó là tất cả những gì người ta yêu cầu anh. Trong vòng mười lăm ngày nữa, nàng sẽ chấp nhận ông bá tước N... Mùa đông đến, nàng sẽ có tiền để dành dụm. Rồi mùa hè sau, anh sẽ trở lại với nàng. Người ta phải làm thế đó, anh bạn thân mến ạ.

Prud'homme hình như sung sướng khi đưa những lời khuyên ấy. Còn tôi, tôi bác bỏ những lời khuyên ấy với sự bất bình.

Không những tình yêu mà cả tư cách của tôi cũng không cho phép tôi hành động như vậy. Và tôi còn biết chắc điều này nữa: Macgơrit thà chết còn hơn chấp nhận phương thức ấy.

- Đùa thế vừa rồi – tôi nói với Prudăng - Dứt khoát Macgơrit cần bao nhiêu?

- Tôi đã nói rồi: ba mươi ngàn frăng.

- Và khi nào phải có số tiền đó?

- Nội trong hai tháng.

- Nàng sẽ có.

Prudăng nhún vai.

- Tôi sẽ đưa đủ cho chị - tôi nói tiếp – Nhưng chị phải thề với tôi là sẽ không cho Macgơrit biết.

- Anh cứ yên tâm.

- Và nếu nàng gửi cái gì khác cho chị để cầm hay bán, chị phải cho tôi biết.

- Anh khỏi lo, nàng không còn gì để bán cả.

Sau đó, tôi về nhà để xem có thư từ gì của cha tôi không.

Tôi đã nhận được tất cả bốn bức thư.

Chương 19

Trong ba lá thư đầu, cha tôi tỏ vẻ lo lắng về sự yên lặng của tôi, và yêu cầu cho biết lý do. Trong lá thư cuối, ông cho biết người ta đã cho ông biết về sự thay đổi cách sống của tôi và tin cho tôi, ông sẽ đến thăm nay mai...

Tôi luôn luôn có một lòng tôn kính đặc biệt và một lòng thương yêu chân thành đối với cha tôi. Tôi trả lời với ông rằng vì một chuyến đi chơi xa ít lâu nên không viết thư về được, và xin ông cho biết ngày nào đến để tôi có thể đi đón ông.

Tôi đưa cho người giúp việc địa chỉ của tôi ở thôn quê, dặn hễ đem đến cho tôi ngay lá thư đầu tiên từ thành phố C... gửi đến, rồi tôi vội vã trở về Bugival.

Macgơrit đứng đợi tôi ở cổng.

Cái nhìn của nàng biểu lộ sự lo lắng. Nàng nhảy lên ôm choàng lấy cổ tôi, và không thể không hỏi tôi:

- Anh có gặp Prudăng?

- Không.

- Anh ở Paris lâu thế?

- Anh đã tiếp thư của cha anh và anh phải trả lời.

Giây phút sau, Nanin bước vào, thở dốc. Macgơrit đứng dậy đến nói thầm với chị ta.

Khi Nanin đi ra rồi, Macgơrit đến ngồi gần bên tôi, nắm lấy tay tôi và nói:

- Tại sao anh lại đánh lừa em? Anh đã đến chị Prudăng.
- Ai nói với em điều đó?
- Nanin.
- Nanin làm sao biết được.
- Chị ấy đã đi theo anh.
- Em bảo Nanin theo anh?
- Vâng, em nghĩ chắc phải có một lý do quan trọng nào đó để anh trở về Paris. Từ bốn tháng nay, anh không hề xa em. Em lo sợ anh sẽ gặp một tai họa nào đó, hay cũng có thể anh đi thăm một người đàn bà nào khác.
- Ồ! trẻ con.
- Giờ đây em biết chắc anh đã làm gì. Nhưng em không biết người ta đã nói gì với anh.

Tôi đưa Macgơrit xem những lá thư của cha tôi.

- Em không hỏi anh điều đó. Điều em muốn biết là tại sao anh đến nhà Prudăng?
- Để thăm chị ta.
- Anh nói dối, anh yêu dấu ạ.
- Anh đã đến, để hỏi xem con ngựa đã lành bệnh chưa và để biết chị ta có cầm áo casơmia hay nữ trang của em không.

Macgơrit đỏ bừng mặt nhưng nàng không trả lời.

Và tôi nói tiếp:

- Anh đã biết em dùng những con ngựa, áo casơmia và kim cương vào việc gì.
- Và anh đã ghét em?
- Anh đã ghét em, vì em không nghĩ đến việc yêu cầu anh những gì mà em cần.
- Trong sự dan díu của chúng mình, nếu người đàn bà còn một chút tư cách, thì nên nhận tất cả những hy sinh có thể chịu được, hơn là đòi hỏi tiền bạc nơi tình nhân của mình, làm cho tình yêu của mình có tính chất buôn bán. Anh yêu em, em tin chắc thế. Nhưng anh không biết rõ sợi dây giữ lại tình yêu trong trái tim nhưng cô gái như em là mong manh đến mức nào. Ai biết được? Có thể, trong một ngày nào đó, vì khó khăn hay buồn chán, anh sẽ nhìn thấy được trong sự dan díu của mình một bài tính được sắp đặt một cách khéo léo. Prudăng là một người đàn bà lắm lời. Em có cần gì những thứ đó. Bán đi, em dành dụm được một số vốn. Em không cần phải có ngựa và em chẳng phải tiêu phí gì hơn nữa, miễn rằng anh yêu em. Đó là tất cả điều em mong muốn, và anh sẽ vẫn yêu em không cần đến ngựa, không cần đến áo casơmia, không cần đến những viên kim cương.

Những lời lẽ nàng nói bằng một chất giọng rất tự nhiên, đến nỗi tôi không thể nào nghe mà không rơi lệ.

- Nhưng em Macgơrit yêu dấu – tôi vừa nói vừa nắm chặt tay nàng một cách âu yếm – Em biết rõ một ngày nào đó, anh sẽ biết được sự hy sinh đó và anh sẽ không thể nào chấp nhận được?

- Tại sao thế?

- Bởi vì, em yêu dấu, anh không thể chấp nhận được tình yêu của em đối với anh lại làm em phải mất đi, dù chỉ là một món nữ trang. Anh không muốn, chính anh không muốn, trong một phút túng bấn hay buồn chán, em có thể nghĩ, nếu sống với một người đàn ông khác, nhưng giây phút khó khăn đó sẽ không có và em sẽ hối hận, dù chỉ một phút thôi, đã phải sống với anh. Trong vài ngày nữa, những con ngựa, những cái áo casơmia, những viên kim cương sẽ được trả lại cho em. Những thứ đó cần cho em, như không khí đối với cuộc sống và có thể là hơi buồn cười, nhưng anh yêu em, khi em lộng lẫy hơn là đơn giản.

- Thế nghĩa là anh không yêu em nữa?

- Sao em lại nói thế.

- Nếu anh yêu em, anh hãy để cho em yêu anh theo cách của em. Trái lại, anh cứ tiếp tục xem em là một cô gái xa hoa và anh luôn luôn tự bắt buộc phải đòi hỏi những chi tiêu đó. Anh hổ thẹn khi chấp nhận những chứng cứ tình yêu nơi em. Dù anh không muốn, anh đã có ý nghĩ từ bỏ em một ngày kia và anh đã có ý muốn đặt sự tể nhị của anh ra ngoài tất cả những nghĩ kỵ. Anh có lý, anh yêu dấu ạ. Nhưng em hy vọng nhiều hơn thế nữa.

Và Macgơrit đứng dậy. Tôi giữ nàng lại và nói:

- Anh muốn cho em sung sướng, và em đừng có gì để phỉn trách anh cả, chỉ thế thôi.

- Và chúng ta chuẩn bị để xa nhau!

- Tại sao, Macgơrit? Ai có thể chia rẽ chúng ta? – Tôi la lên.

- Anh, người không muốn cho phép em hiểu hoàn cảnh của anh, người có kiêu hãnh giữ hoàn cảnh em cho em. Anh, người muốn giữ cái xa hoa em đã sống, nghĩa là muốn giữ một khoảng cách tinh thần giữa chúng ta. Anh, cuối cùng là người không tin tình yêu của em là không vụ lợi, để rồi chia sẻ cùng em cái gia tài của anh. Với tài sản đó, chúng ta có thể sống sung sướng với nhau! Anh lại muốn tự phá sản, bởi vì nô lệ cho một thành kiến nhỏ nhẻ. Lẽ nào anh nghĩ em sẽ đem so sánh tình yêu của anh với một chiếc xe hay những đồ nữ trang? Lẽ nào anh nghĩ rằng hạnh phúc đối với em nằm trong những điều xa hoa hào nhoáng? Những cái mà người ta tự thoả mãn khi người ta chưa yêu, nhưng trở nên tồi tệ khi người ta biết thế nào là yêu đương. Anh sẽ trả những món nợ của em, anh sẽ làm hao mòn tài sản của anh. Cuối cùng, là để chu cấp cho em! Điều đó sẽ kéo dài được bao lâu? Hai hay ba tháng. Thế là quá muộn để chấp nhận cuộc sống mà em đã đề nghị với anh. Bởi vì lúc ấy anh sẽ chấp nhận tất cả tình yêu từ phía em, và đó là điều mà một người đàn ông trọng danh dự không thể làm. Còn như giờ đây, anh có tám hay mười ngàn frăng lợi tức, với lợi tức đó, chúng ta có thể sống được. Em sẽ bán cái gì dư thừa mà em có, và chỉ cần bán đi như thế, em có thể có hai ngàn frăng mỗi năm. Chúng ta sẽ thuê một căn nhà nhỏ xinh xắn, nơi đó chúng ta cùng sống

với nhau. Mùa hè, chúng ta sẽ về thôn quê, không phải trong cái nhà như nhà này, mà trong cái nhà nhỏ vừa đủ cho hai người ở. Anh tự lập được, em không lệ thuộc ai. Chúng ta còn trẻ, nhân danh thượng đế, anh Acman ơi, anh đừng để em trở lại cuộc sống mà em phải bắt buộc kéo lê ngày tháng như trước nữa.

Tôi không thể trả lời. Nhưng giọt nước mắt biết ơn và âu yếm tự nhiên tuôn ra. Tôi ngã người vào trong vòng tay của Macgơrit.

- Em muốn sắp đặt tất cả và không nói cho anh biết. Trả hết những món nợ, và chuẩn bị một căn nhà mới của em. Tháng mười đến, chúng ta sẽ trở về Paris.

Nhưng bởi vì Prudăng đã kể cho anh nghe tất cả, vậy thì tốt hơn là anh hãy đồng ý với em trước, hơn là sẽ đồng ý sau. Anh có yêu em để sẵn sàng chấp nhận không?

Không thể nào cưỡng lại tấm lòng lo lắng tận tụy ấy, tôi cứ hôn mãi những bàn tay của Macgơrit với tất cả nhiệt tình.

- Anh sẽ làm tất cả những gì em muốn.

Như thế, tôi đã chấp nhận điều nàng quyết định.

Nàng vui sướng như điên. Nàng nhảy múa, ca hát, nàng sung sướng về sự giản dị của căn nhà mới, hỏi trước ý kiến của tôi về cách trang trí căn nhà ấy.

Tôi thấy sung sướng và kiêu hãnh về quyết định này, vì hình như nó sẽ giúp chúng tôi, một cách vĩnh viễn, được mãi mãi sống bên nhau.

Vì vậy, tôi không muốn bàn tính gì thêm với nàng nữa. Nhưng trong giây phút, tôi cũng đã quyết định đời tôi. Tôi sắp đặt vị trí cho tài sản tôi. Tôi sẽ giao cho Macgơrit phần lợi tức của mẹ tôi để lại. Lợi tức này vẫn là quá ít để đền bù những hy sinh của nàng mà tôi đã chấp nhận.

Tôi còn năm ngàn frăng trợ cấp của cha tôi. Và dù thế nào, tôi vẫn luôn luôn có tiền trợ cấp hàng năm đủ để sinh sống.

Tôi không nói cho Macgơrit điều tôi quyết định vì tin chắc nàng sẽ từ chối không nhận số tiền tôi tặng nàng.

Cái lợi tức ấy sinh ra từ sau mười ngàn frăng tiền cầm cố một cái nhà mà tôi chưa bao giờ trông thấy. Tất cả những gì tôi biết, là cứ ba tháng một lần, người chủ khổ và cũng là người bạn già của cha tôi đem đưa cho tôi bảy trăm năm mươi frăng để nhận một cái biên lai đơn giản của tôi.

Ngày mà Macgơrit và tôi quay về Paris tìm thuê nhà, tôi đã tìm đến gặp ông chủ khổ và hỏi ông, tôi phải làm gì để chuyển lợi tức đó về cho người khác.

Viên chủ khổ tưởng tôi đã phá sản và chất vấn tôi về nguyên nhân của quyết định đó. Biết sớm muộn gì cũng phải cho ông ta biết tôi chuyển lợi tức đó về cho người nào, tôi liền kể cho ông nghe tất cả sự thật.

Ông không đưa ra một người ngăn cản nào cả, mặc dù vị trí chủ khổ và bạn của gia đình tôi cho phép ông được làm điều đó. Ông chỉ bảo đảm với tôi rằng ông sẽ lo sắp xếp mọi chuyện được tốt đẹp.

Đương nhiên, tôi nhờ ông giữ kín chuyện này với cha tôi. Và tôi tìm gặp lại Macgơrit đang đợi tôi tại nhà của Juyli Đupơra. Nàng muốn ở đó hơn là về nhà để nghe Prudăng giảng luân lý.

Chúng tôi bắt đầu đi tìm thuê nhà. Tất cả những nơi chúng tôi đến, Macgơrit đều cho rằng giá quá đắt, còn tôi thì cho rằng khiếm tốn quá. Tuy nhiên, cuối cùng chúng tôi cũng đồng ý chọn một căn nhà nhỏ tách rời hẳn ngôi nhà chính, nằm trong một khu phố loại yên tĩnh nhất ở Paris.

Phía sau căn nhà có một khu vườn dễ thương – khu vườn thuộc căn nhà này – bao bọc bởi những bức tường cao vừa đủ để ngăn cách chúng tôi với những người láng giềng và không hạn chế tầm nhìn của chúng tôi.

Thế là sự việc vượt quá hy vọng.

Trong lúc tôi trở về để trả căn nhà đang thuê, Macgơrit đi đến một người đàn ông chuyên chạy việc. Người này, theo nàng bảo, đã từng giúp bạn gái nàng một công việc giống như việc nàng sắp nhờ ông ta.

Nàng đến gặp tôi ở đường Prôvân, vẻ mặt rất vui tươi. Người đàn ông đó hứa với nàng là sẽ trả tất cả những món nợ, sẽ đưa biên lai đến cho nàng và sẽ trao cho nàng hai mươi ngàn frăng, với điều kiện đổi lấy tất cả đồ đạc trong nhà nàng.

Bạn đã thấy rõ, khi đem bán đấu giá những đồ đạc này, người đàn ông lương thiện kia đã lời hơn ba mươi ngàn frăng.

- Chúng tôi sung sướng trở về Bugival, và tiếp tục cùng nhau trao đổi những dự kiến tương lai. Nhờ tính vô tư của chúng tôi, và nhất là do tình yêu của chúng tôi, chúng tôi thấy mọi việc đều tươi sáng và đẹp đẽ.

Tám ngày sau, khi chúng tôi đang ăn trưa, Nanin bước vào và cho biết người giúp việc của tôi tìm đến tôi.

Tôi cho gọi vào.

- Thưa ông – anh ta nói – ông cụ đã đến Paris, và mời ông về nhà ngay tức khắc. Cụ đang trông đợi.

Cái tin đó là một tin đơn giản nhất đời, tuy nhiên, nghe vậy Macgơrit và tôi nhìn nhau.

Chúng tôi linh cảm có một tai họa gì trong chuyện này.

Vì thế, tuy nàng không cho tôi biết cái ẩn tượng mà tôi cùng chia sẻ ấy, tôi đã cầm lấy tay nàng và nói:

- Em đừng lo ngại gì cả.

- Anh hãy trở về càng sớm càng tốt – Macgơrit thì thăm ôm choàng lấy tôi – Em sẽ đợi anh bên cửa sổ.

Tôi cho Jôdép về báo cho cha tôi biết là tôi sẽ về ngay.

Đúng thế, hai giờ sau, tôi đã có mặt ở đường Prôvân.

Chương 20

Cha tôi mặc áo ngủ, ngồi trong phòng khách và đang viết.

Tôi hiểu ngay tức khắc cái cách ông ngẩng mặt nhìn tôi, khi tôi bước vào. Chắc sẽ có vấn đề quan trọng.

Tuy nhiên, tôi tiến đến gần và ôm choàng lấy ông, như không đoán biết được gì cả trong nét mặt của ông.

- Thưa cha, cha đến lúc nào?
- Chiều ngày qua.
- Cha có đến nhà con như thường lệ?
- Có.
- Con rất tiếc, con không có mặt ở đó để tiếp cha.

Ngay sau lời nói đó, tôi chờ đợi để nghe bài giảng luân lý mà gương mặt lạnh lùng của cha tôi như hứa hẹn. Nhưng cha tôi không nói gì cả, ông niêm phong là thư vừa viết và đưa cho Jôdép đem ra bưu điện.

Khi chỉ còn hai cha con thôi, cha tôi đứng lên, tựa người vào lò sưởi và nói:

- Này con, Acman, cha có việc nghiêm chỉnh cần nói chuyện với con.
- Thưa cha, con đang lắng nghe.
- Con hứa với cha con sẽ nói thẳng thắn.
- Đó chính là thói quen của con.
- Có đúng là con đang sống với một người đàn bà tên là Macgơrit Gôchiê phải không?
- Thưa vâng.
- Con có biết người đàn bà đó là ai?
- Một kỹ nữ.
- Chính vì cô ấy mà con đã quên về thăm cha và em gái con năm nay có phải không?
- Thưa cha, con xin thú nhận điều đó.
- Thế thì con đã yêu cô gái đó nhiều lắm phải không?
- Thưa cha, cha đã thấy rồi. Bởi vì nàng đã làm con quên đi bốn phận thiêng liêng, điều mà hôm nay con xin cha tha lỗi cho.

Cha tôi, tất nhiên không nghĩ đến những câu trả lời gầy gọn của tôi như thế. Ông có vẻ suy nghĩ trong giây lát, và nói:

- Hẳn con hiểu rằng đương nhiên là con không thể sống mãi như thế được chứ?
- Con sợ điều đó, thưa cha. Nhưng con không hiểu điều đó được.

- Nhưng con phải hiểu mới được – cha tôi nói tiếp, với một giọng cứng rắn hơn mà tôi không thể chịu nổi.

- Con tự nhủ, lúc nào con không làm điều gì trái với lòng tôn kính đối với cha và truyền thống ngay thẳng của gia đình, con còn có thể sống như con đang sống. Điều này có thể làm cho con yên tâm ít nhiều về nỗi lo sợ mà con đã có.

Sự đam mê làm cho người ta gan dạ hơn để chống lại những tình cảm khác. Tôi sẵn sàng chấp nhận mọi cuộc chiến đấu, ngay cả chống lại cha tôi, để bảo vệ Macgirit.

- Thế thì cái giây phút để sống khác đi đã đến rồi.

- Thưa cha, tại sao?

- Bởi vì, con đã đến lúc làm những điều tổn thương đến lòng tôn kính mà con tin tưởng mình phải có đối với gia đình.

- Con không hiểu được những lời nói đó.

- Cha sẽ giải thích cho con. Con có một tình nhân, được lắm. Con trả tiền cho người đó, như một gã đàn ông chơi bởi phải trả tiền cho cô gái giang hồ, vẫn được lắm. Nhưng con đã quên những điều rất thánh thiện đối với người con gái đó. Con đã để cho dư luận về cuộc sống của con tai tiếng của con vang động đến quê nhà. Và đã bôi một vết nhơ lên dòng họ đáng kính mà cha đã truyền lại cho con. Điều đó không thể được! Điều đó không thể tiếp tục diễn ra được!

- Thưa cha, cha cho phép con được nói. Tất cả những người đã nói với cha những điều đó đều không hiểu gì cả. Con là người tình của cô Giôchiê. Con sống với cô ta, đó là việc giản dị nhất đời. Con không trao cho cô Giôchiê cái họ mà con nhận được nơi cha. Con chỉ tiêu cho cô ta những gì mà hoàn cảnh con cho phép. Con không thiếu nợ ai. Cuối cùng, con không ở trong một hoàn cảnh nào cho phép người cha nói với con mình những điều như cha vừa nói.

- Một người cha luôn luôn có quyền đem cho con mình ra khỏi con đường xấu xa, khi con mình đã đi vào đó. Con chưa làm điều gì xấu, nhưng rồi con sẽ làm.

- Thưa cha!

- Con ạ! Cha hiểu cuộc sống nhiều hơn con. Chỉ có những tình cảm hoàn toàn trong sáng nơi những người đàn bà hoàn toàn trinh trắng. Nàng Manông nào cũng có thể tạo ra một ông Đêgrô; nhưng thời gian và phong tục đã thay đổi. Thế giới sẽ già đi một cách vô ích, nếu nó không thể tự cải thiện được. Con sẽ từ bỏ cô tình nhân của con.

- Con rất tiếc là con không thể vâng lời cha được, thưa cha! Vì điều đó không thể được.

- Cha sẽ buộc con phải vâng lời.

- Thưa cha! Khốn nỗi, giờ đây không còn những hòn đảo Xanh Macgirit để người ta đưa những kỹ nữ đến đó. Và nếu còn, con cũng sẽ đi đến với cô Giôchiê, nếu cha buộc được người ta đưa cô đến đó. Cha nghĩ sao? Có thể con có lỗi. Nhưng con chỉ có thể sung sướng với điều kiện được làm tình nhân của người đàn bà đó.

- Nay Acman, con hãy mở mắt ra. Con hiểu cha luôn luôn thương con và chỉ muốn cho con được hạnh phúc. Danh dự gì khi con sống như vợ chồng với một người đàn bà của chung mọi người.

- Thừa cha, con không cần biết, giờ đây có còn kẻ nào đến với nàng không nữa. Con không cần, Con chỉ biết, giờ đây người đàn bà đó yêu con, người đàn bà đó đã thay đổi vì đã yêu con, vì tình yêu của con đối với nàng. Cuối cùng, con không cần biết gì hơn nữa, nếu như người đàn bà ấy đã sửa đổi được cuộc sống của nàng.

- Như vậy, con tin rằng sứ mạng của một người đàn ông danh giá là đi cải hoá những kỹ nữ hay sao? Như vậy, con tin Chúa đã đặt mục đích lạ lùng ấy cho cuộc đời và trái tim lại không có được nỗi say mê nào khác hơn là nỗi say mê đó hay sao? Kết quả của sự chữa trị màu nhiệm đó như thế nào? Và con sẽ nghĩ như thế nào về điều con nói hôm nay, khi con đến tuổi bốn mươi? Con sẽ cười về tình yêu của con, nếu lúc bấy giờ con còn có thể cười, và nếu nó không để lại dấu vết sâu đậm trong quá khứ của con. Con sẽ thế nào vào giờ phút hiện tại này, nếu cha trước kia có những ý nghĩ như con, đã từ bỏ cuộc đời chạy theo làn sóng tình ái đó, hơn là để xây dựng cuộc đời một cách cương quyết trên ý niệm danh dự và trung thực?

Con hãy suy nghĩ đi, Acman, và đừng nói những điều đại dột như thế nữa. nghe cha đi con, hãy từ bỏ người đàn bà đó. Cha van con, hãy làm điều đó!

Tôi không trả lời gì cả.

- Acman – cha tôi nói tiếp – nhân danh người mẹ thánh thiện của con, con hãy tin cha, hãy từ bỏ cuộc sống đó, và rồi con sẽ quên đi nhanh chóng hơn cả con tưởng. Con tự buộc mình vào một lý thuyết không đứng vững được. Con đã hai mươi bốn tuổi, con hãy nghĩ đến tương lai. Con không thể yêu thương mãi mãi người đàn bà. người đàn bà đó cũng không thể yêu con mãi mãi được. Cả hai đều khuyếch đại quá lớn tình yêu của mình. Con đã đóng chặt cửa tất cả các lối đi. Thêm một bước nữa, con sẽ không từ bỏ được con đường con đang đi ; và suốt đời con sẽ hối hận về việc đã làm trong tuổi thanh niên. Hãy về, hãy về sống một hay hai tháng với cha và em gái con. Sự nghỉ ngơi và tình yêu trong gia đình sẽ mau chóng chữa cho con khỏi cơn sốt đó, vì thật ra, đó chỉ là một cơn sốt.

Trong thời gian này tình nhân của con sẽ tìm được cách tự an ủi. Cô ta sẽ tìm được tình nhân khác. Khi ấy con sẽ thấy vì ai mà suýt nữa con đã gây rối với cha, làm mất tình thương của cha. Con sẽ tự nhủ, cha đến đây tìm con là rất đúng, và con sẽ cầu Chúa ban ơn lành cho cha. Con sẽ đi, phải không Acman?

Tôi cảm thấy với người đàn bà khác thì cha tôi có lý. Nhưng tôi tin chắc, cha tôi không có lý với Macgơrit. Tuy nhiên, giọng ông nói những lời cuối cùng rất êm ái, rất van lơn, làm cho tôi không dám trả lời.

- Con nghĩ sao? – ông nói với giọng xúc động.

- Con nghĩ, thừa cha, con không thể hứa hẹn gì với cha bây giờ cả. Điều cha đòi hỏi vượt quá sức lực của con. Cha hãy tin con - tôi tiếp, khi thấy ông tỏ vẻ bất bình – Cha đã khuyếch đại những hậu quả của sự dấn dút đó, Macgơrit không phải là người con gái như cha quan niệm. Tình yêu đó không hề đưa con vào một con đường xấu xa. Trái lại có thể làm phát triển nơi con những tình cảm rất cao quý. Tình yêu chân chính luôn luôn đem lại sự tốt đẹp, dù người đàn bà của mỗi tình đó là thế nào đi nữa. Nếu cha biết Macgơrit, chắc cha sẽ hiểu rằng con không mạo hiểm chút nào cả. Nàng rất cao quý, như bất cứ người đàn bà cao quý nào khác. Ở những người đàn bà khác, sự tham lam càng nhiều bao nhiêu, thì ở nàng, sự vô tư càng lớn bấy nhiêu.

- Điều này không ngăn cản cô ta nhận tất cả tài sản của con. Bởi vì sáu mươi ngàn frăng mẹ con để lại, con đã đưa cả cho nàng. Con hãy nhớ rõ, cha lặp lại, đây là tài sản độc nhất của con.

Rõ ràng, cha tôi đã có ý đi đến cái kết thúc và sự hăm dọa đó, để tấn công tôi một lần cuối cùng.

Tôi cương quyết trước những dọa dẫm của cha tôi hơn là trước những lời van lơn.

- Người nào đó cho cha biết rằng con đã giao hẳn tài sản đó cho cô ta?

- Ông chường khế. Một con người trung thực không thể hành động như thế mà không báo cho cha mình biết trước. Con hiểu, chính để ngăn cản sự phá sản chỉ vì một cô gái của con, mà cha đã đến Paris. Mẹ con, lúc chết đã để lại một số tiền khá đủ để con có thể sống trong danh dự, chứ không phải để con làm những việc hào hoa phung phí cho những tình nhân của con.

- Con xin thề với cha, Macgơrit không biết gì về việc nhượng cho này cả.

- Thế tại sao con làm điều đó?

- Bởi vì Macgơrit, người đàn bà mà cha vu khống và muốn cho con từ bỏ đó, đã hy sinh tất cả những gì cô ta có để được chấp nhận sống với con.

- Và con chấp nhận sự hy sinh đó? Con là người thế nào, để bằng lòng cho cô Macgơrit nào đó hy sinh những cái gì đó cho con? Thôi đi con! Đủ lắm rồi!

Con sẽ từ bỏ người đàn bà đó. Lúc này, cha yêu cầu con. Giờ đây, cha ra lệnh cho con. Cha không muốn những điều dơ bẩn như thế rơi vào trong gia đình ta. Con hãy sửa soạn hành lý và sẵn sàng đi về với cha.

- Xin cha tha lỗi cho, nhưng con xin không đi.

- Tại sao?

- Bởi vì con đã đến cái tuổi mà người ta không nhất thiết phải tuân lệnh không suy nghĩ.

Cha tôi tái mặt trước câu trả lời đó.

- Được – ông nói – cha biết cha có quyền làm những gì.

Cha tôi gọi chuông, Jôdép chạy ra.

- Anh cho chuyển vali của tôi đến khách sạn – ông ra lệnh cho Jôdép, rồi vào phòng chỉnh trang lại cách ăn mặc.

Khi cha tôi trở ra, tôi đến trước mặt ông:

- Cha hãy hứa với con: Cha sẽ không làm gì để gây phiền hà cho Macgơrit.

Cha tôi dừng lại, nhìn tôi, vẻ khinh bỉ:

- Cha tin rằng con điên rồi.

Sau đó, ông bước ra, đóng mạnh cánh cửa.

Tôi đi xuống, thuê một chiếc xe và trở về Bugival.

Macgơrit đợi tôi bên cửa sổ.

Chương 21

Đã về - Nàng la lớn và nhảy đến ôm lấy cổ tôi – Anh đã về rồi! Sao anh xanh thế!

Tôi kể cho nàng nghe những sự việc vừa xảy ra với cha tôi.

Ồi! Chúa ơi! Em đã lo sợ từ trước – nàng nói – Khi Jôdép đến đây báo tin cha anh đến, em run lên như nghe một tin không lành. Anh yêu dấu ơi! Chính em là nguyên nhân của tất cả những sự việc đáng buồn đó! Có lẽ, anh từ bỏ em đi, tốt hơn là gây gổ với cha anh. Nhưng em đã làm phiền gì đến ông đâu? Chúng ta đã sống rất yên lành. Chúng ta sẽ sống yên lành hơn nữa. Cha anh phải biết rằng anh cần có một tình nhân và đáng lẽ ông phải sung sướng khi người tình nhân đó chính là em. Bởi vì em yêu anh và không đòi hỏi gì cao xa hơn hoàn cảnh anh có thể cho phép. Anh có nói cho cha anh biết chúng ta sắp đặt tương lai như thế nào không?

- Có, và chính điều đó làm cho cha anh bức tức hơn. Bởi vì ông nhìn thấy trong quyết định đó bằng chứng của mối tình giữa chúng ta.

- Vậy thì làm thế nào?

- Chúng ta cứ sống chung em Macgơrit ạ; và hãy để cho cơn giông tố đó đi qua.

- Liệu nó có qua đi được không?

- Nhất định phải qua.

- Nhưng cha anh sẽ không dừng lại ở đó đâu.

- Em nghĩ cha anh sẽ làm gì?

- Em biết thế nào được! Ông sẽ làm tất cả những gì có thể làm để buộc anh phải vâng lời. Cha anh sẽ nhắc lại cho anh cuộc đời quá khứ của em, và có thể sẽ sáng tạo nên một câu chuyện mới nào đó, để cho anh phải bỏ em.

- Em biết rõ rằng anh yêu em!

- Vâng, nhưng em cũng biết, sớm hay muộn gì anh cũng phải vâng lời cha anh. Và cuối cùng, cha anh sẽ thuyết phục được anh.

- Không Macgơrit. Chính anh, anh sẽ thuyết phục cha anh. Chẳng qua những lời dèm pha của một vài ông bạn nào đó đã làm cho cha anh nổi giận như thế. Nhưng cha anh là người tốt bụng. Ông vốn công bằng. Ông sẽ nghĩ lại về ý kiến đầu tiên của ông. Nhưng dù thế nào, anh cũng không nao núng!

- Anh đừng nói thế, Acman. Em vui lòng nhận tất cả, hơn là để cho người ta tin em đã làm anh phải lung củng với gia đình. Anh hãy để cho ngày hôm nay đi qua; và ngày mai anh hãy trở lại Paris. Về phía cha anh, ông sẽ nghĩ lại, cũng như anh đã nghĩ lại. Có lẽ cha con anh sẽ hiểu nhau hơn. Anh không nên đụng chạm đến những nguyên tắc của ông. Anh hãy làm ra vẻ chịu một vài nhân nhượng trước những ý muốn của ông. Anh hãy tỏ vẻ không quá vì em. Ông sẽ để cho những sự việc được ở trong tình trạng hiện tại. Hãy hy vọng lên, anh yêu dấu! Và hãy chắc chắn một điều: dù bất cứ điều gì xảy ra, Macgơrit vẫn ở bên anh.

- Em thề với anh điều đó?

- Em có cần phải thề với anh điều đó không?

Được thuyết phục bởi giọng của người yêu thật là êm ái! Macgơrit và tôi suốt ngày nhắc đi nhắc lại mãi những dự định đó. Chúng tôi từng phút chờ đợi mãi những dự định đó. Chúng tôi từng phút chờ đợi một biến cố đó. Nhưng sung sướng thay, ngày hôm ấy qua đi êm ả, không một điều gì khác lạ xảy ra.

Ngày hôm qua, tôi ra đi lúc mười giờ, và trưa hôm đó đến khách sạn.

Cha tôi đã đi rồi. Tôi trở về nhà tôi, hy vọng có thể gặp cha tôi ở đó. Nhưng không ai đến. Tôi đến nhà ông chương khế, vẫn không gặp ai cả!

Tôi trở về khách sạn và đợi mãi đến sáu giờ. Cha tôi không trở lại.

Tôi lên đường, trở về Bugival.

Tôi thấy Macgơrit không chờ đợi tôi như chiều hôm trước, mà ngồi bên góc lò sưởi, vì mùa lạnh đã bắt đầu.

Nàng đang mãi suy nghĩ. Tôi đến bên gần nàng, nhưng nàng không hay biết gì cả. Khi tôi đặt môi hôn lên trán nàng, nàng bỗng giật mình, hình như cái hôn đó đã làm nàng thức tỉnh.

- Anh làm em sợ - nàng nói với tôi – cha anh thế nào?

- Anh không gặp ông. Anh không biết tại sao lại như vậy. Anh không gặp cha anh ở khách sạn, cũng như ở bất cứ nơi nào mà anh tin ông ta có thể đến.

- Thế thì ngày mai anh đi tìm lại.

- Anh muốn chờ, cho đến khi ông gọi sẽ đến. Anh sẽ làm tất cả những gì anh phải làm, anh tin thế.

- Không, anh yêu dấu. Như thế vẫn chưa đủ. Phải đi gặp lại cha anh, nhất là vào ngày mai.

- Tại sao là ngày mai mà không phải là một ngày nào khác?

- Bởi vì – Macgơrit mặt hơi đỏ lên trước câu hỏi đó - bởi vì như vậy sự van nài về phía anh có vẻ thiết tha hơn; và sự tha lỗi, do đó, có thể nhanh chóng hơn.

Suốt ngày còn lại, Macgơrit bận rộn, lơ đãng, buồn bã. Tôi bắt buộc phải lặp lại hai lần điều tôi muốn nói để được nàng trả lời. Nàng cho biết, nàng bối rối vì những sợ hãi về tương lai mà những biến cố ngày hôm nay đã gợi ra trong tâm trí nàng.

Tôi thức suốt đêm để trấn an nàng. Ngày hôm sau, nàng giục tôi đi với một nỗi lo âu rõ ràng mà tôi không thể giải thích được.

Giống như hôm trước, cha tôi đi vắng. Nhưng lúc ra đi ông có để lại thư này:

«Nếu con trở lại để gặp cha trong ngày hôm nay, con hãy đợi cha đến bốn giờ. Nếu đến bốn giờ cha không về thì ngày mai, con hãy trở lại dùng bữa cơm chiều với cha. Cha có chuyện cần nói với con».

Tôi chờ đợi đến đúng giờ ông đã hẹn. Cha tôi không về. Tôi lại ra đi.

Ngày hôm trước, tôi thấy Macgơrit buồn. Ngày hôm nay, tôi thấy nàng bị sốt và mất bình tĩnh. Khi thấy tôi về, nàng nhảy lên ôm chặt lấy cổ tôi và khóc rất lâu giữa vòng tay của tôi.

Tôi hỏi nàng về sự đau khổ đột ngột đó mà sự tiến triển làm tôi lo sợ. Nàng không cho tôi biết một lý do rõ ràng nào cả, chỉ viện đến tất cả những lý do mà một người đàn bà có thể đưa ra khi không muốn trả lời đúng sự thật.

Khi nàng hơi bình tĩnh lại, tôi kể cho nàng nghe kết quả chuyến đi của tôi. Tôi đưa nàng xem lá thư của cha tôi, lưu ý nàng rằng chúng tôi có thể hy vọng ở nó là một điểm lành.

Nhìn thấy lá thư đó và nghe những ý nghĩ của tôi đưa ra, nàng càng khóc nhiều hơn, đến nỗi tôi phải gọi Nanin vì sợ nàng bị ngất. Chúng tôi đặt nàng nằm nghỉ. Nàng không nói năng gì cả, nhưng nắm chặt tay tôi, thỉnh thoảng lại hôn mạnh vào bàn tay tôi.

Tôi hỏi Nanin xem trong lúc tôi đi vắng nhà, nàng có nhận được một lá thư nào hay có một cuộc viếng thăm nào đến nỗi phải làm nàng xúc động như thế. Nhưng Nanin trả lời không có ai đến cả, và cũng không có thư từ gì.

Nhưng chắc chắn, từ ngày hôm qua đến nay, có việc gì đó xảy ra, đã gây nhiều lo âu mà Macgơrit giấu tôi.

Chiều đến, nàng có vẻ hơi bình tĩnh hơn một chút. Nàng bảo tôi ngồi xuống bên giường, nhắc lại cho tôi nhiều lần sự sắt đá trong tình yêu của nàng. Rồi nàng mỉm cười với tôi, nhưng cố gắng và gượng gạo. Bởi vì, ngoài ý muốn, mắt nàng mờ lệ.

Tôi dùng mọi cách để buộc nàng nói cho biết nguyên nhân chính, đích thực của sự buồn rầu đó. Nhưng nàng cứng đầu, luôn luôn chỉ cho tôi biết những lý do mơ hồ, như tôi vừa nói trên.

Cuối cùng, nàng ngủ thiếp trong vòng tay tôi, nhưng với một giấc ngủ là cho thân thể mệt mỏi hơn là nghỉ ngơi. Thỉnh thoảng, nàng thở ra một tiếng và giật mình tỉnh giấc, sau khi biết chắc tôi đang ở bên cạnh, nàng đòi tôi phải thể yêu nàng mãi mãi.

Tôi không hiểu gì cả về nỗi đau khổ đó. Nó cứ kéo dài từng cơn. Mãi cho đến sáng, Macgơrit mới mệt mỏi ngủ thiếp đi. Hai đêm rồi, nàng không ngủ.

Giấc ngủ này không kéo dài được lâu. Khoảng mười một giờ, Macgơrit thức dậy. Thấy tôi đã dậy rồi, nàng nhìn quanh và nói lớn:

- Anh đã đi rồi?
- Không – Tôi đáp và nắm chặt hai bàn tay nàng – Nhưng anh muốn để em ngủ. Trời còn sớm lắm.
- Mấy giờ anh đi Paris?
- Bốn giờ.
- Sớm thế? Từ giờ cho đến bốn giờ, anh vẫn ở nhà với em chứ?
- Dĩ nhiên. Anh vẫn luôn như vậy mà!
- Hạnh phúc quá!
- Chúng mình sẽ ăn sáng? – Nàng nói với một vẻ lơ đãng.

- Nếu em muốn.
- Và anh sẽ hôn em thật nhiều, mãi cho đến lúc nào anh đi.
- Vâng, và anh sẽ trở lại sớm, rất sớm.
- Anh sẽ trở về? – nàng nói và nhìn tôi với đôi mắt ngơ ngác.
- Đương nhiên.
- Đúng rồi, vậy chiều nay, anh sẽ về. Em sẽ đợi anh như thường lệ. Và em sẽ yêu anh, chúng ta sẽ sung sướng, như chúng ta đã sung sướng từ ngày chúng ta biết nhau.

Những lời nói đó với một giọng không bình thường, hình như là để che dấu một trạng thái tâm tư quá đau đớn liên tục, làm tôi run sợ, từng phút từng giây. Macgơrit sẽ rơi vào tình trạng mê sảng?

- Em hãy nghe anh nói – tôi nói – em bị ốm. Anh không thể để em như thế này. Anh sẽ viết thư cho cha anh, bảo ông đừng đợi nữa.

- Không! Không! – Nàng đột ngột nói lớn - Đừng làm điều đó. Cha anh sẽ lại lên án em cấm anh đi gặp ông, khi ông muốn gặp anh. Không! Không! Anh phải đi. Anh cần đi. Và chẳng em không ốm đâu. Em khoẻ mạnh lắm. Chẳng qua em đã phải trải qua một giấc mộng không lành, vì em không thức dậy một cách bình thường.

Từ giây phút đó, Macgơrit có vẻ vui tươi hơn. Nàng không khóc nữa.

Khi đến giờ tôi phải đi, tôi ôm nàng vào lòng hôn và hỏi nàng có thích đưa tôi đến tận đường xe lửa không. Tôi hy vọng, đi như thế nàng sẽ được khuây khoả hơn, không khí ngoài trời sẽ làm cho nàng khoẻ hơn.

Tôi thực sự muốn kéo dài thêm thời gian được gần gũi nàng.

Nàng nhận lời, lấy áo choàng và cùng đi với tôi và Nanin để khỏi phải trở về nhà một mình.

Hai mươi lần, tôi gần như không muốn ra đi. Nhưng niềm hy vọng sẽ trở về sớm và nỗi lo sợ làm mech lòng cha tôi lần nữa đã làm tôi phải giữ quyết định của mình. Tàu chạy.

« Chiều sẽ gặp lại » - tôi nói với Macgơrit lúc từ giã.

Nàng không trả lời.

Một lần rồi, nàng không trả lời tôi, cũng với những từ như thế. Và ông bá tước G... bạn còn nhớ, đã ở lại với nàng suốt đêm. Nhưng ngày ấy đã xa lắm rồi ; và hình như đã bị xoá nhoà trong trí nhớ tôi. Nay, nếu tôi có nỗi lo sợ điều gì đó, thì chắc chắn không phải là lo sợ Macgơrit lừa dối tôi.

Tôi chạy đến nhà Prud'homme ở Paris, yêu cầu chị đi thăm Macgơrit, hy vọng tài nói năng và tính vui vẻ của chị sẽ giải buồn cho nàng.

Tôi vào nhà, không báo trước. Và tôi gặp Prud'homme ở phòng trang sức.

- A! - Chị ta nói với tôi về lo lắng – Macgơrit có đi với anh không?

- Không.

- Cô ấy có khoẻ không?
- Nàng đang ốm.
- Vậy nàng sẽ không đến?
- Nàng có cần phải đến không?

Bà Đuvecnoa đỏ mặt và trả lời tôi bối rối.

- Tôi muốn nói: anh đến Paris, nhưng cô ấy không đến cùng anh sao?
- Không.

Tôi nhìn Prudăng. Chị ta cúi mặt xuống và trên khuôn mặt chị, tôi tưởng như đọc được sự lo sợ cuộc viếng thăm của tôi kéo dài.

- Tôi đến đây để yêu cầu chị, chị Prudăng thân mến, nếu chị không có việc gì làm, chiều nay, chị hãy về thăm Macgơrit. Chị hãy trò chuyện cho vui và có thể ở lại đêm ở đó. Tôi chưa bao giờ thấy nàng như hôm nay, tôi sợ nàng ốm.

- Tôi phải đi ăn tối ở ngoài phố - Prudăng đáp – nên chiều nay, tôi không thể đến thăm được, nhưng ngày mai tôi sẽ đến.

Tôi từ giã Đuvecnoa. Chị ta cũng có vẻ bận rộn không khác Macgơrit. Tôi đến gặp cha tôi. Cái nhìn đầu tiên của ông chăm chú như muốn tìm hiểu ở tôi một điều gì đó.

Cha tôi đưa tay bắt tay tôi.

- Hai lần con đến thăm làm cha vui lòng, Acman ạ. Hai lần đó làm cha hy vọng về phía con, con đã suy nghĩ lại: cũng như về phía mình, cha đã suy nghĩ.

- Thưa cha, cha cho phép con hỏi về kết quả những điều cha suy nghĩ.

- Con ạ, cha đã khuyếch đại tầm quan trọng trong những lời dị nghị của những kẻ khác, và cha tự hứa sẽ ít nghiêm khắc hơn đối với con.

- Thưa cha, cha nói gì? – tôi nói lớn, giọng mừng rỡ.

- Cha nói, con thân mến ạ, người con trai nào cũng phải có một tình nhân. Và theo những tin tức mới đây, cha bằng lòng được biết rằng tình nhân của con là Giôchiê hơn là một người nào khác.

- Cha tốt quá! Cha đã làm con sung sướng.

Chúng tôi nói chuyện trong giây lát, rồi cùng ngồi lại bàn ăn. Cha tôi vui vẻ suốt thời gian chúng tôi ăn chiều.

Lòng tôi nôn nóng trở về Bugival để kể lại cho Macgơrit sự thay đổi quý báu của cha tôi. Mỗi phút, tôi lại tự nhiên nhìn lên đồng hồ.

- Con xem giờ - cha tôi nói – con nôn nóng để từ giã cha! Ồ! Thanh niên các bạn luôn luôn hy sinh những tình thương chân thật để đổi lại những tình thương không vững chắc.

- Thưa cha, cha đừng nói như thế, Macgơrit yêu con, con tin chắc điều đó.

Cha tôi không trả lời. Ông không biểu lộ vẻ nghi ngờ hay tin tưởng.

Ông thiết tha mong tôi ở lại với ông suốt buổi chiều ấy và sẽ về vào ngày hôm sau. Nhưng Macgơrit đang ốm. Tôi cho ông biết như thế và xin phép được trở về nhà sớm, hứa sáng hôm sau sẽ trở lại. Thời tiết tốt. Cha tôi đưa tôi đến tận sân ga. Không bao giờ tôi sung sướng đến như thế. Tương lai hiện ra với tôi đẹp đẽ như tôi đã đi tìm bấy lâu nay.

Tôi càng yêu quý cha tôi hơn những ngày trước gặp bội.

Khi tôi sắp đi, ông còn nài nỉ tôi, một lần chót, ở lại với ông. Tôi từ chối.

- Con thương cô ta quá! – Ông nói.

- Như một con người điên.

- Thôi, con đi! – Và ông đưa bàn tay lên trán như muốn xua đuổi một ý tưởng, rồi mở miệng như muốn nói với tôi điều gì. Nhưng ông chỉ siết chặt bàn tay tôi rồi đột ngột bước đi, và nói lớn:

- Ngày mai, con nhớ nhé!

Chương 22

Đoàn tàu hình như không chuyển động.

Tôi có mặt ở Bugival lúc mười một giờ.

Không thấy ánh đèn trong nhà. Tôi gọi chuông. Không nghe trả lời.

Đó là lần đầu tiên, một sự việc như thế xảy ra với tôi. Cuối cùng, người giữ vườn hiện ra, tôi đi vào.

Nanin cầm một ngọn đèn đến gặp tôi. Tôi đến phòng của Macgơrit.

- Bà đi đâu?

- Bà đi Paris – Nanin trả lời.

- Đi Paris!

- Thưa ông, vâng.

- Khi nào?

- Một giờ sau lúc ông đi.

- Bà không để gì lại cho tôi cả sao?

- Không.

Nanin bỏ mặc tôi ở đó.

«Có thể nàng lo sợ, và đi Paris để được biết chắc chắn cuộc viếng thăm cha tôi, mà tôi đã nói với nàng, là có thật hay chỉ là một cái cớ để tôi có được một ngày tự do. Có thể Prudăng đã tin cho nàng biết về một chuyện quan trọng nào đó». – tôi tự nhủ khi còn lại

một mình. Nhưng tôi đã gặp Prudăng, khi tôi đến nhà. Chị ta không hề nói gì để tôi có thể nghĩ rằng chị đã viết thư cho Macgơrit.

Bỗng nhiên, tôi nhớ lại câu Đuvecnoa đã hỏi tôi: «Vậy hôm nay, cô sẽ không đến?» khi tôi cho chị ta biết Macgơrit đang ốm. Đồng thời, tôi cũng nhớ lại vẻ bối rối của Prudăng khi tôi nhìn chị, sau lời nói đó, như tổ giác một cuộc hẹn hò. Và tôi nhớ lại những giọt nước mắt của Macgơrit suốt cả ngày hôm qua, những giọt nước mắt và sự đón tiếp vui vẻ của cha tôi đã làm cho tôi quên được phần nào.

Kể từ giây phút đó, tất cả những cái bất thường suốt ngày hôm ấy, đã đến tụ tập quanh sự nghi ngờ đầu tiên của tôi, và củng cố sự nghi ngờ trong trí não tôi. Tất cả đã xác định mỗi nghi ngờ đó, cho đến cả sự khoan hồng của cha tôi nữa.

Macgơrit gần như đã ép buộc tôi phải đi Paris. Nàng đã tỏ ra bình tĩnh, khi tôi đề nghị sẽ ở lại bên nàng. Tôi đã bị sa bẫy? Phải chăng Macgơrit đã lừa dối tôi? Nàng nghĩ rằng sẽ trở về kịp thời, để tôi không biết nàng đã đi vắng? Cái bất ngờ nào đã giữ nàng lại? Tại sao nàng không nói với Nanin, hay tại sao nàng không viết thư để lại cho tôi? Những giọt nước mắt đó, sự vắng mặt này, cái bí ẩn này có ý nghĩa gì?

Đó là điều tôi lo sợ tự hỏi, giữa căn phòng trống rỗng và tôi mở mắt nhìn chăm chăm vào cái đồng hồ vừa điểm mười hai giờ khuya, có vẻ như nói với tôi: Đã quá muộn, để có thể hy vọng gặp lại tình nhân của tôi.

Tuy nhiên, sau những dự định mà chúng tôi vừa bàn với nhau, đầy lòng hy sinh hiến dâng và chấp nhận, có đúng chẳng nàng đã lừa dối tôi? Không. Tôi cố gắng vứt bỏ những giả thiết đầu tiên.

Người con gái đáng thương đó, có thể đã tìm được người mua đồ đạc của mình và đã đến Paris để giải quyết công việc. Nàng không muốn cho tôi biết trước bởi nàng biết, tuy tôi đã chấp nhận việc bán đồ, một việc cần thiết cho hạnh phúc tương lai của chúng tôi, song điều đó vẫn thật sự nặng nề đối với tôi. Có thể nàng sợ làm tổn thương lòng tự ái và sự tể nhị của tôi, khi phải nói đến điều đó. Nàng chỉ muốn trở về khi mọi chuyện đã xong xuôi. Prudăng chờ nàng chắc chắn vì điều đó và đã tự tổ giác trước mặt tôi. Macgơrit không thể kết thúc việc mua bán trong ngày hôm nay. Nàng đã ngủ lại nhà chị ấy. Hãy cũng có thể, chắc nữa, nàng sẽ về. Bởi vì nàng phải nghĩ tôi đang lo lắng và chắc chắn không muốn để tôi phải lo lắng như thế.

Nhưng tại sao có những giọt nước mắt kia? Chắc chắn, mặc cho tình yêu đối với tôi, người con gái đáng thương này không thể nào từ bỏ sự xa hoa hào nhoáng mà nàng đã sống cho đến tận ngày nay, đã làm cho nàng sung sướng, cũng như gợi sự thèm muốn nơi kẻ khác, mà không khóc được.

Tôi sẵn sàng tha thứ những hối tiếc đó nơi Macgơrit. Tôi chờ đợi nàng đến sốt ruột, để nói cho nàng biết, bằng những cái hôn, rằng tôi đoán được nguyên nhân sự vắng mặt bí ẩn của nàng. Tuy nhiên, đêm cứ sâu dần, và Macgơrit không về.

Sự lo lắng như dần dần thu nhỏ chiếc vòng của nó lại, siết chặt đầu tôi và tim tôi. Có thể, có việc gì đó đã xảy ra với nàng. Có thể, nàng đã bị thương, bị ốm, bị chết. Có thể tôi sắp nhận được một tin báo một tai nạn nào đây! Có thể, ngày hôm sau, tôi vẫn còn trong tình trạng bất ổn này, và cũng trong những lo sợ như thế này!

Ý tưởng Macgơrit lừa dối tôi, giờ đây, lúc tôi đang chờ nàng, giữa nỗi hoảng hốt do sự vắng mặt của nàng gây nên, không còn trở lại trong trí tôi nữa. Phải có một nguyên

nhân độc lập, ngoài ý muốn của nàng, để giữ nàng phải xa tôi. Tôi cần nghĩ đến điều đó. Tôi cần tin chắc, nguyên nhân này chỉ là một sự bất hạnh nào đó. Ôi hư ảo của con người! Nó đã tự hiện lên dưới bất kỳ hình thức nào.

Chuông đồng hồ điểm một giờ.

Tôi tự nhủ, tôi sẽ đợi một giờ nữa. Nhưng đến hai giờ, nếu Macgơrit không về, tôi sẽ đi Paris.

Trong lúc chờ đợi, tôi đi tìm quyển sách, vì tôi không dám suy nghĩ.

Cuốn Manông Lexcô mở ra trên bàn. Hình như thỉnh thoảng ở một số trang có dấu vết của những giọt lệ. Sau khi lật từng tờ sách, tôi xếp sách lại. Những dòng chữ hiện ra trống rỗng ý nghĩa, lơ mơ giữa những nghi ngờ của tôi.

Thời gian chậm chạp đi qua. Trời hơi mù. Mưa thu quất mạnh vào cửa kính. Cái giường trống không, đôi lúc tôi cảm thấy như một ngôi mộ. Tôi lo sợ.

Tôi mở cửa lớn. Tôi lắng nghe và chỉ nghe được gió đập vào cành lá. Không một chiếc xe nào đi qua ngang đường. Chuông nhà thờ buồn bã điểm thêm nửa giờ.

Tôi bỗng như sợ có ai đó sắp đi vào. Hình như sự bất hạnh là có thể đến tìm tôi vào giờ này, qua thời tiết u ám này.

Hai giờ lại điểm. Tôi còn chờ đợi thêm một tý nữa. Chỉ có cái đồng hồ xáo động sự yên tĩnh này, bằng tiếng động đều đặn và nhịp nhàng của nó.

Cuối cùng, tôi rời căn phòng. Bất cứ một vật nhỏ bé nào ở đây cũng đượm vẻ buồn thảm và sự cô đơn lo sợ của tâm hồn đã lan rộng chung quanh.

Ở phòng bên cạnh, tôi thấy Nanin đang nằm ngủ. Nghe tiếng mở cửa, chị ta thức dậy và hỏi tôi bà chủ đã về chưa.

- Chưa. Nhưng nếu bà trở về, chị bảo bà biết, tôi không thể chịu đựng được sự lo lắng và đã đi Paris.

- Vào giờ này?

- Vâng.

- Như thế nào? Ông không tìm ra xe đâu!

- Tôi sẽ đi bộ.

- Nhưng trời đang mưa!

- Mặc kệ.

- Bà sẽ về, hay nếu bà không về, thì ngày mai vẫn đủ thì giờ để biết bà bận việc gì. Ông sẽ tự giết ông trên đường đi.

- Không có gì nguy hiểm đâu chị Nanin ạ. Chào chị, ngày mai sẽ gặp lại.

Người con gái thật thà ấy đi tìm chiếc áo choàng cho tôi, khoác lên vai tôi và đề nghị tôi đi đánh thức bà mẹ Acnui để hỏi xem có chiếc xe nào không. Nhưng tôi không đồng ý vì tin chắc rằng chỉ tốn công vô ích và thêm trễ thì giờ.

Và chẳng, tôi cần không khí. Và sự mệt mỏi thể xác sẽ làm cho tôi ít bức bối, vì giờ đây, tôi đang rất bức bối.

Tôi lấy chìa khoá của căn nhà đường Antin và sau khi chào tạm biệt Nanin - chị đã đưa tôi đến cổng – tôi ra đi.

Tôi bắt đầu chạy, nhưng đất còn ướt và tôi cảm thấy mệt gấp đôi. Sau nửa giờ chạy như thế, tôi bắt buộc phải dừng lại. Tôi đang đi trong bãi lầy. Đêm rất tốt. Mỗi phút tôi run lên, sợ va chạm vào những thân cây bên đường. Những thân cây này đột ngột hiện ra trước mắt tôi, giống như ma quái đang đuổi theo tôi.

Tôi gặp một vài chiếc xe trở hàng chậm rãi lăn bánh và đã vượt qua chúng rất nhanh.

Một xe ngựa lướt nhanh, hướng về phía Bugival. Lúc chiếc xe đi qua, hy vọng Macgơrit có trong xe – tôi dừng lại và gọi to: «Macgơrit!»

Nhưng không ai trả lời. Chiếc xe cứ tiếp tục chạy trên con đường dài mà ngày trước tôi đã từng qua lại nhiều lần.

Đêm ấy, không có một người nào trên đường cả.

Tưởng tôi đang đi trong một thành phố chết.

Trời bắt đầu sáng.

Khi tôi đến đường Antin, thành phố bắt đầu chuyển mình một tí, trước khi thức giấc hẳn. Chuông nhà thờ Xanh Rốc điểm năm tiếng, khi tôi bước vào nhà Macgơrit.

Tôi cho người gác cổng biết tên. Người này từng nhận của tôi nhiều lần những đồng tiền hai mươi frăng, nên biết tôi có quyền đến nhà cô Giôchiê lúc năm giờ sáng.

Như thế, tôi đi vào không gặp trở ngại gì.

Tôi có thể hỏi ngay anh ta Macgơrit có nhà không. Nhưng anh ta có thể trả lời « không ». Và tôi thích được sống trong ngờ vực hai phút nữa. Bởi vì còn ngờ vực nghĩa là còn hy vọng.

Tôi để tai vào cửa lớn, lắng nghe, hy vọng tìm thấy một tiếng động hay một cử động nào đó.

Không có gì cả. Sự im lặng ở nông thôn kéo dài cho đến nơi này.

Tôi mở cửa bước vào.

Tất cả các màn đều buông kín.

Tôi kéo những cái màn ở phòng ăn. Tôi đi về phía phòng ngủ, và tôi đẩy cánh cửa.

Nhảy chồm lên giây kéo màn, tôi giật mạnh.

Những tấm màn mở rộng ra. Một thứ ánh sáng yếu ớt lan vào. Tôi chạy thẳng đến giường.

Giường trống không.

Tôi mở những cánh cửa này, rồi những cánh cửa khác. Tôi xem khắp phòng.

Không có ai cả.

Thật điên người lên được!

Tôi đi vào phòng trang sức, mở cửa sổ ra và lớn tiếng gọi Prudăng.

Cửa sổ nhà bà Đuvecnoa đóng kín.

Thế là tôi xuống tìm người gác cổng và hỏi anh ta:

- Cô Giôchiê hôm nay có về đây không?
- Thưa có – anh ta trả lời - với bà Đuvecnoa.
- Cô ấy không nhắn gì cho tôi cả sao?
- Không.
- Anh có biết sau đó họ đi đâu không?
- Hai bà cùng lên xe.
- Loại xe nào?
- Một xe hai chỗ ngồi sang trọng.

Tất cả những điều đó có ý nghĩa gì?

Tôi gọi chuông nhà bên cạnh.

- Thưa ông, ông hỏi ai? – Người gác cổng hỏi tôi, sau khi mở cửa.
- Tôi tìm bà Đuvecnoa.
- Bà chưa về.
- Anh có chắc thế không?
- Thưa ông, đúng thế. Đây là bức thư người ta gửi đến bà chiều qua, tôi chưa trao lại được.

Và người gác cổng đưa tôi xem. Tôi nhìn qua, như một cái máy.

Tôi nhận ra nét chữ của Macgơrit.

Tôi cầm bức thư.

Địa chỉ đề như sau:

«Gửi bà Đuvecnoa để đưa lại cho ông Duyvan»

- Cái thư này là của tôi, - tôi nói với người gác cổng và cho ông ta xem địa chỉ.
- Chính ông là Duyvan?
- Vâng.
- À! Tôi biết ông. Ông thường đến nhà bà Đuvecnoa.

Khi ra đến đường phố tôi xé phong bì.

Chương 23Tiếng sét nổ dưới chân cũng không khủng khiếp bằng nội dung bức thư:

« Lúc anh đọc bức thư này, anh Acman, em đã là tình nhân của một người đàn ông khác rồi. Như vậy, tất cả đều đã chấm dứt giữa chúng ta.

Anh hãy trở về bên cha anh, người bạn thân mến. Anh hãy trở về thăm em anh, người thiếu nữ trinh trắng, không hay biết gì cả về nỗi khổ của chúng tôi. Và bên người con gái đó, anh sẽ quên nhanh chóng tất cả những gì mà đứa con gái hư hỏng này, Macgirit Gôchiê, được anh rửa lòng yêu thương trong chốc lát, đã làm anh đau khổ.

Người con gái đó đã nợ anh những giây phút sung sướng nhất cho cuộc đời mình, cuộc đời mà giờ đây hẳn không còn kéo dài được bao lâu nữa».

Khi tôi đọc đến chữ cuối cùng, tôi tưởng tôi sắp điên rồi...

Trong khoảng khắc, tôi thật sự lo lắng mình sẽ ngã quỵ xuống mặt đường. Một đám mây mờ hiện ra trước mắt. Máu tôi đập mạnh hai bên màng tang.

Cuối cùng, tôi lấy lại được một chút bình tĩnh. Tôi nhìn chung quanh. Tôi ngạc nhiên thấy cuộc sống của kẻ khác vẫn tiếp tục, không dừng lại trước sự khốn khổ của tôi.

Tôi không đủ sức mạnh để một mình có thể chịu đựng được quả đấm quá nặng mà Macgirit đã giáng cho tôi.

Thế là, tôi nhớ lại cha tôi, đang cùng ở trong một thành phố với tôi. Trong mười phút nữa, tôi có thể đến bên cạnh ông ; và dù nguyên nhân của sự đau khổ của tôi là thế nào đi nữa, ông cũng chia sẻ được.

Tôi chạy, như một đứa điên, như một tên trộm, cho đến khách sạn Paris. Tôi tìm được cái khóa trên cửa phòng cha tôi. Tôi đi vào. Cha tôi đang đọc.

Trông thấy tôi, ông không có vẻ gì ngạc nhiên cho lắm. Tôi đưa cho ông xem bức thư của Macgirit và ngã lăn trên giường ông, khóc suốt mướt.

Chương 23

Khi tất cả mọi sự việc trên đời đã trở lại sự diễn tiến bình thường, tôi không thể tin được cái ngày hôm nay lại không giống những ngày đã qua trước đây đối với tôi. Có những giây phút, tôi tưởng như mình đã sống suốt đêm xa ngôi nhà Macgirit đang ở ; và nếu tôi trở lại Bugival, tôi sẽ gặp nàng đang lo lắng, như tôi đã từng thấy trước đây. Và nàng sẽ hỏi: ai đã giữ tôi ở xa nàng như thế. Khi cuộc sống đã đem lại thói quen của mỗi tình đó, thì cái thói quen ấy không thể bị phá huỷ được nếu đồng thời không phá huỷ những cơ cấu khác của cuộc sống. Thình thoảng, tôi tự buộc phải đọc lại lá thư của Macgirit, để có thể tin chắc rằng đó không phải là chiêm bao.

Thân thể tôi quỵ xuống, dưới sự sụp đổ tinh thần, bất lực không còn cử động được. Sự lo lắng, chuyển đi bộ trong đêm tối, cái tin buổi sáng đã làm tôi kiệt sức. Cha tôi, nhận sự suy sụp hoàn toàn sức khỏe của tôi, yêu cầu tôi phải hứa cùng đi với ông.

Tôi hứa tất cả những gì ông muốn. Tôi bất lực để bước vào một cuộc tranh cãi và tôi cần một tình thương thật sự, để giúp tôi có thể sống được, sau sự việc vừa xảy ra.

Tôi sung sướng khi được cha tôi an ủi trong nỗi đau buồn này.

Tất cả điều tôi nhớ lại là, chính ngày hôm đó, vào khoảng năm giờ, cha tôi đưa tôi lên xe cùng đi với ông. Không nói gì với tôi cả, ông đã sửa soạn hành lý của tôi, đã cột hành lý của tôi và của ông phía sau xe, và ông đã đem tôi đi.

Tôi chỉ cảm thấy điều tôi làm, khi đã đi khuất thành phố. Và cái cô đơn của con đường nhắc tôi nhớ đến sự hiu quạnh của trái tim. Thế là nước mắt tôi lại trào ra.

Cha tôi hiểu rằng những lời nói, ngay những lời nói của ông, cũng không thể an ủi được tôi. Ông để tôi khóc, không nói với tôi lời nào. Thỉnh thoảng chỉ nắm chặt những bàn tay tôi, hình như để nhắc tôi, tôi vẫn có một người bạn thân bên cạnh.

Ban đêm, tôi ngủ rất ít. Tôi nằm mơ thấy Macgơrit.

Tôi tỉnh giấc, giật mình, không hiểu tại sao mình đang ở trong một cái xe.

Thế rồi, thực tại đã trở về trong trí não tôi và tôi gục đầu trên ngực.

Tôi không dám nói chuyện với cha tôi. Tôi luôn luôn sợ ông sẽ nói với tôi: «Hắn con đã thấy cha có lý, khi cha không tin tình yêu của người đàn bà đó».

Nhưng cha không lạm dụng thế mạnh của mình.

Chúng tôi đi đến C... Ông không đã động gì đến biến cố làm tôi phải ra đi.

Khi ôm hôn cô em gái tôi, tôi nhớ lại những lời trong thư của Macgơrit có liên hệ đến. Nhưng tôi hiểu ngay, dù em gái tôi có tốt đến mức nào, cũng không thể làm tôi quên được tình nhân của tôi.

Người ta mở cuộc đi săn. Cha tôi nghĩ, đó là một dịp tôi giải trí. Ông tổ chức những buổi săn với những người láng giềng và bạn hữu. Tôi tham dự không gượng ép, nhưng không hào hứng, với thái độ hững hờ như tất cả những hành động khác, từ khi tôi ra đi.

Chúng tôi phân công, săn bắt, dồn đuổi thú rừng. Người ta để tôi ở vị trí đã định. Tôi đặt khẩu súng không đạn bên cạnh tôi, và tôi mơ mộng.

Tôi nhìn những đám mây trôi qua. Tôi để tư tưởng lang thang trên những cánh đồng hoang vắng và thỉnh thoảng, tôi nghe tiếng gọi của một người thợ săn nào đó, chỉ cho tôi một con thỏ rừng, cách tôi chừng mười bước.

Không một chi tiết nào thoát khỏi cặp mắt cha tôi. Ông không thể bị đánh lừa bởi bề ngoài yên tĩnh của tôi. Ông hiểu rõ, dù suy sụp đến đâu, trái tim tôi, một ngày nào đó, sẽ có một phản ứng dữ dội, nguy hiểm là khác. Và có vẻ như tránh không an ủi tôi, ông vẫn cố gắng hết sức mình để làm cho tôi khuây khoả.

Em gái tôi, đương nhiên không hiểu được tất cả những biến cố đó. Em tôi không thể giải thích được, vì sao tôi, ngày trước rất vui vẻ, giờ đây đột nhiên trở nên mơ mộng và buồn bã đến thế.

Thỉnh thoảng, tôi bắt gặp giữa lúc đau buồn cái nhìn lo lắng của cha tôi, tôi đưa tay cho cha tôi, nắm chặt như để lặng lẽ xin lỗi về sự đau khổ ngoài ý muốn mà tôi gây ra cho ông.

Một tháng dài trôi qua như thế. Nhưng đó là tất cả những gì tôi có thể chịu đựng nổi.

Kỷ niệm về Macgơrit đeo đuổi tôi không ngừng. Tôi đã yêu thương quá nhiều, yêu thương quá nhiều để người đàn bà đó có thể bỗng nhiên trở thành xa lạ. Tôi phải, hoặc

yêu thương nàng, hoặc thù ghét nàng. Nhất là, dù nghĩ về nàng thế nào đi nữa, tôi phải gặp lại nàng, gặp lại ngay tức khắc.

Ý muốn đó đi sâu vào tâm trí tôi, bám chặt lại đó, với tất cả sự dữ dội của nghị lực cuối cùng trong một thân thể tê dại từ lâu ngày.

Không phải trong tương lai, trong một tháng, trong tám ngày nữa, tôi mới gặp lại Macgơrit, phải là ngày hôm sau, liền theo cái ngày mà ý nghĩ đó đến với tôi. Tôi nói với cha tôi, tôi phải từ giả ông vì có những công việc cần tôi ở Paris, nhưng tôi sẽ trở về rất sớm.

Chắc chắn ông đoán ra lý do tôi ra đi. Bởi vì ông năn nỉ để tôi ở lại. Nhưng nghĩ rằng không thực hiện được ý muốn đó trong trạng thái đang bức tức của tôi, có thể đưa đến những hậu quả tai hại, nên ông ôm hôn tôi và gần như muốn khóc, yêu cầu tôi phải trở về sớm bên ông.

Tôi không ngủ được trước khi đến Paris.

Một khi đến rồi, tôi phải làm gì? Tôi không biết. Nhưng trước hết tôi phải tìm gặp Macgơrit.

Tôi về nhà để thay y phục. Và vì trời tối, lại còn thì giờ, tôi đến Xăng Êlidê.

Nửa giờ sau, từ ngã tư quảng trường Côngcooc, tôi nhìn thấy xe Macgơrit từ xa đến.

Nàng đã mua lại ngựa. Cái xe vẫn như cũ, chỉ có điều không có nàng trong xe.

Vừa nhận thấy sự vắng mặt đó, tôi đưa mắt nhìn quanh, và bắt gặp Macgơrit đi cùng một người đàn bà từ trước tôi chưa hề gặp.

Khi đến gần tôi, nàng tái mặt, một nụ cười khó khăn hiện ra trên môi nàng. Còn tôi, tim tôi đập mạnh như muốn bể lồng ngực. Nhưng tôi cố giữ bộ mặt lạnh lùng. Tôi chào một cách lạnh lùng với người tình nhân cũ. Nàng vội vã trở lại xe, cùng lên xe với người bạn đồng hành.

Tôi hiểu Macgơrit. Sự gặp mặt đột ngột đó làm cho nàng bị đảo lộn. Chắc nàng đã biết sự ra đi của tôi. Sự ra đi này làm cho nàng yên tâm về hậu quả của sự sụp đổ giữa chúng tôi. Như gặp tôi trở lại, thấy tôi xanh xao như thế này, nàng đã hiểu sự trở về của tôi có mục đích và nàng tự hỏi rồi đây cái gì sẽ xảy ra.

Nếu tôi gặp lại Macgơrit khổ khổ, thay vì để trả thù nàng, tôi có thể đến giúp đỡ nàng, tôi có thể sẽ tha thứ cho nàng và chắc chắn tôi không thể nghĩ đến chuyện làm hại nàng. Nhưng tôi đã gặp lại nàng sung sướng, ít ra là bên ngoài. Một kẻ nào khác đã đem lại cho nàng cái xa hoa hào nhoáng mà tôi đã không thể tiếp tục giữ gìn được cho nàng. Sự đoạn tuyệt mà nguyên nhân từ phía nàng, vì thế, đã mang tính chất của một sự vụ lợi hèn hạ. Tôi cảm thấy lòng tự ái và tình yêu của tôi cũng bị tổn thương và nàng nhất thiết phải đền tội, vì đã làm cho tôi đau khổ.

Tôi không thể hờ hững trước hành động của người đàn bà đó. Như thế, điều làm cho nàng phải khổ tâm nhất, chính là sự hờ hững của tôi. Chính tôi phải tạo ra cái tình cảm đó, không những trước mắt nàng mà trước mắt những kẻ khác nữa.

Tôi cố gắng có một vẻ mặt tươi tỉnh và đến thăm Prudăng.

Cô hầu phòng mời tôi ngồi lại trong phòng khách chốc lát và đi báo tin với bà chủ nhà.

Bà Đuvecnoa xuất hiện và mời tôi vào phòng trang nhã. Trong lúc ngồi lại, tôi nghe tiếng mở cửa phòng khách, tiếng bước chân nhẹ khua động sàn nhà, rồi cánh cửa phòng vội đóng mạnh lại.

- Tôi làm phiền chị? – tôi hỏi Prudăng.

- Không sao cả. Macgơrit vừa ở đó. Nghe tin anh đến cô vội lẩn tránh. Chính cô vừa mới đi ra đó.

- Nghĩa là giờ đây tôi đã làm cho cô ta sợ?

- Không. Nhưng cô ta sợ gặp lại, anh sẽ khó chịu.

- Tại sao thế? – vừa nói tôi vừa cố gắng để thở một cách tự do. Bởi vì xúc động đã làm tôi ngộp thở. – Người con gái đáng thương đó đã từ giã tôi để có lại chiếc xe, đồ đạc trong nhà, kim cương. Cô ta hành động đúng. Tôi không oán ghét gì cô ta cả. Hôm nay, tôi vừa được gặp cô ta – tôi nói tiếp một cách lơ đãng.

- Ở đâu? – Prudăng nói và nhìn tôi có vẻ như tự hỏi: Phải chăng đây là người đàn ông yêu say đắm mà ngày trước chị ta từng biết?

- Ở Xăng Êlidê. Cô ta đi với một người đàn bà khác, rất đẹp. Không biết người đó là ai?

- Người đàn bà đó như thế nào?

- Một người mảnh dẻ, tóc hung, mắt xanh, rất trang nhã.

- A, đó là Ôlêem. Một cô gái rất xinh, đúng vậy.

- Cô gái đó sống với ai?

- Không với ai cả: tất cả mọi người!

- Ở đâu?

- Đường phố Trôngxê, số... À! Anh muốn tán tỉnh cô ấy?

- Người ta không thể đoán trước mọi việc được.

- Còn Macgơrit?

- Nếu nói với chị rằng tôi hoàn toàn không nghĩ đến cô ta, thì đó là nói dối. Nhưng tôi là người một trong những người đàn ông rất chú trọng cái cách cắt đứt một mối tình. Nay Macgơrit đã từ giã tôi một cách rất nhẹ nhàng, khiến tôi phải thấy, trước đây tôi đã quá ngốc vì si mê nàng. Phải nói, tôi đã quá si mê người con gái đó.

Bạn có thể đoán được tôi đã nói ra những lời đó bằng cái giọng như thế nào. Mồ hôi toát ra đầy trán tôi.

- Cô ta yêu anh nhiều lắm, và cô ta còn yêu anh mãi mãi. Chúng có lẽ hôm nay, sau khi gặp anh, cô ta đã đến đây tức khắc, để cho tôi biết cuộc gặp gỡ đó. Khi đến đây, cô ta vẫn còn run, gần như muốn ngất đi.

- Thế thì cô ta đã nói gì với chị?

- Cô ta bảo tôi. Chắc chắn anh sẽ đến thăm. Và cô ta yêu cầu tôi xin anh tha thứ cho.

- Tôi tha thứ cho cô ta, chị có thể nói lại điều đó. Đó là một cô gái tốt, nhưng vẫn chỉ là một cô gái, và điều cô ta đã làm, tôi đã sẵn sàng chờ đợi từ trước. Tôi cảm ơn về quyết định của cô ta. Hôm nay, tôi đã tự hỏi, cái ý định hoàn toàn sống với cô ta ngày trước sẽ dẫn đến đâu? Đúng là điên rồ!

- Cô ta sẽ rất hài lòng được biết anh đã chấp nhận điều cần thiết mà cô ta phải chọn. Cô ấy đã rời bỏ anh kịp thời, anh bạn thân mến. Con người đề tiện chuyên chạy việc mà cô nhờ bán đồ đạc trong nhà đã tìm đến các chủ nợ để hỏi biết cô ta thiếu bao nhiêu. Những chủ nợ này cảm thấy lo ngại, và người ta bán đồ đạc chỉ trong hai ngày.

- Bây giờ đã trả xong rồi chứ?

- Gần như xong.

- Ai đã bỏ tiền ra?

- Ông bá tước N...Ồ! Anh bạn thân mến, có những con người dành cho công việc đó. Nói tóm lại ông ta đã bỏ ra hai mươi ngàn frăng, và ông ta đã đi đến đích. Ông ta biết rõ Macgơrit không yêu ông ta. Nhưng điều này không cấm ông ta đối xử với cô ấy rất tử tế. Anh thấy đấy chứ. Ông ta mua lại những con ngựa, chuộc lại đồ nữ trang. Và ông ta đưa cho cô nhiều tiền, cũng bằng ông quận công ngày xưa. Nếu cô ấy muốn sống yên ổn, người đàn ông đó sẽ ở lâu dài với cô được.

- Bây giờ cô ấy làm gì? Cô ấy sẽ luôn luôn sống ở Paris?

- Cô ta không muốn trở về Bugival từ khi anh đã ra đi. Chính tôi đã đến đó để mang đồ đạc của cô về và cả những đồ đạc của anh nữa, tôi đã buộc thành một gói lớn. Anh sẽ cho người đến đây nhận. Đủ tất cả, trừ cái ví nhỏ của anh, Macgơrit đã lấy cái ví này và giữ lại ở nhà cô. Nếu anh thấy cần, tôi sẽ hỏi lại cô ta.

- Cô ấy cứ giữ - tôi nói nhỏ nhỏ. Tôi cảm thấy những giọt lệ từ trái tim tôi đã chuyển lên đến mắt, khi nhớ lại cảnh đồng quê – nơi đó tôi đã sung sướng biết bao và nghĩ đến những việc Macgơrit thiết tha giữ một vật dụng của tôi, để tưởng nhớ tôi.

Nếu lúc đó, nàng bước vào, những quyết định báo thù của tôi sẽ tan biến mất ; và tôi sẽ quỳ gối dưới chân nàng.

- Và chẳng – Prudăng lại nói – tôi chưa bao giờ thấy cô ta như hiện nay. Cô ta gần như không ngủ. Cô mãi mê đến các vũ trường. Cô ăn uống, cô say sưa như điên dại. Vừa rồi đây, sau bữa ăn tối, cô phải nằm viện suốt tám ngày. Và các bác sĩ cho phép cô được đi lại, cô đã trở về cuộc sống trước đó, bất chấp cái chết. Anh sẽ đến thăm cô ta chứ?

- Có ích gì? Tôi đến thăm chị, bởi chị luôn tử tế, vui vẻ với tôi. Và tôi quen biết chị trước khi quen biết Macgơrit. Chính nhờ chị, tôi đã trở thành tình nhân của cô ta, và cũng chính nhờ chị, tôi không còn là tình nhân của cô ta nữa. Có phải thế không?

- A! Trời! Tôi đã làm tất cả những gì tôi có thể làm được để cô ta rời bỏ anh. Tôi tin sau này anh sẽ không oán hận tôi.

- Tôi mang ơn chị những hai lần – Tôi vừa nói vừa đứng dậy, bởi vì tôi ghê chán người đàn bà ấy. Chị ta cứ tỏ vẻ chấp nhận những gì tôi nói một cách nghiêm chỉnh.

- Anh đi à?

- Vâng.

Tôi biết như thế là khá đủ rồi.

- Bao giờ sẽ gặp lại anh?

- Một ngày gần đây thôi. Xin chào chị.

- Chào anh.

Prud'homme đưa tôi ra đến cửa. Tôi trở về nhà, với những giọt lệ điên cuồng trong mắt và ý muốn báo thù trong tim.

Như thế, rõ ràng Macgort cũng chỉ là một người con gái, giống như những người con gái khác. Thế là cái tình yêu sâu xa của nàng đối với tôi, không chống lại được ý muốn trở lại cuộc đời quá khứ, ý muốn có được chiếc xe và sự thoải mái ăn chơi ở nàng.

Đó là những điều tôi tự nhủ, giữa những lúc mất ngủ. Nếu tôi có thể suy nghĩ một cách lạnh lùng, như tôi đã tỏ ra, tôi sẽ nhìn thấy trong cuộc sống mới ồn ào của Macgort cái hy vọng xoá bỏ một ý nghĩa ám ảnh liên tục, một kỷ niệm theo mãi không thôi.

Khốn nạn thay, sự si mê xấu xa ngự trị nơi tôi. Tôi chỉ tìm cách để làm cho người con gái đáng thương hại đó phải đau khổ.

Ôi! Con người thật nhỏ nhen và quái ác, khi một si mê hẹp hòi nào đó bị tổn thương.

Cô Ôlêem nào đó, mà tôi đã thấy cùng đi với Macgort, nếu không phải là bạn thân của nàng, thì ít ra cũng là người mà Macgort thường tới lui, từ khi trở về Paris. Cô này sắp mở cuộc khiêu vũ. Tôi nghĩ, Macgort sẽ có mặt ở đó. Tôi tìm cách để có được giấy mời, và tôi đã có giấy mời. Khi ê chề với những xúc động đau thương của mình, tôi đến cuộc khiêu vũ, ngay giữa lúc sôi động náo nhiệt. Người ta nhảy múa, người ta la ó.... Trong đám người đó, tôi thấy Macgort đang khiêu vũ với ông bá tước N... Ông ta có vẻ tự đắc lắm, hình như muốn nói với tất cả: «Người đàn bà này là của tôi».

Tôi đến tựa lưng bên lò sưởi, đứng ngay trước mặt Macgort và nhìn nàng khiêu vũ. Nàng vừa nhận thấy tôi, bỗng nhiên trở nên bối rối. Tôi nhìn nàng và chào nàng một cách lơ đãng bằng tay và bằng mắt.

Khi tôi nghĩ, sau cuộc khiêu vũ đó, nàng sẽ ra về, không phải với tôi nữa, mà với tên giàu sang ngu ngốc đó, khi tôi tưởng tượng cái gì sẽ tiếp diễn sau khi nàng đã về nhà, máu tôi như bốc lên mặt... Và tôi cảm thấy, cần phải quấy phá tình yêu của chúng.

Sau khúc đối vũ, tôi đến chào bà chủ nhà. Bà này không ngại ngần gì, chường cho ông khách thấy đôi bờ vai tuyệt đẹp và một nửa phần trên bộ ngực chói loà.

Người con gái đó đẹp thật. Về phương diện thân hình, còn đẹp hơn Macgort. Tôi hiểu điều đó thêm rõ hơn, khi bắt gặp một vài cái nhìn Macgort đưa về phía Ôlêem, trong lúc tôi đang nói chuyện. Người đàn ông nào sẽ trở thành người tình của người đàn bà này có thể sẽ tự hoà ngang với ông N... Và người đàn bà này đủ đẹp để tạo ra một sự say mê ngang sự say mê trước đây Macgort đã tạo được nơi tôi.

Thời gian đó Ôlêem không có tình nhân. Việc trở thành tình nhân của cô ta không có gì khó. Điều quan trọng là phải tỏ ra khá giàu để gây sự chú ý.

Tôi đã quyết định. Người đàn bà đó sẽ là tình nhân của tôi.

Tôi bắt đầu vai trò của một người đi gạ gẫm bằng cách khiêu vũ với Ôlêem.

Nửa giờ sau, Macgirit xanh xao như một xác chết, choàng áo ấm, rời khỏi cuộc khiêu vũ ra về.

Chương 24

Như thế là có cơ hội rồi. Nhưng hẳn vẫn chưa đủ. Tôi hiểu được ảnh hưởng của tôi đối với người đàn bà ấy và đã lạm dụng nó một cách hèn nhát.

Giờ đây, khi nàng đã chết rồi, tôi tự hỏi: liệu thượng đế có thể tha thứ được cái tội ác mà tôi đã cố ý gây ra ngày trước không.

Sau bữa ăn tối rất náo nhiệt, người ta bắt đầu bài bạc.

Tôi ngồi bên cạnh Ôlêem và vùng tiền một cách bạo tay đến nỗi nàng không thể nào không thể nào không chú ý đến tôi được. Trong giây lát, tôi đã ăn được một trăm rưỡi hay hai trăm đồng vàng. Tôi bày ra trước mặt và nàng nhìn những đồng tiền vàng với ánh mắt thích thú.

Tôi là người duy nhất mà cuộc đồ đen không hoàn toàn thu hút hết tâm trí, và cũng là người duy nhất đang rất chú ý đến nàng.

Suốt đêm còn lại, tôi giữ vững phần thắng. Chính tôi đã đưa tiền cho nàng tham gia tiếp cuộc chơi. Bởi vì nàng đã thua tất cả những gì nàng có trước mặt ; và có lẽ, có trong nhà.

Năm giờ sáng người ta bỏ sòng ra về.

Tôi ăn được ba trăm đồng vàng.

Tất cả những người đánh bài đều xuống tầng dưới. Chỉ tôi còn lại một mình, và không ai để ý đến cả. Bởi vì tôi không là bạn của một người nào trong số những con bạc đó cả.

Ôlêem tự tay soi đèn, đưa khách xuống cầu thang. Đang chuẩn bị đi xuống như những kẻ khác, bỗng tôi quay lại về phía nàng và nói:

- Tôi muốn được nói chuyện với cô.
- Ngày mai – nàng đáp.
- Không, bây giờ.
- Ông muốn nói gì với tôi?
- Cô sẽ biết.

Tôi trở vào phòng

- Cô đã thua nhiều phải không? – tôi nói.
- Vâng.
- Tất cả số tiền của cô có?

Nàng do dự.

- Hãy thành thật.

- Thế thì... đúng vậy.
- Tôi đã ăn ba trăm đồng vàng. Đây, là tất cả của cô. Nếu cô cho phép tôi ở lại nơi này. Và đồng thời tôi rút số tiền đó lên bàn.
- Tại sao ông đưa ra đề nghị đó?
- Bởi vì tôi yêu cô, có thể thôi.
- Không, bởi vì ông yêu Macgơrit. Ông muốn trả thù nàng, bằng cách trở thành tình nhân của tôi. Người ta không đánh lừa một người đàn bà như tôi. Ông bạn ạ. Khốn nỗi, tôi còn trẻ và đẹp quá, để chấp nhận vai trò ông đề nghị.
- Nghĩa là cô từ chối?
- Vâng.
- Cô thích yêu tôi mà không nhận được gì cả hay sao? Thế thì chính tôi là người không chấp nhận. Hãy suy nghĩ đi, cô Ôlêem thân mến. Tôi có thể nhờ một người nào đó, đem ba trăm đồng vàng này đến, với những điều kiện của tôi, hẳn cô đã chấp nhận. Tôi thích được trực tiếp thương thuyết với cô hơn. Hãy chấp nhận, không cần biết những nguyên nhân đã xô đẩy tôi hành động. Cô hãy tự nhủ, cô đẹp, và không có gì ngạc nhiên nếu tôi si mê cô.

Macgơrit cũng là một kỹ nữ như Ôlêem. Tuy thế, lần đầu tiên gặp nàng, tôi không hề dám nói với nàng những điều tôi vừa nói với người đàn bà này. Bởi vì, tôi yêu Macgơrit. Vì thế đã đoán thấy ở nàng những bản chất không có ở người đàn bà này. Và ngay lúc tôi đưa ra đề nghị trên, mặc cho sắc đẹp hết sức lộng lẫy, người đàn bà này vẫn làm cho tôi nhàm chán.

Cuối cùng, dĩ nhiên Ôlêem chấp nhận. Và trưa hôm sau, tôi bước ra khỏi nhà nàng, với tư cách là tình nhân của nàng. Nhưng tôi rời bỏ cái giường của nàng mà không mang theo kỷ niệm nào của sự âu yếm, những lời nói tình tự mà nàng thấy có bốn phận phải ban phát rộng rãi cho tôi để cân xứng với sáu ngàn frăng tôi đã trao cho nàng.

Tuy nhiên, người ta vẫn phải phá sản vì người đàn bà đó.

Kể từ hôm đó không lúc nào tôi ngừng công việc chỉ trích, giày vò Macgơrit. Ôlêem là nàng chấm dứt đi lại với nhau. Bạn dễ dàng hiểu được điều đó. Tôi sắm cho tình nhân mới của tôi chiếc xe và những đồ nữ trang. Tôi đánh bạc. Cuối cùng, tôi làm tất cả những trò điên rồ của một người đàn ông si mê một người đàn bà như Ôlêem. Tiếng đồn về sự si mê mới mẻ của tôi chẳng bao lâu vang khắp.

Chính Prudăng cũng mắc mưu, và cuối cùng cũng tin rằng tôi hoàn toàn lãng quên Macgơrit. Còn Macgơrit, hoặc nàng đã đoán được duyên cớ xô đẩy tôi hành động, hoặc nàng cũng lăm nốt như những kẻ khác, vẫn giữ vững phẩm cách trước những thương tích mà hàng ngày tôi đã gây cho nàng. Chỉ có điều, nàng có vẻ rất đau khổ. Vì bất cứ ở đâu, gặp nàng, tôi cũng luôn luôn nhận thấy nàng ngày mỗi xanh xao hơn, buồn bã hơn. Tình yêu của tôi với nàng vút cao lên thành hận thù, và tôi vui sướng nhận thấy nỗi đau khổ hàng ngày của nàng. Nhiều lần, trong những trường hợp tôi tỏ ra tàn ác khốn nạn, Macgơrit ngẩng mặt nhìn tôi với những cái nhìn van lơn, khiến tôi đỏ mặt vì những gì tôi đã làm, và tôi những muốn đến bên nàng để xin tha thứ.

Nhưng những lúc hồi hận đó chỉ thoáng qua như một tia chớp. Ôlêem, cuối cùng đã gạt qua tất cả tự ái, hiểu rằng, càng làm cho Macgơrit đau khổ, nàng sẽ nhận được nơi tôi tất cả những gì nàng mong muốn. Và Ôlêem luôn luôn kích động tôi chống lại Macgơrit, nguyên rủa Macgơrit mỗi khi có dịp, với sự hèn nhát chai lỳ của một người đàn bà được bảo trợ bởi một người đàn ông.

Rốt cuộc, Macgơrit không đi đến những nơi khiêu vũ và những rạp hát nữa, sợ phải chạm trán chúng tôi – Ôlêem và tôi. Thế là những lá thư nặc danh nối tiếp theo những hỗn láo trực tiếp. Không một điều sỉ nhục nào mà tôi không khuyến khích tình nhân mới của tôi kể lại, và chính tôi cũng kể lại về Macgơrit.

Phải thật sự điên rồ mới đi đến mức độ đó. Tôi không khác nào một người quá say do uống nhiều rượu xấu, thần kinh rối loạn đến nỗi bàn tay có thể cứ phạm tội ác mà trí tuệ không còn sức lực gì để ngăn cản nữa. Giữa tất cả những sự việc đó, tôi khổ đau như một thánh tử đạo. Sự bình tĩnh không khinh mạn, thái độ đầy phẩm cách nhưng không miệt thị mà Macgơrit dùng để đáp lại tất cả sự tấn công của tôi, làm cho tôi cảm thấy nàng đã cao thượng hơn tôi, càng làm cho tôi chống đối nàng nhiều hơn nữa.

Một chiều không biết Ôlêem đi đâu, và đã gặp Macgơrit. Lần này, Macgơrit không nhin nhục được trước sự hỗn láo của cô gái ngu ngốc đó, đã chống trả dữ dội. Cuối cùng, Ôlêem phải nhượng bộ và giận dữ, tức tối trở về nhà. Còn Macgơrit thì ngất xỉu và được người ta mang đi.

Ôlêem kể lại cho tôi nghe những gì đã xảy ra và bảo rằng Macgơrit thấy nàng một mình, muốn trả thù vì nàng là tình nhân của tôi. Nàng yêu cầu tôi phải viết thư cho Macgơrit biết, dù có mặt tôi hay không, cũng phải kính trọng người đàn bà tôi yêu.

Không cần nói, bạn cũng biết rằng tôi đã chấp nhận. Và tất cả những gì chua cay, sỉ nhục, tàn nhẫn tôi có thể viết được, tôi đã cho tất cả vào trong lá thư để gửi đến Macgơrit, ngay ngày hôm ấy.

Lần này trận đòn giáng xuống quá mạnh. Con người khốn khổ đó chắc không thể còn cầm lòng chịu đựng được nữa.

Tôi nghĩ thế nào cũng sẽ có thư trả lời. Vì thế tôi quyết định ở nhà cả ngày.

Vào khoảng hai giờ, có người gọi chuông, và tôi thấy Prudăng đi vào.

Tôi cố gắng lấy vẻ hờ hững, hỏi chị ta đến tôi có việc gì. Nhưng ngày hôm đó, bà Đuvecnoa không cười đùa. Với một giọng xúc động thực sự, chị ta cho tôi biết, từ khi tôi trở về, nghĩa là từ ba tuần nay, tôi đã không từ bỏ một cơ hội nào để làm khổ Macgơrit. Vì thế, nàng đã lâm bệnh. Cảnh tượng ngày hôm qua và cái thư của tôi sáng nay đã làm cho nàng nằm liệt giường không dậy nổi.

Nói tóm lại, không chấp trách tôi, Macgơrit đưa người đi đến xin ân xá và nói cho tôi biết, nàng không còn đủ sức mạnh tinh thần hay sức mạnh vật chất để chịu đựng những điều tôi gây ra cho nàng.

- Cô Giôchiê – Tôi nói với Prudăng, - có quyền mời tôi ra khỏi nhà cô. Nhưng cô xử tệ với người đàn bà tôi yêu, lấy cố người đàn bà ấy là tình nhân của tôi, đó là điều không bao giờ tôi cho phép.

- Anh bạn ạ - Prudăng nói – anh chịu ảnh hưởng của một người con gái không tâm hồn, không lý trí. Anh si mê, đúng thế. Nhưng đó không phải là lý do để hành hạ một người đàn bà không đủ sức tự vệ.

- Cô Giôchiê hãy gửi ông bá tước N... lại cho tôi. Và như thế sẽ cân bằng.

- Anh thừa biết cô ấy sẽ không làm điều đó. Như vậy, anh Acman thân mến, hãy để cho cô ta được yên. Nếu anh giận cô ta, anh sẽ hổ thẹn vì thái độ của anh đối với cô ta. Macgơrit xanh xao, ho nhiều, cô ấy sẽ không còn sống được bao lâu nữa.

Và Prudăng đưa tay bắt tay tôi, nói tiếp:

- Anh hãy đến thăm, cuộc viếng thăm của anh sẽ làm cho cô ấy sung sướng.

- Tôi không muốn gặp ông N...

- Ông N... không bao giờ có mặt ở nhà cô. Cô không thể chấp nhận ông ta được.

- Nếu Macgơrit cần gặp tôi, cô ta đã biết tôi ở đâu. Cô ta cứ đến. Nhưng tôi, tôi không đặt chân đến đường phố Antin nữa.

- Và anh sẽ tiếp cô ta tử tế chứ?

- Rất tử tế.

- Thôi được! Tôi tin chắc cô ấy sẽ đến.

- Cô ta cứ đến.

- Hôm nay, anh có đi đây không?

- Tôi sẽ ở nhà suốt cả buổi tối.

- Tôi sẽ nói lại với nàng.

Prudăng ra về.

Tôi không buồn viết cho Ôlêem rằng tối nay tôi không đến gặp nàng. Tôi không bận tâm về cô gái đó. Mỗi tuần nhiều lắm tôi ở lại đêm nhà nàng một lần. Nàng không cảm phiền gì, tôi tin thế, vì nàng đã có một diễn viên thuộc gánh hát nào đó trên đại lộ.

Tôi đi ăn tối và trở về gần như tức khắc. Tôi đốt hết các lò sưởi trong nhà lên. Tôi cho phép Jôdép về nghỉ.

Tôi không nói lại cho bạn biết tất cả những tình cảm phức tạp đã xáo động tôi trong một giờ chờ đợi. Nhưng vào chín giờ, khi nghe gọi chuông, tất cả những xáo động hợp thành một xúc cảm mãnh liệt, đến nỗi khi bước ra mở cửa, tôi bắt buộc phải dựa vào vách, để khỏi ngã

Macgơrit bước vào.

Nàng mặc toàn đồ đen và phủ kín mặt. Tôi nhận thấy lờ mờ gương mặt của nàng, dưới đám đăng ten.

Nàng bước vào phòng khách, và kéo tấm voan lên.

Nàng xanh xao, tái nhợt như phiến cẩm thạch.

- Anh Acman, em đã đến. Anh muốn gặp em. Em đã đến rồi.

Rồi nàng ngã vào hai bàn tay khóc nức nở.

Tôi tiến đến gần nàng.

- Em sao thế? – Tôi nói với một giọng không bình thường. Nàng nắm chặt bàn tay tôi, không trả lời. Những dòng lệ vẫn làm cho nàng nghẹn ngào. Nhưng giây lát sau, lấy lại được ít bình tĩnh, nàng nói:

- Anh ác quá, Acman! Em đã đau khổ quá nhiều! Em có làm gì xúc phạm đến anh đâu?

- Không làm điều gì cả, trừ những gì hoàn cảnh bắt buộc cay.

- Không làm điều gì cả, trừ những hoàn cảnh bắt buộc em phải làm.

Tôi không biết trong đời bạn, bạn đã cảm thấy, hay có bao giờ sẽ cảm thấy điều mà chính tôi đã cảm thấy khi gặp lại Macgirit không.

Lần cuối cùng đến nhà tôi, nàng đã ngồi ngay tại chỗ hôm nay vừa nàng đến ngồi. Chỉ khác một điều là, kể từ nay, nàng đã là tình nhân của một người khác. Những chiếc hôn khác thay thế những chiếc hôn của tôi đã chạm lên môi nàng. Dầu vậy, tôi cảm thấy, tôi vẫn yêu người đàn bà đó như ngày xưa. Và có thể tôi còn yêu hơn ngày xưa rất nhiều.

Tuy nhiên, tôi thấy khó đi vào câu chuyện liên hệ đến vấn đề đã dẫn nàng đến đây. Như hiểu được điều đó, Macgirit nói tiếp

- Em làm phiền anh, anh Acman. Em có hai điều để thỉnh cầu anh: anh tha lỗi cho những gì ngày qua em nói với cô Ôlêem; và xin anh rộng lượng thương tình, đừng làm nữa những gì anh vẫn sẵn sàng làm để công kích em. Có ý thức hay không, từ ngày anh trở về, anh đã làm cho em đau khổ nhiều. Giờ đây em không thể chịu đựng được nữa, dù chỉ một phần những xúc cảm mà em đã chịu đến sáng hôm sau. Anh sẽ thương hại em có phải không? Và anh hiểu, một người đàn ông có tâm hồn có rất nhiều điều cao quý để làm hơn là trả thù một người đàn bà ốm đau và buồn bã như em. Đây, anh hãy cầm bàn tay em. Em bị sốt. Em đã rời giường bệnh đến đây, không phải để xin anh tình thân thiện của một người bạn; mà để xin được hờ hững của anh.

Tôi cầm bàn tay Macgirit, bàn tay nóng như lửa. Và người đàn bà đáng thương đó đang run lên trong cái áo choàng bằng nhung.

Tôi đẩy cái ghế bành, trên đó nàng đang ngồi, đến gần lò sưởi.

- Vậy em tin rằng anh không đau khổ sao, cái đêm anh chờ đợi em ở thôn quê, rồi sau đó anh đến Paris để tìm em, để rồi tại đây anh nhận được một lá thư suýt nữa làm anh điên mất. Làm thế nào em có thể lừa dối anh, Macgirit? Anh, người đã yêu em nhiều đến thế?

- Chúng ta đừng nhắc đến điều đó nữa, Acman. Em không đến đây để nói với anh chuyện đó. Em muốn nhìn anh, không phải như nhìn một kẻ thù, có thể thôi. Em muốn siết tay anh một lần nữa. Anh có một cô nhân tình trẻ, đẹp mà anh yêu quý, người ta bảo thế. Mong anh hạnh phúc với cô ta, và hãy quên em đi.

- Và em, chắc hẳn em sẽ sung sướng.

- Anh nhìn xem đây có phải gương mặt của một người đàn bà sung sướng không? Anh Acman, anh đừng mĩa mai sự đau khổ của em. Anh là người biết rõ hơn ai cả, nguyên nhân cũng như mức độ nỗi đau đó là thế nào rồi.

- Đau khổ hay không đều hoàn toàn tùy thuộc vào em.

- Không, anh Acman, hoàn cảnh mạnh hơn ý chí của em. Em đã tuân theo, không phải do bản năng của người con gái – hình như anh nghĩ vậy – mà là cần thiết phải thế và có những nguyên nhân mà một ngày nào đó, anh sẽ hiểu và tha thứ cho em.

- Tại sao em không chịu nói những nguyên nhân đó ngày hôm nay?

- Bởi vì, những nguyên nhân đó, không xây dựng lại được sự đoàn tụ đã trở thành vô vọng giữa chúng ta. Và có thể tách anh xa lìa những người mà anh không được phép xa lìa.

- Những người đó là những người nào?

- Em không thể nói được.

- Thế thì em nói dối.

Macgirit đứng dậy và đi ra hướng cửa lớn.

Tôi không thể nhìn sự đau khổ câm lặng và hiển hiện ấy mà không cảm động, khi tôi đem so sánh trong trí tôi, người đàn bà xanh xao mặt mờ lẹ đó với cô gái nghịch ngợm ngày trước đã chế nhạo tôi ở Ôpêra Cômíc.

- Em không thể bỏ đi được! – Tôi vừa nói vừa ra đứng chặn trước cửa.

- Tại sao?

- Bởi vì, mặc cho tất cả những gì em đã làm, anh vẫn luôn luôn yêu em và muốn giữ em lại đây.

- Để rồi ngày mai, sẽ lại đuổi em đi, có phải không? Không, không thể được! Định mệnh hai chúng ta khác biệt. Chúng ta không cố gắng ràng buộc chúng ta khác biệt. Chúng ta không nên cố gắng ràng buộc chúng lại. Có thể anh sẽ khinh bỉ em, còn giờ đây, thì anh chỉ có thể oán ghét em thôi.

- Không, Macgirit – tôi nói to, cảm thấy tất cả tình yêu và sự khát khao của mình nổi dậy trước người đàn bà ấy, - Không. Anh sẽ quên tất cả. Chúng ta sẽ sung sướng, như chúng ta đã hứa với nhau.

Macgirit lắc đầu nghi ngờ.

- Em chẳng phải là nô lệ của anh, là con chó của anh sao? Anh muốn làm gì em thì tùy anh. Anh hãy ôm em, em hoàn toàn là của anh.

Nàng lấy áo choàng, bỏ mũ ra, ném tất cả lên ghế bành. Và nàng đột ngột mở thân áo trên ra, bởi vì do một phản ứng thường gặp trong bệnh tình của nàng, máu từ tim ứa lên đầu và làm cho nàng ngột ngạt.

Một cơn ho khô khan nổi tiếp theo.

- Anh hãy bảo người đánh xe đem xe em về.

Tôi xuống tầng dưới, cho người đánh xe ra về.

Khi tôi trở vào, Macgơrit nằm trước lò sưởi, hai hàm răng đập lập cập vì lạnh.

Tôi ôm lấy nàng, thay đồ cho nàng. Nàng không cử động. Tôi bông nàng, lạnh như giá, đặt vào trong giường của tôi.

Sau đó, tôi ngồi lại bên nàng, găng sưởi ấm nàng với sự vuốt ve âu yếm của tôi. Nàng không nói một lời, nhưng mỉm cười với tôi.

Ôi! Đó là một đêm kỳ lạ. Tất cả cuộc đời Macgơrit hình như đã dồn vào những chiếc hôn mà nàng trao cho tôi. Tôi yêu nàng vô kể, đến nỗi giữa sự xúc động yêu đương cuồng nhiệt, tôi cảm thấy như muốn giết nàng đi, để chẳng bao giờ nàng còn thuộc về bất cứ một kẻ nào khác nữa.

Một tháng yêu thương thể xác và tâm hồn như thế, người ta sẽ chỉ còn là một cái xác không hồn.

Sáng ra, cả hai chung tôi cùng tỉnh dậy.

Macgơrit đỡ đầu. Nàng không nói một lời.

Những giọt nước mắt thỉnh thoảng ứa ra chảy xuống ướt cả hai má, ngời sáng như những viên kim cương. Đôi tay mệt mỏi, thỉnh thoảng đưa ra để ôm lấy tôi và sau đó lại yếu ớt buông rơi xuống giường.

Có lúc tôi tưởng có thể quên đi những gì đã xảy ra từ khi tôi rời khỏi Bugival, và tôi nói với Macgơrit:

- Em có muốn chúng ta ra đi, chúng ta xa lánh Paris không?

- Không, không – nàng nói gần như sợ hãi – Chúng ta sẽ khổ. Em không thể xây dựng hạnh phúc cho em được nữa. Nhưng ngày nào em còn một hơi thở, em sẽ là nô lệ cho tất cả những bất thường của anh. Bất kể giờ nào, ngày hay đêm, khi anh muốn, anh cứ đến, em hoàn toàn là của anh. Nhưng anh đừng cột chặt tương lai của anh và của em lại nữa. Anh sẽ đau khổ nhiều, và sẽ làm em đau khổ. Em vẫn còn một thời gian nữa để làm cô gái xinh đẹp. Anh hãy tận hưởng. Nhưng anh đừng đòi hỏi em điều gì khác nữa.

Khi nàng ra về, tôi bỗng cảm thấy kinh sợ giữa cái trạng thái cô đơn mà nàng để lại cho tôi. Hai giờ sau khi nàng đi, tôi vẫn ngồi trên chiếc giường mà nàng vừa rời khỏi, nhìn cái gối còn giữ lại những đường nếp của thân hình nàng. Tôi tự hỏi, tôi sẽ thế nào giữa tình yêu và sự ghen hờn của mình.

Năm giờ, không biết đến để làm gì, tôi vẫn tìm đến đường phố Antin.

Nanin ra mở cửa cho tôi.

- Bà không thể tiếp ông được - chị ta nói với vẻ bối rối.

- Tại sao?

- Bởi vì ông bá tước N... có ở đó và ông dặn đừng cho ai vào.

- Ừ nhỉ, thế mà tôi quên mất.

Tôi trở về nhà, như một người say rượu. Bạn có biết tôi đã làm gì trong giây phút sững sờ ghen tuông xô đẩy tôi đến một hành vi đáng hổ thẹn không? Bạn biết tôi đã làm gì không? Tôi tự nhủ rằng, người đàn bà đó chế nhạo tôi. Tôi hình dung sự gần gũi của nàng với ông bá tước. Hẳn nàng cũng đã lặp lại những lời đã nói với tôi đêm qua. Tôi lấy một tờ giấy bạc năm trăm frăng gửi cho nàng với mấy dòng chữ sau:

«Sáng nay, cô đi quá vội, tôi quên trả tiền cho cô. Đây là tiền công của cô đêm qua».

Rồi lá thư đó được đưa đi. Tôi cũng ra đi, để khỏi hối hận về việc làm hèn hạ đó.

Tôi đến nhà Ôlêem. Tôi thấy nàng đang thử những chiếc váy dài. Khi chỉ còn lại chúng tôi, nàng hát những bài ca tục tĩu để giải trí cho tôi.

Người con gái đó đúng là thuộc loại kỹ nữ vô liêm sỉ, không tâm hồn, không trí tuệ, ít ra là đối với tôi. Bởi vì, cũng có thể có người đàn ông nào đó đã xây dựng với nàng một giấc mộng, giống như tôi đã từng xây dựng với Macgơrit.

Nàng hỏi xin tiền. Tôi đưa tiền cho nàng. Thế là tôi được tự do. Tôi liền trở về nhà tôi.

Macgơrit không trả lời thư tôi. Không nói thì bạn cũng hiểu tôi đã bức bối như thế nào trong suốt cả ngày hôm sau.

Lúc sáu giờ rưỡi có người đem lại cho tôi một phong bì, trong đó có lá thư của tôi và tờ giấy bạc năm trăm frăng, không thêm một chữ nào nữa cả.

- Ai đã đưa cho anh cái này? – Tôi hỏi.

- Một bà cùng đi với một chị hầu phòng trên một chuyến đi Bulônơ. Bà dặn tôi, chỉ đem thư đến khi xe đã đi xa rồi.

Tôi chạy đến nhà Macgơrit.

- Bà đã đi sang Anh, hôm nay, lúc sáu giờ - người gác cổng trả lời.

Thế là không còn gì giữ tôi ở lại Paris nữa. Không hận thù. Không tình yêu. Tôi bị kiệt sức bởi tất cả những cơn xúc động đó. Một người bạn của tôi sắp đi sang Phương Đông. Tôi nói với cha tôi về ý định sẽ cùng đi với người đó. Cha tôi cho tôi những lời khuyên, những dặn dò, và tám hay mười ngày sau, tôi xuống tàu ở Macxây.

Chính tại Alêcxăngđri, nhờ một tùy viên sứ quán, trước đây đã có lần gặp nhau tại nhà Macgơrit, tôi biết được bệnh tình của người con gái tôi thương đó.

Tôi viết thư cho nàng. Nàng đã có thư trả lời, như bạn đã biết. Tôi nhận thư này tại Tulông.

Tôi ra đi liền sau đó. Bạn đã biết những gì xảy ra.

Giờ đây, bạn hãy đọc những tờ giấy Juyli Đupơra đã trao lại cho tôi, những tờ giấy đó là phần bổ túc cần thiết cho câu chuyện tôi vừa kể bạn nghe.

Chương 25

Acmân, mệt mỏi với câu chuyện dài bị ngắt đoạn bởi những giọt lệ, đặt hai bàn tay lên trán và nhắm mắt lại. Có thể là để suy nghĩ, có thể là cố gắng để ngủ, sau khi đã đưa tôi những trang nhật ký do chính tay Macgơrit viết.

Vài giây phút sau, nhịp thở trở nên hơi nhanh hơn chứng tỏ Acmân đã ngủ. Nhưng là một giấc ngủ mơ màng, bất cứ một tiếng động nhỏ nào cũng có thể đánh thức được.

Đây, những gì tôi đọc, và tôi chép lại, không thêm không bớt chữ nào.

«Hôm nay, 15 tháng mười Hai. Em ốm từ ba bốn ngày rồi. Sáng nay, em vẫn nằm tại giường. Thời tiết u ám, em buồn bã. Không có một người nào bên cạnh em cả. Em tưởng nhớ đến anh, anh Acmân ơi. Anh ở đâu, lúc em viết những dòng này? Cách xa Paris, rất xa, người ta bảo thế, và có thể anh đã quên em Macgơrit rồi. Mong anh được sung sướng. Anh, con người đã cho em những giây phút sung sướng nhất trong đời em.

Em không thể cưỡng lại ý muốn giải thích cho anh biết về thái độ của em, và em đã viết cho anh một lá thư. Nhưng một bức thư như thế, viết bởi một người con gái như em, có thể bị xem là giả dối, trừ phi cái chết sẽ biến nó trở thành thiêng liêng, và đáng lẽ chỉ là một lá thư, thì nó lại là một lời xưng tội.

Hôm nay, em bị bệnh. Em có thể chết do căn bệnh này. Bởi vì em luôn luôn linh cảm rằng mình sẽ chết trẻ. Mẹ em đã chết vì bệnh phổi. Và cái lỗi mà em đã sống cho đến ngày nay, chỉ có thể làm bệnh tình của em – tài sản duy nhất mẹ em để lại – ngày thêm nặng hơn. Nhưng em không muốn chết mà không cho anh biết rõ những gì anh còn muốn biết, để khi anh trở về, anh giảm được sự băn khoăn, nếu anh thực sự băn khoăn về người con gái khốn khổ mà anh đã được yêu thương trước khi ra đi.

Đây, nội dung bức thư đó, mà em sung sướng chép lại, để tự cho em một bằng chứng mới về sự biện giải của em.

«Anh còn nhớ không, anh Acmân, cái tin cha anh đến đã làm chúng ta lo lắng ở Bugival. Hẳn anh còn nhớ, nỗi khiếp sợ ngoài ý muốn mà cái tin đó đã gây nên nơi em, cái cảnh tượng đã xảy ra giữa anh và cha anh, anh đã kể cho em nghe chiều ngày đó. Ngày hôm sau, trong khi anh đến Paris và đợi cha anh về, một người đến nhà em, và đưa cho em một lá thư của ông Duyvan.

Cái thư đó, em kèm với thư này, bằng những lời lẽ khẩn thiết, yêu cầu em ngày hôm sau lấy một cơ nào đó để xa anh và tiếp cha anh. Ông muốn nói chuyện với em và nhất là dặn dò em đừng cho anh biết gì cả về việc làm này của ông.

Anh còn nhớ lúc anh về, em đã tha thiết khuyên anh phải trở lại Paris ngày hôm sau như thế nào.

Anh phải đi được một giờ thì cha anh đến. Em không kể lại ở đây những ấn tượng mà gương mặt nghiêm khắc của ông đã để lại trong tâm trí em. Cha anh nhắc đầy những lý thuyết cổ hủ, đã cho rằng bất cứ người kỹ nữ nào cũng là một con vật, không tâm hồn, không lý trí, một thứ cạm bẫy để hốt vàng, một cái máy bằng sắt luôn luôn sẵn sàng chiến nghiền nát cái bàn tay đưa đến cho nó một vật gì, xấu xí không thương hại, không cần biết đến người cho nó sống và hành động.

Cha anh đã viết cho em một lá thư đúng đắn, để em có thể đồng ý tiếp ông. Ông đã đến và hành động hoàn toàn không giống như ông viết. Ông có thái độ bề trên, không cần lịch sự, và cả thái độ dọa nạt nữa, trong những câu nói đầu tiên. Em buộc lòng phải

cho ông hiểu là ông đang ở nhà em, và nếu phải tiếp chuyện, trả lời ông về cuộc đời em, thì đó chỉ là vì tình yêu chân thành của em đối với con ông.

Ông Duyvan dịu lại một chút. Tuy nhiên, ông bắt đầu cho em biết, ông không thể nào chịu đựng lâu hơn nữa để nhìn thấy con ông phải phá sản vì em, rằng em đẹp, đúng vậy, nhưng em có đẹp đến thế nào đi nữa, em cũng không nên dùng sắc đẹp để làm hỏng mất tương lai của một thanh niên do lối sống hoang phí vô độ của em.

«Đối với sự việc như thế, chỉ có một cách để trả lời, có phải không anh? Đó là đưa những bằng chứng, từ khi trở thành tình nhân của anh, em không hề đòi hỏi điều gì vượt trên khả năng của anh, cũng không đòi hỏi một sự hy sinh nào ở anh. Em đưa ra những biên nhận cầm đồ ; những biên lai bán các thứ không đem cầm được. Em cho cha anh biết, em đã quyết định bán hết đồ đạc trong nhà để trả các món nợ của em, và để sống với anh mà không trở thành một gánh nặng cho anh. Em kể cho cha nghe về hạnh phúc của chúng ta, về niềm hy vọng mà anh đã nói cho em ở một cuộc đời yên ổn và sung sướng hơn. Cuối cùng, cha anh đã thấy được sự thật, đưa tay bắt tay em, xin lỗi về thái độ của ông lúc mới đến.

Rồi cha anh nói với em:

- Thế thì, thưa bà, không phải bằng những lời chỉ trích và dọa dẫm, mà bằng những lời van xin, tôi yêu cầu bà chấp nhận cho một sự hy sinh lớn hơn tất cả những hy sinh mà bà đã chịu với con tôi.

Em run lên trước đoạn vào đề đó.

Cha anh tiến lại gần em, cầm lấy hai bàn tay em và nói tiếp với một giọng êm dịu:

- Con ạ, không nên nghĩ xấu về những gì cha sẽ nói. Chỉ nên hiểu rằng cuộc sống, đôi khi có những đòi hỏi rất tàn nhẫn đối với trái tim, nhưng ta phải bằng lòng chấp nhận. Con là một con người tốt, tâm hồn cao quý hơn hẳn những người đàn bà khác. Những người đàn bà khác có thể khinh bỉ con, nhưng họ không thể bằng con. Nhưng con nên nhớ rằng, bên cạnh người tình, còn có gia đình. Ngoài tình yêu còn có những bốn phận. Tiếp theo cái tuổi của những đam mê là cái tuổi mà con người, để được kính trọng, cần được củng cố trong một địa vị nghiêm chỉnh. Con trai của cha không có tài sản, thế mà nó sẵn sàng nhượng lại cho con toàn bộ gia tài của mẹ nó để lại. Nếu nó chấp nhận sự hy sinh mà con sẵn sàng làm cho nó, thì vì danh dự và nhân cách, nó phải đổi lại bằng sự nhân nhượng kia, để con khỏi phải lo sợ về một sự bất trắc nào sau này. Nhưng sự hy sinh đó, nó không thể chấp nhận được. Bởi vì, thiên hạ không hiểu con, sẽ có sự chấp nhận kia bắt nguồn từ một nguyên nhân không chính đáng và như thế sẽ xúc phạm đến danh dự dòng họ chúng tôi. Người ta không cần biết Acman đã yêu con, hay con đã yêu Acman, không cần biết cái tình yêu hai chiều đó là một hạnh phúc cho Acman hay một sự hoàn lương cho con. Người ta chỉ thấy một điều là, Acman đã chấp nhận để cho một cô gái giang hồ - cha xin lỗi con vì những lời cha buộc lòng phải nói - bán những gì nàng có thể nuôi anh ta. Rồi cái ngày các con nuôi tiếc và hối hận sẽ đến, hãy tin chắc thế, và các con, cả hai sẽ bị cột bởi một cái xích mà các con sẽ không thể bẻ gãy được. Các con sẽ làm gì? Tuổi trẻ của các con đã mất đi. Tương lai của con trai cha bị phá hủy. Và cha, cha của nó, sẽ chỉ nhận được sự báo đáp của một đứa con, trong lúc cha hy vọng và chờ đợi ở cả hai đứa.

Con còn trẻ, con xinh đẹp, cuộc đời sẽ an ủi con. Con cao quý và kỷ niệm của một hành động tốt đẹp sẽ chuộc lại cho con rất nhiều lỗi lầm trong quá khứ. Sáu tháng nay, từ khi

Acmân quen biết con, nó đã quên mất cha. Cha viết thư cho nó bốn lần. Nhưng nó không nghĩ đến chuyện trả lời cho cha lấy một lần. Nếu cha có chết đi, hẳn nó cũng không biết đến.

Dù con quyết định con sẽ sống khác cuộc đời ngày trước thế nào đi nữa, Acmân nó yêu thương con, nó sẽ không chấp nhận được một hoàn cảnh mà trong đó vị trí khiêm tốn của nó sẽ làm cho con đau khổ và không xứng đáng với nhan sắc của con. Ai mà biết được nó sẽ làm gì? Nó đã đánh bạc, cha biết điều đó. Nó không nói lại với con, cha cũng biết điều đó. Nhưng trong một giây phút say sưa, nó có thể làm hao hụt đi một phần tiền của mà cha đã phải nhiều năm dành dụm để làm của hồi môn cho con gái cha, cho chính nó và cho sự đảm bảo những ngày già yếu của cha. Cái điều đã xảy ra trước đây, sau này có thể xảy ra nữa.

Con tin chắc rằng cuộc sống mà con rời bỏ vì con trai cha sẽ không lôi cuốn con trở lại lần nữa không? Con có chắc rằng, yêu con trai cha, con sẽ không còn yêu thương một kẻ nào khác nữa không? Cuối cùng con có đau lòng không, nếu mỗi tình của con gây ra những trở ngại trên đường tiến thân của người con yêu mà con không thể an ủi được, nếu một mai cùng với tuổi tác, lòng ham mê danh vọng sẽ đến nỗi tiếp cho những mộng mơ của tình yêu? Con hãy nghĩ cho kỹ, con ạ. Yêu thương Acmân, con hãy chứng tỏ cho nó thấy là với cái phương tiện độc nhất mà con còn có được để chứng tỏ: hy sinh mỗi tình của con vì tương lai của nó. Chưa một tai họa nào xảy ra cả, nhưng nó sẽ đến, và có thể còn trầm trọng hơn những tai họa mà cha tiên đoán. Acmân có thể sẽ ghen với người đàn ông nào đó yêu con. Nó có thể khiêu khích đánh nhau với người kia. Cuối cùng, nó có thể bị giết. Con hãy nghĩ, con sẽ đau khổ đến thế nào, khi lúc ấy, người cha này đến hỏi con về trách nhiệm của con đối với cuộc đời con trai ông ta.

Cuối cùng, con ơi, phải hiểu tất cả, bởi vì cha không nói hết được. Phải hiểu cái gì đã đưa cha đến Paris. Cha có một đứa con gái, như cha vừa nói với con, trẻ, đẹp, trong sáng như một thiên thần. Con gái cha đang yêu và nó cũng xem tình yêu là một giấc mơ lớn của cuộc đời nó. Cha đã viết tất cả cho Acmân biết. Nhưng vì quá bận rộn với con, nó đã không trả lời cha. Con nghe đây, con gái cha sẽ lấy chồng. Nó kết hôn với người đàn ông nó yêu. Nó sắp bước vào một gia đình danh giá. Gia đình này mong muốn gia đình cha cũng phải danh giá như thế. Nhưng họ đã biết Acmân sống ở Paris như thế nào và tuyên bố sẽ rút lui lời cam kết, nếu Acmân tiếp tục cuộc sống đó. Tương lai của một người con gái không làm gì đụng chạm đến con và có quyền tin tưởng ở tương lai, hiện đang nằm trong bàn tay con.

Con thấy con có đủ quyền lực và bẻ mạnh được cái tương lai đó không? Macgơrit ơi! Nhân danh tình yêu và sự hối hận của con, cha xin con ban cho cha cái hạnh phúc của con gái cha.

Anh Duyvan ơi, trước kia em đã bao lần khóc khi nghĩ đến những điều ấy. Và giờ đây, từ miệng của cha anh, chúng trở thành một sự thật nghiêm khắc. Em không cho anh biết những gì mà cha anh không dám nói với em, những điều này đã hai mươi lần đến trên môi cha anh: rằng dù thế nào, em cũng chỉ là một cô gái giang hồ, và em có đưa ra sự biện hộ nào cho sự dấn dút của chúng ta, thì lý do luôn luôn có vẻ như một sự tính toán. Quá khứ của em không có quyền cho em mơ ước một tương lai như thế. Em đã nhận lấy những trách nhiệm mà những thói quen và danh dự của em không đảm bảo được. Cuối cùng, em yêu anh, anh Acmân ơi! Cách đối xử như một người cha mà ông Duyvan đã tỏ ra lúc nói chuyện với em, những tình cảm trong trắng mà ông đã gợi nên cho em, sự quý mến mà em đã thu phục được của ông già trung thực đó và cả sự quý mến của anh

mà em tin chắc sau này, tất cả những điều đó đánh thức trong tâm hồn em những tư tưởng cao quý, như nâng em lên trước chính mắt em và khiến em nghĩ đến những điều thánh thiện em chưa từng biết bao giờ. Khi em nghĩ, một ngày kia ông già đó, người đã van nài em vì tương lai của con trai ông ta, sẽ nói với con gái ông ta đưa tên em vào những lời cầu nguyện của nàng như tên một người bạn gái bí ẩn, em như biến đổi hình và em vô cùng tự hào về em.

Sự hào hứng trong giây lát có thể đã phóng đại những ấn tượng đó. Nhưng anh yêu dấu, đó là những gì em đã cảm thấy và những tình cảm mới mẻ này đã làm câm lặng bao lời quyến rũ của kỷ niệm những ngày hạnh phúc bên anh.

- Thưa ông, đúng thế - em vừa nói với cha anh vừa lau nước mắt – ông có tin rằng tôi yêu con trai ông?

- Vâng – Ông Duyvan trả lời.

- Với một tình yêu không vụ lợi?

- Vâng.

- Ông có tin rằng tôi xem tình yêu ấy như nỗi hy vọng, niềm mơ ước và sự khoan hồng đối với cuộc đời cũ của tôi?

- Chắc chắn là thế.

- Thế thì, thưa ông, ông hãy hôn tôi một lần, như hôn người con gái của ông. Tôi xin thề với ông rằng cái hôn duy nhất trong sạch mà tôi nhận được này sẽ giúp thêm sức mạnh để tôi chống lại tình yêu của tôi. Trong vòng tám ngày nữa, con trai ông sẽ trở về ông, có lẽ anh ấy sẽ đau khổ một thời gian, nhưng sẽ yên lành mãi mãi.

- Con là người con gái cao quý – cha anh nói và hôn em nơi trán – Con đã làm một điều mà Thượng đế sẽ ghi nhớ. Nhưng cha sợ con sẽ không được con trai cha chấp nhận.

- Ồ, thưa ông, xin ông an tâm. Anh ấy sẽ thù ghét tôi. Giữa chúng tôi sẽ có một bức tường ngăn cách, mà anh ấy cũng như tôi không thể vượt qua được.

Em viết thư cho Prud'homme rằng em chấp nhận những đề nghị của ông bá tước N... và nhờ chị ta đến báo với ông bá tước, em sẽ cùng đi ăn tối với chị và với ông ta.

Em dán thư lại, không cho ông biết nội dung. Em yêu cầu cha anh, lúc trở về Paris, đem dùm lá thư đến địa chỉ đã ghi.

Cha anh hỏi em viết gì trong ấy.

« Đó là hạnh phúc của con trai ông », em trả lời.

Cha anh hôn em một lần cuối. Em cảm thấy trên trán em hai giọt lệ biết ơn, như những giọt nước thánh rửa tội cho những lỗi lầm của em ngày trước và giây phút mà em bằng lòng chấp nhận một người đàn ông khác, em đã sung sướng kiêu hãnh nghĩ đến điều mà em sẽ chuộc tội được, với cái lỗi lầm mới này.

Cũng tự nhiên thôi, Acman. Anh đã từng nói cho em biết, cha anh là người đàn ông trung thực nhất mà người ta có thể gặp.

Ông Duyvan lên xe và ra đi.

Dù sao em vẫn là đàn bà. Khi thấy anh trở về, em không thể không khóc được, nhưng em không hề mềm yếu đi.

Em làm như thế, có đúng không? Đó là điều mà ngày hôm nay em tự hỏi, khi em nằm trên giường bệnh và có lẽ em chỉ chờ cái giường này khi em đã chết rồi.

Anh đã chứng kiến nỗi xúc động của em, khi giờ chia cách không thể tránh được giữa chúng ta cứ đến dần. Cha anh không có ở đó, để có thể nâng đỡ em, và có lúc em gần như muốn thú nhận tất cả với anh, bởi vì em quá hãi hùng khi nghĩ rằng anh sẽ thù ghét và khinh bỉ em.

Có một điều có thể anh không tin được, anh Acmân: em đã cầu xin Chúa ban cho em có đủ sức lực. Nếu Chúa ban cho em sức lực như em cầu xin, thì điều đó chứng tỏ Chúa chấp nhận sự hy sinh của em. Vào bữa ăn cuối cùng, em vẫn còn cần sự giúp đỡ, bởi vì em không biết em sẽ làm gì, em sợ không đủ can đảm. Ai có thể ngờ rằng em Macgorit Gôchiê, đã đau khổ đến như thế chỉ riêng với ý nghĩ sẽ có một tình nhân mới.

Em đã uống rượu để quên, và ngày hôm sau, khi tỉnh giấc, em đã nằm trong giường gả bá tước.

Đó là tất cả sự thật, anh yêu quý. Hãy phán xét và hãy tha thứ cho em; như em đã tha thứ cho anh tất cả những đau khổ anh đã gây ra cho em kể từ ngày đó.

Chương 26

Những gì xảy ra sau cái đêm định mệnh đó, anh đã biết rõ như em. Nhưng điều anh không thể ngờ được, đó là sự đau khổ của em kể từ ngày xa cách.

Em không biết được cha anh đã dẫn anh đi. Nhưng em không tin rằng anh có thể sống lâu ngày xa em. Và ngày gặp lại anh, tại Xăng Êlidê, em đã xúc động, nhưng không ngạc nhiên.

Thế là bắt đầu chuỗi ngày mà mỗi ngày em nhận được sự nguyên rủa của anh. Em đã tiếp nhận gần như với sự vui vẻ. Bởi vì ngoài cái bằng chứng anh luôn luôn yêu em, hình như anh càng công kích em thì em càng được tăng giá trị trước mắt anh trong cái ngày mà anh sẽ biết được sự thật.

Anh không nên ngạc nhiên trước kẻ tử vì đạo sung sướng đó. Anh Acmân, tình yêu mà anh đem lại cho em đã làm cho trái tim em mở ra để đón nhận những tình cảm cao cả.

Tuy nhiên, không phải em đã tạo ra được sức mạnh liền sau đó.

Từ khi em thực hiện sự hy sinh vì anh đến ngày anh trở về, một thời gian khá dài đã trôi qua. Trong thời gian đó, em phải tìm đến những phương tiện cụ thể để khỏi trở nên điên và để khuây khoả trước nỗi sầu muộn trước cuộc sống phù phiếm mà em lại rơi vào lần nữa. Hẳn Prudăng đã nói với anh, em đã dự tất cả những cuộc vui, những buổi khiêu vũ, những cuộc ăn chơi sa đọa.

Em hy vọng sẽ tự giết mình nhanh chóng vì cuộc sống thác loạn và tin rằng điều đó sẽ sớm trở thành sự thật. Sức khỏe của em ngày càng hao mòn, và cái ngày nhờ chị Prudăng đến cầu xin anh buông tha, em đã kiệt sức, cả thể xác lẫn tâm hồn.

Em sẽ không nhắc lại cho anh, anh Acman, anh đã đền đáp cái bằng chứng cuối cùng của tình yêu mà em đã đem lại cho anh như thế nào, và bằng sự nhục mạ nào, anh đã đuổi ra khỏi Paris người đàn bà dở sống dở chết đã không thể cưỡng lại lời anh, khi anh yêu cầu một đêm ân ái. Như một con mất trí, trong giây phút đó, người ta đã tin có thể hàn gắn lại quá khứ với hiện tại! Anh có quyền làm điều anh đã làm, anh Acman. Người ta không phải lúc nào cũng trả những đêm tình ái của em đăt đến thế!

Em đã để lại tất cả! Ôlêem đã thay thế em bên ông N... và người ta nói, nàng đảm nhận việc cho ông ta biết nguyên nhân sự ra đi của em. Ông bá tước G... lúc ấy có mặt ở Luân Đôn. Đó là một trong những người đàn ông chỉ xem tình yêu đối với những người con gái như em vừa đúng mức quan trọng như một trò chơi để chơi, vẫn luôn là bạn của những người đàn bà mà họ đã biết, và không bao giờ oán thù, vì chẳng bao giờ ghen tuông. Cuối cùng, đó là một trong những lãnh chúa sang cả, chỉ mở cho chúng em một nửa trái tim, nhưng sẵn sàng trao cho chúng em hai mặt của túi tiền. Em nghĩ đến ông ta ngay tức khắc và đã đi gặp ông ta. Ông ta tiếp em rất vui vẻ. Nhưng ở đó ông ta có một người đàn bà. Và sợ sẽ thiệt hại cho ông, nếu tỏ ra quá quen biết với em, ông giới thiệu em với những người bạn hữu. Những người này mời em dự bữa ăn tối, và sau đó em cùng đi với một người trong bọn họ. Em còn biết làm thế nào nữa hở anh?

Tự vẫn? Điều đó sẽ làm nặng nề cho cuộc đời anh. Đời anh phải sung sướng, chứ không phải để bị ám ảnh bởi một sự hối hận vô bổ. Hơn nữa, tự vẫn có ích gì, khi người ta đã đến gần cái chết.

Em đã là trạng thái của cái xác không hồn, của sự vật không tư tưởng. Một thời gian em đã sống như một cái máy. Rồi em trở về Paris. Em hỏi thăm anh, mới biết anh đã tìm một chuyến đi dài ngày. Không còn gì có thể nâng đỡ em nữa. Cuộc sống của em trở lại như hai năm trước khi quen biết anh. Em cố gắng để bám víu lại ông quận công. Nhưng em đã làm mất lòng người đàn ông đó quá nhiều, và những người già cả thì không kiên nhẫn. Chắc chắn, bởi vì họ thấy họ không thể sống mãi.

Bệnh tình mỗi ngày một trầm trọng hơn. Em xanh xao, buồn bã, ngày càng gầy yếu. Những người đàn ông bỏ tiền ra tìm tình yêu, phải quan sát kỹ món hàng trước khi mua. Ở Paris, có những người đàn bà khỏe, trẻ, gọn chắc hơn em. Người ta dần dần quên em. Dĩ vãng của em cho đến ngày hôm qua là như thế.

Giờ đây, em hoàn toàn bệnh hoạn. Em đã viết thư cho ông quận công để hỏi xin tiền. Vì em không có tiền, và những chủ nợ đã trở lại, đưa giấy đòi nợ một cách gay gắt không thương hại. Ông quận công sẽ trả lời cho em chẳng? Ước gì anh ở Paris, anh Acman. Anh sẽ đến thăm em và em sẽ được an ủi rất nhiều.

20 tháng mười Hai.

Thời tiết thật đáng sợ. Ngoài trời tuyết rơi. Em chỉ có một mình ở nhà. Từ ba ngày nay, em bị một cơn sốt dữ dội đến nỗi em không thể viết được một chữ nào cả. Không có gì mới, anh yêu dấu. Mỗi ngày, em thầm hy vọng nhận được thư anh. Nhưng thư anh không đến, và chắc chắn chẳng bao giờ đến. Chỉ những người đàn ông mới có đủ sức mạnh để không tha thứ. Ông quận công không trả lời thư em. Prud'homme lại bắt đầu những chuyến đi đến tiệm cầm đồ.

Em không ngừng khạc ra máu. Ôi! Em sẽ làm phiền anh, nếu anh gặp em. Anh sung sướng biết bao dưới một bầu trời ấm áp, không phải như em một mùa đông giá lạnh đang đè nặng lên ngực. Hôm nay, em đi lại một ít, và sau những bức màn cửa sổ, em

nhìn vào cuộc sống ở Paris - cuộc sống mà em tin rằng em đã dứt khoát cắt đứt. Một vài khuôn mặt quen biết đi trên đường phố, nhanh nhẹn, vui vẻ, vô tư. Không một người nào đưa mắt nhìn lên cửa sổ nhà em. Tuy nhiên, vài ba thanh niên đã đến nhà ghi tên. Đã một lần em bị bệnh, và anh, lúc ấy chưa biết em, chưa nhận được gì trừ sự hỗn láo nơi em thể nhưng lần đầu tiên gặp em, anh đã đến mỗi sáng để biết tin tức về em. Thế rồi, em lại ốm. Chúng ta đã sống sáu tháng với nhau. Em đã yêu anh bằng tất cả tình yêu mà trái tim người đàn bà có thể chứa đựng và ban phát. Nay anh ở xa, anh nguyên rủa em. Và em không nhận được một lời an ủi nào từ anh cả. Định mệnh đã tạo nên sự chia lìa giữa chúng ta. Em tin chắc thế. Bởi vì, nếu anh có ở Paris, anh sẽ không rời khỏi giường em và căn phòng của em.

25 tháng mười Hai.

Thầy thuốc cấm em không được ngày nào cũng viết. Quả vậy, những kỷ niệm chỉ làm tăng cơn sốt. Nhưng ngày hôm qua, em có nhận một lá thư. Lá thư đã làm cho em khỏe lên, vì tình cảm nó biểu lộ hơn là vì sự giúp đỡ vật chất nó đem lại. Hôm nay, như vậy em có thể viết cho anh. Thư đó là của cha anh, dưới đây là nội dung:

«Thưa bà.

Tôi vừa được biết bà đang ốm. Nếu tôi ở Paris, tôi đã đích thân đến thăm bà rồi. Nếu con trai tôi có ở đây, tôi sẽ bảo nó đến, nhưng tôi không thể rời khỏi C... và Acmân hiện ở cách đây sau bảy trăm dặm. Vậy cho phép tôi được viết thư cho bà. Tôi đau buồn về bệnh tình của bà và thành thật mong muốn bà được mau chóng bình phục.

Một trong những người bạn tốt của tôi, ông H... sẽ đến thăm bà. Xin bà vui lòng đón tiếp ông. Tôi có nhờ ông một việc và tôi nóng lòng chờ kết quả.

Xin bà chấp nhận nơi đây những tình cảm đặc biệt nhất của tôi».

Đó là bức thư em đã nhận được. Cha anh là một người cao thượng. Anh hãy yêu quý cha. Trên đời này, rất ít người đáng được yêu quý như thế. Bức thư này, ký tên ông, đã đem lại cho em nhiều sức khoẻ hơn tất cả những đơn thuốc của người thầy thuốc danh tiếng.

Sáng hôm nay, ông H... đã đến. Ông có vẻ rất lúng túng vì cái việc tế nhị mà cha anh đã uỷ thác cho ông. Ông đến để đem cho em một ngàn đồng bạc cha anh gửi cho. Lúc đầu, em muốn từ chối. Nhưng ông H... bảo em, sự từ chối đó sẽ làm xúc phạm ông Duyvan. Chính ông Duyvan đã nhờ ông ta đưa đến cho em số tiền ấy trước, và hứa sẽ đưa cho em thêm nữa nếu em cần đến. Em chấp nhận món tiền của cha anh, có lẽ không nên xem nó như tiền được bố thí. Nếu em chết, khi anh trở về, anh hãy đưa cho cha anh xem trang giấy này, và nói cho ông biết, người con gái khốn khổ mà cha anh đã không ngần ngại viết thư an ủi đã nhỏ lệ biết ơn và đã cầu nguyện Chúa cho cha anh.

4 tháng Giêng.

Em vừa trải qua một chuỗi ngày rất đau đớn. Em không nghĩ thể xác lại có thể hành hạ con người đến mức đó. Ôi! Cuộc đời quá khứ của em! Hôm nay em phải trả giá đắt gấp đôi.

Đêm nào cũng phải có người thức để canh chừng em. Em không thể thở được nữa. Trạng thái hôm mê và những cơn ho đang chia xẻ phần còn lại của quãng đời khốn khổ của em.

Trong phòng chất đầy quà đủ loại mà các bạn thân của em gửi biếu. Chắc hẳn, trong số những người đó, vẫn còn kẻ nghĩ rằng sau này em sẽ là tình nhân của họ. Nếu họ thấy được bệnh hoạn đã làm em suy sụp như thế nào, họ sẽ kinh hoàng bỏ chạy.

Prud'homme dùng những món quà em được nhận được tặng lại những người quen biết của chị ấy.

Trời giá lạnh. Bác sĩ bảo, trong vài ngày nữa, nếu thời tiết tốt, em có thể đi dạo được.

8 tháng Giêng.

Hôm qua, em đã lên xe đi dạo chơi. Thời tiết thật huy hoàng. Quảng trường Xăng Êlîdê đông chật cả người. Tưởng như đó là nụ cười đầu xuân. Quanh em, mọi vật tưng bừng như ngày hội. Em không bao giờ có thể ngờ, tất cả những gì vui tươi, dịu dàng, an ủi đều hiện ra trong một tia sáng của mặt trời như em được nhìn thấy ngày hôm qua. Em gặp lại hầu hết những người em quen biết. Họ luôn luôn vui vẻ, luôn luôn bận rộn, với những thú vui của họ. Biết bao kẻ đang sung sướng! Ôlêem lướt qua trên chiếc xe lồng lẩy mà bá tước N đã mua...cho cô ta, và đang cố tình đưa mắt nguyền rủa em. Cô ta không biết em đã xa những thói kiêu ngạo hào nhoáng ấy tới mức nào rồi. Một thanh niên chừng chạc quen biết em từ lâu, đến hỏi em có đồng ý đi ăn tối với anh ta không, và cho biết một người bạn của anh ta rất muốn được làm quen với em.

Em chỉ mỉm cười buồn bã, đưa cho anh ta bàn tay nóng sốt của em.

Chưa bao giờ em nhìn thấy một khuôn mặt ngạc nhiên đến thế!

Em trở về nhà lúc bốn giờ và đã ăn chiều khá bình thường.

Cuộc đi dạo này làm cho em cảm thấy dễ chịu.

Nếu em lành bệnh được!

Hình ảnh cuộc đời và hạnh phúc của những kẻ khác làm cho những con người hôm trước đây, giữa nỗi cô đơn của tâm hồn và trong bóng tối của phòng bệnh, trông mong được chết gấp đi, thì bây giờ lại muốn sống.

10 tháng Giêng.

Hy vọng lấy lại được sức khỏe chỉ là một giấc mơ. Giờ đây, em lại nằm trên giường bệnh, trên người đầy những thuốc cao, làm em nóng bức, bức bối. Hãy đem hiến dâng thể xác này, mà ngày trước người ta đã trả rất đắt giá, để xem hôm nay người ta sẽ cho em được cái gì? Chắc hẳn em đã phạm nhiều tội ác trước khi sinh hoặc em sẽ được hưởng một hạnh phúc lớn lao sau khi chết, nên Thượng Đế mới bắt cuộc đời này nhận tất cả những hình phạt để đền tội và tất cả những đau khổ để thử thách.

12 tháng Giêng.

Em luôn luôn đau đớn.

Ông bá tước N... ngày qua đã gửi tiền cho em. Em không nhận. Em không muốn nhận cái gì từ con người đó cả. Chính ông ta là nguyên nhân làm cho anh phải xa em.

Ồi! Những ngày vui của chúng ta ở Bugival! Những ngày ấy đâu rồi?

Nếu em ra khỏi phòng này mà còn sống, em sẽ làm một cuộc hành hương về lại ngôi nhà của chúng ta đã cùng ở với nhau. Nhưng em chỉ ra khỏi phòng khi em đã chết rồi!

Ai biết được ngày mai em sẽ còn viết cho anh được nữa không?

25 tháng Giêng.

Đã 11 giờ đêm. Em không ngủ được. Em ngột thở. Em tin bất cứ lúc nào em cũng có thể chết được. Thầy thuốc đã ra lệnh dừng để em cầm bút viết nữa. Juyli Đupơra chăm sóc em, còn cho phép em viết vài dòng này. Không biết anh có trở về kịp trước khi em chết không? Hay chúng ta đã vĩnh viễn cách biệt nhau rồi? Hình như nếu anh trở về em sẽ lành bệnh. Nhưng lành bệnh có ích gì nữa?

28 tháng Giêng.

Sáng nay, em bị đánh thức bởi một tiếng động lớn, Juyli ngủ trong phòng em, chạy vào phòng ăn. Em nghe những tiếng nói đàn ông và giọng Juyli đổi chọi lại một cách vô ích. Cô ta trở vào và khóc.

Người ta đến tịch thu đồ đạc. Em bảo Juyli hãy để cho họ làm điều họ gọi là công lý. Người thừa phát lại đi vào phòng em, vẫn để cái mũ trên đầu. Ông ấy mở tất cả những ngăn kéo ra ghi lại những gì ông ta nhìn thấy, và có vẻ như không nhìn thấy một người đàn bà sắp chết nằm đó, trên một cái giường. Thật sung sướng, pháp luật nhân từ đã để cho em được nằm yên!

Khi ra về, ông ta nói với em, rằng em có thể khiêu nại trong vòng chín ngày. Nhưng ông ta để lại một người canh giữ. Chúa ơi! Em sẽ ra sao! Cảnh tượng ấy đã làm em đau thêm. Prudăng muốn xin tiền nơi người bạn của cha anh. Nhưng em không đồng ý.

Em nhận được thư anh sáng nay. Em rất cần đến nó. Thư trả lời của em không biết đến có kịp không? Anh sẽ còn gặp em không? Hôm nay là một ngày sung sướng, nó làm em quên đi tất cả những ngày em đã trải qua suốt sáu tuần nay. Hình như em hơi khỏe hơn, mặc dù em đã trả lời anh với một linh cảm buồn bã.

Nói cho cùng không phải lúc nào người ta cũng luôn luôn khổ. Khi em nghĩ, có thể em sẽ không chết, anh sẽ trở về, em lại được nhìn thấy mùa xuân, anh vẫn yêu em, và chúng ta lại bắt đầu cuộc sống của chúng ta như năm trước.

Em điên mất rồi! Em đang chỉ còn đủ sức để cầm bút viết cho anh cái giấc mơ không nghĩa lý đo của tâm hồn em.

Dù sao đi nữa, em vẫn yêu anh rất nhiều, anh Acman ơi. Em đã chết từ lâu, nếu không được cứu vớt bởi kỷ niệm của tình yêu đó và bởi một kỷ niệm mơ hồ được gặp lại anh bên cạnh em.

4 tháng Hai.

Ông bá tước G... đã trở về. Người tình của ông đã lừa gạt ông. Ông rất buồn bã, vì ông yêu người đó lắm. Ông ta đến kể cho em nghe tất cả. Người thanh niên đáng thương này bị thất bại trong những công việc làm ăn. Nhưng điều đó không cấm ông trả tiền công cho người thừa phát lại của em và cho người canh giữ ra về.

Em nói chuyện với ông ta. Ông ta hứa với em, sẽ nói lại với anh về em. Trong những lúc đó, em đã quên trước đây em đã là tình nhân của ông. Và ông ta cũng gắng làm cho em quên điều đó! Thật là một người tốt bụng.

Hôm qua, ông quận công đã cho người đến hỏi tin tức của em và sáng nay ông ta đến. Em không thể hiểu cái gì đã làm cho ông già ấy vẫn còn sống. Ông ngồi cạnh em suốt ba tiếng đồng hồ, và không nói với em được hai mươi tiếng. Hai giọt lệ lớn rơi từ mắt ông xuống, khi ông thấy em xanh xao đến thế. Chắc hẳn kỷ niệm về cái chết của đứa con gái làm cho ông phải khóc.

Ông như đã thấy con gái ông chết đến hai lần. Lưng ông đã còng, đầu ông nghiêng xuống đất, môi ông trể ra, cái nhìn của ông đã mất ánh sáng. Tuổi tác và sự đau buồn giống như hai gánh nặng đè bẹp cái thân thể suy kiệt đó. Ông không trách móc em lời nào cả. Có thể nói, ông như ngấm ngấm cảm thấy thoải mái về sự tàn phá mà bệnh tật đã đem lại cho em. Ông có vẻ kiêu ngạo về vẫn còn đứng thẳng được trong khi em, còn trẻ, bị bệnh tật giày vò, đã phải nằm liệt giường.

Thời tiết trở nên xấu lạ. Không người nào đến thăm em cả, Juyli, người chăm sóc em nhiều nhất, vẫn ở bên cạnh em. Prud'homme, vì em không còn có thể, vẫn cấp tiền như trước, bắt đầu kiểm soát bạn công kia việc nợ để xa lánh dần.

Giờ đây, em đã chết rồi, mặc dù các thầy thuốc có nói gì đi nữa. Và em có rất nhiều thầy thuốc. Điều đó chứng tỏ bệnh em ngày càng thêm nặng. Em gần như tiếc nuối đã nghe lời cha anh. Nếu em biết em chỉ chiếm lấy một năm trong tương lai của anh, em đã không thể cưỡng lại cái ý muốn sống năm ấy với anh. Và ít ra, em sẽ chết trong lúc được cầm tay một người bạn. Đúng vậy, nếu chúng ta sống với nhau năm nay, em sẽ không chết gấp như thế này.

Cầu mong ý muốn của Chúa được thực hiện.

5 tháng Hai.

Ôi! Hãy về, hãy về với em, anh Acman ơi! Em đau đớn dữ dội quá. Con sẽ chết, Chúa ơi! Ngày hôm qua, em rất buồn. Em muốn đi đâu đó, hơn là ở nhà suốt buổi tối, vì nó có thể kéo dài lê thê như tối hôm qua. Ông quận công sáng nay lại đến. Hình như cứ nhìn thấy ông già bị thần chết bỏ quên đó, em như muốn chết gấp hơn.

Mặc dầu cơn sốt dữ dội đã làm em nóng rực cả người, em vẫn nhờ người trang điểm cho và dẫn em đi đến rạp Vôđơvin, Juyli tô son cho em. Nếu không, em có thể giống như một cái xác chết. Em đã ngồi vào cái lô, nơi em đã hẹn với anh buổi gặp gỡ đầu tiên. Suốt giờ, em cứ dán mắt vào cái ghế mà ngày xưa anh đã ngồi, và chiều hôm qua lại là một con người thô bỉ đang ngồi đó, hân cười ồn ào trước những lời lẽ ngớ ngẩn của các diễn viên. Người ta đã đưa em về nhà, nửa sống nửa chết. Em đã ho và khạc ra máu suốt đêm. Hôm nay, em không nói được nữa. Em chỉ vừa đủ sức để cử động một cánh tay. Chúa ơi! Chúa ơi! Con sẽ chết. Em chờ đợi, nhưng em không thể nghĩ, em có thể đau đớn hơn là hiện nay em đang đau đớn và nếu...»

Kể từ những chữ đó, những nét chữ Macgơrit cổ viết không thể đọc được nữa, và chính Juyli Đupơra đã viết tiếp theo.

18 tháng Hai.

Ông Acman,

Từ ngày Macgơrit muốn đến rạp hát ; bệnh tình của cô ấy càng trầm trọng hơn. Cô ấy đã hoàn toàn mất giọng nói. Rồi tiếp đến, sự cử động chân tay. Nỗi đau đớn của người

bạn gái đáng thương của chúng ta không thể nào nói hết được. Tôi không quen với những xúc động như thế, và tôi hoảng sợ triền miên.

Tôi mong có ông bên cạnh chúng tôi xiết bao! Macgơrit gần như luôn luôn mê sảng, nhưng dù hôn mê hay tỉnh táo, cô ấy luôn luôn gọi tên ông mỗi khi cô ấy cố gắng thoát ra được một tiếng.

Thầy thuốc cho biết Macgơrit không còn sống được bao lâu nữa. Từ khi cô đau nặng như thế, ông quận công già không thấy trở lại.

Ông ta nói với bác sĩ, cảnh tượng này làm ông khó chịu quá.

Bà Đuvecnoa xử sự không tốt. Người đàn bà đó nhờ bòn rút tiền của Macgơrit mà sống đầy đủ, đã hứa hẹn rất nhiều nhưng không giữ lời. Và khi thấy người láng giềng không còn có ích gì cho mình, bà ta không đến nữa. Tất cả mọi người đều ruồng bỏ Macgơrit. Ông G... bị nợ nần bức bách, bắt buộc phải trở lại Luân Đôn. Lúc ra đi, ông có gửi cho chúng tôi một ít tiền. Ông đã làm những gì ông có thể làm được. Nhưng người ta đã trở lại để tịch thu tài sản. Những chủ nợ chỉ chờ cô ấy chết để bán đấu giá đồ đạc.

Tôi muốn dùng số của cải còn lại của tôi để ngăn sự tịch thu đó. Nhưng nhân viên thừa phát lại bảo tôi rằng vô ích. Ông ta còn có những phán quyết khác để thi hành. Bởi vì cô ta sắp chết, thà bỏ mặc tất cả đi còn hơn là giữ lại cho gia đình cô mà cô không muốn về thăm, và cũng chẳng bao giờ yêu thương cô. Ông không thể tưởng tượng người con gái đáng thương đó đang chết giữa một cảnh khốn khổ vàng son như thế nào. Ngày hôm qua, chúng tôi không còn một đồng tiền nào nữa cả. Chén đĩa, nữ trang, áo casơmia, tất cả đều đã đem đi cầm. Nhưng gì còn lại, đều được bán hay đã bị tịch thu. Macgơrit còn ý thức được về những gì xảy ra chung quanh mình. Những giọt lệ lớn chảy dài trên hai gò má gầy ốm, xanh xao. Ông không thể nhận ra được nữa khuôn mặt người đàn bà ông đã yêu quý gần đây, nếu ông có thể trở về. Cô ấy bắt tôi hứa sẽ viết thư cho ông, khi cô không viết được nữa. Cô ấy đưa mắt nhìn về phía tôi. Nhưng cô không còn thấy gì nữa rồi. Cái nhìn của cô đã mờ hẳn bên cái chết gần kề. Tuy nhiên, cô mỉm cười. Tất cả tâm hồn cô đều hướng về ông, tôi tin chắc thế.

Mỗi khi người ta mở cửa, đôi mắt cô lại sáng lên. Cô ấy luôn luôn tin rằng ông sắp về. Rồi khi biết không phải ông, gương mặt cô lại đau đớn, thấm ướt mồ hôi lạnh, hai gò má đỏ lên.

19 tháng Hai, nửa đêm.

Hôm nay là một ngày buồn bã, ông Acman đáng thương của tôi! Sáng nay, Macgơrit ngọt ngào Thầy thuốc đã trích máu cho nàng, nàng đã hơi nói được một chút ít. Thầy thuốc khuyên nàng hãy mời một linh mục. Nàng bảo nàng bằng lòng. Và ông đích thân tìm một linh mục ở Xanh Roóc.

Trong thời gian đó, Macgơrit gọi tôi đến bên cạnh giường, yêu cầu tôi mở tủ ra. Rồi nàng chỉ cho tôi một cái mũ trùm đầu, một chiếc áo dài đầy đặn, và nói với tôi giọng yếu ớt.

- Tôi sẽ chết, sau khi xưng tội. Chị hãy mặc những đồ này vào cho tôi, đó là sự làm giáng của một người gần chết.

Nàng hôm tôi và khóc. Rồi nàng nói tiếp:

- Tôi có thể nói, nhưng tôi mệt quá khi nói. Khó thở quá! Không khí!

Tôi khóc nức lên và chạy đi mở cửa sổ. Sau đó ít phút, linh mục bước vào.

Tôi ra đón ông.

Khi biết mình đang ở nhà ai, ông có vẻ ngại sẽ bị bạc đãi.

- Xin cha cứ vào một cách mạnh dạn – tôi nói với ông.

Ông vào trong phòng một lát rồi trở ra và nói với tôi:

- Cô ấy đã sống như một người tội lỗi. Nhưng cô ấy sẽ chết như một con chiên của Chúa.

Một lúc sau, ông trở lại với một lễ sinh đem theo một cây thánh giá, và một người phụ nữ vừa đi vừa rung chuông, như để báo có Chúa đến nhà một người đàn bà sắp chết.

Cả ba đều đi vào căn phòng ngủ, nơi ngày trước đã vang dội biết bao những lời lẽ tội lỗi, và giờ đây lại là một nơi trang nghiêm thánh thiện.

Tôi quỳ xuống. Tôi không biết ẩn tượng mà cảnh tượng đó đem lại cho tôi kéo dài bao lâu. Nhưng tôi tin rằng từ trước đến nay, chưa bao giờ có một sự việc nào trên đời làm cho tôi xúc động đến thế.

Vị linh mục lấy đầu thánh chấm vào hai bàn chân, hai bàn tay và trán của người hấp hối, đọc một bài kinh ngắn, và Macgơrit gần như sẵn sàng để đi về thiên đường, nơi chắc chắn nàng sẽ đến, nếu Chúa đã chứng kiến những thử thách đau thương trong cuộc đời nàng, và sự thánh thiện trong cái chết của nàng.

Từ lúc đó, nàng không nói tiếng nào nữa, không cử động nữa. Bao nhiêu lần tôi tưởng nàng đã chết rồi, nếu tôi không còn nghe thấy hơi thở nặng nhọc khó khăn của nàng.

20 tháng Hai, năm giờ chiều.

Tất cả đều chấm dứt.

Macgơrit đêm nay đã hấp hối vào lúc hai giờ. Không có một kẻ tử đạo nào có thể đau đớn đến mức độ đó, qua những tiếng rên là của nàng. Hai hay ba lần, nàng đứng dựng lên trên giường. Hình như nàng muốn bắt giữ lại sự sống đang dần dần thoát khỏi tay nàng để trở về với Chúa.

Hai hay ba lần như thế, nàng gọi tên ông, rồi tất cả lại lặng lẽ. Nàng ngã xuống, kiệt sức trên giường. Những giọt lệ lặng lẽ chảy dài từ khoé mắt, và nàng đã chết.

Thế rồi tôi đến bên nàng, gọi tên nàng. Nàng không trả lời. Tôi đưa tay vuốt mắt và hôn lên trán nàng.

Macgơrit đáng thương! Tôi muốn tôi là một người đàn bà thánh thiện để cái hôn đó có thể đưa nàng về với Chúa.

Rồi tôi thay y phục cho nàng, như nàng đã yêu cầu. Tôi đi tìm một vị linh mục ở Xanh Roóc. Tôi đốt hai cây đèn sáp lên cho nàng, và tôi cầu nguyện ở nhà thờ trong suốt một giờ.

Tôi phân phát cho những người nghèo số tiền nàng còn để lại.

Tôi không hiểu gì về tôn giáo, nhưng tôi nghĩ Chúa rất khoan hồng, sẽ thấy những giọt lệ của tôi là chân thành, lời cầu nguyện của tôi là tha thiết, của bố thí của tôi là thành thật. Chúa sẽ thương xót nàng đã chết trẻ trung, kiêu diễm và chỉ có tôi là người độc nhất vượt mắt cho nàng, đưa nàng đến nơi an nghỉ cuối cùng.

22 tháng Hai.

Hôm nay là ngày đưa đám. Nhiều bạn gái cũ của Macgơrit đã đến nhà thờ. Một vài người đã khóc rất thành thật. Khi xe tang đến đường Môngmat, chỉ cho hai người đàn ông đi theo sau là: ông bá tước G... từ Luân Đôn về, và ông quận công già có hai gia nhân đi diu.

Tôi viết những chi tiết này cho ông tại nhà nàng, giữa những giọt lệ của tôi, trước cây đèn sáng lên buồn bã, và bên cạnh bữa ăn tối mà tôi không động đến. Ông có thể hiểu tại sao. Nhưng Nanin vẫn cứ dọn ra, vì hai mươi giờ rồi tôi không ăn gì cả.

Đời tôi không thể giữ lại lâu dài những ấn tượng buồn bã này: vì đời tôi không thuộc về tôi, cũng như đời Macgơrit không thuộc về Macgơrit. Chính vì vậy tôi cho ông biết nhưng chi tiết ngay tại chỗ đã xảy ra, sợ nếu thời gian từ đây tới ngày ông về quá xa, tôi không thể kể lại cho ông những chi tiết đó với tất cả sự đau buồn của nó!

Chương 27

- Tôi hiểu anh đã phải đau khổ đến mức nào, anh bạn ạ, nếu những gì tôi đọc là đúng sự thật!

- Cha tôi đã xác nhận điều đó trong một lá thư.

Chúng tôi nói chuyện với nhau thêm một lát về cái định mệnh tàn ác của Macgơrit, rồi tôi trở về nhà nghỉ ngơi.

Acmân vẫn buồn bã, nhưng đã được an ủi phần nào sau khi kể lại câu chuyện này. Chẳng bao lâu, anh bình phục hẳn. Và chúng tôi cùng nhau đi thăm Prudăng và Juyli Đupơra.

Prudăng vừa bị phá sản. Chị ta bảo chúng tôi rằng nguyên nhân là do Macgơrit. Trong lúc nàng ốm đau, chị đã cho nàng mượn một số tiền lớn. Macgơrit đã chết, không trả được số tiền này cho chị ta, và cũng không để lại biên lai để chị ta có thể được xem như một chủ nợ.

Câu chuyện bịa đặt đó, bà Đuvecnoa đem đi kể khắp nơi để biện hộ cho những công việc làm ăn thua lỗ của mình, và bà ta đã rút được tờ giấy bạc một ngàn frăng nơi Acmân. Anh không tin, nhưng lại làm ra vẻ tin. Bởi vì anh kính trọng tất cả những người gần gũi với tình nhân cũ.

Sau đó chúng tôi đến nhà Juyli Đupơra. Cô kể lại cho chúng tôi nghe những biến cố buồn bã mà cô đã chứng kiến và khóc rất thành thật khi nghĩ đến người bạn gái của mình.

Cuối cùng chúng tôi đến thăm một Macgơrit ở đây, những tia nắng của ánh mặt trời tháng Tư đầu tiên đã làm nhú lên những búp lá non.

Acmân còn một bốn phận cuối cùng phải làm là trở về gặp lại cha anh. Anh muốn tôi cùng đi.

Chúng tôi đến C... Tôi gặp ông Duyvan. Ông đúng như tôi đã tưởng tượng theo mô tả của con trai ông: độ lượng, đường hoàng, tốt bụng.

Ông đón tiếp Acmân với những giọt lệ sung sướng và siết chặt tay tôi một cách thân mật. Tôi nhận thấy ngay tình cảm người cha nơi ông ta đã thắng tất cả những tình cảm khác.

Con gái ông, tên là Blânxơ, với sự trong sáng trong đôi mắt và cái nhìn, với sự bình yên nơi miệng, đã chứng tỏ tâm hồn chỉ có những tư tưởng thánh thiện và đôi môi chỉ nói những lời hiền lành. Cô mỉm cười đón anh trở về, không hay biết gì cả. Người con gái trong trắng ấy không hề biết rằng ở nơi xa kia, một kỹ nữ đã hy sinh hạnh phúc của mình chỉ vì có kẻ đã nhắc đến hạnh phúc của cô.

Anh đã đọc xong rồi? – Acmân hỏi tôi khi tôi đã xem xong tập giấy viết

Tôi ở lại ít lâu trong gia đình sung sướng đó. Họ luôn luôn bận rộn với con người đã trở về cùng họ với vết thương vừa được hàn gắn của tâm hồn.

Tôi trở về Paris. Ở đó, tôi đã viết lại câu chuyện này, đúng như đã được nghe kể lại. Câu chuyện này chỉ có được một giá trị (dù có thể bị phủ nhận): đó là sự thật.

Tôi không rút ra từ câu chuyện này, để kết luận tất cả những người con gái như Macgơrit đều có thể làm điều Macgơrit đã làm. Thật là quá xa vời. Nhưng tôi đã được biết, một người trong số đó, trong đời mình đã cảm thấy một tình yêu nghiêm túc, đã đau khổ vì mối tình đó, đã chết vì mối tình đó. Tôi đã kể cho bạn đọc những gì tôi được biết. Đó là bốn phận.

Tôi không phải là sứ giả của tà dâm phóng dăng. Nhưng tôi luôn luôn sẽ là tiếng vang cho sự đau khổ cao quý, bất cứ ở đâu, khi tôi nghe được tiếng hô nguyện cầu.

Câu chuyện của Macgơrit là một ngoại lệ. Tôi xin lặp lại. Nhưng nếu đây là một câu chuyện phổ biến, thì tưởng không ai phải bỏ công chép lại làm gì.

- Hết -